

**ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐỊNH HÓA
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KIM SƠN**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ KIM SƠN
(1946 - 2016)**

XUẤT BẢN NĂM 2018

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ KIM SƠN
(1946 - 2016)

Chỉ đạo nội dung

Ban Thường vụ Huyện ủy Định Hóa

Chịu trách nhiệm nội dung và xuất bản

Đồng chí Nguyễn Văn Năm - Bí thư Đảng ủy xã Kim Sơn

(Nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Ban Chỉ đạo biên soạn

<i>Đ/c Nguyễn Văn Năm</i>	Bí thư Đảng ủy - CT HĐND	Trưởng ban
<i>Đ/c Hoàng Minh Tuấn</i>	Phó Bí thư Thường trực ĐU	Phó ban TT
<i>Đ/c Hoàng Văn Chi</i>	PBT ĐU - Chủ tịch UBND	Phó ban
<i>Đ/c Hà Văn Quang</i>	UVTV - Phó Chủ tịch HĐND	Ủy viên
<i>Đ/c Trương Anh Tú</i>	ĐUV - Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên
<i>Đ/c Nguyễn Văn Chinh</i>	ĐUV - Trưởng Công an	Ủy viên

Ban Sưu tầm tư liệu

<i>Đ/c Hoàng Minh Tuấn</i>	Phó Bí thư Thường trực ĐU	Trưởng ban
<i>Đ/c Hoàng Văn Chi</i>	PBT ĐU - Chủ tịch UBND	Phó ban
<i>Đ/c Nguyễn Hữu Hải</i>	ĐUV - Chỉ huy trưởng BCHQS	Ủy viên
<i>Đ/c Nguyễn Văn Chinh</i>	ĐUV - Trưởng Công an	Ủy viên
<i>Đ/c Lương Thị Tâm</i>	ĐUV - Chủ tịch Hội Phụ nữ	Ủy viên
<i>Đ/c Trương Anh Tú</i>	ĐUV - Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên
<i>Đ/c Lý Văn Tính</i>	Chủ tịch UB MTTQ	Ủy viên
<i>Đ/c Lưu Ngọc Hiến</i>	Bí thư Đoàn Thanh niên	Ủy viên
<i>Đ/c Lý Văn Dũng</i>	Chủ tịch Hội Nông dân	Ủy viên
<i>Đ/c Ma Văn Lập</i>	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	Ủy viên
<i>Đ/c Nguyễn Thị Hương Oanh</i>	Cán bộ Văn phòng Đảng ủy	Ủy viên

How to write a letter

The first thing you should do is to think about the purpose of your letter. Are you writing to inform, to persuade, to request, or to complain? This will help you decide what to say and how to say it.

Next, you should think about the person you are writing to. Are they a friend, a family member, a teacher, or a stranger? This will help you decide what to say and how to say it.

Then, you should think about the tone of your letter. Are you writing in a formal, semi-formal, or informal style? This will help you decide what to say and how to say it.

Finally, you should think about the structure of your letter. Are you writing a letter of introduction, a letter of recommendation, a letter of complaint, or a letter of request? This will help you decide what to say and how to say it.

LỜI GIỚI THIỆU

Kim Sơn là địa bàn có truyền thống cách mạng thuộc huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Trải qua các thời kỳ lịch sử, đồng bào các dân tộc từng bước khai hoang, cải tạo vùng đất, lập nên xóm làng đông vui, đoàn kết cùng nhau chống giặc ngoại xâm, bảo vệ sự bình yên cho quê hương.

Năm 1932, hai đảng viên Đảng bộ tỉnh Hà Nam là đồng chí Vũ Hưng và Nguyễn Đình Chiêm sau khi thoát khỏi cuộc khủng bố, vây bắt của thực dân Pháp, đã đến vùng đất Định Hóa để tuyên truyền, giác ngộ cách mạng cho quần chúng. Từ đây, truyền thống yêu nước, đoàn kết đấu tranh của nhân dân Định Hóa nói chung và nhân dân các dân tộc Kim Sơn nói riêng được phát huy cao độ, là điều kiện thuận lợi để địa phương giành chính quyền cách mạng từ rất sớm (tháng 3/1945).

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, để bảo vệ nền độc lập dân tộc, nhân dân Kim Sơn đã nghe theo tiếng gọi của Đảng, đoàn kết đứng lên chiến đấu chống giặc ngoại xâm. Những năm kháng chiến đầy gian khổ, khó khăn, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Kim Sơn hăng hái tích cực sản xuất, đóng góp sức người, sức của cho sự nghiệp giải phóng dân tộc; đồng thời đùm bọc, giúp đỡ nhiều đơn vị, cơ quan về hoạt động, đóng quân trên địa bàn

như: Nhà in Báo Sự Thật, Tiểu đoàn 72 thuộc Trung đoàn Thủ đô, Cục Quân nhu, Tổng cục Cung cấp... Nhân dân địa phương đã tạo điều kiện tối đa để giúp đỡ các cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 1954, hòa bình lập lại, nhân dân Kim Sơn ra sức phấn đấu phát triển kinh tế - văn hóa, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Đồng thời cùng nhân dân miền Bắc vừa làm nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, vừa tích cực chi viện cho tiền tuyến miền Nam, đấu tranh thống nhất đất nước.

Trải qua nhiều lần tách nhập đơn vị hành chính, năm 1965, xã Kim Sơn được tái lập. Chi bộ Kim Sơn cũng được tách ra từ Đảng bộ xã Kim Phụng, trực tiếp lãnh đạo nhân dân trong xã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Năm 1976, Chi bộ Kim Sơn chính thức được chuẩn y thành Đảng bộ. Sự kiện này đánh dấu sự trưởng thành lớn mạnh cả về chất và lượng của tổ chức Đảng ở địa phương. Từ những kinh nghiệm được đúc rút trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, Chi bộ - Đảng bộ xã Kim Sơn không ngừng trưởng thành, đưa địa phương từng bước thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu để có diện mạo mới như ngày nay.

Thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 10/10/2016 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Tăng cường công tác nghiên cứu,

biên soạn; tuyên truyền, giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng, lịch sử Đảng bộ địa phương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn (2016 - 2020)", dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Định Hóa, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn khóa XIV (nhiệm kỳ 2015 - 2020) quyết định sưu tầm, nghiên cứu và biên soạn cuốn "**Lịch sử Đảng bộ xã Kim Sơn (1946 - 2016)**".

Cuốn sách được biên soạn khách quan, khoa học theo tiến trình lịch sử của địa phương, đặt trong mối quan hệ với lịch sử huyện, tỉnh và đất nước. Đồng thời ghi lại chặng đường lịch sử cách mạng của Chi bộ - Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Kim Sơn trong suốt 70 năm (1946 - 2016) xây dựng và trưởng thành nhằm giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Định Hóa và những ý kiến đóng góp quý báu cũng như cung cấp tư liệu của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt xã qua các thời kỳ, các đồng chí đảng viên cao niên và sự ủng hộ của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Mặc dù đã nỗ lực tái hiện lịch sử Đảng bộ xã Kim Sơn một cách đầy đủ và khách quan nhất, song do tài liệu lưu trữ

và các nhân chứng lịch sử mai một nhiều nên cuốn sách khó tránh khỏi hạn chế, thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn rất mong nhận được những ý kiến đóng góp quý báu của độc giả để cuốn sách hoàn thiện hơn trong lần tái bản.

T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ KIM SƠN

BÍ THƯ

Nguyễn Văn Năm



*“Dân ta phải biết sử ta
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”*

Chủ tịch Hồ Chí Minh



Xã Kim Sơn vinh dự được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ
"Đơn vị thi đua xuất sắc" năm 2008



Xã Kim Sơn vinh dự được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ
"Đơn vị thi đua xuất sắc" năm 2014



Bảng xếp hạng Di tích cấp tỉnh nơi 22 chiến sỹ hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Pháp tại xóm 4 Kim Tiến (năm 2015)



Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Kim Sơn (năm 2016)

Mở đầu

QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

I. Quê hương

Kim Sơn¹ là xã miền núi ở phía bắc của huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Xã có ranh giới phía bắc và tây bắc giáp xã Quy Kỳ, phía nam giáp thị trấn Chợ Chu, phía đông giáp xã Kim Phụng, phía tây giáp xã Phúc Chu. Theo “*Niên giám thống kê huyện Định Hóa năm 2015*”, xã Kim Sơn có tổng diện tích đất theo địa giới hành chính là hơn 10,28km² (tương đương 1.028,27ha). Trong đó đất nông nghiệp 263,67ha; đất lâm nghiệp 665,93ha; còn lại là đất phi nông nghiệp.

Địa bàn xã Kim Sơn (ngày nay) trước năm 1945 là đất của xã Nghĩa Trang và thôn Nà Mò, tổng Phụng Vũ Hạ, châu Định Hóa². Thôn Nà Mò (cùng với thôn Khánh Kim) là một trong 2 thôn thuộc xã Quy Triều. Xã Nghĩa Trang

1. Xã Kim Sơn có quá trình sáp nhập, chia tách tương đối phức tạp. Vì vậy, để người đọc tiện theo dõi và chú trọng vào các sự kiện lịch sử của xã, Ban Biên soạn thống nhất sử dụng tên gọi Kim Sơn trong cuốn sách để chỉ địa phận và sự kiện trùng khớp với địa danh xã Kim Sơn ngày nay qua các giai đoạn lịch sử.

2. Thời Lý, châu Định Hóa thuộc châu Định Biên, thời thuộc Minh là châu Tuyên Hóa, đến đầu nhà Lê thành huyện Tuyên Hóa. Năm Quang Thuận thứ 7 (1466), đổi làm châu Định Hóa, thuộc phủ Phú Bình, thừa tuyên Thái Nguyên.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KIM SƠN

gồm 2 thôn: Nghĩa Trang và Bản Lãng. Toàn xã Nghĩa Trang có 34 hộ dân với 173 nhân khẩu; trong đó, thôn Nghĩa Trang có 23 hộ với 124 nhân khẩu, thôn Bản Lãng có 11 hộ dân với 49 nhân khẩu.

Sau ngày khởi nghĩa giành chính quyền (26/3/1945), chính quyền cách mạng của các xã trên địa bàn huyện được thành lập, đơn vị hành chính cũng thay đổi cho phù hợp. Theo đó, thôn Nà Mò tách khỏi xã Quy Triều, cùng với xã Nghĩa Trang sáp nhập thành xã Kim Sơn, lúc này trên địa bàn xã có 79 hộ dân với 354 nhân khẩu¹.

Do yêu cầu tập trung nhân lực, vật lực cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, tháng 7/1948, xã Kim Sơn sáp nhập vào xã An Lạc². Với địa bàn rộng lớn, dân số đông nên công tác quản lý của chính quyền cách mạng gặp rất nhiều khó khăn, đến đầu năm 1954, xã An Lạc chia tách thành các xã: An Lạc (nay là xã Quy Kỳ), Linh Thông, Kim Phượng (gồm Kim Sơn và Kim Phượng ngày nay). Xã Kim Phượng lúc này gồm các thôn Nghĩa Trang, Nà Mò, Quảng Cáo, Thái Chi và Ninh Na.

Năm 1965, thực hiện Quyết định số 46/NV ngày 17/2/1965 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, xã Kim Phượng tách thành 2 xã: Kim Phượng và Kim Sơn. Xã Kim Sơn gồm 2 xóm Nghĩa Trang và Nà Mò.

1. Tư liệu do đồng chí Đặng Văn Vinh và đồng chí Sầm Thị Văn - cán bộ tiền khởi nghĩa cung cấp.

2. Tư liệu đã được thống nhất tại các cuộc Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Kim Sơn.

Trước đây, địa bàn xã Kim Sơn gồm 2 miền là miền Kim Tiến (gồm 5 xóm ở phía nam xã: xóm 1 Kim Tiến, xóm 2 Kim Tiến, xóm 3 Kim Tiến, xóm 4 Kim Tiến, xóm 5 Kim Tiến) và miền Kim Tân (gồm 8 xóm ở phía bắc xã: xóm 1 Kim Tân, xóm 2 Kim Tân, xóm 3 Kim Tân, xóm 4 Kim Tân, xóm 5 Kim Tân, xóm 6 Kim Tân, xóm 7 Kim Tân, xóm 8 Kim Tân)¹.

Hiện nay, xã có 13 xóm là: Phai Đá (xóm 1 Kim Tiến), Tổng Kệt (xóm 2 Kim Tiến), Bản Chang (xóm 3 Kim Tiến), Bản Cải (xóm 4 Kim Tiến) và Nà Diễm (xóm 5 Kim Tiến), Ao Sen (xóm 1 Kim Tân), Cốc Ca (xóm 2 Kim Tân), Bản Lằng (xóm 3 Kim Tân), Suối Hưng (xóm 4 Kim Tân), Nà Pài (xóm 5 Kim Tân) và Hin Tắc (xóm 6 Kim Tân), Nà Nát (xóm 7 Kim Tân), Tổng Khun (xóm 8 Kim Tân).

Là xã thuộc vùng đồi núi cao với các dãy núi chạy theo hướng tây bắc - đông nam nên địa hình Kim Sơn có độ dốc khá lớn. Từ phía tây đến trung tâm xã là những đồi bát úp liền kề nhau, xen giữa là những cánh đồng, rừng cây, hệ thống hồ, khe suối và các vùng trũng. Theo nghiên cứu kiến tạo địa chất, hầu hết những dãy núi cao hơn 200m trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đều là kết quả của các kỷ tạo sơn trong quá trình tân kiến tạo diễn ra cách đây hàng chục triệu năm. Quá trình kiến tạo địa chất phức tạp đã hình

1. Trong thời kỳ xây dựng hợp tác xã, Kim Sơn có 2 hợp tác xã là Kim Tiến và Kim Tân. Căn cứ vào đó, khi tiến hành chuyển đổi mô hình quản lý từ hợp tác xã sang thôn xóm, xã chia thành 2 miền với các xóm nhỏ theo từng miền.

thành nên nhiều dạng địa hình khác nhau, tạo sự đa dạng, phong phú về tài nguyên đất, rừng, sinh vật... trên địa bàn xã. Tuy nhiên, điều này cũng gây ra không ít khó khăn cho việc cải tạo đồng ruộng, cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, quy hoạch và xây dựng hệ thống giao thông thủy lợi.

Quá trình kiến tạo địa chất từ lâu đời đã tạo nên những đặc trưng cho thổ nhưỡng của xã Kim Sơn với loại chính là đất feralit nâu đỏ trên đá macmabazơ, thuận lợi cho quá trình sinh trưởng của các cây hoa màu ngắn ngày như đậu, lạc... đặc biệt thích hợp cho trồng ngô và một số cây lương thực khác.

Trước đây, Kim Sơn là vùng đất hoang vu, hẻo lánh, rừng nối tiếp rừng. Rừng Kim Sơn là nơi cư ngụ của các loài muông thú, sinh trưởng của các loài thực vật, trong đó có tre, nứa, cọ, dẻ, bồ đề, trám... xen lẫn là các bụi trảng cỏ, dây leo và lùm bụi (sim, mua, lau lách...). Ngay từ khi tới sinh cơ lập nghiệp, người dân địa phương đã biết khai thác các nguồn lợi từ rừng để sinh sống, phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt hằng ngày. Hiện nay, Đảng bộ và chính quyền luôn quan tâm đến công tác khoanh nuôi, bảo vệ và trồng mới rừng, cùng nhiều dự án tăng cường phục hồi rừng bằng phương thức nông - lâm kết hợp. Bên cạnh đó, người dân cũng tập trung chăm sóc và khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên rừng.

Khí hậu ở Kim Sơn mang nét đặc trưng của khu vực miền núi phía Bắc, thuộc kiểu khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với 2

mùa nóng và lạnh rõ rệt. Mùa nóng (từ tháng 4 đến tháng 10) nhiệt độ cao, thường có mưa lớn và tập trung, nhiệt độ trung bình 23,2 - 27,3°C, tháng có nền nhiệt cao nhất là tháng 8. Mùa lạnh (từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau) nhiệt độ xuống thấp, thường xuyên có các đợt gió mùa Đông Bắc hanh khô, tháng 1 là thời gian nền nhiệt giảm xuống thấp nhất. Vào mùa đông, có gió lạnh kèm theo mưa phùn, gây ra hiện tượng băng giá, sương muối. Lượng mưa trung bình hằng năm dao động trong khoảng 850 - 900mm, phân bố không đều giữa các tháng trong năm. Độ ẩm các tháng trong năm (trừ tháng 1) đều trên 80%, cao nhất vào tháng 3, tháng 4 và tháng 8, thích hợp cho sự sinh trưởng của nhiều loại cây trồng khác nhau như các loại cây ăn quả, cây công nghiệp, cây lương thực...

Xã có hệ thống suối, ao, hồ tuy nhỏ nhưng khá dày đặc, tốc độ dòng chảy lớn và lưu lượng nước thay đổi theo từng mùa. Vào mùa khô, mực nước xuống thấp, thậm chí cạn khô dẫn đến tình trạng hạn hán, vào mùa mưa dễ gây ra lũ lụt (lũ ống, lũ quét), sạt lở. Các khe suối nhỏ giúp bổ sung nước tưới cho phần lớn diện tích đồng ruộng của xã. Ngoài ra, trên địa bàn Kim Sơn còn có một số ao, hồ nhân tạo để phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của nhân dân trong xã như: hồ Thâm Phá, hồ Nà Dâu, hồ Cốc Muồng, hồ Thâm Dầu, hồ Suối My...

Địa bàn xã Kim Sơn có tỉnh lộ 268 (nay là Quốc lộ 3C) chạy qua tạo điều kiện khá thuận lợi trong phát triển kinh tế - xã hội và giao lưu văn hóa với các vùng lân cận. Hệ

thống giao thông trong xã ngày càng được nâng cấp và mở rộng. Đến nay, các tuyến đường liên xóm, đường nội đồng đã được xây dựng và tu sửa, nhiều tuyến đường đã được cứng hóa giúp nhân dân đi lại thuận tiện, đáp ứng cơ bản nhu cầu thông thương của nhân dân địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân xã Kim Sơn đã và đang phát huy truyền thống lao động cần cù, tinh thần đoàn kết để vươn lên phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống, đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Mặc dù nghề chính tạo nguồn thu nhập chủ yếu cho người dân vẫn là từ nông nghiệp nhưng từ năm 2010, trên địa bàn xã đã hình thành cụm công nghiệp Kim Sơn với diện tích 20ha, phát triển công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến lâm sản, dịch vụ công nghiệp và kho bãi... Tổng thể các khu quy hoạch được phân theo chức năng, bố trí hợp lý các hạng mục công trình để nâng cao hiệu quả sử dụng và thuận tiện cho việc quản lý, vận hành cụm công nghiệp. Cụm công nghiệp Kim Sơn cùng với các cụm công nghiệp Trung Hội rộng 7ha và Sơn Phú rộng 13ha là 3 cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Định Hóa, nằm trong quy hoạch chung xây dựng các cụm công nghiệp của tỉnh Thái Nguyên.

II. Con người và truyền thống

Trải qua quá trình định cư lâu dài, các thế hệ người dân ở Kim Sơn từng bước hình thành những tập tục sinh hoạt, tôn giáo, tín ngưỡng và lễ hội có giá trị tinh thần quan trọng.

Hiện nay, trên địa bàn xã Kim Sơn có 6 dân tộc cùng sinh sống là Tày, Dao, Nùng, Sán Chay (gồm 2 bộ phận Cao Lan và Sán Chí), Hoa và Kinh. Tính đến năm 2016, dân số của xã có 2.684 nhân khẩu, với 668 hộ dân. Là vùng quần cư của nhiều dân tộc với những nét văn hóa riêng và giao thoa với các nền văn hóa trên địa bàn, song các dân tộc luôn tôn trọng, đoàn kết, cùng góp sức xây dựng quê hương Kim Sơn ngày càng giàu mạnh.

Người Tày là bộ phận cư dân đầu tiên đến khai phá vùng đất Kim Sơn. Họ sống thành từng chòm xóm theo dòng tộc, mỗi xóm chỉ từ 5 đến 7 nhà, dân cư phân bố tùy theo nơi canh tác. Các dòng họ: Sầm, Lý, Hoàng, Đàm, Hà, Trương và Ôn đến Kim Sơn từ sớm nên chọn những nơi đất tốt, gần suối để sinh sống; các dòng họ Hứa, Phùng, Dương... đến Kim Sơn muộn hơn.

Đồng bào Tày rất coi trọng sản xuất nông nghiệp, cây trồng chủ yếu là lúa nước, ngoài ra nhân dân còn trồng một số cây hoa màu ngắn ngày như ngô, khoai, sắn... kết hợp với chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Trước đây, người Tày thường ở nhà sàn, trong đó kiểu nhà 3 gian 2 chái phổ biến hơn cả. Vì kèo của nhà sàn truyền thống nơi đây thường có kết cấu kiến trúc kèo cầu kẻ suốt 4 hàng chân cột. Các hệ vì kèo liên kết với nhau bằng hệ thống xà xiên. Hệ thống cột nhà được chôn thẳng xuống đất, hoặc chỉ dùng đá kê dưới chân cột nhưng vẫn có một cột được chôn xuống đất. Theo quan niệm của đồng

bào Tày, những cột gỗ này giúp cho âm dương hòa hợp, làm ngôi nhà vững chắc, các thành viên trong gia đình sẽ được mạnh khỏe. Phía trước nhà sàn là một mảnh vườn, phía sau có các bụi tre, mai, hóp và cọ (một nét văn hóa tiêu biểu ở Kim Sơn). Trước đây, 100% người Tày ở Kim Sơn đều ở nhà sàn. Hiện nay, những ngôi nhà sàn truyền thống này đã bị mai một, thay thế vào đó là những ngôi nhà được xây dựng kiên cố hơn.

Đời sống tâm linh của người Tày ở Kim Sơn thể hiện rõ nét qua tục thờ cúng, trong đó quan trọng nhất là tục thờ cúng tổ tiên. Vì vậy, gia đình nào cũng có một bàn thờ tổ tiên đặt ở gian giữa nhà, đây là nơi tôn nghiêm nhất. Khi gia đình có việc lớn như cưới xin, làm nhà... người Tày đều cúng báo với tổ tiên. Đồng bào Tày thờ cúng tổ tiên là thể hiện lòng biết ơn đối với những thế hệ đi trước và cũng để cố kết những thành viên có chung một dòng máu. Ngoài ra, người Tày còn có tục thờ cúng thổ công (cọc bản), thổ địa, sơn thần và các vị thánh trong vùng. Việc thờ thần thổ công tạo ra sợi dây linh thiêng gắn kết các thành viên trong cộng đồng làng bản và cũng là nét đặc trưng trong đời sống tâm linh của người Tày.

Bên cạnh đó, đời sống tinh thần của người Tày ở Kim Sơn cũng khá đa dạng và phong phú, tiêu biểu là kho tàng các truyện cổ tích, thần thoại, thơ ca cổ truyền hay sinh hoạt văn nghệ... Hằng năm, đồng bào dân tộc Tày tổ chức các lễ hội gắn với mùa màng, mang đậm màu sắc tín ngưỡng dân

gian, thể hiện sự đặc sắc trong các hoạt động như: Lễ hội Lồng tồng, lễ Lầu then, lễ hội Nàng Hai (Nàng Trăng), hội Giã Cốm, lễ Kỳ Yên...

Lễ hội Lồng tồng¹ là lễ hội truyền thống mang đậm bản sắc dân tộc của người Tày ở Kim Sơn, trước đây thường tổ chức vào tháng Giêng hằng năm (ngày mùng 3 ở xóm Kim Tân và ngày mùng 4 ở xóm Kim Tiến) để cầu mong mưa thuận gió hòa, cây cối tươi tốt, mùa màng bội thu, đời sống no ấm. Để chuẩn bị lễ ở ngoài đồng, mỗi gia đình chuẩn bị một mâm cỗ với nhiều món ăn. Khi cỗ bày biện xong, thầy Tào sẽ thực hiện nghi lễ cầu cúng cầu mong đất trời, thần linh phù hộ cho bản làng. Phần cúng lễ chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn, thời gian còn lại dành cho phần hội.

Cuối thế kỷ XVIII, đầu thế kỷ XIX, người Nùng và người Hoa từ phía Bắc di cư đến vùng đất Kim Sơn, xây dựng kinh tế, dần hòa nhập với cộng đồng các dân tộc ở đây.

Đồng bào Nùng ở Kim Sơn thường sống thành từng nhóm hội ở xen kẽ với người Tày trên các sườn đồi, mỗi xóm gồm từ 5 đến 7 nhà. Đời sống tinh thần của người Nùng khá phong phú với kho tàng văn hóa dân gian và những làn điệu dân ca đậm đà bản sắc dân tộc, tiêu biểu như hát Sli giao duyên hay điệu hát Then mộc mạc.

Dân tộc Dao tuy không phải là cư dân gốc của Kim Sơn nhưng lại có một nền văn hóa và phong tục tập quán lâu

1. "Lồng tồng" tiếng Tày có nghĩa là xuống đồng.

đời. Người Dao đến Kim Sơn vào khoảng những năm 40 của thế kỷ XX. Đối với đồng bào dân tộc Dao ở Kim Sơn, tết Thanh minh là ngày lễ quan trọng nhất. Đồng bào Dao có một nghi lễ đặc biệt, đó là Lễ cấp sắc. Chàng trai sau khi thụ lễ được coi như một người đàn ông trưởng thành về thể chất cũng như về tâm linh. Đồng bào Dao trước đây thường du canh, du cư theo từng nhóm, rải rác trên lưng chừng các triền núi. Trong đời sống, họ luôn có ý thức giữ gìn quan hệ trong gia đình và với cộng đồng, láng giềng.

Người Hoa trong khu vực Định Hóa nói chung và Kim Sơn nói riêng có nguồn gốc từ các tỉnh Quảng Đông và Quảng Tây (Trung Quốc), sang Việt Nam làm ăn, buôn bán và định cư tại đây. Cũng như đồng bào Hoa ở các địa phương khác, người Hoa ở Kim Sơn có một nền văn hóa dân gian khá phong phú, trong đó nổi bật lên là các làn điệu dân ca như hát Sán Cỗ, cùng các trò chơi như múa sư tử, quyền thuật, vật, đánh cờ...

Người Kinh đến định cư ở Kim Sơn khoảng những năm đầu thế kỷ XX. Họ di cư từ vùng đồng bằng lên đây làm thuê hoặc dạy chữ Nho và tham gia kháng chiến rồi xây dựng gia đình ở tại địa phương. Năm 1962, có trên 20 hộ đồng bào Kinh từ Thái Bình lên Kim Sơn thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế. Đồng bào Kinh ở đây sớm hòa đồng và chịu ảnh hưởng một phần văn hóa của các đồng bào dân tộc khác tại vùng đất này.

Mỗi dân tộc sinh sống trên vùng đất Kim Sơn đều có nét đặc trưng về phong tục tập quán, phương thức canh tác và đời sống văn hóa, tinh thần. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, đoàn kết cùng nhau đấu tranh chống thiên tai địch họa, chống giặc ngoại xâm, các dân tộc đã có sự giao thoa văn hóa. Sự giao thoa này tạo nên bản sắc văn hóa đa dạng, độc đáo của cộng đồng cư dân nơi đây.

Quá trình cộng cư và quan hệ hôn nhân giữa đồng bào các dân tộc đã củng cố tính cộng đồng làng xóm, đoàn kết trong lao động sản xuất, giúp đỡ, đùm bọc lẫn nhau trong lúc khó khăn. Người dân bản địa trao đổi kinh nghiệm làm nương rẫy cho người Kinh như cách trồng lúa nương, sắn, bí... Ngược lại, người dân bản địa học từ đồng bào người Kinh kinh nghiệm cấy lúa nước. Trước đây, đồng bào Tày, Nùng, Sán Chay chỉ trồng 1 vụ lúa hè thu. Sau này, tiếp thu kinh nghiệm từ người Kinh, sản xuất nông nghiệp trong vùng được cải thiện đáng kể, nhân dân địa phương cấy thêm lúa nước vụ chiêm xuân, trồng thêm cây màu vụ đông, làm 3 vụ mỗi năm. Trước kia, người dân bản địa thường nuôi nhốt gia súc, gia cầm dưới gầm sàn nhà. Học tập theo người Kinh, đồng bào đã đưa chúng ra xa nơi ở để giữ gìn vệ sinh. Những ngôi nhà mái ngói dần mọc lên thay thế những ngôi nhà tranh mái lá và nhà sàn truyền thống.

Trước kia ở Kim Sơn, thầy Tào, thầy Pụt có vị trí quan trọng trong đời sống cộng đồng. Sinh sống ở khu vực miền núi, nhân dân bản địa đều tin rằng trời đất, núi sông, vạn

vật đều có linh hồn. Muốn đón rước các linh hồn về nhà thờ phụng để phù hộ cho con người, cũng như muốn xua đuổi các linh hồn gây tai họa, bản thân người bình thường không thể làm, mà phải thông qua một lớp người đặc biệt, được học hành, có chữ, đã ứng mệnh trời, đó là thầy Tào. Họ được coi là người giữ linh hồn cho làng, bản. Trong nhận thức của đồng bào, thầy Tào là những người có tài năng và đức độ, hiểu biết sâu sắc về tri thức văn hóa dân gian, đạo lý làm người và được cộng đồng kính trọng. Thầy Tào luôn biết về các lễ nghi tâm linh, khơi dậy ý chí, niềm tin, nghị lực cho mọi người. Tất cả những công việc liên quan đến phong tục tập quán trong xóm làng đều cần đến vai trò của thầy Tào.

Đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã đều coi trọng tín ngưỡng thờ cúng thần linh, tổ tiên, tín ngưỡng nông nghiệp với ước muốn mùa màng bội thu, đồng ruộng tốt tươi. Những nét đẹp trong đời sống tâm linh cũng như tinh thần của người dân nơi đây từ lâu đã đi sâu vào tâm thức, tạo nên những giá trị truyền thống tốt đẹp, cần được lưu giữ, bảo tồn và tiếp tục phát huy.

Định Hóa nằm ở vị trí quan trọng, với địa thế chiến lược *“tiến có thể đánh, lui có thể giữ”* nên các thế lực xâm lăng luôn muốn chiếm giữ vùng đất này. Chính vì vậy, trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc, người dân nơi đây luôn phải chống chọi với các cuộc chiến tranh của kẻ thù. Đồng bào các dân tộc ở Kim Sơn tuy có phong tục tập quán khác nhau nhưng

lòng yêu nước và căm hờn giặc thì muôn người như một. Vì vậy, nhân dân Kim Sơn luôn đoàn kết, anh dũng đứng lên đấu tranh chống quân xâm lược, góp phần cùng nhân dân Định Hóa làm nên những chiến thắng vẻ vang, giành lại độc lập, tự do cho dân tộc.

Năm 1867, sau khi phong trào khởi nghĩa “Thái bình Thiên quốc” của nông dân 2 tỉnh Vân Nam và Quảng Tây (Trung Quốc) bị thất bại và bị triều Mãn Thanh đánh dẹp, Ngô Côn - một trong những tướng lĩnh còn lại của phong trào đem theo tàn quân vượt biên giới tràn vào nước ta. Đám tàn binh chia thành 2 bộ phận “Cờ đen” và “Cờ vàng”. Một toán “Cờ vàng” do Lương Tam Kỳ - một phó tướng của Ngô Côn chỉ huy kéo quân vào chiếm Định Hóa làm sào huyệt. Từ đây, Lương Tam Kỳ đem quân đánh chiếm đất đai và tiến hành cướp bóc để kiếm sống. Quan quân nhà Nguyễn đàn áp các cuộc khởi nghĩa của nhân dân ta hết sức dã man nhưng lại bất lực trong việc bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, với lòng yêu nước và căm thù giặc sâu sắc, các cuộc đấu tranh của nhân dân ta tiếp tục nổ ra¹.

Tháng 3/1884, sau khi chiếm Bắc Ninh, thực dân Pháp mở cuộc tấn công lên Thái Nguyên. Năm 1886, khi chiếm được Định Hóa, thực dân Pháp tiến hành củng cố hệ thống chính quyền tay sai, xây dựng đồn trại kiên cố tại Chợ Chu; bố trí lực lượng binh lính khố đỏ, khố xanh và tăng cường

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Định Hóa (1930 - 2000)*, Thái Nguyên, 2000, tr.18-19.

lực lượng lính đồng, tuần đinh ở các tổng, xã; đồng thời thiết lập hệ thống trạm gác, điểm canh trên địa bàn các xã. Các chức sắc trong bộ máy cai trị từ châu đến tổng, xã đều là người địa phương. Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, người dân Định Hóa đã quay ra ủng hộ Lương Tam Kỳ đánh Pháp. Do đó, tuy chiếm được Chợ Chu nhưng thực dân Pháp vẫn phải bắt tay thỏa hiệp với Lương Tam Kỳ. Thực dân Pháp phải nhượng bộ bằng cách ban phát quyền lực và thực hiện cai trị theo chế độ “ủy trị” qua Lương Tam Kỳ, có sự giám sát của viên Đại lý. Chính quyền thực dân đặt ra chế độ cai trị do một viên quan người Pháp đứng đầu, đầu tóm mọi quyền hành¹.

Trước đây, việc làng xã do Hội đồng kỳ mục quyết định, thành viên gồm các thân hào có chức vị. Đứng đầu Hội đồng kỳ mục là tiên chỉ, dưới tiên chỉ là thứ chỉ và các thành viên khác theo thứ tự phẩm hàm và tuổi tác, gọi là các kỳ mục. Bên cạnh Hội đồng kỳ mục là bộ máy chức dịch, bao gồm các thành phần sau: xã trưởng, hương trưởng, xã tuần...

Từ khi tiến hành bình định nước ta, thực dân Pháp luôn chú trọng tới việc xây dựng bộ máy tay sai ở các làng, xã. Chúng lợi dụng Hội đồng kỳ mục và bộ máy chức dịch để bóc lột nhân dân. Ngày 12/8/1921, Thống sứ Bắc Kỳ ra nghị định về “việc tổ chức bộ máy quản lý cấp xã ở Bắc Kỳ” nhằm can thiệp vào bộ máy tự quản truyền thống ở nông

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Định Hóa (1930 - 2000)*, Thái Nguyên, 2000, tr.25.

thôn, biến bộ máy cấp làng, xã thành công cụ để chúng điều khiển. “Cải lương hương chính” tiếp tục được tiến hành vào các năm 1927 và 1941. Thông qua đội ngũ tay sai, chính quyền thực dân thi hành những chính sách áp bức, bóc lột hà khắc, ngăn cấm tự do hội họp, nghiêm cấm lập đảng phái, ra sức truyền bá chính sách “khai hóa văn minh”...

Thực dân Pháp giữ nguyên hệ thống tổ chức thôn, bản, dưới thôn là giáp. Chúng cho Lường Tam Kỳ đặc quyền thu thuế và độc quyền buôn bán rượu cồn, thuốc phiện. Lường Tam Kỳ còn khuyến khích các tệ nạn như cờ bạc, rượu chè, nghiện hút khiến nhiều gia đình lâm vào cảnh túng quẫn và làm tha hóa lớp trẻ.

Ngày 8/11/1924, khi Lường Tam Kỳ chết, thực dân Pháp bãi bỏ mọi đặc ân đã ban cho Kỳ trước đây và đặt Định Hóa vào chế độ cai trị chung, với việc tiến hành lập sổ địa bạ, ban bố các sắc thuế như thuế thân, thuế điền, thuế thổ trạch, thuế trâu bò... trong đó, thuế thân là thứ thuế dã man nhất. Thuế thân còn gọi là thuế đinh, thuế đầu người. Ngay từ cuối thế kỷ XIX, Toàn quyền Đông Dương Paul Doumer đã ra nghị định về chính sách thuế thân đối với người dân Bắc Kỳ. Theo đó, thuế thân đánh vào nam giới từ 18 đến 60 tuổi. Tất cả những ai trong diện đóng thuế thân đều phải có thẻ thuế thân. Đi đâu người nộp thuế thân cũng phải mang theo thẻ của mình. Trường hợp không mang thẻ bị cảnh sát bắt giữ thì phải nộp tiền để lấy thẻ mới. Nếu dùng thẻ của người khác phải nộp phạt. Người cho mượn

thể cũng bị phạt theo. Thuế thân là nguồn thu quan trọng trong công cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương của thực dân Pháp, góp phần tăng ngân sách của chúng.

Ngay từ khi mới áp dụng thuế thân ở Kim Sơn, mỗi suất đinh từ 18 tuổi trở lên phải đóng 2,8 đồng (tương đương với 1 tạ thóc). Đến năm 1939, thuế thân tăng lên 3,79 đồng¹.

Với thuế điền, thực dân Pháp phân loại đất thành nhiều hạng: hạng cao nhất là 2,5 đồng/mẫu, hạng thấp nhất là 0,2 đồng/mẫu. Nhìn chung, từ năm 1924 đến năm 1944, các loại thuế đều tăng. Tình trạng sưu cao, thuế nặng khiến cho người nông dân lao đao, phải vay nợ lãi cao của địa chủ, khi đến hạn không trả được thì phải gán ruộng, vườn cho chủ nợ; nhiều gia đình thiếu đói, đời sống ngày càng khổ cực.

Thực dân Pháp còn khuyến khích các hủ tục trong việc hiếu, hỷ, dung dưỡng nạn mê tín dị đoan trong nhân dân. Thanh niên trong bản muốn lấy vợ thì phải chuẩn bị lễ vật rất tốn kém, do tục thách cưới quá cao nên nhiều đám cưới phải chuẩn bị từ 2 đến 3 năm mới đủ tiền và lễ vật; việc tổ chức đám tang cho người quá cố cũng có nhiều thủ tục, nhiều trường hợp người chết để trong nhà cả tuần mới đem chôn; tình trạng cúng ma, đồng cốt, bói toán, tướng số diễn ra phổ biến.

Bên cạnh đó, thực dân Pháp còn thi hành chính sách ngu dân về giáo dục nhằm phục vụ cho chính sách thuộc địa

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Định Hóa (1930 - 2000)*, Thái Nguyên, 2000, tr.26-27.

của chúng; nô dịch tinh thần quần chúng nhân dân, khiến cho họ tự ti, khiếp nhược trước sức mạnh của văn minh Đại Pháp, đồng thời mất tin tưởng vào khả năng và vận mệnh của dân tộc, phục vụ trung thành cho chính quyền thực dân. Thời Pháp thuộc, chỉ con em gia đình khá giả (địa chủ, phú nông, kỳ hào...) mới có điều kiện đi học, còn lại phần lớn con em nông dân không được đến trường, tỷ lệ mù chữ cao, trình độ văn hóa thấp.

Việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân không được chú trọng, trên địa bàn không có trạm xá nên người dân khi bệnh tật, đau ốm chỉ biết tự uống nước lá cây, hay mời thầy Tào cúng ma, đuổi tà hoặc phó mặc cho số phận. Ở Kim Sơn, phụ nữ từ lúc mang thai cho đến khi sinh nở hoàn toàn tự theo dõi, thời gian sau sinh, cả mẹ và con đều không được chăm sóc tốt nên tình trạng "*hữu sinh vô dưỡng*" diễn ra rất phổ biến. Trong điều kiện ăn ở không hợp vệ sinh, hằng năm, dịch bệnh đã cướp đi sinh mạng của nhiều người dân, nhất là trẻ em và người già.

Bằng những chính sách thâm độc và thủ đoạn tàn bạo trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, thực dân Pháp và phong kiến tay sai đã làm cho nhân dân bị bần cùng hóa, cuộc sống của họ vô cùng khổ cực, quanh năm vất vả mà vẫn không đủ cơm ăn, áo mặc. Với truyền thống yêu nước và lòng căm thù giặc sâu sắc, nhân dân Kim Sơn sẵn sàng tiếp thu ánh sáng cách mạng của Đảng và trở thành chỗ dựa vững chắc cho phong trào cách mạng địa phương.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp, là bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Ngay sau khi ra đời, Đảng phát động phong trào cách mạng 1930 - 1931 mà đỉnh cao là Xô Viết - Nghệ Tĩnh đã có sự ảnh hưởng hết sức to lớn đến phong trào cách mạng trong cả nước.

Định Hóa là địa bàn quan trọng về chiến lược. Vì vậy, ngay từ khi đặt chân lên dải đất này, thực dân Pháp và phong kiến tay sai đã bằng mọi cách ngăn chặn những cuộc đấu tranh vũ trang và sự phản kháng mạnh mẽ của nhân dân trong huyện.

Từ năm 1932 đến năm 1936, phong trào cách mạng ở Định Hóa được nhen nhóm và từng bước phát triển. Năm 1937, Tổ công tác cách mạng đầu tiên ở Định Hóa được thành lập tại Quán Vương - xã Trung Hội, gồm 7 người: Vũ Hưng, Nguyễn Đình Chiêm, Đoàn Văn Đình, Thái Văn Đĩnh, Nguyễn Văn Triều, Lương Văn Điện, Lương Văn Vĩnh; do đồng chí Vũ Hưng và Nguyễn Đình Chiêm phụ trách¹. Có tổ chức cách mạng làm nòng cốt, từ đây phong trào cách mạng ở Định Hóa ngày càng phát triển và mở rộng ra các xã trong toàn huyện. Đội ngũ cán bộ trung kiên trong Tổ công tác cách mạng đã tỏa đi các xã tích cực vận động quần chúng tham gia cách mạng.

1. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.26.

Trong những năm 1938 - 1940, một số cán bộ trung kiên trong Tổ công tác cách mạng đã từng lui tới địa bàn xã Kim Sơn để tuyên truyền, vận động nhân dân đứng lên làm cách mạng đánh đuổi thực dân Pháp và phong kiến tay sai nhưng vẫn chưa tạo được cơ sở. Tháng 2/1942, nhiều đoàn cán bộ Cứu quốc quân đã tỏa đi các xã trong huyện để tuyên truyền gây dựng cơ sở cách mạng. Với quyết tâm bám đất, bám dân để hoạt động, tổ Cứu quốc quân cùng các đồng chí lãnh đạo cơ sở đã thống nhất nhiệm vụ và biện pháp cụ thể công tác vận động quần chúng để xây dựng thêm nhiều cơ sở, nhất là ở những xã chưa có phong trào.

Tháng 3/1943, một bộ phận của Cứu quốc quân 2 (huyện Võ Nhai) do đồng chí Lê Dục Tôn chỉ huy được phân công sang Định Hóa hoạt động. Sau khi tiếp xúc với một số quần chúng ở cơ sở Kim Sơn, các đồng chí thấy hầu hết quần chúng, đặc biệt là thân nhân của các chiến sỹ cách mạng bị địch bắt vẫn một lòng một dạ tin vào cách mạng. Các đồng chí quyết định vực dậy phong trào từ những quần chúng trung kiên này¹. Dưới sự hướng dẫn, tuyên truyền của các đồng chí trong đội Cứu quốc quân, những chủ trương của Đảng lần lượt đến với từng cơ sở và quần chúng. Phấn khởi và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quần chúng hăng hái tiếp tục hoạt động. Đồng thời, các

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Định Hóa (1930 - 2000)*, Thái Nguyên, 2000, tr.63.

đồng chí trong Tổ công tác cách mạng của huyện đã cùng với cán bộ địa phương một mặt chú trọng khôi phục và phát triển cơ sở chính trị quần chúng, mặt khác tích cực chuẩn bị điều kiện cho việc xây dựng lực lượng vũ trang địa phương.

Với phương pháp đấu tranh kết hợp sức mạnh chính trị của quần chúng với sức mạnh vũ trang cách mạng, các đồng chí lãnh đạo địa phương đặc biệt chú ý đưa quần chúng tham gia những cuộc đấu tranh giành quyền sống hằng ngày, là bước tập dượt cần thiết để chuẩn bị cho cuộc quật khởi cách mạng sau này.

Tháng 10/1944, thực dân Pháp mở chiến dịch thu thóc, thầu dầu nộp cho phát xít Nhật phục vụ chiến tranh, các đồng chí lãnh đạo đã phát động nhân dân trong toàn huyện chống lại, nòng cốt là hội viên hội Cứu quốc các giới. Cuộc đấu tranh bắt đầu từ 2 xã Bộc Nhiều và Trung Hội, sau đó lan nhanh ra tất cả các xã trong toàn huyện, trong đó có xã Kim Sơn¹. Trước áp lực mạnh mẽ của quần chúng nhân dân, các chức dịch ở xã phải nhượng bộ. Cuộc đấu tranh thắng lợi đã củng cố và tăng thêm lòng tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Cùng với việc tích cực tham gia các cuộc đấu tranh chống thu thầu dầu, lạc, vùng, thóc tạ và đòi giảm tô, thuế... quần chúng cách mạng hằng hái góp tiền, gạo,

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Định Hóa (1930 - 2000)*, Thái Nguyên, 2000, tr.64-65.

muối để nuôi cán bộ và dự trữ cho khởi nghĩa. Từ năm 1944 trở đi, phong trào sửa soạn khởi nghĩa ở các xã trong toàn huyện Định Hóa vô cùng sôi nổi, là tiền đề quan trọng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền.

Cuối năm 1944, các đồng chí cộng sản là tù chính trị vượt ngục đã đến địa bàn Kim Sơn để tuyên truyền, vận động, gây dựng cơ sở cách mạng tại địa phương. Trong thời gian này, đội tự vệ du kích được gấp rút thành lập ở Kim Sơn, do ông Triệu Văn Cất (tức Triệu Hồng Thắng) làm Đội trưởng. Với phương châm hoạt động vừa vũ trang vừa tuyên truyền, lực lượng tự vệ được Cứu quốc quân huấn luyện cả về quân sự và chính trị. Dưới sự chỉ đạo của Xứ ủy Bắc Kỳ và sự giúp đỡ của Cứu quốc quân, công cuộc chuẩn bị mọi mặt cho khởi nghĩa giành chính quyền đã hoàn tất. Khí thế cách mạng sôi sục trong toàn huyện, chỉ chờ thời cơ là giành chính quyền cách mạng về tay nhân dân.

Từ trước Cách mạng đến năm 1945, đời sống của nhân dân vô cùng khó khăn. Những gia đình đủ ăn phần đông là những gia đình trung nông lớp trên, trước làm Chánh tổng, Lý trưởng, Phó lý như: gia đình Lý trưởng Đàm Đức Lương ở thôn Nà Mò, nhà có 4 nhân khẩu, cấy 6 mẫu ruộng và có 5 con trâu; gia đình nhà Phó Long ở xóm Nghĩa Trang, nhà có 4 nhân khẩu, cấy 7 mẫu ruộng và có 4 con trâu... Những gia đình này dựa vào uy quyền để bóc lột nhân công nên mới đủ ăn, còn lại tầng lớp bần cố nông đều bị thiếu thốn

vì nạn cờ bạc, sưu cao thuế nặng hoặc do vay nợ lãi 1 gấp đôi, nên cứ năm này qua năm khác vẫn thiếu ăn¹.

Sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp vào ngày 9/3/1945, ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *"Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta"*. Khẩu hiệu *"Đánh đuổi Nhật - Pháp"* được thay bằng khẩu hiệu *"Đánh đuổi phát xít Nhật"*. Các lực lượng cách mạng làm nhiệm vụ tuyên truyền và hướng dẫn quần chúng nhân dân đấu tranh với mọi hình thức, từ bất hợp tác, bãi công, bãi thị đến biểu tình, thị uy, vũ trang du kích, luôn sẵn sàng tiến hành Tổng khởi nghĩa khi có điều kiện.

Đêm 25 rạng sáng ngày 26/3/1945, trung đội Cứu quốc quân cùng đội tự vệ xã Kim Sơn chia thành 2 bộ phận nổ súng tấn công đồn lính khố xanh và châu lý Chợ Chu. Bộ phận thứ nhất gồm một tiểu đội Cứu quốc quân và đơn vị tự vệ Kim Sơn, do đồng chí Hoàng Thượng và Lộc Văn Tư chỉ huy, làm nhiệm vụ tiêu diệt các điểm canh tại Bảo Biên và đình làng Hoèn án ngữ trên con đường từ đèo Muồng ra Chợ Chu, sau đó nhanh chóng triển khai lực lượng bao vây châu lý Chợ Chu, ngăn cản quân Nhật đưa lực lượng xuống ứng cứu đồn lính khố xanh. Bộ phận thứ hai gồm 2 tiểu đội Cứu quốc quân, do đồng chí Tạ Xuân Thu và Chu Phóng chỉ huy, có nhiệm vụ tấn công đồn Chợ Chu, phá nhà tù, giải phóng

1. Báo cáo số 66-BC/TU, ngày 31/10/1957 của Tỉnh ủy Thái Nguyên - Khu Tự trị Việt Bắc về Điều tra miền núi xã Kim Phụng, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

cho khoảng 200 tù nhân, tiếp đó mở cửa kho thóc liên đoàn của phát xít Nhật, chia thóc cho dân nghèo. Tại Kim Sơn, đội tự vệ phối hợp với lực lượng Cứu quốc quân chặn đánh tốp lính khố xanh đang trên đường chạy lên phía Chợ Đồn (Bắc Cạn¹), thu 11 khẩu súng². Những trận đánh liên tiếp của quân dân Định Hóa đã khiến sinh lực địch tổn thất nặng nề. Tận dụng thời cơ này, nhân dân châu Định Hóa đã đứng lên lật đổ bộ máy thống trị của chế độ thực dân, phong kiến tại địa phương. Tri châu Hà Sĩ Tinh đầu hàng cách mạng, các chức dịch ở địa phương lần lượt đem bằng, triện, sổ sách nộp cho đại diện Việt Minh. Nhân dân Kim Sơn cùng nhân dân châu Định Hóa đã nhanh chóng giành chính quyền, bắt đầu cuộc sống mới.

Ngày 28/3/1945, nhân dân Kim Sơn cùng nhân dân các xã ở Định Hóa mang theo băng, cờ, biểu ngữ tập trung về đình Quán Đế (phố Chợ Chu) tham dự cuộc mít tinh. Tại đây, đại diện Mặt trận Việt Minh tuyên bố xóa bỏ chính quyền tay sai do thực dân Pháp dựng lên; đồng thời giải thích, tuyên truyền Chương trình, Điều lệ của Mặt trận Việt Minh, hô hào nhân dân các dân tộc trong huyện tích cực tham gia các đoàn thể Cứu quốc, vận động quần chúng nhân dân tích cực ủng hộ và bảo vệ thành quả cách mạng.

1. Tên gọi "Bắc Cạn" được sử dụng cho đến hết năm 1996. Từ ngày 1/1/1997, tên gọi "Bắc Kạn" được sử dụng thống nhất trên cả nước.

2. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.33-34.

Ngày 18/4/1945, hơn 130 đại biểu của 30 xã và 2 làng người Dao thay mặt cho hơn 15.000 đồng bào các dân tộc Định Hóa về bản Lác, xã An Lạc (nay là xã Kim Phượng) dự Hội nghị thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời châu Định Hóa¹. Dưới sự chủ tọa của đồng chí Lê Giản, Hội nghị đã bầu 5 đồng chí vào Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời gồm: Ma Văn Tiến, Ma Đình Tương, Hoàng Ngọc Đỉnh, Nguyễn Văn Sạch và Trần Văn Phú; do đồng chí Ma Đình Tương làm Chủ tịch. Tại Hội nghị, theo đề nghị của các đại biểu, châu Định Hóa được đổi tên thành châu Ngô Quyền².

Sau đó, chính quyền cách mạng các xã trên địa bàn Định Hóa thành lập, các đơn vị hành chính cũng thay đổi cho phù hợp với tình hình mới.

Đầu tháng 5/1945, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời châu Định Hóa đã quyết định thành lập Ban Quân sự châu và các xã trong châu. Theo đó, mỗi xã trong châu có một tiểu đội du kích, với quân số từ 15 đến 20 người, thường trực sẵn sàng chiến đấu. Ban Quân sự châu đã cử cán bộ quân sự của các xã đi học lớp quân chính kháng Nhật do Tổng bộ Việt Minh tổ chức tại Làng Quặng (xã Định Biên).

1. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.35.

2. Cuối tháng 6/1945, châu Ngô Quyền đổi thành phủ Vạn Thắng. Đến tháng 9/1945, phủ Vạn Thắng đổi tên thành phủ (châu) Định Hóa. Tuy nhiên, để tiện theo dõi, Ban Biên soạn thống nhất dùng danh từ "Định Hóa" trong toàn bộ cuốn sách.

Cán bộ sau khi đi học về vừa là chỉ huy quân sự vừa là giáo viên huấn luyện cho du kích, tự vệ ở xã¹.

Để củng cố lực lượng vũ trang, một số cán bộ chủ chốt của xã đã tham gia học các lớp huấn luyện quân sự. Sau khi trải qua đợt tập huấn, các đồng chí trở về địa phương, tổ chức huấn luyện cho lực lượng tự vệ, du kích xã về cách sử dụng vũ khí tự tạo, đánh du kích và chuẩn bị kế hoạch phòng thủ.

Ngày 26/5/1945, phát xít Nhật điều động 2.000 quân chia làm 3 mũi tấn công gồm: Mũi 1 từ Bắc Cạn thọc lên Chợ Rã rồi sang Chợ Đồn; mũi 2 từ Vĩnh Yên, Thiện Kế lên càn quét Sơn Dương rồi kết hợp với toán quân từ Tuyên Quang tiến lên đánh vào Thanh La; mũi 3 (mũi chính) từ Thái Nguyên, Phấn Mễ, Chợ Mới tiến vào Chợ Chu; trong đó trọng điểm là khu vực Chợ Chu, sau đó chúng càn quét sang Núi Hồng - Tân Trào (Tuyên Quang) với mục đích tiêu diệt lực lượng cách mạng của ta. Từ Chợ Chu, lực lượng địch chia thành nhiều toán quân đánh vào địa bàn Kim Sơn, Bảo Cường, Linh Thông, Quy Kỳ và Kim Phượng (ngày nay), nhưng chúng liên tục vấp phải sự chống trả quyết liệt của lực lượng du kích địa phương.

Đêm 18 rạng sáng ngày 19/7/1945, Quân giải phóng phối hợp với lực lượng du kích Định Hóa tấn công doanh trại quân đội phát xít Nhật nhằm mục đích làm tiêu hao sinh

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Định Hóa (1930 - 2000)*, Thái Nguyên, 2000, tr.92.

lực địch, đồng thời phá hủy kế hoạch tiêu diệt lực lượng cách mạng của chúng. Chỉ trong thời gian ngắn, phát xít Nhật đã bị tổn thất khá nhiều, ngày 8/8/1945, quân Nhật phải rút khỏi Chợ Chu. Sau khi góp phần đánh đuổi phát xít Nhật ra khỏi địa bàn, chính quyền cách mạng lâm thời tiếp tục được củng cố và chăm lo mọi mặt đời sống của người dân.

Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Định Hóa đã góp phần cùng nhân dân cả nước làm nên thắng lợi vĩ đại của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, đưa tới sự ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc - kỷ nguyên độc lập, tự do. Người dân từ thân phận nô lệ được trở thành người tự do, bước đầu làm chủ xã hội, làm chủ quê hương.

Sau khi giành chính quyền, xã Kim Sơn gặp nhiều khó khăn do kinh tế kém phát triển, sản xuất nông nghiệp phụ thuộc nhiều vào tự nhiên, trình độ canh tác lạc hậu, đời sống nhân dân kiệt quệ, nạn đói và các dịch bệnh thường xuyên xảy ra. Toàn xã Kim Sơn có trên 90% dân số không biết chữ dẫn đến việc tiếp thu đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước còn nhiều hạn chế. Các tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan còn phổ biến; tệ nạn xã hội có nguy cơ phát triển, làm ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động phong trào cách mạng ở địa phương. Đội ngũ cán bộ thiếu và chưa có nhiều kinh nghiệm quản lý, nên công tác lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị còn hạn chế và chưa có hiệu quả.

Trong lúc khó khăn đang chồng chất, 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc kéo vào miền Bắc nước ta với danh nghĩa quân Đồng minh giải giáp vũ khí quân đội Nhật; chúng đã thực hiện âm mưu tiêu diệt Đảng ta, phá tan Việt Minh, giúp bọn phản động trong nước lật đổ chính quyền nhân dân, lập chính phủ tay sai cho chúng. Theo sau quân đội Trung Hoa Dân quốc là lực lượng Việt Nam Quốc dân Đảng (Việt Quốc), Việt Nam Cách mạng Đồng minh Hội (Việt Cách). Chúng kết hợp với các thế lực phản động trong nước vu cáo, khiêu khích nhằm chia rẽ khối đoàn kết trong nhân dân, chia rẽ lực lượng cách mạng, đồng thời xúi giục, lôi kéo các phần tử xấu gây ra các cuộc bạo loạn. Ở miền Nam, quân đội Anh cũng mượn cơ tước vũ khí quân đội Nhật để đóng quân trên nhiều địa bàn, song thực chất đang dọn đường cho thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta. Ngày 23/9/1945, nhờ sự giúp sức của quân đội Anh, thực dân Pháp nổ súng đánh chiếm Sài Gòn rồi mở rộng ra toàn Nam Bộ, Trung Bộ, chuẩn bị kế hoạch tái xâm lược Việt Nam.

Trước tình hình đó, trong phiên họp đầu tiên ngày 3/9/1945, Chính phủ lâm thời đã thảo luận và tán thành 6 vấn đề cấp bách do Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra là:

- 1- Phát động phong trào tăng gia sản xuất để chống nạn đói, mở ngay cuộc lạc quyền gạo để giúp đỡ người nghèo.
- 2- Mở chiến dịch chống nạn mù chữ.
- 3- Tổ chức càng sớm càng tốt cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu.

4- Mở chiến dịch giáo dục cần, kiệm, liêm, chính để bài trừ thói hư tật xấu của chế độ thực dân để lại.

5- Bỏ ngay thuế thân, thuế chợ, thuế đò, tuyệt đối cấm hút thuốc phiện.

6- Ra tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết lương giáo.

Tháng 11/1945, Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Kim Sơn được thành lập, do đồng chí Hoàng Văn Tỉnh làm Chủ tịch lâm thời¹.

Chính quyền mới sau khi được thành lập ra sức tuyên truyền cho nhân dân nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, bồi dưỡng những quần chúng nhiệt tình cách mạng. Tuy nhiên, sau khi lật đổ chính quyền thực dân, phong kiến, nhân dân Kim Sơn cùng nhân dân các xã phải đối mặt với nguy cơ bị quân Nhật tấn công. Chính quyền xã đã động viên nhân dân đóng góp lương thực, thực phẩm cho cách mạng; xây dựng lực lượng tự vệ chiến đấu, xây dựng trận địa sẵn sàng đánh Nhật, bảo vệ căn cứ, bảo vệ thành quả cách mạng.

Chính quyền xã tổ chức thực hiện kế hoạch “*vườn không nhà trống*”, làm lán trong rừng sâu, cất giấu lương thực, thực phẩm. Đồng thời, xã huy động lực lượng thanh niên phá cầu đường, cản bước tiến quân của địch; đào các hố sâu, đắp ụ

1. Thông tin đã được các đại biểu thống nhất và thông qua tại Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ 2, ngày 10/7/2017.

đất tại các đoạn đường chính trên địa bàn; bố trí đội tự vệ tuần tra canh gác tại các thôn, xóm.

Ngày 25/11/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "*Kháng chiến, kiến quốc*", nêu rõ tính chất của cách mạng Việt Nam lúc này vẫn là cách mạng giải phóng dân tộc, trong đó nhiệm vụ chủ yếu là củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Hồ Chủ tịch, chính quyền và nhân dân Kim Sơn đã giải quyết khó khăn, tích cực chuẩn bị mọi điều kiện, lực lượng cho cuộc kháng chiến.

Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền xã Kim Sơn tập trung giải quyết nạn đói, ổn định đời sống nhân dân. Cán bộ huyện được cử xuống địa phương kết hợp cùng với chính quyền xã động viên nhân dân thực hành tiết kiệm, tăng gia sản xuất và quyên góp cứu đói.

Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh "*Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!*", Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Kim Sơn chỉ đạo nhân dân tích cực khai hoang, phục hóa nhiều diện tích canh tác, trồng các loại cây lương thực, hoa màu ngăn ngày. Với khẩu hiệu "*Không một tấc đất bỏ hoang*", chỉ trong một thời gian ngắn, hàng chục mẫu đất gò, đồi được khai phá để trồng ngô, khoai, sắn cùng các loại rau, đậu. Từ sự vận động của các đoàn thể, mỗi gia đình trồng hàng nghìn khóm sắn để lấy lương thực chống đói. Nhân dân cũng khẩn trương chuẩn bị sản xuất vụ chiêm năm 1946. Nhờ những biện pháp tích

cực, chỉ trong một thời gian ngắn, nạn đói được khắc phục, đời sống nhân dân dần ổn định.

Cùng với việc tăng gia sản xuất, chính quyền xã Kim Sơn tích cực tuyên truyền, vận động các gia đình có lương thực giúp đỡ các gia đình thiếu đói. Qua công tác vận động, một số gia đình có thóc và gạo đã tự nguyện ủng hộ, giúp đỡ các gia đình khó khăn. Chính quyền cũng đặc biệt quan tâm tới các hộ túng thiếu, vận động bà con giúp nhau từng đôi gạo, cho vay thóc giống, mượn sức kéo... Tình làng nghĩa xóm ngày càng thêm gắn bó. Chính quyền xã ban bố lệnh cấm sử dụng thóc gạo để nấu rượu, nghiêm trị bọn đầu cơ tích trữ lương thực nhằm giữ lương thực để cứu đói. Với tinh thần *"Tương thân tương ái"*, trên địa bàn xã Kim Sơn, nhà nhà lập *"Hũ gạo cứu đói"*. Hầu hết các hộ gia đình đều hăng hái lập *"Hũ gạo tiết kiệm"*, tham gia *"Ngày đồng tâm"*...

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *"Cứ mười ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa (mỗi bữa một bơ). Dem gạo đó để cứu dân nghèo"*, Mặt trận Việt Minh chỉ đạo các đoàn thể quần chúng cùng phối hợp phổ biến cho bà con nhân dân. Noi theo tấm gương của Bác, nhằm giúp đỡ nhau trong lúc khó khăn, nhiều gia đình đã nhịn bữa để bỏ gạo vào *"Hũ gạo cứu đói"*. Nhờ đó, những gia đình thiếu ăn đã được cứu giúp, nạn đói dần bị đẩy lùi, tình làng nghĩa xóm càng thêm bền chặt.

Để giúp Nhà nước khắc phục khó khăn về tài chính, thực hiện xây dựng *"Quỹ độc lập"* và tổ chức *"Tuần lễ vàng"* (từ

ngày 17 đến ngày 24/9/1945), công tác tuyên truyền được tiến hành sâu rộng nhằm phát huy tinh thần yêu nước của nhân dân, khuyến khích người dân đóng góp tiền, vàng cho ngân sách quốc gia. Thông qua các đoàn thể quần chúng, bằng nhiều hình thức tuyên truyền phong phú như sáng tác thơ ca, hò, vè... và đến từng nhà vận động, đặt hòm quyên góp ở nơi công cộng, nhân dân Kim Sơn đã tích cực đóng góp tiền của để ủng hộ Chính phủ.

Bên cạnh nhiệm vụ diệt “giặc đói”, cuộc vận động diệt “giặc dốt”, bài trừ tệ nạn xã hội, xây dựng đời sống mới cũng diễn ra sôi nổi. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Vì vậy tôi đề nghị mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ”*¹, Ban Bình dân học vụ xã Kim Sơn nhanh chóng được thành lập, do ông Hoàng Ngọc Thanh làm Trưởng ban. Các đồng chí cán bộ xã và Ban Bình dân học vụ đã tích cực vận động người dân đi học chữ. Các khẩu hiệu *“Đi học là yêu nước”*, *“Chống giặc dốt cũng như chống giặc ngoại xâm”* được nêu cao. Phong trào xóa nạn mù chữ được triển khai nghiêm túc với phương châm *“Người biết chữ dạy cho người chưa biết chữ”*, đi đầu là đội ngũ cán bộ. Chính quyền xã mở 1 lớp bình dân học vụ đặt tại xóm 3 Kim Tân do ông Trương Văn Lợi (sau đó là ông Sầm Tiến Tần) phụ trách. Người đi học không phân biệt lứa tuổi, người già, trẻ nhỏ, gái, trai đến

1. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.8.

lớp học tập, giúp đỡ lẫn nhau nâng cao trình độ văn hóa. Các lớp học được mở ở đình và các gia đình có nhà cửa rộng rãi. Thời gian học linh hoạt, thường là buổi trưa và buổi tối để phù hợp với thời gian làm việc và sinh hoạt của nhân dân. Nhờ những hoạt động thiết thực cùng tinh thần hăng hái và sự nỗ lực của người dân, chỉ sau một thời gian ngắn, nạn mù chữ được đẩy lùi, hàng trăm người dân trong xã đã biết đọc, biết viết.

Bên cạnh đó, chính quyền xã tích cực vận động nhân dân hưởng ứng phong trào xây dựng nếp sống mới nhằm xóa bỏ các tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan. Các tệ nạn rượu chè, cờ bạc giảm hơn trước. Lối sống vui tươi, lành mạnh được khuyến khích.

Để phát huy quyền làm chủ của nhân dân và đặt cơ sở pháp lý cho Nhà nước dân chủ nhân dân, Đảng và Chính phủ chủ trương nhanh chóng xúc tiến Tổng tuyển cử trong cả nước để bầu cử đại biểu Quốc hội và thành lập Chính phủ chính thức. Nhằm thi hành Sắc lệnh số 14-SL ngày 8/9/1945 của Chính phủ cách mạng lâm thời, công tác chuẩn bị bầu cử ở địa phương được tiến hành khẩn trương. Xã bộ Việt Minh tổ chức cho nhân dân học tập Sắc lệnh về Tổng tuyển cử tự do, bầu cử đại biểu Quốc hội - cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước. Những người dân từ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử những người có đức, có tài làm đại biểu

Quốc hội. Ngày 23/12/1945¹, khoảng 98% cử tri xã Kim Sơn đã đi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội khóa I.

Từ tháng 9/1945, nhân dân xã Kim Sơn cùng nhân dân huyện Định Hóa phải đối phó với những âm mưu phá hoại của quân đội Trung Hoa Dân quốc và tay sai. Quán triệt Chỉ thị của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương của tỉnh, huyện, bằng những biện pháp khôn khéo, mềm dẻo nhưng kiên quyết, nhân dân trong xã đã góp phần cùng nhân dân Định Hóa làm thất bại âm mưu của chúng.

Bên cạnh đó, các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước ngóc đầu dậy chống phá, âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng của ta. Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, quân Trung Hoa Dân quốc lập ra tổ chức “Nam Dương Hoa kiều Hiệp hội”, đặt trụ sở tại Chợ Chu. Chúng cử người đến các xóm, bản ở Kim Sơn cùng các xã trong huyện để tìm gặp người Hoa và người Việt gốc Hoa, vận động họ gia nhập hiệp hội với luận điệu “Hoa kiều” không phải tuân theo sự điều hành của chính quyền xã, không có nghĩa vụ phải nộp thuế, đi dân công hay tham gia lực lượng vũ trang... Thành phần người Hoa bị lôi kéo đều phải bỏ tiền ra mua “thẻ Hoa kiều”, hằng tháng họp tại Chợ Chu.

Theo sự chỉ đạo của Ban Việt Minh, chính quyền xã Kim Sơn cử cán bộ xuống từng xóm, bản tuyên truyền, vạch trần

1. Do tỉnh Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn bầu cử đến ngày 6/1/1946 nên vẫn tổ chức theo thời gian quy định từ trước là ngày 23/12/1945.

âm mưu của tổ chức phản động “Nam Dương Hoa kiều Hiệp hội”; đồng thời, giải thích cho người dân hiểu về chính sách đại đoàn kết của Đảng, trong đó các dân tộc đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ đối với Nhà nước. Cuối năm 1945, khi quân đội Trung Hoa Dân quốc rút khỏi địa bàn tỉnh, tổ chức này cũng tan rã.

Để bảo vệ chính quyền cách mạng và nhân dân, chính quyền xã Kim Sơn tích cực xây dựng và phát triển các đội tự vệ Cứu quốc, cử đồng chí Trương Văn Lợi phụ trách. Mỗi thôn đều thành lập các tiểu đội tự vệ, có nhiệm vụ canh gác, tuần tra, giữ gìn trật tự an ninh thôn, xóm. Lực lượng tự vệ xã ngày càng phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc của dân tộc.

Trải qua chặng đường đấu tranh đầy gian lao, thử thách, nhân dân các dân tộc xã Kim Sơn đã giành được những thắng lợi căn bản. Chính quyền cách mạng được thành lập và củng cố, đời sống nhân dân từng bước ổn định về vật chất, nâng cao về văn hóa và tinh thần. Đây là điều kiện thuận lợi để nhân dân trong xã cùng nhân dân huyện Định Hóa tiến hành xây dựng và củng cố vững chắc căn cứ địa cách mạng cho cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

Chương I

CƠ SỞ ĐẢNG XÃ KIM SƠN

TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN

CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC

(GIAI ĐOẠN 1946 - 1954)

I. Tổ Đảng xã Kim Sơn ra đời, lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc An toàn khu Định Hóa (1946 - 1949)

Sau khi tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trong cả nước thành công, thực hiện Sắc lệnh số 63-SL ngày 22/11/1945 của Chính phủ, ngày 8/2/1946, nhân dân Kim Sơn nô nức đi bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp tỉnh và xã. Hội đồng nhân dân bầu các chức danh của Ủy ban Hành chính thay cho Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Kim Sơn. Đồng chí Hoàng Văn Tỉnh được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã, đồng chí Hoàng Văn Định giữ chức Phó Chủ tịch và đồng chí Lý Văn Vy làm Ủy viên Thư ký.

Bên cạnh việc củng cố chính quyền địa phương, Mặt trận Việt Minh và các tổ chức quần chúng cũng được thành lập. Mặt trận Việt Minh xã do ông Triệu Văn Hồng làm Chủ nhiệm, Nông hội do ông Nguyễn Văn Lạp phụ trách, Hội Phụ nữ do bà Sầm Thị Văn phụ trách và ông Triệu Văn Ninh đảm nhiệm công tác thanh niên.

Trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, một số cán bộ và quần chúng tích cực ở địa phương đã được bồi dưỡng và kết nạp Đảng. Cuối năm 1945, ông Hà Văn Quế, bà Sầm Thị Văn và ông Triệu Văn Hồng đã tham gia một khóa học bồi dưỡng chính trị và nhận thức về Đảng 10 ngày tại Khuổi Chao - Bản Pèò, xã Bảo Linh.

Ngày 2/1/1946, các đồng chí Sầm Thị Văn, Hà Văn Quế và Triệu Văn Hồng vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Đến ngày 5/4/1946, các đồng chí đã được công nhận là đảng viên chính thức. Đây là thế hệ đảng viên đầu tiên của xã Kim Sơn, nhân tố quan trọng đặt nền móng cho sự thành lập và phát triển của tổ chức Đảng ở địa phương sau này.

Tháng 6/1946, Đảng bộ huyện Định Hóa ra đời có ý nghĩa quan trọng trong quá trình lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân các dân tộc trong huyện. Tại phiên họp đầu tiên, Huyện ủy lâm thời chủ trương đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, tăng cường mở rộng đội ngũ đảng viên, tạo điều kiện thành lập tổ chức cơ sở Đảng, đặc biệt là vùng nông thôn.

Ngày 28/12/1946, tại Khuân Mụ (xóm Khuân Cầm, xã Quy Kỳ hiện nay), tổ Đảng Kim Sơn được thành lập gồm 3 đồng chí: Hà Văn Quế, Sầm Thị Văn và Triệu Văn Hồng, do đồng chí Triệu Văn Hồng làm Tổ trưởng Đảng¹. Thời điểm này, tổ Đảng không tổ chức sinh hoạt định kỳ mà chỉ tiến hành hội ý và giao công việc cho từng đồng chí.

1. Tư liệu do đồng chí Sầm Thị Văn - cán bộ tiên khởi nghĩa cung cấp, đã được thống nhất tại các cuộc Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Kim Sơn.

Dưới sự dẫn dắt của cán bộ cách mạng và sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh, hơn 1 năm sau khi lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, giành lại chính quyền, xã Kim Sơn đã giải quyết tốt những khó khăn và đạt nhiều thắng lợi quan trọng. Chính quyền cách mạng được bảo vệ, giữ vững và ngày càng củng cố vững mạnh, đảm bảo những quyền lợi thiết thực và cơ bản cho nhân dân, bước đầu xây dựng cuộc sống mới, thể hiện rõ tính ưu việt của chế độ dân chủ nhân dân. Việc thành lập tổ Đảng năm 1946 là một bước phát triển quan trọng trong phong trào cách mạng ở địa phương. Từ đây, xã Kim Sơn có một tổ chức Đảng trực tiếp lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, trước mắt là sản xuất và trực tiếp chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược.

Để có thêm thời gian chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đồng thời loại trừ một kẻ thù cho cách mạng Việt Nam là quân đội Trung Hoa Dân quốc, Hồ Chủ tịch đã ký kết Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 và Tạm ước Việt - Pháp ngày 14/9/1946. Với dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa, thực dân Pháp liên tiếp bội ước, không tuân thủ các điều khoản đã ký trong Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước; chúng liên tục khiêu khích và gây xung đột vũ trang với ta tại một số đô thị lớn ở miền Bắc.

Những tháng cuối năm 1946, tình hình đất nước ngày càng trở nên phức tạp, thực dân Pháp tăng cường mở rộng chiến tranh xâm lược. Tháng 11/1946, Đội công tác đặc biệt do đồng chí Trần Đăng Ninh phụ trách đã đi khảo

sát, xem xét địa hình, nghiên cứu việc di chuyển và chọn địa điểm an toàn cho các cơ quan đầu não kháng chiến của Trung ương. Sau một thời gian nghiên cứu kỹ lưỡng, Đội Công tác đặc biệt đã chọn các huyện Định Hóa, Đại Từ, Phú Lương (Thái Nguyên), Sơn Dương, Yên Sơn (Tuyên Quang), Chợ Đồn (Bắc Cạn) làm nơi xây dựng An toàn khu (ATK) Trung ương. Đó là những nơi có đủ các yếu tố địa lợi và nhân hòa, bảo đảm sự an toàn cho các cơ quan đầu não kháng chiến hoạt động trong những năm chiến tranh ác liệt. Đồng chí Trần Đăng Ninh đã về địa bàn xã Kim Sơn (Khuổi Hùng) để khảo sát tình hình, sau đó chọn xã là nơi đóng quân của một số cơ quan, đơn vị Trung ương. Một số cán bộ trong Đội công tác đặc biệt, cán bộ tỉnh và huyện đã về Kim Sơn động viên nhân dân giúp đỡ các cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đồng thời động viên nhân dân đóng góp công sức, của cải, vật chất để làm kho tàng, nhà máy... giúp cho mọi hoạt động của các cơ quan, đơn vị được diễn ra thuận lợi. Nhận rõ vinh dự và trách nhiệm của một bộ phận nằm trong ATK Định Hóa, cán bộ và nhân dân các dân tộc xã Kim Sơn đã góp công sức làm lán trại, nhường nhà ở cho các cơ quan, đơn vị bộ đội về đóng quân. Bên cạnh đó, tổ Đảng và chính quyền xã Kim Sơn vận động nhân dân tuyệt đối giữ bí mật, bảo vệ an toàn tuyệt đối cho các cơ quan, đơn vị đóng quân trên địa bàn. Chính quyền xã Kim Sơn chỉ đạo thành lập Ban Thông tin, xây dựng chòi phát thanh ở các thôn, xóm để thông báo tình hình đất nước và địa phương tới nhân dân.

Ngày 20/11/1946, thực dân Pháp nổ súng đánh chiếm Hải Phòng, thị xã Lạng Sơn và cho quân đổ bộ vào Đà Nẵng. Ngày 17 và 18/12/1946 tại Hà Nội, quân Pháp tàn sát thảm khốc đồng bào ta ở các phố Yên Ninh, Hàng Bún. Chúng ngang ngược đòi tước vũ khí của tự vệ Hà Nội, đòi kiểm soát an ninh trật tự ở Thủ đô. Trước tình hình đó, Trung ương Đảng đã phát động nhân dân cả nước tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Đêm 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *"Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến"*, Người khẳng định: *"Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ... Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước"*¹. Đáp lại *"Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến"* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngay trong đêm 19/12, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân trong tỉnh, huyện và xã Kim Sơn đã sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

Thực hiện chủ trương *"Tiêu thổ kháng chiến"*, cuối tháng 12/1946, Ban Phá hoại xã Kim Sơn được thành lập làm nhiệm vụ phá đường sá, dựng chướng ngại vật nhằm ngăn cản bước tiến của giặc Pháp. Công tác *"Tiêu thổ kháng*

1. *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.480.

chiến” được giao cho lực lượng tự vệ và thanh niên trong xã thực hiện. Sang năm 1947, theo chỉ thị của Trung ương về việc sửa soạn phá những cuộc tấn công lớn của địch, công tác “*phá hoại để kháng chiến*” càng được tiến hành gấp rút. Để cản bước hành quân của địch, nhân dân trong xã tham gia dựng chướng ngại vật, đắp ụ đất, đào hố trên đường. Cây cối cũng được chặt xuống để chắn ngang đường. Các cán bộ, đảng viên tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện “*vườn không nhà trống*”, sẵn sàng tạm lánh vào rừng khi chiến sự lan tới địa bàn. Cùng với đó, cán bộ cũng hướng dẫn nhân dân cất giấu lương thực, tài sản, lừa trâu, bò vào rừng. Song song với công tác phá hoại, việc xây dựng trận địa chiến đấu cũng được tiến hành khẩn trương.

Mặc dù chiến sự chưa lan tới địa phương nhưng với tinh thần sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến, đồng thời để chuẩn bị tốt cho việc bảo vệ căn cứ địa, chính quyền xã Kim Sơn đặc biệt quan tâm tới việc củng cố đội ngũ tự vệ, du kích. Tuy nhiên, thời gian này hoạt động còn gặp nhiều khó khăn, lương thực, thực phẩm không đủ cung cấp cho tự vệ, du kích, trang bị còn thiếu thốn, chủ yếu là vũ khí thô sơ gồm: mìn, lựu đạn, súng kíp, cung nỏ, giáo, mã tấu, kiếm... Dưới sự chỉ đạo của huyện, cán bộ quân sự xã tham gia các lớp huấn luyện quân sự ngắn ngày. Lực lượng tự vệ, du kích được huấn luyện cách gài mìn, đánh giáp lá cà, cắm chông, sử dụng các loại vũ khí thông thường.

Thực hiện Sắc lệnh số 01-SL ngày 20/12/1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc thành lập Ủy ban Bảo vệ, đầu

năm 1947, Ủy ban Bảo vệ (sau này là Ủy ban Kháng chiến) xã Kim Sơn được thành lập do đồng chí Hoàng Văn Tĩnh làm Chủ tịch. Ngay sau khi ra đời, Ủy ban Bảo vệ làm nhiệm vụ đẩy mạnh củng cố, xây dựng và phát triển lực lượng tự vệ, du kích; động viên nhân dân luyện tập quân sự, xây dựng làng chiến đấu.

Sau ngày Ban Thường vụ Trung ương Đảng phát động toàn quốc kháng chiến (19/12/1946), rừng núi Thái Nguyên trở thành hậu phương vững chắc, căn cứ địa kháng chiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định nơi đây là địa bàn quan trọng, *“tiến có thể đánh, lui có thể giữ”* và nhân dân có truyền thống cách mạng. Nhận rõ vinh dự và trách nhiệm khi được Đảng và Chính phủ chọn làm căn cứ kháng chiến, cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn phối hợp với các địa phương khác quyết tâm bảo vệ căn cứ an toàn, tăng gia sản xuất, đảm bảo hậu cần tại chỗ, chuẩn bị tốt mọi mặt, sẵn sàng chiến đấu. Từ tháng 3/1947, các cơ quan đầu não của Trung ương lần lượt chuyển lên Định Hóa, trong đó có một số cơ quan, đơn vị đã đến hoạt động và đóng quân trên địa bàn xã Kim Sơn.

Đầu năm 1947, từ các đô thị, cuộc chiến tranh đã lan rộng ra vùng nông thôn và miền núi, đồng bào, chiến sỹ từ dưới xuôi bắt đầu tản cư đến địa phương. Cán bộ, đảng viên xã Kim Sơn tới từng xóm phổ biến tình hình cho nhân dân, vận động bà con nêu cao tinh thần đoàn kết, thương yêu, sẵn sàng giúp đỡ đồng bào và các đơn vị đến ở, làm việc và đóng quân. Để đảm bảo an toàn cho các cơ quan,

chính quyền xã Kim Sơn đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, phòng gian bảo mật. Từ người già tới trẻ nhỏ đều thực hiện nghiêm túc, triệt để khẩu hiệu *"Ba không"*: Không nói chuyện làm lộ bí mật, không nghe những chuyện không liên quan đến mình, không chỉ đường và cảnh giác với người lạ.

Tháng 5/1947, Ủy ban Hành chính xã Kim Sơn được kiện toàn, đồng chí Hoàng Văn Tỉnh giữ chức Chủ tịch, đồng chí Hoàng Văn Định giữ chức Phó Chủ tịch, đồng chí Lý Văn Vy làm Ủy viên Thư ký.

Tháng 6/1947, Nhà in Báo Sự Thật do ông Nguyễn Lương Hoàng phụ trách đến đóng tại xóm Bản Lằng. Ủy ban Hành chính xã đã vận động nhân dân làm nhà để Nhà in hoạt động in báo; đồng thời chỉ đạo xây dựng các trạm, kho để tài liệu, báo chí tại xóm Cốc Ca; gia đình ông Mã Văn Đào và ông Lý Văn Nhất cho mượn nhà làm kho chứa tài liệu và báo.

Tháng 7/1947, Tiểu đoàn 72 thuộc Trung đoàn Thủ đô do đồng chí Nguyễn Cát Trình chỉ huy đến đóng tại Bản Lằng, gia đình bà Ma Thị Lượng và một số hộ dân trong bản đã cho mượn nhà, giúp đỡ lương thực. Nhân dân Kim Sơn tích cực hưởng ứng cuộc vận động lập quỹ nuôi quân, hũ gạo kháng chiến, thực hiện khẩu hiệu *"Mỗi làng hai áo trấn thủ, hai chăn cho bộ đội"*, đón bộ đội về làm con nuôi, em nuôi... Nhân dân và cán bộ tản cư cũng giúp đỡ địa phương trong công tác xây dựng chính quyền, đoàn thể, chia sẻ cho

đồng bào các dân tộc nhiều kinh nghiệm quý báu, đặc biệt là trong sản xuất, canh tác và chiến đấu. Nhờ xây dựng thế trận lòng dân nên các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã đều được bảo vệ an toàn tuyệt đối.

Xã Kim Sơn thường xuyên chỉ đạo phong trào tăng gia sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân, tiếp tế cho các đơn vị đang đóng trên địa bàn và cung cấp một phần lương thực, thực phẩm cho mặt trận. Đồng bào các dân tộc xã Kim Sơn tiến hành phục hóa đất đai, đắp đập, đào mương giữ nước, mở rộng diện tích gieo trồng. Bà con nhân dân trồng hàng chục mẫu ngô, khoai, sắn ở các soi, bãi ven suối; đồng thời, cải tạo đất đồi, đất nương bãi, tận dụng đất trống quanh nhà để trồng các loại cây ngắn ngày như đậu, vừng, lạc... Phát huy thế mạnh địa hình miền núi, các hộ dân còn tích cực chăn nuôi trâu, lợn, gà, vịt... Tháng 9/1947, một trận lũ lớn diễn ra khiến hàng chục mẫu lúa bị chìm ngập trong nước. Để dồn sức cứu lúa, khắc phục hậu quả lũ lụt, nhân dân trong xã tích cực tham gia chiến dịch gặt nhanh cất kỹ, phơi khô thóc lúa rồi đem cất giấu an toàn trước khi thực dân Pháp tới.

Đến tháng 10/1947, khi thực dân Pháp cho quân nhảy dù xuống Bắc Cạn, tiến đánh về Chợ Chu, Nhà in Báo Sự Thật đã chuyển vào thôn Khuân Nhà, xã An Lạc (nay là xã Quy Kỳ). Hội Phụ nữ xã Kim Sơn đã vận động hơn 100 lượt người giúp xưởng in vận chuyển giấy, thiết bị và xây dựng xưởng tại địa điểm mới.

Trong tình hình chiến tranh hết sức ác liệt, lực lượng tự vệ, du kích và thanh niên tổ chức thay phiên nhau trực chiến. Cán bộ xã phổ biến cho nhân dân quy ước báo động khi giặc tới, nhận được tín hiệu báo động, đồng bào sẽ nhanh chóng vào rừng trú ẩn. Tháng 10/1947, Kim Sơn thành lập Xã đội bộ dân quân, với nhiệm vụ chỉ đạo đẩy mạnh công tác xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân, du kích và tự vệ trên địa bàn.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân tranh thủ thời gian khẩn trương thu hoạch mùa màng, tập kết lương thực, tài sản đến nơi an toàn và tiến hành gieo trồng kịp thời vụ. Trên các bãi đất trống, đồi trọc, lực lượng dân quân, du kích và nhân dân đã cắm chông, đề phòng địch nhảy dù. Ban Chỉ huy Huyện đội cử cán bộ xuống xã phổ biến kế hoạch phối hợp tác chiến giữa dân quân và bộ đội, đồng thời đẩy mạnh công tác trực chiến, tuần tra, canh gác đề phòng bọn biệt kích, gián điệp của địch cài vào địa bàn.

Ngày 7/10/1947, với chiến lược *“Đánh nhanh, thắng nhanh”*, thực dân Pháp mở cuộc hành quân Lê-a, huy động 12.000 quân cùng vũ khí quân sự hiện đại tấn công lên Việt Bắc nhằm bao vây và tiêu diệt các cơ quan đầu não của ta.

Ngày 15/10/1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *“Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp”*. Chấp hành Chỉ thị của Trung ương, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban ATK và Huyện ủy Định Hóa, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện nêu cao tinh thần

quyết tâm hoàn thành các nhiệm vụ được giao, quyết chiến, quyết thắng giặc Pháp.

Sau thất bại ở Việt Bắc, cuối tháng 11/1947, thực dân Pháp tiếp tục mở cuộc hành quân mang mật danh Xanh-tuya, tập trung lực lượng càn quét Bắc Cạn - Chợ Chu - Chợ Mới, mục tiêu trọng điểm là khu vực Chợ Chu. Cán bộ, đảng viên và nhân dân Kim Sơn luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu khi giặc đến.

Ngày 27/11/1947, thực dân Pháp cho quân càn quét vào địa bàn xã An Lạc, đốt nhà cửa, thóc lúa và đàn áp nhân dân. Tuy nhiên, âm mưu đánh chiếm của chúng không thực hiện được vì vấp phải sự kháng cự quyết liệt của lực lượng du kích xã An Lạc do đồng chí Trần Ngọc Phái và Trần Đức Ký chỉ huy. Tại đây, quân địch bị lực lượng dân quân, du kích mai phục, tiêu diệt được 3 tên và làm nhiều tên khác bị thương, buộc chúng phải bỏ dở trận càn và rút quân khỏi địa bàn xã.

Ngày 28/11/1947, một ngày sau khi mở trận càn quét vào xã An Lạc, thực dân Pháp điều động toàn bộ lực lượng ở Chợ Chu và Quán Vuông mở trận càn lớn xuống phía tây nam huyện Định Hóa nhằm đánh đòn quyết định, tiêu diệt quân chủ lực, phá hủy các cơ quan đầu não kháng chiến của ta. Do vậy, trong những ngày tiếp theo, chiến sự chuyển xuống các xã phía nam, trung đội dân quân, du kích xã có thêm thời gian củng cố lực lượng, sẵn sàng đánh địch trong mọi tình huống.

Sau hơn nửa tháng tiến đánh vào Định Hóa, các mục tiêu chủ yếu đều không đạt được, thực dân Pháp buộc phải rút chạy theo đường số 3 về thị xã Thái Nguyên. Ngày 6/12/1947, những tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi Định Hóa. Quân Pháp đã ném trải một thất bại nặng nề nhất kể từ đầu chiến tranh, không thực hiện được bất cứ mục tiêu chủ yếu nào của cuộc tấn công. Ngày 19/12/1947, đại bộ phận quân Pháp rút khỏi Việt Bắc. Quân và dân ta đã thực hành một chiến dịch phản công thắng lợi, vừa bảo vệ được cơ quan đầu não, bảo toàn được chủ lực và cơ sở kháng chiến, lại vừa tiêu hao, tiêu diệt được bộ phận lớn quân địch, phá tan cuộc tấn công chiến lược của địch, làm phá sản hoàn toàn chiến lược “*Đánh nhanh, thắng nhanh*” của thực dân Pháp.

Tháng 7/1948, xã Kim Sơn sáp nhập vào xã An Lạc¹. Lúc này, tổ Đảng Kim Sơn cũng được sáp nhập vào Chi bộ xã An Lạc, do đồng chí Hoàng Văn Định (Phó Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã An Lạc) làm Tổ trưởng². Chi bộ xã An Lạc do đồng chí Trần Ngọc Phái làm Bí thư Chi bộ.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân trong xã tích cực đóng góp cho kháng chiến. Nhiều gia đình đã nhận nuôi và giúp đỡ bộ đội chỗ ăn ở trong lúc khó khăn, tiêu biểu như gia đình ông Lý Văn Lâm nuôi dưỡng và bảo vệ các

1. Tư liệu đã được thống nhất tại các cuộc Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Kim Sơn.

2. Theo lý lịch đảng viên của đồng chí Hoàng Văn Định.

đồng chí: Chu Văn Tấn, Phương Cường, Đặng Hồng Hải... hoạt động cách mạng. Năm 1948, một bộ phận của Cục Quân nhu đến đóng quân tại xóm Bản Lằng, gia đình ông Hoàng Đình Ái, bà Nông Thị Lý, bà Vi Thị So và ông Lý Đức Vinh đã nhường nhà để làm kho, xưởng may quần áo cho bộ đội. Sau khi ổn định một thời gian ngắn, Cục Quân nhu tiến hành sản xuất quần áo, quân trang cho quân đội. Hội Phụ nữ xã cũng vận động chị em giúp xưởng may khâu áo trấn thủ cho bộ đội. Gia đình các ông Hứa Ngọc Linh, Hoàng Trọng Tương (xóm Phai Đá) cho mượn nhà làm kho chứa quân trang cho bộ đội. Năm 1949, một bộ phận của Tổng cục Cung cấp đến đóng quân trên địa bàn, xây dựng kho thóc của Nhà nước tại xóm Bản Cải và được gia đình bà Phùng Thị Cải cho mượn nhà làm kho thóc.

Trong công tác xây dựng và phát triển Đảng, Chi bộ chú trọng phát triển thêm đảng viên mới. Trong thời gian từ năm 1946 đến năm 1949, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã là xây dựng lực lượng kháng chiến theo phương châm "*Vừa kháng chiến, vừa kiến quốc*" bên cạnh các nhiệm vụ xây dựng địa phương trở thành hậu phương vững chắc, vận động nhân dân tăng gia sản xuất, đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến.

Để nâng cao hiệu quả lãnh đạo, Chi bộ đẩy mạnh công tác giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, tạo điều kiện cho các đồng chí phát huy ưu điểm của bản thân. Chi bộ phân công các đảng viên có năng lực, trách nhiệm giữ cương vị

chủ chốt trong bộ máy chính quyền. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, không có trụ sở hoạt động cố định, nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, các đồng chí luôn hăng hái, nhiệt tình, giữ vững kỷ luật Đảng, tham gia đầy đủ các cuộc họp, nêu cao tinh thần phê bình và đoàn kết nội bộ. Đây là điều kiện quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc.

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Định Hóa, Chi bộ xã An Lạc chỉ đạo mỗi xóm xây dựng ít nhất 1 tiểu đội dân quân, du kích. Chi bộ và chính quyền xã đã điều động cán bộ, đảng viên trực tiếp tham gia lãnh đạo công tác quân sự. Ban Chỉ huy Xã đội (có 1 xã đội trưởng, 1 xã đội phó và 1 chính trị viên), thường xuyên đi kiểm tra tình hình tổ chức và tập luyện của các xóm. Ban công tác chính trị, tổ quân báo, tổ văn thư đều do Xã đội quản lý. Chi bộ và chính quyền xã An Lạc quan tâm tới công tác vận động nhân dân tham gia lực lượng vũ trang, bán vũ trang. Cán bộ xã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân địa phương, nhất là lực lượng thanh niên gia nhập lực lượng dân quân, du kích, tự vệ, hăng hái trau dồi kỹ thuật chiến đấu.

Chi bộ cũng chỉ đạo Ban Chỉ huy Xã đội khuyến khích lực lượng dân quân, du kích chủ động tự chế vũ khí để tăng thêm sức chiến đấu. Đội ngũ dân quân, du kích tham gia tập huấn đầy đủ các nội dung theo quy định của Huyện đội. Các chiến sỹ đóng quân trên địa bàn xã tích cực giúp đỡ lực lượng dân quân, du kích của địa phương về phương thức tổ

chức, xây dựng lực lượng, kỹ thuật chiến đấu, xây dựng làng xã kháng chiến, cách phối hợp hiệp đồng với xã bạn... Qua đó, lực lượng vũ trang xã An Lạc ngày càng trưởng thành, hoàn thành tốt nhiệm vụ giữ gìn trật tự trị an và bảo vệ các cơ quan, đơn vị đóng quân trên địa bàn.

Bên cạnh đó, Chi bộ xã An Lạc phát động quần chúng nhân dân ủng hộ đội dân quân, du kích, tự vệ của địa phương và bộ đội, chiến sỹ đang đóng quân trên địa bàn xã. Hội Mẹ chiến sỹ được thành lập, tích cực vận động bà con quyên góp tiền bạc, lương thực, thực phẩm giúp đỡ các chiến sỹ, đóng góp tiền bạc để sắm thêm vũ khí cho dân quân. Chị em phụ nữ xay thóc, giã gạo, làm lương khô, may vá áo... đảm bảo cho chiến đấu lâu dài.

Thực hiện chỉ thị của Huyện ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện về tăng cường công tác quân sự, bảo vệ An toàn khu Định Hóa, trong năm 1948, cấp ủy tập trung chỉ đạo củng cố, biên chế lại lực lượng du kích xã cho phù hợp với điều kiện địa bàn. Trong 2 năm (1948 - 1949), Huyện đội đã mở nhiều lớp huấn luyện quân sự, chính trị cho các cán bộ xã đội, thôn đội, huấn luyện kỹ thuật tác chiến cho dân quân, du kích trên địa bàn. Trung đội cơ động được trang bị thêm một số súng trường và lựu đạn, khả năng chiến đấu ngày càng được nâng cao. Đến cuối năm 1949, làng chiến đấu và trận địa chiến đấu trên địa bàn xã được xây dựng tương đối hoàn chỉnh, sẵn sàng cản trở, làm lui bước quân địch nếu chúng dám liều lĩnh tấn công bằng bộ binh lên địa bàn Định Hóa.

Năm 1948, Chi bộ xã An Lạc triển khai cuộc vận động của Tỉnh ủy về “*Chấn chỉnh cấp xã*”, với nhiệm vụ cụ thể là gắn việc xây dựng Chi bộ với thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Thực hiện Sắc lệnh số 91-SL ngày 27/8/1947 của Chủ tịch Chính phủ, đầu năm 1948, Ủy ban Kháng chiến và Ủy ban Hành chính hợp nhất thành Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính xã An Lạc¹. Song song với công tác xây dựng Đảng, chính quyền xã cũng được củng cố. Ngày 24/4/1949, cử tri An Lạc hăng hái tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã. Sau cuộc bầu cử, Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã được kiện toàn. Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Lương Văn Lý giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã An Lạc.

Phát huy thắng lợi của chiến dịch Việt Bắc thu - đông (năm 1947), theo Sắc lệnh số 160-SL ngày 14/4/1948, Chính phủ cho phát hành công phiếu kháng chiến nhằm huy động nhân dân đóng góp tiền phục vụ sản xuất chiến đấu. Nhờ công tác tuyên truyền, vận động tốt, trong 2 năm (1948 - 1949), nhân dân trong xã tích cực tham gia phong trào mua công phiếu kháng chiến. Cùng với đó, đồng bào cũng hăng hái đóng góp quỹ đảm phụ quốc phòng.

1. Ngày 25/3/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 149-SL bỏ từ “kiêm” trong danh từ “Ủy ban Kháng chiến kiêm Hành chính”, tên gọi “Ủy ban Kháng chiến Hành chính” các cấp được duy trì từ đó cho đến hết kháng chiến chống thực dân Pháp (tháng 7/1954).

Cuối năm 1948, để khắc phục hậu quả của trận lũ lụt và sự tàn phá của giặc Pháp, Huyện ủy triển khai phong trào *"Thi đua yêu nước"* do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động. Từ đó, phong trào thi đua sản xuất diễn ra sôi nổi, mạnh mẽ trên địa bàn xã. Ủy ban Kháng chiến Hành chính trợ cấp tiền và lương thực cho những hộ thực sự thiếu đói. Chăn nuôi có bước phát triển hơn, hầu hết các gia đình đều nuôi trâu để lấy sức kéo và nuôi hàng chục con gia cầm. Đời sống nhân dân dần được cải thiện, từ đó hăng hái đóng góp thóc, gạo cho bộ đội. Các đoàn thể Cứu quốc tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng *"Hũ gạo nuôi quân"*.

Ngày 20/8/1949, nhằm động viên lực lượng vũ trang và khắc phục khó khăn trước mắt về lương thực, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi: *"Tôi lấy danh nghĩa cá nhân mà nhờ đồng bào giúp tôi việc đó. Tôi muốn nhờ đồng bào mỗi gia đình bán cho tôi 10kg gạo"*, số gạo đó dùng để khao quân nhân dịp kỷ niệm Quốc khánh 2/9. Đáp lại lời kêu gọi của Bác, nhân dân An Lạc nhiệt liệt hưởng ứng, các gia đình đã tích cực quyên góp, ủng hộ gạo cho bộ đội.

Quán triệt chủ trương *"Văn hóa cũng là một mặt trận"*, Chi bộ chú trọng nâng cao trình độ văn hóa, xây dựng đời sống mới, với việc bài trừ mê tín dị đoan, hạn chế việc tổ chức lễ hội, cầu cúng cùng nhiều hủ tục khác. Các tệ nạn xã hội như cờ bạc, trộm cắp... giảm bớt. Ban Bình dân học vụ tiếp tục duy trì, các thôn xóm đều vang tiếng học chữ, học bài hát. Mỗi năm, xã có thêm hàng chục người biết

đọc, biết viết. Năm 1949, Trường Tiểu học An Lạc được thành lập do thầy giáo Hoàng Văn Tính làm Hiệu trưởng. Trường Tiểu học thành lập tạo điều kiện thuận lợi cho con em trong xã đi học. Bên cạnh đó, nhân dân trong xã cũng thường xuyên tổ chức giao lưu văn nghệ, thể thao với đồng bào, chiến sỹ tản cư, qua đó bà con hiểu biết nhiều hơn về văn hóa miền xuôi, tình quân dân càng thêm gắn bó. Điều này có tác dụng cổ vũ mạnh mẽ tinh thần yêu nước, hăng say trong lao động sản xuất và tham gia kháng chiến của nhân dân địa phương.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân bắt đầu được sự quan tâm của Chi ủy và Phòng Y tế huyện, cùng sự hỗ trợ của cơ quan trực thuộc Cục Quân y đóng trên địa bàn. Các đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh, trồng cây thuốc nam để chữa các bệnh thông thường. Phòng Y tế huyện định kỳ mỗi năm 2 lần đưa cán bộ về xã làm công tác phòng chống dịch và phát thuốc chữa bệnh cho nhân dân. Nhờ thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động, người dân không tin vào việc bói toán, cúng bái để chữa khỏi bệnh mà tích cực sử dụng thuốc mỗi khi ốm đau, bệnh tật.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1950 - 1954)

Bước sang năm 1950, cuộc kháng chiến của ta ngày càng phát triển và gặp nhiều thuận lợi mới. Thực hiện chủ trương

của Trung ương Đảng và Sắc lệnh số 20/SL ngày 12/2/1950 của Chủ tịch Hồ Chí Minh về lệnh Tổng động viên, Chi bộ và chính quyền xã An Lạc vận động nhân dân tập trung nhân lực, vật lực phục vụ kháng chiến, thi đua thực hiện khẩu hiệu *“Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”*.

Trước hành động bắn phá của không quân Pháp vào địa bàn tỉnh Thái Nguyên (từ cuối năm 1949), thực hiện chỉ thị của tỉnh, Chi bộ và chính quyền xã An Lạc tập trung lãnh đạo các nhiệm vụ: sẵn sàng chiến đấu độc lập hoặc phối hợp với bộ đội chủ lực tác chiến chống địch hành quân, càn quét; đẩy mạnh phong trào dân quân, du kích, vừa sản xuất vừa chiến đấu; động viên nhân dân cất giấu tài sản, trong tình thế khẩn cấp phải thực hiện kế hoạch *“vườn không nhà trống”*... Các tầng lớp nhân dân đều nghiêm chỉnh thực hiện các chủ trương của Chi bộ và chính quyền xã, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua phát triển sản xuất, giữ vững an ninh chính trị, củng cố căn cứ địa kháng chiến.

Nhân kỷ niệm 20 năm ngày thành lập Đảng và 60 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, năm 1950, Chi bộ xã An Lạc tổ chức thực hiện *“Cuộc vận động học tập lý luận, rèn luyện đạo đức cách mạng”* và *“Tuần lễ thi đua rèn luyện Đảng tính”*. Qua học tập, nghiên cứu, chất lượng cán bộ, đảng viên ngày càng nâng lên, nội bộ đoàn kết và thống nhất, góp phần lãnh đạo các phong trào trong xã ngày càng tiến bộ.

Theo tinh thần Chỉ thị *“Hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị, chuyển mạnh sang tổng phản công”* của Trung ương và

hưởng ứng “Chiến dịch cầu đường lần thứ nhất” do Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động, thanh niên trong xã khẩn trương tham gia củng cố cầu đường. Các hào và hố đào trong thời gian “tiêu thổ kháng chiến” được san lấp, chướng ngại vật, cây cối bên đường nhanh chóng được dọn để xe thẳng tiến ra tiền tuyến.

Trong bối cảnh đó, cuối năm 1950, Chi bộ xã An Lạc tổ chức họp bàn nhằm đưa ra phương hướng thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương trong thời gian tới, trọng tâm là đẩy mạnh tăng gia sản xuất, đảm bảo đời sống, đồng thời tích cực đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến, chú trọng công tác xây dựng Đảng. Từ năm 1950 đến năm 1952, đồng chí Lý Văn Quang được cử làm Bí thư Chi bộ xã An Lạc.

Để đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm ngày càng nhiều cho tiền tuyến, Chi bộ chú trọng lãnh đạo nhân dân tăng gia sản xuất. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã An Lạc, bà con nông dân thi đua cấy hết diện tích, gieo trồng đúng thời vụ. Bên cạnh cây lúa, đồng bào còn trồng thêm các loại cây lương thực và hoa màu khác như ngô, khoai, sắn... Công tác thủy lợi cũng được chú trọng, nhân dân sửa chữa và đào thêm nhiều đoạn mương, phai dẫn nước vào ruộng.

Thực hiện Sắc lệnh số 126/SL ngày 4/11/1949 của Chủ tịch Hồ Chí Minh quy định nghĩa vụ quân sự cho nam công dân từ 18 đến 45 tuổi và Thông tư số 124/HĐQP ngày 5/11/1949 của Hội đồng Quốc phòng về cấp Thẻ Quân vụ cho nam công dân từ 18 đến 45 tuổi, từ năm 1952, Chi bộ và chính quyền

xã An Lạc tập trung chỉ đạo công tác tuyên truyền tới nhân dân, vận động thanh niên nhập ngũ. Nhiều người con của Kim Sơn đã hăng hái tham gia nghĩa vụ quân sự. Hằng năm, công tác tuyển quân bổ sung cho các đơn vị bộ đội ở địa phương đều đạt kết quả tốt.

Ngay từ khi mới ra đời, Đảng đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là đấu tranh giành độc lập dân tộc và giải quyết vấn đề ruộng đất cho dân cày. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, các chính sách ruộng đất được ban hành, do điều kiện đất nước có chiến tranh nên việc thực hiện ở các địa phương chưa được quan tâm đúng mức.

Từ tháng 3/1951, Tổng cục Chính trị xây dựng nhà Hội trường 8 mái tại xóm Khuổi Hưng để tổ chức các cuộc họp và đào tạo, tuyên huấn cán bộ quân đội do các đồng chí Nguyễn Chí Thanh - Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, đồng chí Lê Liêm - Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị phụ trách, các đồng chí Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp thường tới dự họp, tập huấn cho bộ đội và chỉ đạo kháng chiến.

Trong quá trình xây dựng Hội trường 8 mái, đơn vị bộ đội đã được gia đình các bà Triệu Thị Liễn (mẹ đồng chí Triệu Hồng Thắng - cận vệ của Bác Hồ), Triệu Thị Thu, Bàn Thị Xuân, Bàn Văn Đức... cho mượn nhà để ở và trực tiếp nuôi cơm, đưa cơm cho bộ đội. Các gia đình trong xóm đóng góp hơn 1.000 cây tre, gỗ... các loại, hơn 10.000 tàu lá cọ để xây dựng Nhà hội trường và các nhà công vụ khác. Năm 1952,

các đoàn thể Cứu quốc và Hội Mẹ chiến sỹ có nhiều hoạt động sôi nổi. Hưởng ứng phong trào đón thương binh về làng, gia đình bà Lý Thị Thông xóm Bản Chang nhận đón 3 thương binh về nuôi và chăm sóc.

Cùng với đó, Chi bộ xã An Lạc chỉ đạo tăng cường củng cố công tác quốc phòng - an ninh ở địa phương. Lực lượng dân quân, du kích ở các xóm, bản được huấn luyện về kỹ thuật tác chiến, chiến thuật đánh du kích, sử dụng vũ khí, góp phần xây dựng làng kháng chiến.

Những năm 1952 - 1953, ta thắng lớn ở các chiến trường Hòa Bình, Tây Bắc... khiến thực dân Pháp điên cuồng uy hiếp vào vùng tự do, cho máy bay ném bom xuống vùng căn cứ nhằm phá hoại kinh tế. Tại địa bàn Kim Sơn, vào hồi 15 giờ chiều ngày 18/2/1952, chúng dùng máy bay Đa-cô-ta ném bom xuống Hin Tắc, Nà Khén, Bản Cải nhằm tiêu diệt các đơn vị, cơ quan đang đóng quân, phá hủy kho thóc, kho tài liệu, báo chí của Nhà in Báo Sự Thật, làm chết 6 người dân ở Hin Tắc và 22 chiến sỹ hy sinh tại kho thóc Bản Cải.

Tháng 10/1952, lực lượng công an xã An Lạc đã phát hiện và báo cáo lên huyện về một tổ chức phản động mang tên "Đảng Hòa Bình" ở thôn Phượng Vỹ Hạ do tên Hà Đức Thượng (dân tộc Tày) cầm đầu. Thượng và bọn tay chân trong tổ chức phản động này có hoạt động phản tuyên truyền, phao đồn tin nhảm, chống chính sách thuế nông nghiệp của Nhà nước, chống chính sách tuyển tân binh, không đi dân công... Những hành động của chúng gây hoang mang cho một bộ phận nhân dân địa phương. Ngay sau đó,

công an huyện Định Hóa đã cử cán bộ điều tra xác minh. Đêm 27 rạng sáng ngày 28/1/1953, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, quân và dân xã An Lạc cùng các lực lượng bộ đội và công an đã bí mật bao vây, tấn công tổ chức “Đảng Hòa Bình”, bắt 6 tên. Tiếp đó, các lực lượng vũ trang huyện và tỉnh đã mở rộng điều tra, bắt giữ, giáo dục, quản chế và cảnh cáo 63 tên khác tham gia “Đảng Hòa Bình” tại các xã An Lạc và Phượng Tú¹.

Trong quá trình đấu tranh triệt phá tổ chức phản động “Đảng Hòa Bình”, mở rộng điều tra, lực lượng công an đã phát hiện tên Hoàng Văn Thông - dân tộc Sán Chay (quê ở xã Phú Cường, huyện Đại Từ), trú tại xã Phượng Tú, huyện Định Hóa, vừa là đối tượng tham gia trong tổ chức “Đảng Hòa Bình” lại vừa cầm đầu tổ chức phản động có tên “Đảng Tối mật”. Tổ chức này đã nhiều lần tụ họp để bàn kế hoạch hoạt động và thu lệ phí “đảng”. Đồng thời, chúng thường xuyên gặp gỡ, tuyên truyền, lôi kéo nhiều người tham gia. Mặt khác, chúng tích cực tuyên truyền kích động nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc Sán Chay, chống lại chính sách thu nộp thuế nông nghiệp, không tham gia đi tân binh, đi dân công... Đêm mùng 1, rạng sáng ngày 2/3/1953, dưới sự điều khiển của đồng chí Lý An Sinh - Huyện ủy viên, Thường trực Huyện ủy, các lực lượng công an huyện, bộ đội Tiểu đoàn 187, dân quân và công an xã Phượng Tú đã bao vây, triệt phá tổ chức phản động mang tên “Đảng Tối mật”.

1. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.67.

Tối 8/3/1953, tên cầm đầu tổ chức phản động “Đảng Tối mật” là Hoàng Văn Thông bị bắt. Toàn bộ tài liệu, tang vật bị thu giữ gồm nhiều con dấu bằng gỗ với nội dung phản động, một quyển sổ ghi điều lệ hoạt động, danh sách những người tham gia vào tổ chức lên tới 90 người ở địa bàn các xã: Phượng Tú, An Lạc¹... thuộc huyện Định Hóa cùng nhiều giấy tờ, tang vật khác².

Với tinh thần cảnh giác cao độ của quần chúng nhân dân và sự quyết tâm của lực lượng công an huyện, các tổ chức phản động “Đảng Hòa Bình” và “Đảng Tối mật” đã bị triệt phá kịp thời, đem lại sự bình yên cho cuộc sống của nhân dân các dân tộc trong huyện, góp phần bảo vệ vững chắc và an toàn tuyệt đối ATK Định Hóa - trung tâm Thủ đô kháng chiến của cả nước.

Với những thủ đoạn và âm mưu thâm độc, ngày 4/9/1953, máy bay thực dân Pháp thả nhiều truyền đơn xuống các xã Bảo Cường, Trung Hội, An Lạc với nội dung xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ³. Chi bộ đã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân đoàn kết đấu tranh, đồng thời tiếp tục thi đua lao động sản xuất, đóng góp sức người, sức của cho sự nghiệp “kháng chiến, kiến quốc” của dân tộc.

1. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.59.

2. Công an huyện Định Hóa, *Lịch sử Công an huyện Định Hóa (1947 - 2007)*, Nxb. Công an nhân dân, 2010, tr.118-121.

3. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.69.

Về khôi phục và phát triển sản xuất, nhân dân trong xã tích cực đắp đập, mương, phai, đưa nước về các cánh đồng. Công tác trồng trọt và chăn nuôi được địa phương quan tâm phát triển, năng suất tăng lên qua từng năm, góp phần đảm bảo nguồn lương thực - thực phẩm phục vụ cho nhu cầu của đời sống nhân dân và dự trữ để đóng góp cho kháng chiến.

Trong sản xuất nông nghiệp, Chi ủy vận động nhân dân xây dựng nền sản xuất tự túc, tự cấp, chú trọng làm ra nhiều lương thực, thực phẩm; tích cực thực hiện các sắc lệnh, thông tư về tạm cấp ruộng đất cho nông dân nghèo, giảm tô, giảm tức; phát động phong trào thi đua tăng gia sản xuất...

Từ năm 1950 đến năm 1954, nhân dân Kim Sơn thi đua sản xuất, không chỉ gieo cấy hết diện tích mà còn khai hoang các đồi thấp, tận dụng soi, bãi trồng ngô, sắn, khoai, đậu. Các phong trào *"Tuần lễ làm cỏ, bón phân"*, *"Tuần lễ hoàn thành canh tác"*... được nhân dân tích cực hưởng ứng. Nhân dân địa phương được cán bộ, chiến sỹ đóng quân trên địa bàn trao đổi, hướng dẫn thêm kinh nghiệm trồng lúa nước, chăn nuôi gia súc, gia cầm. Với những biện pháp tích cực, diện tích, năng suất, sản lượng lúa hằng năm ở xã ổn định, ngoài đảm bảo đời sống, nhiều gia đình còn đóng góp lương thực, thực phẩm cho Chính phủ thông qua các hình thức *"Hũ gạo nuôi quân"*, *"Ủng hộ bộ đội"*...

Thực hiện cuộc vận động *"Tích cực chăn nuôi"* do Huyện ủy phát động, xã An Lạc triển khai cuộc vận động trên diện rộng. Đồng bào các dân tộc quan tâm, chăm sóc và chú ý phát triển

các đàn gia súc, gia cầm, tập quán thả rông vật nuôi được hạn chế. Nhờ đó, chăn nuôi của xã giai đoạn 1950 - 1954 có bước phát triển khá, đáp ứng cơ bản nhu cầu súc kéo trong canh tác, nhu cầu thực phẩm của nhân dân cũng như ủng hộ các đơn vị bộ đội đóng trên địa bàn và gửi ra tiền tuyến. Riêng trong chiến dịch Điện Biên Phủ, nhân dân trong xã đã ủng hộ hàng chục con trâu, ngựa.

Tháng 1/1953, Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) đã quyết định tiến hành giảm tô triệt để, đồng thời thực hiện giảm tức. Đầu năm 1953, huyện Định Hóa triển khai phát động quần chúng thực hiện giảm tô theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II)¹, nhằm mang lại lợi ích thiết thực cho người nông dân. Các sắc lệnh, chỉ thị của Chính phủ về phát động quần chúng giảm tô đã mang lại một bầu không khí mới ở địa phương. Phong trào đấu tranh đòi địa chủ thi hành chính sách của Nhà nước, chủ yếu là giảm tô, trở nên sôi nổi. Đại đa số nông dân, đặc biệt là thành phần bần cố nông đều phấn khởi, háo hức chờ đón cuộc giảm tô được thực hiện.

Cuối năm 1953, Đội giảm tô được cử về địa phương, thực hiện nguyên tắc “*ba cùng*” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm), thăm nghèo hỏi khổ, bắt rễ xâu chuỗi, tuyên truyền chính sách của Đảng và Chính phủ. Trong quá trình thực hiện, Đội giảm tô

1. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.68.

đã xác định trên địa bàn có 1 người thuộc thành phần địa chủ, 1 người thuộc thành phần phú nông. Cuộc vận động giảm tô đã giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao lập trường, ý thức giai cấp. Thắng lợi trong công tác giảm tô, nhân dân ngày càng tích cực sản xuất, đóng góp ngày càng nhiều sức người, sức của cho tiền tuyến, tạo điều kiện để cán bộ, chiến sỹ ngoài mặt trận yên tâm chiến đấu.

Bên cạnh đó, Chi bộ chú trọng đến công tác văn hóa - giáo dục, xây dựng đời sống mới, đẩy lùi những tập tục lạc hậu. Về giáo dục, theo chỉ đạo của Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã An Lạc, các lớp bình dân học vụ được khôi phục, người dân thuộc mọi lứa tuổi đều đến lớp học. Năm 1954, trường toàn cấp (cấp I - II) tại Phượng Vỹ Hạ được chuyển về đặt tại khu Thâm Pầu, xóm Nà Mò. Trong suốt những năm 1950 - 1954, phong trào bình dân học vụ tiếp tục duy trì. Dù bận rộn với sản xuất và phục vụ chiến đấu, đồng bào vẫn hăng hái học chữ. Trẻ nhỏ học buổi sáng, người lớn học lúc trưa, chủ yếu là học vần, học đọc, học viết. Nhiều gia đình đã tạo điều kiện cho con em theo học ở trường lớp. Cán bộ, đảng viên tích cực, chủ động tham gia bổ túc văn hóa. Nhờ siêng năng học, có ý chí phấn đấu, nhiều đồng chí đã tiến bộ nhanh chóng, đủ sức đảm đương công việc, trở thành những cán bộ lãnh đạo chủ chốt của địa phương.

Các hủ tục, mê tín dị đoan giảm dần, thay vào đó là các quy ước sinh hoạt cộng đồng mới. Hội Phụ nữ và Đoàn Thanh niên luôn dẫn đầu trong cuộc vận động nhân dân

thực hiện tổ chức đám hiếu, hỷ theo tinh thần “đời sống mới”, đơn giản và phù hợp với hoàn cảnh từng gia đình cũng như điều kiện kháng chiến, tránh lãng phí.

Công tác thông tin, văn hóa, văn nghệ có nhiều đổi mới, góp phần tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tạo ra không khí vui tươi, mới mẻ và lành mạnh trong đời sống người dân. Phong trào văn nghệ trên địa bàn diễn ra sôi nổi, các tiết mục văn nghệ đều có nội dung ca ngợi tinh thần đoàn kết của quân dân trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm, phục vụ kháng chiến, kiến quốc; đồng thời, cổ vũ phong trào thi đua yêu nước của nhân dân xã An Lạc.

Chi bộ và chính quyền xã An Lạc rất quan tâm, chú trọng đến công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân địa phương. Người dân tích cực tham gia thực hiện chủ trương “ba sạch, bốn diệt”: ăn sạch, uống sạch, ở sạch; diệt ruồi muỗi, chấy, rận, chuột; không nhốt trâu, bò, lợn, gà, vịt dưới gầm nhà sàn. Đội ngũ cán bộ y tế được tăng cường, phát hiện và chữa trị kịp thời các căn bệnh thường gặp như thủy đậu, sởi, quai bị... Nhờ những biện pháp tích cực, sức khỏe nhân dân được đảm bảo hơn trước. Tuy nhiên, do hạn chế về cơ sở vật chất nên công tác phát triển y tế, chăm lo cho sức khỏe người dân còn gặp nhiều khó khăn. Đặc biệt, trong thời gian này, các bệnh truyền nhiễm, trong đó có bệnh sốt rét hoành hành trên địa bàn. Do điều kiện khó

khăn, nguồn thuốc cấp phát từ huyện khan hiếm nên khi đau ốm, đồng bào chủ yếu chữa bệnh bằng lá rừng.

Ngày 7/5/1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng, tướng Đờ Caxtơri cùng toàn bộ Ban Tham mưu của địch bị bắt sống. Sau đó, Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết. Thực dân Pháp buộc phải kết thúc chiến tranh xâm lược tại Đông Dương và rút hết quân đội về nước. Cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp của quân và dân ta kết thúc thắng lợi vẻ vang.

*

*

*

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, thời gian hòa bình chưa bao lâu thì thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta. Tiếp nối tinh thần đấu tranh từ thời kỳ tiền khởi nghĩa, đồng bào các dân tộc Kim Sơn đã vượt qua muôn vàn khó khăn, nêu cao tinh thần hy sinh cho cách mạng.

Năm 1946, tổ Đảng xã Kim Sơn thành lập, đánh dấu bước phát triển mới trong phong trào cách mạng ở địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và chính quyền xã An Lạc, nhân dân Kim Sơn ra sức phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế có nhiều khởi sắc, đời sống tinh thần của nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Lực lượng vũ trang ngày càng trưởng thành trong chiến đấu, góp phần quan trọng vào việc bảo vệ quê hương và đấu tranh chống quân xâm lược.

Trong suốt quá trình lãnh đạo nhân dân kháng chiến, kiến quốc, thực hiện nghĩa vụ căn cứ địa, Chi bộ luôn coi trọng nhiệm vụ xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể quần chúng đã thu hút, tập hợp và khơi dậy sức mạnh quần chúng. Các cụ phụ lão, chị em phụ nữ tích cực lao động, sản xuất, trực tiếp giúp đỡ cơ quan, đơn vị đến hoạt động và đóng quân trên địa bàn. Nam giới, thanh niên hăng hái tham gia lực lượng vũ trang, thường xuyên tuần tra và sẵn sàng đánh địch khi chúng tràn tới... Vượt qua bom đạn chiến tranh, không quản ngại khó khăn, gian khổ, nhân dân Kim Sơn một lòng tin theo Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, sẵn sàng đóng góp sức người, sức của cho cách mạng.

Trong những năm kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), với lợi thế về mặt địa hình, Kim Sơn là nơi hoạt động và đóng quân của nhiều cơ quan Trung ương và các đơn vị bộ đội. Nhân dân đã hết lòng bảo vệ, che chở, nuôi dưỡng cán bộ, chiến sỹ, tạo điều kiện tốt nhất cho các đơn vị, cơ quan thực hiện nhiệm vụ. Tổng kết cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân Kim Sơn đã đóng góp cho kháng chiến 25 tấn lương thực, 5 tấn thực phẩm, 15 con trâu, 45kg đồng cho bộ đội đúc đạn, 2 khẩu súng kíp. Nhân dân trong xã đã đóng góp hơn 1.000 cây gỗ, tre các loại và hơn 10.000 tàu lá cọ cho các đơn vị bộ đội làm lán trại và nơi làm việc. Tổng số bộ đội tham gia chống Pháp là 31 người (trong đó có 27 người đã được hưởng chế độ theo Quyết định 47). Toàn xã có 6 liệt sỹ, 4 thương binh, 2 cán bộ bị địch bắt đi tù đầy,

7 cán bộ lão thành cách mạng, 5 cán bộ tiền khởi nghĩa, 15 gia đình có công với cách mạng, 4 người có công giúp đỡ cách mạng. Đặc biệt, trong số cán bộ lão thành cách mạng, có ông Triệu Hồng Thắng là một trong 8 người được Bác Hồ đặt tên và trực tiếp bảo vệ Bác từ năm 1946 đến năm 1954¹. Với những thành tích đã đạt được, cán bộ, đảng viên và nhân dân Kim Sơn đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương, bằng khen, giấy khen...

Trải qua những năm tháng chiến đấu gian khổ, tổ chức Đảng tiếp tục trưởng thành, chất lượng đảng viên từng bước nâng lên. Cán bộ, đảng viên luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, không nề hà, ngại khó, ngại khổ, là nòng cốt trong mọi hoạt động của địa phương. Đây là nền tảng quan trọng để cán bộ, đảng viên và nhân dân Kim Sơn thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn tiếp theo.

1. Báo cáo thành tích của nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Kim Sơn, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên về việc Đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ chống Pháp, ngày 25/7/2014.

The American Medical Association is a non-profit corporation organized for the purpose of promoting the science and art of medicine and the health of the people. It is composed of members who are physicians, dentists, nurses, and other health workers. The Association is organized into various departments and committees, each of which is responsible for a specific area of medical practice. The Association's primary concern is the advancement of medical knowledge and the improvement of medical care for the benefit of the public. It achieves this through the publication of the Journal, the holding of annual meetings, and the conduct of various educational and research programs. The Association also works to influence public policy and legislation in matters relating to medicine and health.

The Journal of the American Medical Association is a peer-reviewed medical journal that publishes original research, clinical studies, and reviews of the literature. It is one of the most influential medical journals in the world, and its content is widely cited in the medical community. The Journal is published weekly, except for one issue per year that is published bi-weekly. The Journal's content is organized into several sections, including original articles, clinical studies, reviews, and news items. The Journal is available in both print and electronic formats, and its online version is accessible to subscribers and non-subscribers alike. The Journal's primary focus is on the advancement of medical knowledge and the improvement of medical care, and it is committed to the highest standards of scientific and editorial excellence.

The American Medical Association is a non-profit corporation organized for the purpose of promoting the science and art of medicine and the health of the people. It is composed of members who are physicians, dentists, nurses, and other health workers. The Association is organized into various departments and committees, each of which is responsible for a specific area of medical practice. The Association's primary concern is the advancement of medical knowledge and the improvement of medical care for the benefit of the public. It achieves this through the publication of the Journal, the holding of annual meetings, and the conduct of various educational and research programs. The Association also works to influence public policy and legislation in matters relating to medicine and health.

The American Medical Association is a non-profit corporation organized for the purpose of promoting the science and art of medicine and the health of the people. It is composed of members who are physicians, dentists, nurses, and other health workers. The Association is organized into various departments and committees, each of which is responsible for a specific area of medical practice. The Association's primary concern is the advancement of medical knowledge and the improvement of medical care for the benefit of the public. It achieves this through the publication of the Journal, the holding of annual meetings, and the conduct of various educational and research programs. The Association also works to influence public policy and legislation in matters relating to medicine and health.

Chương II

CHI BỘ XÃ KIM SƠN TRONG THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954 - 1960)

Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương không chỉ là thất bại của riêng thực dân Pháp mà còn là sự phá sản của Mỹ trong âm mưu kéo dài, mở rộng, quốc tế hóa chiến tranh xâm lược ở Đông Dương. Ngay sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được ký kết, Mỹ liền nhảy vào thay thế Pháp, dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam hòng thực hiện ý định chia cắt Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam trở thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của chúng ở Đông Nam Á. Do vậy, nhân dân ta vừa phải tiến hành hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội; vừa phải tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đánh bại đế quốc Mỹ, đấu tranh thống nhất đất nước.

Từ năm 1954, Đảng và Chính phủ chủ trương tiếp tục hoàn thành cải cách ruộng đất. Bên cạnh đó, khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh cũng là nhiệm vụ tất yếu trong thời kỳ đầu sau chiến tranh. Kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa I (từ ngày 20 đến ngày 26/3/1955) đã quyết nghị:

kiên quyết đấu tranh thi hành triệt để Hiệp định Giơ-ne-vơ, củng cố hòa bình và tiến tới thực hiện thống nhất Tổ quốc.

Đầu năm 1954, xã An Lạc chia tách thành các xã: An Lạc (nay là xã Quy Kỳ), Kim Phượng (gồm Kim Sơn và Kim Phượng ngày nay) và Linh Thông¹. Lúc này, tổ Đảng Kim Sơn có 12 đảng viên, do đồng chí Bàn Văn Hiến làm Tổ trưởng. Từ năm 1954 đến năm 1965, tổ Đảng Kim Sơn trực thuộc Chi bộ Kim Phượng.

Hòa bình lập lại năm 1954, miền Bắc bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội, tập trung giải quyết các vấn đề còn tồn đọng sau chiến tranh. Trong thời gian đầu, cuộc sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn, ruộng đồng hoang hóa dẫn đến tình trạng nhiều gia đình thiếu ăn, bà con phải lên rừng đào củ nâu, củ mài, kiếm củi chạy từng bữa ăn nên không có thời gian phát triển sản xuất. Để ổn định đời sống, đặc biệt là giải quyết vấn đề lương thực, thực phẩm cho nhân dân địa phương, Chi bộ và chính quyền xã Kim Phượng đã vận động toàn dân tương trợ, giúp đỡ nhau từng gánh sắn, gánh khoai, san sẻ cho nhau từng nồi thóc, đấu gạo. Từ trong khó khăn đã vun đắp thêm tinh thần đoàn kết trong nhân dân; nạn đói tạm thời được đẩy lùi, đồng bào tập trung vào chăm sóc đồng ruộng. Đồng thời, tăng gia sản xuất, khôi phục diện tích ruộng đồng hoang hóa để trồng lúa và các cây hoa màu ngắn ngày. Đi đôi với việc phát triển

1. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.72.

cây lương thực, người dân được khuyến khích nuôi thêm trâu nhằm đảm bảo sức kéo, chăn nuôi lợn, gà, vịt...

Trong 2 năm (1954 - 1955), sản xuất nông nghiệp ở địa phương gặp nhiều khó khăn do nắng hạn kéo dài, hệ thống thủy lợi không đáp ứng đủ nước tưới cho cây trồng. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã phát động phong trào thi đua chống hạn, nhân dân tích cực sửa chữa mương, phai, đào đắp thêm các mương nhỏ. Cán bộ đi sát xuống từng cơ sở, vận động bà con khẩn trương tát nước, đưa nước vào đồng, cứu được nhiều diện tích lúa bị hạn. Song song với việc chống hạn, nhân dân còn tiến hành bắt sâu hại lúa bằng phương pháp thủ công, bón phân khi làm cỏ... Chi bộ và chính quyền vận động nhân dân phấn đấu sử dụng hết nguồn phân chuồng bón cho ruộng. Phong trào khai hoang, phục hóa mở rộng diện tích gieo trồng đạt kết quả tốt. Nhân dân địa phương tận dụng đất đồi gần khe suối để khai phá, mở mang được nhiều diện tích canh tác. Hàng chục mẫu ruộng hoang hóa được cải tạo, giống lúa mới Nam Ninh được đưa vào gieo cấy. Nhờ thực hiện nhiều biện pháp tích cực nên năng suất, sản lượng lúa đạt kết quả khá. Bên cạnh đó, nhân dân còn mở rộng các diện tích trồng cây hoa màu ngắn ngày như khoai, ngô, lạc...

Ngày 14/8/1957, Đại hội Chi bộ xã Kim Phụng được tổ chức nhằm thông qua báo cáo tổng kết tình hình phát triển kinh tế; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội tiến hành bầu Chi ủy gồm 7 đồng

chí. Trong đó đồng chí Sầm Văn Sôi giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Lý Văn Định giữ chức Phó Bí thư Chi bộ¹.

Ngày 6/9/1957, Phủ Thủ tướng ra Nghị định về việc ban hành *"Mười chính sách khuyến khích sản xuất ở miền núi"* (đã được Hội đồng Chính phủ thông qua tại phiên họp từ ngày 19 đến ngày 21/8/1957) nhằm thực hiện chính sách đại đoàn kết, đẩy mạnh sản xuất, dần cải thiện đời sống cho nhân dân các dân tộc thiểu số với nội dung: Khuyến khích cày cấy ruộng bỏ hoang và khai hoang; tiến hành làm nương, phai, đập, cải tiến nông cụ, áp dụng công nghệ vào sản xuất nâng cao năng suất cây trồng; trồng cây ăn quả và cây công nghiệp; bảo vệ rừng, đặc biệt là rừng đầu nguồn; phát triển chăn nuôi trâu, bò, ngựa; động viên nhân dân làm thêm nghề phụ và thủ công...

Từ ngày 19 đến ngày 21/12/1957, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 13 (mở rộng) đã đánh giá, nhận định tình hình và đề ra nhiệm vụ cho miền Bắc trong thời gian tới: *"Từ khi hòa bình lập lại, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, ta đã bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Nhằm tạo điều kiện cho công cuộc giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà, miền Bắc càng phải tiến nhanh tiến mạnh, tiến vững chắc lên xã hội chủ nghĩa. Đây là con đường tất yếu khách quan, phù hợp với*

1. Nghị quyết số 402-NQ/TN ngày 20/9/1957 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên công nhận Chi ủy xã Kim Phụng, huyện Định Hóa.

quy luật lịch sử xã hội, đây còn là mục đích của Đảng, là nguyện vọng tha thiết của quần chúng nhân dân”¹.

Giữa tháng 11/1958, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 14, thảo luận và thông qua Báo cáo “Về nhiệm vụ kế hoạch 3 năm (1958 - 1960) phát triển và cải tạo kinh tế quốc dân” và Nghị quyết “Về tổng kết cải cách ruộng đất”. Sau khi chỉ rõ nhiệm vụ cơ bản của toàn Đảng, toàn dân, Hội nghị đề ra nhiệm vụ cơ bản của miền Bắc là phải đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm trước mắt là đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh; đồng thời, phải ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh - lực lượng lãnh đạo toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Hội nghị nhấn mạnh việc phát triển sản xuất nông nghiệp và công nghiệp nhưng trọng tâm vẫn là sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh hợp tác hóa nông nghiệp, thúc đẩy toàn bộ công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Từ đó, nâng cao một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân, đặc biệt là nhân dân lao động. Để thực hiện tốt nhiệm vụ, Chi bộ đã cử nhiều đồng chí tham gia lớp tập huấn về xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp.

Ngày 24/11/1958, Chi bộ xã Kim Phượng tổ chức Đại hội, nội dung tập trung vào vấn đề đưa nông dân vào mô hình

1. Trích “Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 13 (mở rộng) tháng 12/1957”.

hợp tác xã nông nghiệp. Đại hội bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí. Trong đó đồng chí Sầm Văn Sôi giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Lê Lăng Lá giữ chức Phó Bí thư Chi bộ và đồng chí Lê Lăng Vụ làm Thường vụ Chi ủy¹.

Thực hiện Chỉ thị số 124-CT/TW ngày 15/1/1959 của Ban Bí thư về việc lãnh đạo bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, năm 1959, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân tại địa phương đã diễn ra thành công tốt đẹp. Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Nguyễn Đình Quyền giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Kim Phượng.

Dựa trên tinh thần chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ và chính quyền xã Kim Phượng tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập chủ trương cải tạo quan hệ sản xuất, xây dựng phong trào hợp tác hóa, đưa nông dân vào làm ăn tập thể theo quy mô lớn của Đảng. Qua học tập, mỗi đồng chí được nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong cuộc cách mạng quan hệ sản xuất ở địa phương.

Để chuẩn bị tốt nhất cho phong trào hợp tác hóa, xã Kim Phượng đã thành lập Ban vận động xây dựng hợp tác xã, tới từng hộ gia đình tuyên truyền, vận động nhân dân. Cán bộ, đảng viên kiên trì vận động, đồng thời nhận thấy ưu điểm của sản xuất tập thể từ phong trào tổ đổi công, nhân dân dần thay đổi suy nghĩ, nhiều hộ tự nguyện tham gia hợp tác xã.

1. Nghị quyết số 328-NQ/TN ngày 18/12/1958 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên công nhận Chi ủy xã Kim Phượng, huyện Định Hóa.

Sau công tác chuẩn bị, năm 1959, xã Kim Phượng thành lập được 4 hợp tác xã. Trong đó địa bàn Kim Sơn ngày nay có 2 hợp tác xã nông nghiệp là Hợp tác xã Kim Tiến do ông Hà Văn Quế làm Chủ nhiệm và Hợp tác xã Kim Tân do ông Bé Tông Kim làm Chủ nhiệm. Sau Đại hội xã viên, hợp tác xã tiến hành bầu ra Ban Quản trị thực hiện nhiệm vụ quản lý. Đồng thời thực hiện công hữu hóa tư liệu sản xuất, người có ruộng nộp vào hợp tác xã được giữ lại 5% diện tích. Hằng ngày, xã viên đi làm theo sự phân công của đội trưởng đội sản xuất, kết quả lao động tính bằng công điểm, sản phẩm thu được nộp vào kho của hợp tác xã để làm nghĩa vụ và phân chia.

Ngày 22/12/1959, Đại hội Chi bộ xã Kim Phượng được tổ chức và bầu Chi ủy gồm 5 đồng chí. Trong đó đồng chí Lê Lăng Vụ giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Thượng giữ chức Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Đình Ái làm Thường vụ Chi ủy¹.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ lãnh đạo các hợp tác xã đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất cả về trồng trọt và chăn nuôi. Các hợp tác xã thực hiện đều đặn nhiều biện pháp kỹ thuật như cày sâu, bừa kỹ, làm cỏ sục bùn, đắp bờ giữ nước... gieo trồng rộng rãi các giống lúa ngắn ngày cho năng suất cao như Nam Ninh, Đại Mạch... Nhân dân thường xuyên tu sửa, nạo vét kênh mương, tận dụng khe suối để cung cấp nước tưới cho các cánh đồng. Nhờ đó,

1. Nghị quyết số 142-NQ/TN ngày 27/2/1960 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên công nhận Chi ủy xã Kim Phượng, huyện Định Hóa.

nguồn nước tưới cho lúa và hoa màu được chủ động, nhiều diện tích trước đây cấy 1 vụ nay trở thành 2 vụ. Khí thế lao động của xã viên hết sức sôi nổi, chính quyền còn vận động nhân dân đi gặt cả ban đêm, bước đầu mang lại hiệu quả. Năm 1960, năng suất lúa bình quân đạt 15 tạ/ha. Bên cạnh trồng trọt, hợp tác xã và các hộ gia đình cũng chú ý phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, đặc biệt là đàn trâu, bò để lấy sức kéo và phân bón cho đồng ruộng.

Tuy nhiên, trong thời gian này, hình thức quản lý và phân phối hợp tác xã còn ở bậc thấp, hình thức hợp tác chủ yếu là hợp tác lao động, làm chung và phân phối theo công điểm. Cơ sở vật chất kỹ thuật của tập thể (nhà kho, sân phơi, hố ủ phân...) hầu như chưa đáng kể, khoa học kỹ thuật chưa được áp dụng rộng rãi trong sản xuất.

Mặc dù vậy, khí thế của phong trào hợp tác hóa đã góp phần thúc đẩy các hoạt động văn hóa, xã hội ở địa phương. Vừa bước ra khỏi chiến tranh, điều kiện vật chất còn nhiều khó khăn nhưng công tác giáo dục có những chuyển biến tích cực. Chưa có điều kiện xây dựng trường học, Chi bộ và chính quyền xã đã mượn nhà dân để mở lớp. Phong trào bổ túc văn hóa trong những năm đầu phát triển chậm, số lượng theo học ít. Do bận công tác, sản xuất, nhiều người bỏ học giữa chừng. Tuy nhiên, từ khi huyện phát động phong trào thi đua, hoạt động bổ túc văn hóa diễn ra đều đặn và liên tục hơn. Phong trào bình dân học vụ tiếp tục được duy trì, toàn xã tổ chức được 1 lớp (khoảng từ 30 - 35 người theo

học) do ông Tống Văn Ý phụ trách, thời gian học chủ yếu diễn ra vào buổi tối.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều tiến bộ. Cán bộ y tế thường xuyên xuống cơ sở tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân ăn chín, uống sôi, giữ gìn vệ sinh và thực hiện nếp sống mới. Hiện tượng cầu cúng để chữa bệnh khi ốm đau của đồng bào các dân tộc phần nào được hạn chế. Tháng 2/1959, trên địa bàn huyện Định Hóa xảy ra dịch cúm, nhiều người dân Kim Phượng cũng bị nhiễm bệnh; nhờ sự khẩn trương cứu chữa của các cán bộ y tế, sự tiến bộ trong công tác phòng, khám, chữa bệnh nên sau 1 tháng, dịch bệnh đã được dập tắt, sức khỏe nhân dân được đảm bảo.

Bên cạnh phát triển kinh tế, Chi ủy cũng rất chú trọng tới việc lãnh đạo xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang. Ban Chỉ huy Xã đội, trung đội dân quân thường xuyên được củng cố, đủ về số lượng, vững về chất lượng. Hằng năm, kế hoạch huấn luyện dân quân được thực hiện nghiêm túc theo nội dung chỉ đạo của huyện. Đầu năm 1958, sau khi huyện Định Hóa được chọn thí điểm thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự, Chi bộ xã Kim Phượng đã tổ chức quán triệt chủ trương của Đảng, nhiệm vụ cách mạng mới đến quần chúng nhân dân, đặc biệt là những người trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự. Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã được thành lập và tích cực thực thi nhiệm vụ theo luật định. Nhờ đó, nhiều thanh niên trong xã đã hăng hái

gia nhập lực lượng vũ trang, sẵn sàng làm nhiệm vụ bảo vệ đất nước. Ban Công an xã đã hoàn thành tốt nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự thôn, xóm. Đội ngũ công an viên phối hợp với lực lượng dân quân duy trì chế độ tuần tra canh gác, phát hiện và xử lý kịp thời những vụ việc xảy ra như trộm cắp, cờ bạc, gây rối trật tự...

Về công tác củng cố và phát triển Đảng, thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chi bộ xã Kim Phượng lãnh đạo tổ chức cho đảng viên học tập, thảo luận Dự thảo báo cáo chính trị và sửa đổi Điều lệ Đảng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II, Chỉ thị số 169-CT/TW ngày 6/11/1959 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tuyên truyền kết nạp đảng viên "Lớp 6-1". Qua các đợt sinh hoạt chính trị, nhận thức của mỗi đảng viên về tình hình mới được nâng lên, tác phong công tác có nhiều chuyển biến tích cực, giúp tăng cường khối đoàn kết nội bộ. Các tổ chức đoàn thể quần chúng từng bước trưởng thành, hoàn thành nhiệm vụ mà Chi bộ, chính quyền và nhân dân giao phó.

Trong giai đoạn mới, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có sự đổi mới về nội dung và hình thức hoạt động, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; vận động đoàn viên, hội viên chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đoàn Thanh niên là lực lượng xung kích, đi đầu trong phong trào phát triển kinh tế, đẩy mạnh văn hóa - văn nghệ, tham gia bình dân học vụ, bổ túc văn hóa. Hội Phụ nữ đóng góp tích cực vào phong trào sản xuất, xây dựng tổ đổi công,

hợp tác xã. Hội Phụ lão hăng hái tham gia bình dân học vụ, vận động con cháu học chữ, duy trì nét đẹp văn hóa trong gia đình...

Vào các dịp lễ, tết, ngày hội cầu mùa, kỷ niệm thành lập Đảng, Quốc khánh..., Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên xã thường tổ chức biểu diễn văn nghệ, giao lưu thể thao, mang lại không khí vui tươi trong nhân dân. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, thông tin được thực hiện tốt, góp phần quan trọng vào việc tuyên truyền chủ trương của Đảng, phục vụ các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cổ vũ lao động sản xuất, bài trừ thói hư tật xấu, khơi dậy tinh thần đoàn kết của nhân dân...

Sau 6 năm phát triển kinh tế và cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954 - 1960), bộ mặt nông thôn ở Kim Phượng có nhiều chuyển biến, bước đầu đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể, đời sống nhân dân trong xã dần ổn định. Đây là điều kiện thuận lợi để cán bộ, đảng viên và nhân dân Kim Phượng thực hiện các kế hoạch của Nhà nước trong những năm tiếp theo.

II. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965)

Bước vào giai đoạn thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), nhiệm vụ trọng tâm của miền Bắc là ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội bên cạnh nhiệm vụ cơ bản: Tiếp tục cải tạo xã hội chủ nghĩa, kết hợp phát triển công nghiệp và nông nghiệp, đồng thời tăng cường

thành phần kinh tế quốc doanh trong nền kinh tế, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người dân lao động, củng cố quốc phòng - an ninh và trật tự xã hội.

Trong giai đoạn cách mạng mới, xã có nhiều điều kiện thuận lợi, mô hình hợp tác xã đi vào ổn định, cơ sở vật chất từng bước được tăng cường, đội ngũ cán bộ, đảng viên luôn có tinh thần trách nhiệm, hăng hái, nhiệt tình với công việc được giao. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cũng tồn tại không ít khó khăn: ruộng đất ít, trình độ canh tác lạc hậu, năng lực của cán bộ Ban Quản trị và đội sản xuất còn nhiều hạn chế, nhiều khi còn lúng túng trong khâu điều hành sản xuất. Từ những thuận lợi và khó khăn trên, cấp ủy quyết tâm lãnh đạo nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

Nhằm tăng cường tinh thần đoàn kết, thống nhất ý chí hành động trong và ngoài Đảng, năm 1961, Chi bộ xã Kim Phượng tập trung triển khai cuộc vận động "*Chỉnh huấn mùa xuân*" theo Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 26/2/1961 của Bộ Chính trị. Chi ủy đã mở đợt sinh hoạt, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở đó, mỗi đồng chí tự liên hệ, kiểm điểm bản thân, xác định trách nhiệm của mình trước yêu cầu mới. Thông qua nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục, nội dung cuộc chỉnh huấn cũng được phổ biến rộng rãi tới các đoàn thể và quần chúng.

Sau đợt chỉnh huấn, khí thế thi đua trong lao động sản xuất và công tác của nhân dân trở nên sôi nổi; ý thức làm

chủ, tinh thần tập thể ngày càng nâng cao. Đội ngũ cán bộ vững vàng về tư tưởng, chấp hành nghiêm chỉnh và đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về thuế nông nghiệp, dân công... Nông dân chủ động làm thêm giờ, tranh thủ làm đêm, đi sớm về muộn, cày bừa 2 buổi. Các khẩu hiệu hành động *“Tranh thủ trời nắng, quyết thắng trời mưa”, “Ngày làm nhiều giờ, giờ làm nhiều việc, việc làm nhiều điểm”* được thực hiện tốt. Chi bộ lãnh đạo đẩy mạnh phong trào hợp tác hóa, tiếp tục củng cố các hợp tác xã.

Trước tình hình và nhiệm vụ mới, để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở, căn cứ vào Điều lệ Đảng (sửa đổi) được thông qua tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (tháng 9/1960), ngày 22/3/1962, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa ra Quyết nghị số 18-QN/HU về việc phân chia chi bộ nhỏ theo đơn vị sản xuất hợp tác xã và thành lập Đảng bộ xã Kim Phượng. Theo đó, Đảng bộ xã Kim Phượng được thành lập và chia thành 3 chi bộ nhỏ theo đơn vị sản xuất gồm: Chi bộ Quảng Cáo, Chi bộ Thái Ninh và Chi bộ Kim Sơn. Lúc này, Chi bộ Kim Sơn có 14 đảng viên, do đồng chí Bàn Văn Hiến làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Lê Văn Lạng làm Phó Bí thư Chi bộ.

Sau khi được chia tách, Chi ủy trực tiếp lãnh đạo thi hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, chỉ đạo sản xuất, tiếp tục xây dựng phong trào hợp tác hóa, tích cực phát triển chăn nuôi và các ngành nghề khác của hợp tác xã. Đảng ủy xã Kim Phượng có nhiệm vụ lãnh đạo

toàn bộ sản xuất, lãnh đạo các hợp tác xã; lãnh đạo các chi bộ thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như các chỉ tiêu sản xuất; đồng thời lãnh đạo củng cố xây dựng Đảng. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ xã là một năm, nhiệm kỳ của Chi bộ là 6 tháng¹. Theo đó, Đồng chí Lê Lăng Vụ được chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy xã Kim Phượng. Việc chuyển từ Chi bộ thành Đảng bộ thể hiện sự trưởng thành vượt bậc trong công tác xây dựng Đảng ở xã Kim Phượng; việc chia tách thành 3 chi bộ nhỏ là điều kiện thuận lợi cho sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

Ngày 9/5/1962, Đảng bộ xã Kim Phượng tiến hành Đại hội lần thứ nhất. Đại hội đánh giá cao những kết quả đạt được trong sản xuất nông nghiệp của nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra nhiệm vụ và phương hướng trong nhiệm kỳ mới là: Thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao năng suất và sản lượng lương thực, chăm sóc và phát triển đàn gia súc, gia cầm; củng cố các hoạt động văn hóa - xã hội; xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh, nâng cao hiệu quả quản lý, tổ chức của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể trong việc thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 7 đồng chí: Ma Văn Thượng, Vy Văn Ninh, Lý Văn Quyết, Bế Tòng

1. Quyết nghị số 18-QN/HU ngày 22/3/1962 của Ban Chấp hành Đảng bộ Định Hóa về việc phân chia chi bộ nhỏ theo đơn vị sản xuất hợp tác xã và lập Đảng ủy xã Kim Phượng.

Kim, Phan Thanh Long, Lương Văn Tấn, Lâm Đình Liên. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Ma Văn Thượng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vy Văn Ninh giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí Lý Văn Quyết làm Ủy viên Thường vụ¹.

Thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), hưởng ứng phong trào “*Gió Đại Phong*”², dưới sự chỉ đạo của Chi ủy, sự hướng dẫn của cán bộ hợp tác xã, nhân dân Kim Sơn tập trung sản xuất, phấn đấu giành nhiều thành tích trong nông nghiệp. Thời gian này, tuy hệ thống thủy lợi chưa được mở rộng nhưng vẫn cung cấp đủ nước tưới cho hầu hết các cánh đồng. Xã viên chú ý nạo vét kênh mương, dẫn nước từ khe suối vào tưới cho lúa và hoa màu; đồng thời, chủ động đắp bờ giữ nước, tránh tình trạng hạn hán xảy ra. Để sản xuất thuận tiện, tiết kiệm sức người, từ năm 1961, nhân dân địa phương bắt đầu sử dụng các công cụ cải tiến như bừa sắt, lược chải sâu, cày cải tiến, loại bỏ dần nông cụ thô sơ. Đến năm 1962, các Hợp tác xã Kim Tân và Kim Tiến đã dùng cày bừa cải tiến; 4 biện pháp như cày sâu, bừa kỹ, cấy vừa phải, phòng trừ sâu bệnh có nhiều tiến bộ³.

1. Quyết nghị số 20-NQ/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ Định Hóa về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Phượng.

2. “Gió Đại Phong” là tên gọi phong trào thi đua trong nông nghiệp, noi theo hợp tác xã Đại Phong (xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình) - Lá cờ đầu trong nông nghiệp toàn miền Bắc.

3. Báo cáo số 1513/BC ngày 28/12/1962 của Ủy ban Hành chính huyện Định Hóa tổng kết năm 1962, tr.5.

Bên cạnh cải tiến nông cụ, nhân dân còn mạnh dạn cải tiến kỹ thuật. Trước đây, người dân có thói quen cấy thưa với mật độ 20x25cm nên năng suất không cao, lãng phí đất. Thực hiện kỹ thuật mới, xã viên cấy dày hơn với mật độ 20x20cm. Năm 1961, nhân dân chưa áp dụng biện pháp ngâm giống “3 sôi, 2 lạnh”, nhưng tới năm 1963 đã tiến hành phổ biến khi ngâm ủ để khử trùng cho hạt thóc giống, đưa các giống lúa mới vào gieo trồng. Qua trồng thử nghiệm, giống kém bị loại bỏ; giống cho năng suất cao, phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu địa phương, có khả năng chống chịu sâu bệnh như: Nam Ninh, Ba Giăng... được đưa vào sản xuất đại trà. Đối với các giống tốt, hợp tác xã chỉ đạo xã viên gieo trồng ở khu riêng, chọn lọc kỹ càng làm giống cho vụ sau. Cán bộ hợp tác xã chủ động thăm đồng ruộng để kịp thời theo dõi tình hình sinh trưởng của cây trồng, phát hiện sâu bệnh. Năm 1962, dịch sâu cuốn lá bùng phát; cấp ủy đã chỉ đạo huy động nhân dân khẩn trương bắt sâu cứu lúa. Chỉ trong một thời gian ngắn, sâu bệnh hại ở hàng chục mẫu lúa được diệt trừ.

Trước đây, một số hộ đã biết sử dụng nguồn phân bón cho cây trồng nhưng không đáng kể. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Kim Sơn, sự vận động, hướng dẫn của Ban Quản trị các hợp tác xã và cán bộ nông nghiệp, nhân dân đã thay đổi lối suy nghĩ, tận thu nguồn phân chuồng, phân xanh đem bón cho lúa và hoa màu; tích cực làm bèo hoa dâu mang ngâm ủ làm phân bón. Các hợp tác xã nêu cao khẩu hiệu “*Thanh*

toán cấy chạy, trông chạy". Cùng với đó, cấp ủy phát động khẩu hiệu "*Biến phân thành thóc*", vận động nhân dân cải tạo chất đất, tăng cường bón vôi, tro, tập trung nhiều phân bón vào những chân ruộng xấu, ruộng bạc màu, phấn đấu đưa năng suất tăng cao. Những nơi gần khe suối cũng được tận dụng để trồng lúa hoặc hoa màu. Như vậy, thông qua các phong trào, người nông dân được hướng dẫn áp dụng kỹ thuật tiến bộ liên hoàn trong sản xuất nông nghiệp như: đủ nước, nhiều phân, cày sâu, giống tốt, cấy đúng thời vụ, cấy dày, phòng trừ sâu bệnh, cải tiến nông cụ...

Ngày 19/2/1963, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 70-NQ/TW về "*Cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc*". Thời gian thực hiện cuộc vận động được tiến hành từ năm 1963 đến năm 1965 ở tất cả các địa phương trên miền Bắc.

Cùng với trông trọt, Chi bộ còn lãnh đạo các hợp tác xã đẩy mạnh chăn nuôi. Đàn trâu, bò được duy trì để đảm bảo sức kéo; tiếp tục phát triển đàn lợn, đàn gia cầm tập thể; bên cạnh đó hợp tác xã giao chỉ tiêu cho mỗi hộ xã viên nuôi 3 con lợn. Từ năm 1961, một số ao, hồ được tập thể hóa để hợp tác xã nuôi cá. Các hợp tác xã còn đầu tư công sức khoanh vùng thả cá...

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định tới thành công của sự nghiệp cách mạng, xuất phát từ quan điểm này, trong 5 năm (1961 - 1965), cấp ủy luôn chú trọng

tới công tác xây dựng Đảng, thường xuyên tổ chức sinh hoạt để quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, các cuộc vận động của Trung ương tới đội ngũ đảng viên như cuộc vận động “*Chỉnh huấn mùa xuân*”, “*Ba xây, ba chống*”¹, xây dựng Chi bộ “*Bốn tốt*”². Trong quá trình tổ chức thực hiện, Chi bộ yêu cầu đảng viên phải có lập trường vững vàng, ý thức nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ văn hóa và trình độ hiểu biết về quản lý kinh tế. Cùng với đó, Chi bộ cũng tiến hành phê bình và tự phê bình, nêu cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa và tinh thần làm chủ tập thể, hoàn thành thắng lợi Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965); kiên quyết đấu tranh với những tư tưởng lệch lạc, biểu hiện tiêu cực như vun vén lợi ích cá nhân, gây chia rẽ nội bộ, bỏ bê đồng ruộng... Nhờ đó, tư tưởng, quyết tâm của các cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng lên một bước.

Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, nâng cao chất lượng hoạt động và tạo nguồn cán bộ, hằng năm, các đồng chí trong cấp ủy, cán bộ chủ chốt trong các ban ngành, đoàn thể, hợp tác xã được tham gia học tập chính trị, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do huyện và tỉnh tổ chức. Công tác phát triển đảng viên được coi trọng cả về chất lượng và

1. Cuộc vận động “Ba xây, ba chống” gồm: Nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế - tài chính, cải tiến kỹ thuật; chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

2. “Bốn tốt” gồm: Lãnh đạo sản xuất tốt; lãnh đạo chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước tốt; lãnh đạo quan tâm đến đời sống quần chúng và làm công tác vận động quần chúng tốt; lãnh đạo công tác củng cố và phát triển Đảng tốt.

số lượng. Từ các phong trào thi đua yêu nước, nhiều quần chúng ưu tú được giới thiệu học lớp cảm tình Đảng.

Năm 1961, xã Kim Phượng tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Qua bầu cử, bộ máy chính quyền xã được củng cố và kiện toàn, phần lớn cán bộ có tinh thần trách nhiệm, góp phần từng bước hoàn thành nhiệm vụ quản lý nhà nước ở địa phương, chỉ đạo các hoạt động xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, trật tự. Trong giai đoạn này, đồng chí Vy Văn Ninh giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Kim Phượng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có những hoạt động thiết thực nhằm tập hợp, động viên nhân dân đoàn kết thực hiện thắng lợi Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đoàn Thanh niên là lực lượng xung kích trong phong trào làm thủy lợi, làm phân bón, cải tiến kỹ thuật...; nhiều đoàn viên, thanh niên tích cực, gương mẫu được giới thiệu bồi dưỡng, xem xét kết nạp Đảng. Hội Phụ nữ vận động hội viên đăng ký tham gia phong trào "*Ba đảm đang*"¹. Năm 1965, khi chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ lan rộng ra miền Bắc, Hội Phụ nữ phát huy vai trò của mình, các chị em đã động viên chồng con, người thân lên đường nhập ngũ, quyết tâm chu tất công việc ruộng đồng, nuôi dạy con cái để tiền tuyến yên tâm đánh giặc. Các đoàn

1. "*Ba đảm đang*": Đảm đang sản xuất và công tác; đảm đang gia đình; đảm đang phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu.

thể khác tích cực giúp đỡ gia đình liệt sỹ, thương binh, có người thân tại ngũ hoặc hộ khó khăn, cơ nhỡ, hộ neo đơn...

Trong hoàn cảnh đất nước vẫn còn chiến tranh, bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam được xác định là nhiệm vụ chiến lược lâu dài, Chi bộ và chính quyền xã đã chú trọng chỉ đạo việc xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang địa phương. Lực lượng dân quân tự vệ thường xuyên được rèn luyện, củng cố và tham gia các lớp tập huấn nhằm nâng cao khả năng tác chiến. Lực lượng công an cũng được chấn chỉnh, bổ sung quân số. Khắp các xóm, bản đều có lực lượng công an và dân quân xã tuần tra canh gác nhằm đảm bảo trật tự an toàn xã hội, chính trị; hoàn thành tốt công tác phòng gian, bảo mật.

Thực hiện lời dạy của Bác Hồ: *"Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì trước hết phải có con người mới xã hội chủ nghĩa"*, Chi bộ và nhân dân luôn coi trọng công tác giáo dục, xem đây là chiến lược lâu dài và có ý nghĩa quyết định đến thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Từ nhận thức trên, bằng nhiều biện pháp, Chi bộ và chính quyền xã tập trung đầu tư cho giáo dục địa phương. Trong điều kiện kinh tế khó khăn, ngân sách hạn hẹp, các cán bộ, đảng viên đã vận động nhân dân đóng góp tre, lá, gỗ, ngày công... dựng trường, dựng lớp để con em có nơi học tập. Năm học 1962 - 1963, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp đạt 100%. Thời điểm này, trên địa bàn xã chưa có Trường Phổ thông cấp II, vì vậy học sinh muốn học lên phải ra thị trấn Chợ Chu hoặc các xã Bảo Cường, An Lạc.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho người dân ngày càng được nâng cao. Nhân dân địa phương thực hiện tốt phong trào “ba sạch, bốn diệt”, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng; phát quang bụi rậm quanh nhà, khơi thông cống rãnh, diệt muỗi, phòng chống sốt rét, ăn chín uống sôi. Hằng năm, người dân được phát thuốc chống sốt rét, phun thuốc diệt muỗi, rận, rệp... Năm 1962, chiến dịch phòng trừ bệnh sốt rét tiếp tục được phát động, cán bộ y tế vận động nhân dân buông màn khi ngủ, san lấp các vũng nước tù đọng quanh nhà; xã cũng thành lập tổ phun thuốc DDT định kỳ 5 lần/năm. Nhờ đó, bệnh sốt rét nhanh chóng được đẩy lùi.

Công tác tuyên truyền, cổ động được duy trì thường xuyên, vào buổi tối, dùng loa truyền đi các tin tức trong và ngoài nước, nhiều bản tin phản ánh khí thế thi đua lao động sản xuất ở các hợp tác xã, tuyên truyền, phổ biến đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến toàn dân hay thông báo các thông tin liên quan đến chiến sự.

Đời sống văn hóa tiếp tục được nâng cao, phong trào thể dục thể thao và văn nghệ phát triển. Các đội văn nghệ quần chúng được thành lập với nhiều tiết mục đặc sắc, thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia, tạo ra không khí vui tươi trong lao động sản xuất. Đời sống tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Bên cạnh đó, phong trào xây dựng đời sống mới cũng được quan tâm. Việc cưới, việc tang đã giản lược đi các hủ tục, mê tín dị đoan, nếp sống văn hóa mới dần được hình thành.

Năm 1963, Bộ Chính trị có chủ trương phát triển kinh tế - xã hội miền núi phía Bắc và tiến hành cuộc vận động điều chỉnh nhân lực và tài lực giữa miền xuôi và miền núi. Việc đưa dân lên khai hoang là chủ trương đúng đắn nhằm xây dựng cơ sở kinh tế nông nghiệp mới ở miền núi, nâng cao mức sống của đồng bào dân tộc ít người... Quán triệt chỉ đạo của Đảng, Chi bộ Kim Sơn mở một cuộc họp bàn kế hoạch, phương án bố trí cho cư dân mới. Địa phương đã tổ chức đón khoảng 20 hộ gia đình ở tỉnh Thái Bình lên an cư lạc nghiệp, nhân dân coi đây là quê hương thứ hai của mình. Tại đây, các hộ dân mới được bố trí nơi ăn, chốn ở tại các xóm có nhiều khoảnh đất rộng và những nơi chưa khai khẩn, được tham gia hợp tác xã và hưởng các quyền lợi như người dân địa phương. Nhân dân bản địa sẵn lòng nhường cơm sẻ áo, chia bớt ruộng vườn, đất đồi để bà con miền xuôi dựng nhà cửa, ổn định cuộc sống. Dù không cùng họ tộc, nhưng nhân dân sinh sống chan hòa, đoàn kết, chia sẻ cho nhau kinh nghiệm làm ăn, cùng giao lưu văn hóa...

Kết thúc Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), Chi bộ và nhân dân Kim Sơn đạt được nhiều kết quả khả quan. Quan hệ sản xuất mới được hình thành, ngày càng củng cố vững chắc. Việc đón tiếp và bố trí phù hợp cho nhân dân từ dưới xuôi lên khai hoang tại địa bàn được thực hiện tốt. Chi bộ không ngừng trưởng thành về cả chất và lượng. Chính quyền và các tổ chức đoàn thể quần chúng thường xuyên được củng cố, phát huy tốt vai trò của

mình. Đây là bước đệm để địa phương vượt qua khó khăn, thử thách, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn tiếp theo.

III. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện tiền tuyến miền Nam, đấu tranh thống nhất đất nước (1965 - 1975)

Sau khi thất bại trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, đế quốc Mỹ chuyển sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ” tại miền Nam; đồng thời, mở rộng chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân ra miền Bắc, nhằm phá hoại tiềm lực kinh tế, quốc phòng và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc nước ta; ngăn chặn nguồn chi viện từ miền Bắc vào miền Nam; làm lung lay ý chí chiến đấu của nhân dân hai miền.

Theo Quyết định số 46/NV ngày 17/2/1965 của Bộ Nội vụ, xã Kim Phượng tách thành 2 xã Kim Phượng và Kim Sơn, trong đó xã Kim Sơn gồm 2 xóm: Nà Mò và Nghĩa Trang. Đồng thời, Chi bộ xã Kim Sơn cũng được tách ra từ Đảng bộ xã Kim Phượng. Chi bộ xã Kim Sơn có 22 đảng viên, do đồng chí Lý Văn Quyết làm Bí thư Chi bộ, với 2 tổ Đảng: tổ Đảng Kim Tân do đồng chí Dương Văn Thông làm Tổ trưởng và tổ Đảng Kim Tiến do đồng chí Hà Văn Quế làm Tổ trưởng. Ủy ban Hành chính xã Kim Sơn do đồng chí Bế Tông Kim làm Chủ tịch, đồng chí Hà Văn Quế làm Phó Chủ tịch.

Ngày 7/4/1965, Chi bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1965 - 1966 nhằm tổng kết những thành tích đạt được và hạn chế còn tồn tại trong quá trình thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

Đại hội bầu Chi ủy khóa mới, trong đó đồng chí Lý Văn Quyết giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Quế giữ chức Phó Bí thư Chi bộ và đồng chí Bế Tông Kim làm Thường vụ Chi ủy¹. Do mới được chia tách, các cán bộ, đảng viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, hành chính nên Huyện ủy đã tăng cường cán bộ về xã nhằm khắc phục một số nhược điểm trong khâu quản lý và phê bình một số tiêu cực trong Chi bộ.

Năm 1965 là năm kết thúc thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất và cũng là năm tạo điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật cho việc thực hiện các kế hoạch tiếp theo. Để lãnh đạo tốt mọi mặt, Chi bộ xã đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trong cuộc vận động xây dựng chi bộ, Đảng bộ cơ sở “Bốn tốt”. Trong đó không ngừng nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, văn hóa, chuyên môn cho cán bộ, đảng viên, nhằm làm cho cán bộ, đảng viên nâng cao tính giai cấp, tính tiên phong, cảnh giác cách mạng, sẵn sàng sẵn xuất và chiến đấu. Đẩy mạnh hơn nữa công tác phát triển

1. Quyết nghị số 35-QN/HU ngày 10/5/1965 của Ban Thường vụ Huyện ủy Định Hóa về công nhận Chi ủy.

đảng viên mới, làm cho đội ngũ ngày một tăng về số lượng và chất lượng; đồng thời củng cố Chi bộ, đảng viên kém bằng cách đẩy mạnh cuộc vận động chi bộ “*Bốn tốt*”, làm cho Chi bộ thực sự là hạt nhân lãnh đạo trong sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Năm 1966 và năm 1968, Chi bộ xã Kim Sơn tổ chức 2 kỳ Đại hội (nhiệm kỳ 1966 - 1968 và 1968 - 1970). Các Đại hội đã bầu Chi ủy khóa mới. Ban Thường vụ Chi ủy gồm 3 đồng chí: đồng chí Lý Văn Quyết giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Bé Tông Kim giữ chức Phó Bí thư Chi bộ và đồng chí Hà Văn Quế làm Thường vụ Chi ủy.

Sau đợt chỉnh huấn mùa thu năm 1965, cán bộ, đảng viên được học tập Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 19/2/1963 của Bộ Chính trị về cuộc vận động “*Cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc*”, Nghị quyết 11 (tháng 3/1965) và Nghị quyết 12 (tháng 12/1965) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tình hình nhiệm vụ mới, với 100% đảng viên tham gia. Sau khi phổ biến mục đích, ý nghĩa của cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật cho cán bộ, đảng viên, xã Kim Sơn còn phát động phong trào thi đua và tổ chức mít tinh, kẻ vẽ khẩu hiệu để tuyên truyền cho cuộc vận động. Sau học tập, cán bộ, đảng viên đã liên hệ kiểm điểm, nhận thức của cấp ủy được nâng lên một bước. Nhờ những cố gắng của Chi bộ và các hợp tác xã,

chỉ sau 2 tháng, xã Kim Sơn đã hoàn thành công tác chuẩn bị và được Huyện ủy đánh giá cao¹.

Đồng thời, Huyện ủy Định Hóa cũng tăng cường và phân công cán bộ xuống xã Kim Sơn để nắm tình hình và đề ra những biện pháp giải quyết những khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, chuẩn bị chiến đấu. Nhờ đó, cán bộ, đảng viên đã yên tâm công tác, tích cực xuống cơ sở hợp tác xã nắm tình hình, đề xuất với cấp ủy địa phương để có biện pháp tháo gỡ khó khăn, tích cực thi đua lao động sản xuất.

Bước vào giai đoạn mới, Chi bộ xã Kim Sơn quyết tâm lãnh đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị - xã hội của địa phương. Thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái² về cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã và cải tiến kỹ thuật, với việc mở điểm cải tiến đợt 1 tại huyện Định Hóa, Ban Thường vụ Huyện ủy đã họp nhận định và đánh giá tình hình đặc điểm phong trào hợp tác xã trên các mặt và tiến hành cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật đợt 1 với phạm vi 13 xã vùng trọng điểm lúa trong toàn huyện, trong đó có xã Kim Sơn.

Qua đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân Kim Sơn tập trung xây dựng kinh tế, nhất là thực hiện tốt cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật; tổ chức, củng cố Đảng,

1. Báo cáo ngày 15/6/1966 Tổng kết cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật đợt I của huyện Định Hóa.

2. Năm 1965, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ban hành quyết định sáp nhập 2 tỉnh Bắc Cạn và Thái Nguyên thành tỉnh Bắc Thái.

chính quyền; tăng cường lực lượng quốc phòng - an ninh... Bên cạnh đó, Chi bộ còn tập trung tổ chức lại lực lượng dân quân theo phương châm vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ quê hương, đất nước; tiếp tục xây dựng hợp tác xã bậc cao, động viên nhân dân tích cực lao động sản xuất nhằm đảm bảo nhu cầu của cuộc sống và đóng góp sức người, sức của ủng hộ tiền tuyến miền Nam.

Để tăng cường chi viện cho các chiến trường đánh Mỹ, xây dựng hậu phương vững mạnh theo con đường xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế được coi là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của Chi bộ và nhân dân xã Kim Sơn. Trong sản xuất nông nghiệp, nhiệm vụ trọng tâm đặt ra là phải đảm bảo nguồn lương thực - thực phẩm, mở rộng diện tích trồng cây hoa màu, đồng thời đẩy mạnh chăn nuôi bổ trợ cho trồng trọt... Diện tích canh tác 2 vụ được mở rộng, các giống lúa mới xuất hiện ngày càng nhiều, góp phần làm tăng năng suất và sản lượng lương thực. Theo đó, toàn bộ diện tích trồng lúa của địa phương chuyển sang cấy các giống lúa ngắn ngày cho năng suất cao như: Nông Nghiệp 8, Mộc Tuyền... Qua cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, ý thức làm chủ tập thể của cán bộ, đảng viên và xã viên được nâng cao, nên xã viên đã tự nguyện bỏ những đất đai của mình tự khai phá không đúng chính sách vào hợp tác xã để sản xuất chung, không còn tình trạng cấy riêng như trước khi chưa cải tiến¹.

1. Báo cáo ngày 15/6/1966 Tổng kết cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật đợt I của huyện Định Hóa.

Chi bộ và chính quyền xã chú trọng chăn nuôi ở cả hai khu vực tập thể và hộ gia đình. Các hộ xã viên chăn thả, chăm sóc trâu, bò của hợp tác xã và trả công điểm. Các hợp tác xã có đội chuyên chăn nuôi, chủ yếu là nuôi lợn và gia cầm. Tùy theo nhu cầu và khả năng, một số hộ gia đình nuôi thêm lợn, gà, vịt... Chăn nuôi đã giúp nhân dân địa phương đáp ứng một phần nhu cầu thực phẩm, đóng góp nghĩa vụ cho Nhà nước và có thêm phân bón ruộng. Đồng thời, xã cũng thực hiện tốt 3 chuồng đối với chuồng trâu, chuồng lợn và chuồng xí, trước đây cải tiến vận động nhiều lần mà chưa làm được, đến thời điểm này đã được thực hiện. Đây là một cuộc cách mạng đối với miền núi, trong đó Kim Sơn là một trong những xã được đánh giá thực hiện tốt¹.

Thực hiện phong trào xây dựng và phát triển “Ba ngọn cờ hồng” của Trung ương Đảng, bao gồm: hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng. Năm 1966, xã Kim Sơn thành lập hợp tác xã mua bán do ông Đàm Đức Soan làm Chủ nhiệm, ông Trương Văn Vỵ làm Phó Chủ nhiệm. Hợp tác xã mua bán nhận những mặt hàng thiết yếu như: dầu hỏa, muối, mắm, vải, quần áo, sách vở, nông cụ... tại mậu dịch quốc doanh huyện, sau đó phân phối cho nhân dân trong xã; đồng thời thu mua nông sản của nông dân. Cũng trong năm 1966, hợp tác xã tín dụng được thành lập, do ông Hoàng Văn Định làm Chủ nhiệm. Hợp

1. Báo cáo ngày 15/6/1966 Tổng kết cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật đợt I của huyện Định Hóa.

tác xã tín dụng có vai trò quan trọng trong việc phát triển sản xuất, nhân dân được vay tiền nên đã chủ động mua hạt giống gieo trồng đúng thời vụ và đầu tư con giống chăn nuôi. Ngoài ra, hợp tác xã tín dụng còn huy động xã viên đóng góp cổ phần để lấy vốn mua sắm trâu, bò, nông cụ và cơ sở sản xuất phục vụ sản xuất tập thể. Công tác vận động gửi tiền tiết kiệm chống Mỹ cứu nước là một công tác quan trọng nên cấp ủy từ huyện đến cơ sở đều quyết tâm cao, do đó nhiều xã vận động nhân dân gửi tiền tiết kiệm đạt tỷ lệ huy động khá cao, trong đó xã Kim Sơn vận động được bình quân 31 đồng/người.

Nhằm đẩy mạnh phong trào *"Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt"*, đoàn viên, thanh niên, hội viên Hội Phụ nữ chủ động học hỏi kinh nghiệm cải tiến kỹ thuật từ nhiều đơn vị bạn và mang kiến thức đó về phổ biến cho nhân dân như: xử lý thóc giống bằng lò thục mầm, cấy chằng dây thẳng hàng... Nhờ đó, sản lượng lương thực tăng cao, góp phần đảm bảo nguồn lương thực cho nhân dân địa phương và đóng góp nghĩa vụ cho Nhà nước.

Bên cạnh đó, nhân dân Kim Sơn rất chú trọng bón phân cho cây trồng. Các nguồn phân xanh, phân chuồng, tro bếp... đều được tận dụng để bón ruộng. Nhằm cải tạo đất, nhân dân tích cực bón vôi, thực hiện các biện pháp cày ải, bừa sâu, làm cỏ sục bùn 2 - 3 lượt. Cán bộ hợp tác xã thường xuyên thăm đồng ruộng, kịp thời phát hiện sâu bệnh hại lúa và thông báo để xã viên tiến hành diệt trừ. Từ thói

quen cấy thưa và tự do, xã viên chuyển sang kỹ thuật cấy thẳng hàng, cấy dày với mật độ 20x20cm. Các biện pháp kỹ thuật như xử lý giống trước khi gieo trồng, cấy ngửa tay, vệ sinh bờ ruộng... đều được áp dụng. Ngoài trồng lúa, nhân dân còn trồng các loại cây hoa màu như ngô, khoai, sắn, lạc, bí đỏ, lạc, vừng...

Nhận thức thủy lợi không những là biện pháp hàng đầu của sản xuất nông nghiệp mà còn là một trong những khâu quyết định để phát triển kinh tế toàn diện, chính quyền xã Kim Sơn huy động nhân dân tích cực làm thủy lợi, khắc phục tư tưởng ỷ lại thiên nhiên. Hằng năm, nhân dân đóng góp hàng vạn ngày công nạo vét kênh mương, xây dựng, sửa chữa các vai, đập nhỏ; tích cực đưa nước từ suối vào đồng ruộng, tiến hành đắp bờ vùng bờ thửa, chống tràn nước...

Để nâng cao trình độ quản lý kinh tế, quản lý hợp tác xã, Chi ủy đã cử cán bộ hợp tác xã tham gia lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất do huyện, tỉnh tổ chức. Chi bộ chỉ đạo các hợp tác xã đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất, phát huy tinh thần làm chủ tập thể của xã viên, quản lý tốt đất đai, lao động, tài vụ và phân phối đúng nguyên tắc. Khi triển khai công tác “Ba khoán”¹, “Ba quản”², Ban Quản trị hợp tác xã thực hiện chặt chẽ công tác quản lý lao động, tư liệu sản xuất và ngày công; khoán công điểm, sản lượng và chi phí cho xã viên.

1. “Ba khoán”: khoán sản lượng, khoán chi phí và khoán công điểm.

2. “Ba quản”: quản lý sản xuất, quản lý lao động, quản lý tài vụ.

Với những đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế của địa phương, ngày 10/5/1966, Ban Thi đua - Khen thưởng huyện đã họp xét, công nhận Hợp tác xã Kim Tân đạt tiêu chuẩn hợp tác xã tiên tiến và xã viên của hợp tác xã là bà Trần Thị Túc đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua năm 1965. Vụ hạ năm 1966, Kim Sơn là một trong những xã đạt và vượt mức kế hoạch huyện giao¹. Cán bộ, nhân dân và xã viên các hợp tác xã ở Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh ra Quyết định số 1014/QĐ-UB, ngày 31/8/1966 tặng Bằng khen về thành tích thực hiện vượt mức và đảm bảo tốt nghĩa vụ “Ba thu” cùng một số công tác khác trong vụ hạ năm 1966. Cũng trong năm 1966, cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Giấy khen về các thành tích xuất sắc trong chiến dịch làm đường giao thông vận tải nông thôn đầu năm 1966 tại Quyết định số 1130/TĐ, ngày 28/9/1966². Năm 1967, cán bộ, xã viên các hợp tác xã ở Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh ra Quyết định số 78/QĐ, ngày 27/7/1967 tặng Bằng khen về thành tích sản xuất vụ đông xuân 1966 - 1967³.

Sau một thời gian thực hiện, cuộc vận động quản lý hợp tác xã và cải tiến kỹ thuật ở Kim Sơn đã đạt được những

1. Báo cáo số 16-BC/HU về Công tác củng cố xây dựng Đảng năm 1965 và 6 tháng đầu năm 1966 của Huyện ủy Định Hóa. Tư liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

2. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.103-105.

3. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.110.

kết quả quan trọng. Trình độ nhận thức, năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ được nâng lên. Một số biện pháp kỹ thuật được áp dụng vào sản xuất như chọn giống lúa ngắn ngày có năng suất cao thay thế dần các giống lúa cũ; làm cỏ nhiều lần, bón phân theo quy trình kỹ thuật; xen canh ghép vụ, tăng hệ số sử dụng đất lên 1,5 - 1,7 lần/năm. Việc bình công chấm điểm, phân phối sản phẩm công khai và khoa học hơn. Các hợp tác xã đầu tư mua xe cải tiến, xe quệt, máy tuốt lúa, xe kéo tay, quạt hòm, máy bơm nước, góp phần “giải phóng đôi vai” cho xã viên. Năm 1968, xã Kim Sơn đã đưa vào gieo cấy giống mới tới 70 - 75% diện tích, góp phần nâng cao năng suất và sản lượng lúa. Nhờ đó, chỉ trong một thời gian ngắn, xã đã hoàn thành công tác “*Ba thu*”¹ đạt chỉ tiêu huyện giao².

Đi đôi với củng cố xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, chấp hành chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác định canh, định cư, Ban vận động của huyện đã xuống các xã khảo sát và tổ chức học tập cho cán bộ, đảng viên vận động đồng bào Dao ở các xóm vào hợp tác xã, trong đó đã vận động, tổ chức được đồng bào Dao ở thôn Nghĩa Trang, xã Kim Sơn³. Đến năm 1969, toàn xã đã có 98,9% nông dân

1. “Ba thu”: thu mua, thu thuế, thu nợ.

2. Báo cáo số 05-BC/HU, ngày 30/6/1968 của Huyện ủy Định Hóa về Tình hình triển khai cuộc vận động chính trị “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”.

3. Báo cáo số 06-BC/HU, ngày 2/1/1970 của Huyện ủy Định Hóa về Tổng kết công tác năm 1969.

vào hợp tác xã¹. Tính đến hết ngày 25/11/1969, xã Kim Sơn đã nhập kho được 1.683kg thóc².

Đi đôi với củng cố hợp tác xã, Chi bộ và chính quyền địa phương coi trọng công tác thủy lợi hóa. Kết hợp với công tác thủy lợi, hợp tác xã Kim Sơn còn xây dựng hệ thống giao thông nông thôn. Một số tuyến đường được tu sửa, làm mới, giúp cho việc đi lại và vận chuyển giữa các thôn, xóm được dễ dàng hơn.

Cùng với hợp tác xã nông nghiệp, các hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng ở địa phương vẫn tiếp tục duy trì. Để tạo điều kiện cho xã viên có nhiều thời gian sản xuất, hợp tác xã mua bán đã tăng thêm nhiều loại hàng hóa thiết yếu, tích cực thu mua các loại nông sản do nhân dân làm ra, tạo điều kiện cho bà con tăng gia sản xuất. Trong công tác phát triển xã viên và huy động cổ phần, khi huy động cổ phần có một số xã viên ở Kim Sơn đã xung phong góp từ 20 đến 40 cổ phần, làm cho cơ sở hợp tác xã mua bán có đủ vốn hoạt động rộng rãi. Điều đó chứng tỏ nhân dân rất tha thiết với hợp tác xã mua bán, khi công tác tuyên truyền, giải thích được chu đáo và cửa hàng mua bán của xã thật sự phát huy vai trò là người “nội trợ đảm đang của thôn xóm” thì vẫn có thể phát triển xã viên và huy động cổ

1. Báo cáo số 06-BC/HU, ngày 2/1/1970 của Huyện ủy Định Hóa về Tổng kết công tác năm 1969.

2. Thông báo số 143/TB-HU ngày 1/12/1969 của Huyện ủy Định Hóa về kết quả thực hiện công tác “Ba thu” lương thực trong toàn huyện.

phần đạt kết quả tốt¹. Năm 1968, hợp tác xã tín dụng Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 45/QĐ ngày 15/7/1968 tặng Cờ thi đua và Giấy khen về thành tích là lá cờ đầu trong các hợp tác xã tín dụng huyện Định Hóa năm 1967. Năm 1969, Hợp tác xã Kim Tân được Ủy ban Hành chính tỉnh ra Quyết định số 88/QĐ-UB, ngày 1/11/1969 tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua chống Mỹ cứu nước năm 1968.

Về công tác trồng rừng, Chi bộ và nhân dân xã Kim Sơn hoàn thành tốt chỉ tiêu đề ra và đạt nhiều thành tích. Năm 1970, cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 387/QĐ-UB, ngày 19/12/1970 tặng Bằng khen về thành tích bảo vệ rừng trong 10 năm thực hiện Tết trồng cây làm theo lời Bác (1960 - 1970) và 2 năm bảo vệ rừng (1969 - 1970).

Trong giai đoạn này, Chi bộ xã Kim Sơn rất chú trọng lãnh đạo tổ chức chiến đấu chống chiến tranh phá hoại; tập trung chỉ đạo quân và dân địa phương đẩy mạnh các biện pháp phòng không, trực chiến. Ban Chỉ huy Xã đội phối hợp cùng Ban Công an xã xây dựng kế hoạch tác chiến đối phó với máy bay địch, đồng thời đảm bảo tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Dưới sự chỉ đạo của huyện,

1. Báo cáo số 13-BC/BT ngày 28/7/1967 về Tổng kết phong trào hợp tác xã mua bán năm 1966 và phương hướng, nhiệm vụ củng cố, phát triển hợp tác xã mua bán của tỉnh Bắc Thái trong thời gian tới. Tư liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

lực lượng dân quân, tự vệ tích cực tập luyện, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống, được trang bị chủ yếu là súng kíp và súng trường. Trận địa chiến đấu bố trí xây dựng trên gò cao hoặc những nơi có địa hình thuận lợi quan sát máy bay từ xa. Xã đội bố trí các tổ luân phiên đảm bảo trực 24/24 giờ, xây dựng quy ước báo động và quán triệt tới từng người dân, khi máy bay địch hoạt động, không ai ở trên miệng hầm. Đồng thời, công tác xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ cũng được chú ý. Ở Kim Sơn, Chi ủy trực tiếp lãnh đạo quân sự nên phong trào phát triển khá¹. Năm 1968, có 100% dân quân, tự vệ của xã tham gia huấn luyện, các khoa mục huấn luyện đạt tỷ lệ khá và giỏi từ 95 - 100%².

Cấp ủy, chính quyền chỉ đạo nhân dân khẩn trương đào hầm trú ẩn. Chi ủy chỉ đạo mỗi hộ phải đào ít nhất 1 hầm trú ẩn. Xây dựng hệ thống hầm, hào quanh cánh đồng, trụ sở Ủy ban Hành chính xã, các Ban Quản trị hợp tác xã, xóm, bản, trường học và nhà dân. Theo thống kê năm 1965, gia đình nào trong xã cũng có hầm, hào tránh bom, đạn. Chi ủy và chính quyền xã đã thành lập Ban Y tế phòng không nhằm hướng dẫn nhân dân, dân quân, tự vệ một số phương pháp sơ cứu, cấp cứu tại chỗ. Trạm xá trực cả ngày lẫn đêm, sẵn sàng cứu thương trong mọi trường hợp. Nhân dân đi làm phân tán, chuyển sang làm vào ban đêm nhiều hơn, tránh các giờ

1. Báo cáo số 02-BC/HU, ngày 23/2/1966 của Huyện ủy Định Hóa về Tình hình của huyện Định Hóa, tỉnh Bắc Thái.

2. Báo cáo Tổng kết công tác củng cố xây dựng Đảng năm 1968 của Huyện ủy Định Hóa, tr.8.

cao điểm máy bay địch thường hay đánh phá, hạn chế tối đa tập trung tại một địa điểm. Các khu vực sản xuất đều có giao thông hào, khi máy bay đến người dân nhanh chóng xuống hầm trú ẩn, máy bay đi lại tiếp tục làm việc.

Hợp tác xã cũng nhanh chóng thành lập trạm gác “phòng không”, phân chia lực lượng dân quân canh gác ngày đêm, khi thấy máy bay địch hoạt động thì dùng kèng báo động để mọi người phòng tránh. Lương thực, tài sản được chuyển đến nơi an toàn. Nhân dân trong xã cũng chủ động trồng cây trên các đường đi, trụ sở nhằm hạn chế tầm nhìn của máy bay và che khuất mục tiêu; đồng thời di dời trường học vào nơi an toàn.

Trong những năm 1965 - 1972, một số đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn xã, Công trường 65 và Ban Dân tộc Trung ương cũng về địa phương, đã nhận được sự giúp đỡ của nhiều gia đình ở Kim Sơn. Đặc biệt, thời gian này, nhân dân Kim Sơn đã tuyệt đối giữ bí mật và góp phần bảo vệ an toàn hàng vạn mét khối cát, sỏi do quân tình nguyện Triều Tiên và bộ đội Việt Nam vận chuyển đến khu vực Nà Thầm - Kim Tân (nay gọi là Khu Bãi Cát) để vận chuyển lên xây dựng các công trình bí mật quốc gia ở huyện Chợ Đồn (nay thuộc tỉnh Bắc Cạn). Cũng trong giai đoạn này, tại xóm Kim Tiến 1 có một đơn vị của Bộ Công an đóng quân (K10) và đặt trạm gác trên đoạn đường 254 với khoảng 1 tiểu đội, do đồng chí Tùng làm Trạm trưởng. Nhiệm vụ của trạm gác là thường xuyên kiểm tra giấy tờ của người và phương tiện từ Kim Sơn lên

huyện Chợ Đồn. Chi bộ và chính quyền xã cũng đã phối hợp với đơn vị K10 làm tốt nhiệm vụ kiểm soát, bảo vệ an toàn từ xa cho ATK Chợ Đồn¹.

Trong công tác vận động xây dựng phong trào bảo vệ trị an, công an huyện đã chọn Kim Sơn là xã làm điểm xây dựng “Xã vững mạnh về an ninh chính trị và trật tự trị an xã hội”, là “Lá cờ đầu” trong phong trào bảo vệ trị an và bảo mật, phòng gian. Từ đó, tổng kết rút kinh nghiệm chỉ đạo nhân rộng ra toàn huyện. Nằm trong thế liên hoàn khu ATK, Kim Sơn là xã có địa hình núi non hiểm trở, nhiều dãy núi đá, sông suối bao bọc, với nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống (phần đông là người dân tộc Dao); địa bàn có đơn vị của Bộ Tổng Tham mưu đến đóng quân, có trung tâm điều hành của Công trường 114, nên có vị trí chiến lược quan trọng.

Thực hiện chủ trương này, Ty Công an đã cử cán bộ tăng cường về xã, công an huyện đã gắn công tác bảo vệ trị an xã hội với việc bảo mật, phòng gian trong nội bộ để hỗ trợ lẫn nhau cùng hoàn thành nhiệm vụ. Ngoài việc tập trung tuyên truyền, vận động quần chúng nêu cao tinh thần cảnh giác, lực lượng công an còn tích cực phòng ngừa và kịp thời điều tra xử lý các vụ việc vi phạm; đồng thời hướng dẫn quần chúng phối hợp tham gia trong việc giáo dục và cải tạo, quản

1. Thông tin do đồng chí Chung Văn Hiệp - đảng viên Chi bộ Hìn Tắc, Nguyên Phó trưởng Công an huyện Định Hóa cung cấp, đã được thống nhất tại Hội thảo Lịch sử Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ hai, ngày 10/7/2017.

lý các đối tượng trên địa bàn. Nhờ đó, quần chúng đã cung cấp nhiều nguồn tin về hoạt động của các phần tử xấu và bọn tội phạm để giúp lực lượng công an khám phá xử lý nhiều vụ án. Toàn xã xây dựng được 26 tổ bảo vệ trị an, xây dựng được các quy ước bảo vệ thôn bản, bảo vệ tài sản của tập thể và công dân. Các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể, lực lượng công an, dân quân, tự vệ được củng cố vững mạnh hơn, thực sự là lực lượng nòng cốt, xung kích trong phong trào bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở. Nhờ đó, công an huyện đã góp phần quan trọng xây dựng thành công “*Lá cờ đầu*” trong phong trào bảo vệ trị an và bảo mật, phòng gian ở xã Kim Sơn¹.

Tháng 8/1967, máy bay Mỹ ném bom tại cầu Vật Tư làm 1 người chết, 2 người bị thương (trong đó có 1 người xã Kim Sơn). Trong các cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Chi bộ xã Kim Sơn đã tích cực lãnh đạo động viên thanh niên lên đường nhập ngũ, nhiều thanh niên trong xã quyết tâm tòng quân ra chiến trường. Từ năm 1965 đến năm 1967, xã Kim Sơn có 19 thanh niên lên đường nhập ngũ. Ghi nhận thành tích động viên tuyển quân trong 3 năm (1965 - 1967), Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 109/QĐ, ngày 10/12/1967 tặng Bằng khen cho 4 đơn vị, trong đó có xã Kim Sơn.

Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam từ trần. Cùng với đồng bào cả

1. Công an huyện Định Hóa, *Lịch sử Công an huyện Định Hóa (1947 - 2007)*, Nxb. Công an nhân dân, 2010, tr.189-190.

nước, Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Kim Sơn đã tổ chức trọng thể lễ truy điệu và để tang Người. Hưởng ứng đợt sinh hoạt "*Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*" (ngày 29/9/1969) do Bộ Chính trị phát động, Chi bộ xã Kim Sơn triển khai cho toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn học tập nội dung cũng như nắm bắt tinh thần của đợt sinh hoạt. Qua đó, tình đoàn kết nhân dân được nâng cao, thống nhất, nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác giáo dục tiếp tục duy trì tốt, trong đó phong trào bổ túc văn hóa được đưa lên hàng đầu. Phong trào thi đua "*Hai tốt*", noi gương các trường tiên tiến, kết hợp chặt chẽ giữa học tập và lao động có bước tiến đáng kể. Năm 1965, Trường Phổ thông cấp I Kim Sơn được thành lập, do thầy giáo Hoàng Đình Mai làm Hiệu trưởng. Giai đoạn 1965 - 1975, học sinh cấp II của xã Kim Sơn học ở Trường Phổ thông cấp II Quy Kỳ.

Công tác văn hóa là một vấn đề rất cần thiết để phục vụ cho sản xuất và chiến đấu, vì vậy việc tổ chức các đợt văn nghệ ở xã và các hợp tác xã được quan tâm thường xuyên. Các hoạt động văn hóa văn nghệ của quần chúng tiếp tục phát triển với tinh thần "*Tiếng hát át tiếng bom*". Đội văn nghệ các xóm tự biên tự diễn nhiều tiết mục phản ánh gương người tốt, việc tốt trong lao động sản xuất, phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu, góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước trong nhân dân. Chi bộ xã Kim Sơn còn quan tâm chỉ

đạo nhân dân nâng cao ý thức về xây dựng nếp sống văn hóa mới tại địa phương. Nhờ đó, Kim Sơn được huyện đánh giá là một trong những xã hoạt động tốt trong công tác văn hóa¹.

Năm 1967, Trạm xá xã được thành lập, do ông Nguyễn Khắc Thành phụ trách. Trạm có 2 y tá, với cơ sở vật chất nghèo nàn, chỉ có 2 nhà gỗ lợp lá ở xóm Hin Tắc (xóm 6 Kim Tân ngày nay). Tuy vậy, công tác y tế từng bước đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho cán bộ và nhân dân trong xã. Việc sẵn sàng sơ cứu cho lực lượng trực tiếp tham gia chiến đấu trên địa bàn bước đầu được đảm bảo. Hầu hết phụ nữ đều đến trạm xá để sinh nở nên tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh giảm.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục phát triển. Mặt trận thực hiện tốt chức năng đoàn kết toàn dân, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực thi đua sản xuất, hăng hái tòng quân, góp phần chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Đoàn Thanh niên đã kết hợp giáo dục với sản xuất để nâng cao chất lượng đoàn viên, đưa đoàn viên, thanh niên thiết thực hành động cách mạng. Trong phong trào thi đua “Ba sẵn sàng”², Đoàn Thanh niên xã đã phát động nhiều đợt thi đua

1. Báo cáo số 01-BC/HU ngày 25/1/1967 về Tổng kết năm 1966 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa.

2. “Ba sẵn sàng”: Sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu dũng cảm và sẵn sàng gia nhập các lực lượng vũ trang; sẵn sàng khắc phục mọi khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, công tác và học tập trong bất kỳ tình huống nào; sẵn sàng đi bất cứ nơi nào, làm bất cứ việc gì mà Tổ quốc cần.

sôi nổi phục vụ cho sản xuất và chiến đấu. Trong đó, lực lượng thanh niên ở nông thôn tích cực tham gia các phong trào như: đưa giống mới năng suất cao ngắn ngày vào sản xuất, làm thủy lợi, phân bón; hăng hái tham gia tòng quân...

Hội Phụ nữ ngoài việc chấp hành chính sách còn làm tốt nhiệm vụ "*Nuôi con khỏe, dạy con ngoan*", tích cực tham gia phong trào "*Ba đảm đang*", khuyến khích chồng con đi bộ đội, ủng hộ dân quân luyện tập... Các chị em cũng thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, giúp đỡ các gia đình chính sách bằng những việc làm thiết thực. Về tổ chức, Hội đã củng cố lại một số tổ phụ nữ ở các hợp tác xã, củng cố Ban Chấp hành Phụ nữ, trước đây coi như không hoạt động thì nay đã đi vào hoạt động, sinh hoạt của Ban Chấp hành và các phân chi tương đối đều đặn¹.

Xã còn tổ chức được đội Bạch đầu quân, vận động các cụ phụ lão tham gia dân quân, du kích, động viên con cháu thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng. Bên cạnh đó, các cụ phụ lão cũng tích cực tham gia làm thủy lợi, làm đường giao thông nông thôn và trồng cây các loại. Nhờ đó, Kim Sơn được Huyện ủy đánh giá là một trong những xã tổ chức tốt công tác này².

1. Báo cáo ngày 15/6/1966 Tổng kết cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật đợt I của huyện Định Hóa.

2. Báo cáo số 01-BC/HU, ngày 25/1/1967 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa về Tổng kết năm 1966.

Trong công tác chính quyền, căn cứ vào Nghị quyết của Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 11/12/1968, năm 1969, Chi bộ đã lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Hà Văn Quế giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Kim Sơn.

Năm 1970, Chi bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1970 - 1972. Đại hội đã bầu Chi ủy khóa mới. Đồng chí Lý Văn Quyết giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Văn Quế giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Năm 1972, Chi bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1972 - 1974. Đại hội đã bầu Chi ủy khóa mới. Ban Thường vụ Chi ủy được bầu gồm 3 đồng chí: đồng chí Lý Văn Quyết giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Lê Văn Sáng giữ chức Phó Bí thư Chi bộ và đồng chí Nguyễn Đăng Viễn làm Thường vụ Chi ủy.

Trong phong trào hợp tác hóa, xã Kim Sơn được huyện đánh giá là địa phương có phong trào khá và có triển vọng tiến lên. Năm 1972, Hợp tác xã Kim Tân đã hoàn thành nghĩa vụ cả năm và tốc độ nhập kho nhanh hơn dự kiến¹.

Với những cố gắng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt công tác ở địa phương, từ năm 1966 đến năm 1970, Chi bộ xã Kim Sơn liên tục đạt danh hiệu Chi bộ “*Bốn tốt*”. Trong

1. Báo cáo số 99-BC/HU, ngày 20/11/1972 của Huyện ủy Định Hóa về Sơ bộ đánh giá một số công tác năm 1972.

giai đoạn này, qua học tập và quán triệt các nghị quyết của Đảng, phần lớn cán bộ, đảng viên đã tích cực công tác, chấp hành tốt các chính sách của Đảng và Chính phủ. Chi bộ đi sâu lãnh đạo sản xuất và xây dựng hợp tác xã, đoàn kết nội bộ được nâng cao¹...

Sau gần 20 năm tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam (1954 - 1973), đế quốc Mỹ buộc phải rút quân về nước sau Hiệp định Pa-ri (ngày 27/1/1973). Song với bản chất ngoan cố, chúng vẫn tăng cường vũ khí và tiền để quân đội Sài Gòn tiếp tục các hành động chiến tranh.

Trước những biến chuyển cơ bản của cách mạng, Hội nghị lần thứ 21 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã chỉ rõ nhiệm vụ của miền Bắc: *“Ra sức khôi phục và phát triển nền kinh tế quốc dân, tiếp tục làm tròn nghĩa vụ hậu phương lớn đối với cách mạng miền Nam và tích cực đấu tranh để Hiệp định Pa-ri về Việt Nam được thi hành nghiêm chỉnh”*².

Năm 1974, Chi bộ xã Kim Sơn tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1974 - 1976. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ đẩy mạnh sản xuất, tích cực đóng góp lương thực, thực phẩm cho tiền tuyến miền Nam, góp phần đấu tranh thống nhất đất nước. Đại hội đã bầu Chi ủy khóa mới, trong đó đồng chí Lý

1. Báo cáo ngày 15/7/1970 của Huyện ủy Định Hóa về sơ kết bước 2 cuộc vận động củng cố phong trào xây dựng xã vững mạnh về chính trị và trật tự an ninh.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 34, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.241.

Văn Quyết giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Lê Văn Sáng giữ chức Phó Bí thư Chi bộ và đồng chí Nguyễn Đăng Viễn làm Thường vụ Chi ủy.

Qua các kỳ Đại hội và các đợt sinh hoạt chính trị, Chi bộ Kim Sơn đã rút kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, đề ra chủ trương, biện pháp nhằm củng cố tốt từ tổ Đảng đến Chi bộ, trọng tâm là phê bình và tự phê bình thường xuyên trong Đảng, chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt, cải tiến phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường đoàn kết nội bộ. Chi ủy thường xuyên đảm bảo nội dung sinh hoạt có tính lãnh đạo, chiến đấu và giáo dục thường kỳ... Hầu hết đảng viên lẫn lộn với phong trào hợp tác xã, gương mẫu cho con em đi bộ đội. Chi bộ Kim Sơn được Huyện ủy đánh giá là một trong 9 chi, Đảng bộ xã thực hiện cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh 2 năm (1971 - 1972) tương đối có nền nếp, là một trong số 7 chi, Đảng bộ xã phấn đấu tốt¹. Nhờ đó, Chi bộ Kim Sơn được Huyện ủy đánh giá là hoạt động khá².

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Định Hóa, Chi bộ xã Kim Sơn tập trung đẩy mạnh cơ cấu giống cho từng vụ, tăng cường đầu tư phân bón cho đồng ruộng nhằm nâng cao năng suất và sản lượng lương thực. Các hợp tác xã Kim Tiến và Kim

1. Báo cáo số 37-BC/HU ngày 9/3/1974 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa về Đánh giá tình hình cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh 1971 - 1972.

2. Báo cáo Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 1974 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa.

Tân đạt bình quân phân bón cao, từ 3.500 - 5.000 kg/mẫu. Nhân dân sử dụng phân hóa học nhiều hơn trước (phân đạm đạt 50 - 80 kg/mẫu) và áp dụng các biện pháp kỹ thuật liên hoàn có hiệu quả, đồng thời tiếp tục đưa các giống lúa mới có năng suất cao phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu vào canh tác. Năm 1973, năng suất lúa đạt 24 tạ/ha.

Xã cũng tăng cường thực hiện chế độ *"Ba khoán"* và chủ trương của Huyện ủy: *"Tất cả các hợp tác xã đều phải làm nghề rừng, trồng cây, tổ chức đội chuyên khai thác, tu bổ và bảo vệ rừng"*. Chi ủy chỉ đạo tổ chức hướng dẫn nhân dân tu bổ và mở rộng diện tích rừng. Công tác quản lý, trồng và chăm sóc rừng có tiến bộ. Cán bộ chủ chốt trong hợp tác xã được cử đi tập huấn kỹ thuật nuôi trồng cây - con, học tập cách quản lý đàn trâu, bò. Hằng năm, hợp tác xã tiến hành bình xét phân loại tình hình chăm sóc, bảo vệ gia súc của từng đội sản xuất và hộ xã viên.

Trong những năm 1973 - 1975, nhân dân xã Kim Sơn đẩy mạnh trồng cây lương thực để đảm bảo nhu cầu lương thực tại địa phương và chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Năm 1974, tính cả 2 vụ, tổng diện tích gieo trồng của xã là 75,2ha (trong đó Hợp tác xã Kim Tiến là 37,4ha, Hợp tác xã Kim Tân là 37,8ha), năng suất bình quân đạt 24 tạ/ha.

Năm 1975, tổng diện tích gieo trồng 2 vụ của xã là gần 80ha (trong đó Hợp tác xã Kim Tiến là 40,7ha; Hợp tác xã Kim Tân là 37ha), năng suất bình quân đạt trên 24 tạ/ha.

Với những thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua phát triển sản xuất, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước và tổ chức tốt đời sống xã viên, góp phần vào sự nghiệp chống Mỹ cứu nước năm 1972, Hợp tác xã Kim Tiến được Ủy ban Hành chính Khu Tự trị Việt Bắc tặng Bằng khen theo Quyết định số 71/QĐ-UB, ngày 2/9/1973. Năm 1975, Hợp tác xã Kim Tân được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Bằng khen về thành tích hoàn thành tốt nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước năm 1974 theo Quyết định số 14/QĐ-UB, ngày 2/6/1975. Cũng trong năm 1975, cán bộ và xã viên Hợp tác xã Kim Tiến được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Bằng khen về thành tích thi đua phát triển sản xuất, nâng cao đời sống và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước năm 1974 theo Quyết định số 306/QĐ-UB, ngày 23/6/1975¹.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy và dựa vào thế mạnh của địa phương, nhân dân xã Kim Sơn chú trọng đến việc phát triển đàn gia súc, gia cầm. Các hợp tác xã và hộ xã viên chú trọng chăm sóc đàn trâu để đảm bảo sức kéo phục vụ sản xuất. Đàn lợn phát triển mạnh ở cả khu vực tập thể và hộ gia đình. Tuy nhiên, thời gian này, xã chưa có trại chăn nuôi tập trung.

Cùng với sự phát triển của hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán cũng hoạt động ngày càng hiệu quả. Hợp tác xã mua bán chủ động các loại hàng hóa thiết yếu như dầu, muối, nông cụ lao động, vải vóc,

1. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.134.

quần áo... cung cấp cho nhân dân. Hợp tác xã tín dụng tiếp tục tiến hành vay vốn của ngân hàng và cho nhân dân vay nhằm thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển theo định hướng của Đảng.

Năm 1975, cán bộ, nhân dân xã Kim Sơn và cá nhân đồng chí Chung Văn Hoi - Kế toán hợp tác xã tín dụng xã Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong phong trào vận động gửi tiền tiết kiệm năm 1974 theo Quyết định số 13/QĐ-UB, ngày 25/4/1975. Ngày 26/12/1975, Ủy ban Hành chính tỉnh ban hành Quyết định số 51/QĐ-UB tặng Bằng khen cho cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn, xã viên Hợp tác xã Kim Tân và Hợp tác xã Kim Tiến về thành tích hoàn thành nghĩa vụ lương thực năm 1975 trước thời hạn¹.

Về công tác giao thông nông thôn, xã cũng đẩy mạnh làm các tuyến đường giao thông, trong đó có đường liên xã Kim Sơn - Quy Kỳ - Linh Thông.

Chi bộ, chính quyền cùng các đoàn thể xã Kim Sơn thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội cũng như công tác tuyển quân. Nhân dân tự nguyện đóng góp ủng hộ các gia đình thương binh, liệt sỹ, bộ đội neo đơn nguyên vật liệu cần thiết để dựng mới và sửa chữa nhà cửa. Hằng năm, nhân dịp các ngày lễ, tết, cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể xã Kim Sơn đều tổ chức viếng nghĩa trang liệt sỹ, thăm

1. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.135.

hỏi, động viên gia đình chính sách, người có công với cách mạng. Bổ sung lực lượng dân quân, tăng cường huấn luyện thường xuyên, góp phần đập tan mọi âm mưu, hành động phá hoại của bọn gián điệp và tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Năm 1974, qua 4 đợt tuyển quân, hàng chục thanh niên xã Kim Sơn đã lên đường nhập ngũ. Xã Kim Sơn là địa phương đạt chỉ tiêu giao quân cao thứ 2 của huyện (đạt 100%, sau xã Linh Thông)¹. Năm 1975, xã thực hiện 2 đợt động viên tuyển quân đạt chỉ tiêu huyện giao.

Từ cuối tháng 6/1975, nhân dân xã Kim Sơn thực hiện cuộc vận động ủng hộ đồng bào miền Nam khôi phục và phát triển sản xuất sau ngày giải phóng, bà con nhân dân đã ủng hộ hàng tấn thóc, thịt lợn hơi và tiền mặt.

Xác định năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng là điều kiện quyết định sự thắng lợi trong việc thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương, Chi bộ xã Kim Sơn luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng. Chi ủy tiếp tục triển khai việc học tập, thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị *“về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh”* và Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng *“về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng (trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh)”*, qua đó nâng cao tinh

1. Báo cáo số 21/BC ngày 15/2/1974 về Tổng kết công tác lãnh đạo và thực hiện nhiệm vụ công tác quân sự năm 1974 và đề ra phương hướng nhiệm vụ công tác quân sự địa phương năm 1975 của Huyện ủy Định Hóa.

thần, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tổ chức cơ sở Đảng được củng cố đã thúc đẩy việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Lễ lối làm việc từ cấp ủy đến đảng viên được quy định rõ ràng; có phân công trực ban, đảm bảo duy trì nền nếp trong sinh hoạt Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Kim Sơn, các tổ chức đoàn thể không ngừng củng cố và kiện toàn. Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể thành viên thường xuyên tuyên truyền, vận động thanh niên lên đường nhập ngũ, tổ chức động viên, thăm hỏi các gia đình chính sách cũng như tham mưu cho cấp ủy và chính quyền xã tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Mỗi đoàn thể đều có hoạt động thi đua trong từng thời điểm khác nhau sát với nhiệm vụ nhằm động viên kịp thời đoàn viên, hội viên tham gia triệt để các phong trào của địa phương. Đoàn Thanh niên do đồng chí Chung Văn Hợi làm Bí thư, triển khai phong trào “Ba sẵn sàng” đạt kết quả tốt. Hội Phụ nữ do bà Triệu Thị Mạnh làm Hội trưởng, phát huy khí thế của phong trào “Ba đảm đang”, trong đó nội dung “giỏi việc nước, đảm việc nhà” được đặt lên hàng đầu khi nam giới ra chiến trường. Phụ nữ Kim Sơn hăng hái thi đua lao động sản xuất, cấy đúng kỹ thuật, tích cực chăn nuôi, xây dựng gia đình văn hóa mới và chấp hành tốt chính sách của Đảng và Nhà nước, được huyện đánh giá có phong trào tốt¹.

1. Báo cáo ngày 1/1/1976 về Tổng kết tình hình nhiệm vụ năm 1975 của Đảng bộ huyện Định Hóa để triển khai Nghị quyết 45 của Tỉnh ủy Bắc Thái.

Trong công tác giáo dục, Chi ủy huy động nhân dân trong xã góp công, góp của để củng cố cơ sở vật chất của nhà trẻ, mẫu giáo và vận động học sinh đến lớp đúng độ tuổi. Các cháu mẫu giáo được trông nom cẩn thận, tạo điều kiện cho cha mẹ yên tâm sản xuất. Phong trào thi đua “*Hai tốt*” tiếp tục diễn ra sôi nổi trong các trường học. Cô giáo Lương Thị Huệ - Phó Hiệu trưởng Trường Phổ thông cấp I Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái tặng danh hiệu Lao động tiên tiến 5 năm liền (1970 - 1975) theo Quyết định số 34/QĐ-TĐ, ngày 28/10/1975¹.

Đội ngũ cán bộ y tế ngày càng nâng cao về trình độ chuyên môn, công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân ngày càng đảm bảo. Cán bộ y tế hướng dẫn nhân dân thực hiện phong trào “*Ba sạch*”², vận động xây dựng các công trình vệ sinh như: giếng nước, nhà tắm và hố xí 2 ngăn.

Những kết quả đạt được trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội trong giai đoạn 1973 - 1975 đảm bảo chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam, đáp ứng yêu cầu của cuộc kháng chiến, đồng thời tạo tiền đề để xã phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Trong 10 năm (1965 - 1975), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân xã Kim Sơn đã hăng hái thi đua lao động sản xuất và chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, đồng thời bảo vệ công cuộc xây dựng

1. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.135.

2. “Ba sạch”: ăn sạch, uống sạch, ở sạch.

chủ nghĩa xã hội, tích cực đóng góp sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, xã Kim Sơn có 78 người nhập ngũ, trong đó có 12 liệt sỹ, 1 đồng chí được tặng danh hiệu Dũng sỹ diệt Mỹ (đồng chí Nguyễn Hữu Phúc). Ngoài ra, xã còn đóng góp cho Nhà nước 80 tấn lương thực, 30 tấn thực phẩm¹. Chi bộ, chính quyền cùng nhân dân xã Kim Sơn vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương và các bằng khen, giấy khen... Những phần thưởng cao quý đó chính là sự ghi nhận của Đảng và Nhà nước về những đóng góp của Chi bộ và nhân dân xã Kim Sơn trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Phấn khởi và tự hào về thành tích đạt được, Chi bộ và nhân dân xã Kim Sơn ra sức phấn đấu trong giai đoạn cách mạng mới - xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

1. Báo cáo thành tích của nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Kim Sơn, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên về việc Đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ chống Pháp, ngày 25/7/2014.

The second part of the text is a list of names and dates.

The third part of the text is a list of names and dates.

The fourth part of the text is a list of names and dates.

Chương III

ĐẢNG BỘ XÃ KIM SƠN TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (GIAI ĐOẠN 1975 - 1986)

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội và chi viện bảo vệ biên giới (1975 - 1980)

Đại thắng mùa xuân năm 1975 với đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên độc lập, thống nhất. Từ đây, nhân dân Kim Sơn đoàn kết cùng nhân dân cả nước xây dựng non sông như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:

“Còn non, còn nước, còn người,

Thắng giặc Mỹ ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay”

Sau khi thống nhất đất nước, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta bước vào công cuộc kiến thiết đất nước, xây dựng một bước cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Cùng với cả nước, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Kim Sơn phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng, đẩy mạnh thi đua lao động sản xuất, thực hiện chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, góp phần tạo ra những tiền đề vững chắc cho sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Đất nước thống nhất, quê hương thanh bình tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân sản xuất, từng bước phát triển

kinh tế - văn hóa - xã hội. Trải qua những năm kháng chiến chống Mỹ, Chi bộ xã Kim Sơn đã tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo nhân dân chiến đấu cũng như xây dựng và phát triển quê hương. Đội ngũ cán bộ, đảng viên thường xuyên được bồi dưỡng về đạo đức, trình độ lý luận chính trị, luôn tận tụy vì sự nghiệp cách mạng, hết lòng phục vụ nhân dân.

Sau 10 năm tái lập (1965 - 1975), nhân dân các dân tộc xã Kim Sơn đã có nhiều cố gắng để xây dựng cơ sở vật chất ban đầu, đưa quê hương ngày càng phát triển. Trải qua quá trình rèn luyện trong sản xuất và chiến đấu, nhân dân luôn phát huy truyền thống cách mạng, không ngừng nâng cao trình độ nhận thức về mọi mặt. Tham gia vào các hợp tác xã với vai trò là con người mới xã hội chủ nghĩa, nhân dân xã Kim Sơn đã hăng hái thi đua phát triển sản xuất, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần. Hai hợp tác xã nông nghiệp Kim Tân và Kim Tiến luôn là những điển hình tiên tiến của huyện Định Hóa trong các phong trào sản xuất nông nghiệp, được tỉnh và huyện biểu dương, khen thưởng, là nguồn cổ vũ để cán bộ, xã viên các hợp tác xã tiếp tục cố gắng trong thời gian tiếp theo.

Trong thời gian này, xã Kim Sơn đã vinh dự đón những người con tham gia chiến đấu thắng trận trở về. Họ đã chiến đấu và chiến thắng kẻ thù xâm lược, nay lại sát cánh cùng Chi bộ và nhân dân địa phương trong công cuộc xây dựng kiến thiết quê hương.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ mới, xã Kim Sơn gặp phải một số khó khăn nhất định. Bên cạnh niềm vui chung, không ít gia đình phải chịu nỗi đau người thân vĩnh viễn nằm lại chiến trường, nhiều người mang trên mình thương tích, bệnh tật. Ngay trong năm 1975, Chi bộ, chính quyền và các tổ chức quần chúng kịp thời động viên tư tưởng, giúp đỡ kinh phí cho các gia đình thương binh, liệt sỹ. Nhờ đó, niềm tin vào Đảng được tăng cường, nhân dân địa phương sát cánh cùng Chi bộ trong giai đoạn cách mạng mới.

Mặc dù vậy, xã Kim Sơn cũng còn gặp nhiều khó khăn: Cơ sở vật chất kỹ thuật còn thiếu thốn, chưa đồng bộ; quá trình tiến lên sản xuất lớn bị chậm lại trong nhiều năm. Tuy canh tác nông nghiệp là thế mạnh, song vẫn tồn tại những khó khăn. Hệ thống thủy lợi chưa đáp ứng được yêu cầu thâm canh, năng lực của đội ngũ cán bộ còn hạn chế, cơ chế quản lý kinh tế trên lĩnh vực nông nghiệp chưa được cải tiến, năng suất lao động tương đối thấp. Kinh tế lâm nghiệp chưa được khai thác hiệu quả... Những khó khăn đó tác động không nhỏ tới hoạt động của Chi bộ và nhân dân xã Kim Sơn.

Năm 1975, Chi bộ xã Kim Sơn đã tổ chức kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và các đoàn thể quần chúng trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Trên cơ sở đánh giá những kết quả đã đạt được và rút ra bài học từ những thiếu sót, hạn

chế trong công tác lãnh đạo, Chi bộ đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo là: Tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức Đảng trên mọi mặt công tác; củng cố quan hệ sản xuất mới; lãnh đạo Hợp tác xã Kim Tân, Hợp tác xã Kim Tiến phát huy những kết quả đã đạt được, tiếp tục phát huy là những hợp tác xã khá nhất huyện; phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, ổn định quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh...

Ngày 25/4/1976, nhân dân địa phương cùng nhân dân cả nước tham gia Tổng tuyển cử, bầu Quốc hội khóa VI của nước Việt Nam thống nhất. Tháng 6/1976, Quốc hội tổ chức kỳ họp thứ nhất, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của đất nước, trong đó quyết định đổi tên Ủy ban Hành chính các cấp thành Ủy ban nhân dân các cấp. Thời gian này, Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn do đồng chí Lê Văn Sáng làm Chủ tịch.

Để đảm bảo cho sự thắng lợi của cách mạng, vấn đề mang tính chất quyết định là phải nâng cao hơn nữa sức chiến đấu của Đảng trên mọi mặt công tác. Căn cứ vào Điều lệ Đảng, dựa trên số lượng, chất lượng đảng viên và sự lớn mạnh của tổ chức Đảng ở địa phương, cuối năm 1976, Chi bộ Kim Sơn được Huyện ủy Định Hóa chuẩn y thành Đảng bộ. Lúc này, Đảng bộ Kim Sơn có 39 đảng viên. Đồng chí Lý Văn Quyết được chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy lâm thời. Sự kiện này có ý nghĩa quan trọng, đánh dấu sự trưởng thành của tổ chức Đảng tại địa phương. Đảng bộ cũng đề nghị và được Huyện ủy cho phép thành lập 2 chi

bộ trực thuộc phụ trách lãnh đạo, chỉ đạo mọi phong trào, hoạt động ở 2 hợp tác xã là Chi bộ Kim Tân (có 3 tổ Đảng) và Chi bộ Kim Tiến (có 2 tổ Đảng).

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Định Hóa, cuối năm 1976, Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ nhất (nhiệm kỳ 1976 - 1979). Các đảng viên tham dự Đại hội đã phát huy trí tuệ tập thể để bàn bạc, thống nhất phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong nhiệm kỳ mới. Đại hội chỉ rõ nhiệm vụ trọng tâm: Phục hồi kinh tế sau chiến tranh, tăng cường bảo vệ Tổ quốc, hướng vào khai thác các tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Trong đó đồng chí Lê Văn Sáng giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Đăng Viễn giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy và đồng chí Đàm Đức Soan làm Ủy viên Thường vụ.

Trong giai đoạn mới, Đảng ủy tiếp tục xác định sản xuất nông nghiệp là trọng tâm, trong đó vấn đề lương thực được đặt lên hàng đầu. Để tiếp tục đưa nông nghiệp địa phương tiến lên, một số đồng chí trong cấp ủy, chính quyền và cán bộ chủ chốt của các hợp tác xã đã tham gia học tập, quán triệt Chỉ thị 208 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 45/NQ-BT của Tỉnh ủy Bắc Thái về tổ chức lại sản xuất, cải tiến một bước quản lý nông nghiệp, lâm nghiệp từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Năm 1976, thực hiện Chỉ thị số 208-CT/TW ngày 16/9/1974 của Ban Bí thư và Nghị quyết số 61-CP ngày 5/4/1976 của Hội đồng Chính phủ *“về việc tổ chức lại sản xuất nông nghiệp và cải tiến một bước quản lý nông nghiệp, lâm nghiệp từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa”*, huyện đã chỉ đạo cuộc tổng kiểm tra đất đai ở 8 xã. Trong quá trình thực hiện, một số xã còn lúng túng như Kim Sơn, Quy Kỳ... Nguyên nhân chủ yếu do sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chưa cao¹.

Sau đó, Đảng ủy đã họp bàn và chỉ đạo tổ chức cho xã viên học tập các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh và huyện; đồng thời đề ra nhiệm vụ tổ chức lại sản xuất nông - lâm nghiệp trong 2 năm (1976 - 1977). Những tháng cuối năm 1976, Hợp tác xã Kim Tân và Hợp tác xã Kim Tiến tập trung củng cố lại các đội chuyên như: đội chuyên làm đất, đội chuyên giống, đội thủy lợi, đội chế biến phân bón... tiến hành Đại hội xã viên để bầu Ban Quản trị mới, đề ra phương hướng sản xuất phù hợp cho các vụ tiếp theo.

Để lấy thành tích chào mừng Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng, Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa đã phát động nhiều đợt thi đua mở ngày hội thu mua thực phẩm. Qua đợt phát động thi đua, có 12 xã tổ chức ngày hội thu

1. Báo cáo số 179/BC-UB ngày 29/9/1976 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa về tình hình công tác 9 tháng đầu năm 1976, tr.7. Tư liệu lưu trữ tại Chi cục Văn thư lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, Cặp 157, Hồ sơ 1939.

mua, trong đó Kim Sơn được huyện đánh giá là một trong những xã đã hoàn thành tốt¹.

Ngày 5/6/1979, Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1979 - 1981). Đại hội đánh giá: Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, tập thể cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Kim Sơn đã tập trung sức lực, tâm huyết và trí tuệ để thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra tại Đại hội lần thứ nhất. Tuy nhiên, địa phương cần phải cố gắng hơn nữa để tháo gỡ những khó khăn, nâng cao đời sống nhân dân. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới, trong đó nhấn mạnh tới nhiệm vụ phát triển kinh tế: Phấn đấu cấy trồng hết diện tích trong khung thời vụ thích hợp; ổn định đàn lợn tập thể; phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đóng góp lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Đàm Đức Soan giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Long giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Văn Ngọc làm Ủy viên Thường vụ².

Sau mỗi kỳ Đại hội, Đảng ủy đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhất là

1. Báo cáo số 283/BC-UBND ngày 20/12/1976 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa về sản xuất đông xuân và thu mua lương thực, thực phẩm. Tư liệu lưu trữ tại Chi cục Văn thư lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên. Cặp 164, Hồ sơ 2041.

2. Theo Quyết nghị số 123/QN-HU ngày 31/6/1979 của Ban Thường vụ Huyện ủy Định Hóa. Tư liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Đội ngũ cán bộ, đảng viên xã Kim Sơn không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác, giữ vững đạo đức cách mạng, kiên định lập trường chính trị. Các đồng chí không ngại khó, ngại khổ, luôn sát cánh cùng nhân dân trong mọi hoàn cảnh, mọi hoạt động, được nhân dân tin yêu và hết lòng ủng hộ.

Từ năm 1976 đến năm 1980, sản xuất nông nghiệp ở Kim Sơn gặp nhiều khó khăn. Mùa đông năm 1976, nhiệt độ xuống thấp hơn các năm trước, hiện tượng sương muối kéo dài, sau đó nắng hạn từ tháng 5 đến tháng 7 khiến các đồng ruộng không có nước để cày bừa, mạ gieo xuống bị chết khô và sâu bệnh hoành hành trên diện rộng. Vụ đông xuân năm 1977 - 1978, hạn hán kéo dài 7 tháng, mực nước ở các hồ, suối xuống thấp khiến nhiều diện tích lúa bị thiếu nước tưới trầm trọng. Tháng 8/1980, cơn bão số 4 xảy ra làm ngập lụt hàng chục héc-ta lúa và hoa màu trên địa bàn xã, làm sạt lở nhiều đồi chè, thóc giống và mạ bị trôi, vùi lấp, đường giao thông liên xã bị sạt lở... gây rất nhiều khó khăn cho sản xuất và đời sống sinh hoạt của người dân.

Trước tình hình đó, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất và lần thứ II, Đảng bộ và chính quyền xã Kim Sơn chỉ đạo nhân dân tập trung khắc phục khó khăn, duy trì và đẩy mạnh sản xuất. Xã viên các hợp tác xã dồn sức chống hạn, chống úng, diệt sâu bệnh cứu lúa, cải tạo đồng ruộng. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy và các hợp tác xã,

xã viên đẩy mạnh áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào các khâu sản xuất như làm đất, gieo mạ, cấy, chăm sóc... Để rút ngắn thời gian thu hoạch, hợp tác xã đưa các giống lúa ngắn ngày như Mộc Tuyền, Bao Thai... vào gieo cấy. Hợp tác xã Kim Tân và Hợp tác xã Kim Tiến cũng phát động nhiều phong trào thi đua, nhất là phong trào làm thủy lợi kết hợp với giao thông, đào đắp và tu sửa lại nhiều hồ, đập, kênh, mương trong xã.

Không chỉ phát triển giao thông - thủy lợi trên địa bàn, nhân dân xã Kim Sơn còn tích cực tham gia, đóng góp vào các công trình giao thông, thủy lợi trọng điểm của huyện, tỉnh. Từ ngày 20/4 đến ngày 20/5/1977, thực hiện sự huy động của huyện, xã Kim Sơn cử 30 dân công tham gia xây dựng hệ thống kênh mương hồ Núi Cốc, do đồng chí Trần Văn Bái - Xã đội phó làm Trưởng đoàn. Trong 1 tháng, trên công trường hồ Núi Cốc, đoàn dân công xã Kim Sơn đã tập trung lao động, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng của các xã khác và vượt chỉ tiêu khối lượng đào đắp kênh mương được giao. Cũng trong năm 1977, đoàn dân công của xã do đồng chí Trần Văn Bái làm chỉ huy đã tham gia xây dựng công trình thủy lợi Lam Vỹ...

Tuy có những khó khăn do thời tiết không thuận lợi nhưng nhờ sự tập trung lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền và Ban Quản trị các hợp tác xã, sự nỗ lực cao độ của xã viên, sản xuất nông nghiệp trong những năm 1976 - 1980 vẫn đạt kết quả tốt. Năm 1976, diện tích gieo cấy trên chân ruộng 2 vụ

là 81,6ha, năng suất lúa bình quân đạt 40 tạ/ha. Năm 1979, xã phát động chiến dịch làm phân xanh trong các đội sản xuất để chuẩn bị cho vụ chiêm xuân 1979 - 1980. Trong đó đoàn viên, thanh niên là lực lượng đi đầu trong công tác này. Năng suất lúa năm 1980 đạt trên 40 tạ/ha. Kim Sơn là xã hoàn thành kế hoạch cả năm 1980 về lưu thông phân phối lương thực. Nhờ những biện pháp tích cực và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, trong giai đoạn này, Kim Sơn là một trong những xã đứng đầu huyện Định Hóa về phát triển sản xuất nông nghiệp. Hợp tác xã Kim Tân và Kim Tiến của xã Kim Sơn 2 năm liên tiếp hoàn thành chỉ tiêu vụ hạ với tỷ lệ cao nhất, riêng vụ hạ năm 1980 đã giao xong kế hoạch của cả năm¹.

Bên cạnh những cố gắng trong trồng trọt, Đảng bộ và chính quyền xã cũng rất chú trọng đến công tác chăn nuôi. Các hợp tác xã cử ra đội chuyên chăn nuôi, ưu tiên phát triển đàn lợn, chú ý đầu tư về giống, thức ăn và vệ sinh phòng bệnh. Tháng 3/1980, dịch tả ở đàn lợn xảy ra trên địa bàn xã với quy mô rộng. Dưới sự chỉ đạo của huyện, các khâu mua bán, xuất nhập lợn ngừng lại. Ban chống dịch tả lợn của xã Kim Sơn được thành lập, chỉ đạo nhân dân tăng cường tẩy uế, rắc vôi bột, vệ sinh chuồng trại. Các hợp tác xã nông nghiệp Kim Tiến, Kim Tân quán triệt không bán lợn ốm, hợp tác xã mua bán không bán lợn chết. Công tác

1. Báo cáo ngày 26/2/1981 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1985, tr.10-11.

chống dịch tả lợn ở địa phương kéo dài hơn 3 tháng, đến đầu tháng 7/1980 đã dập tắt được dịch bệnh.

Trong 5 năm (1976 - 1980), xã Kim Sơn tích cực bảo vệ, khoanh nuôi, tu bổ và trồng rừng mới kết hợp chặt chẽ với khai thác hợp lý. Quán triệt chủ trương đó, xã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ rừng, hạn chế chặt phá rừng làm nương rẫy. Đến năm 1980, tình trạng đốt phá rừng giảm đáng kể. Cùng với đó, hằng năm nhân dân tu bổ và trồng mới hàng nghìn cây phủ xanh đất trống đồi trọc. Việc khai thác lâm sản thực hiện theo tiêu chí: chỉ khai thác cây đến tuổi, không khai thác ở nơi rừng thưa.

Sản xuất giữ vững và phát triển đã góp phần ổn định đời sống nhân dân, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Trong công tác “Ba thu”, xã luôn hoàn thành chỉ tiêu huyện giao và được Ủy ban nhân dân huyện đánh giá là xã thu mua tốt. Từ ngày 30/8 đến ngày 30/9/1976, Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa phát động đợt thi đua lấy thành tích chào mừng ngày Quốc khánh 2/9, xã Kim Sơn đã hoàn thành công tác thu mua lương thực vượt mức chỉ tiêu được giao, đạt 68,075 tấn (kế hoạch là 55 tấn). Cũng trong năm 1976, xã đã thu mua 73.250 tàu lá cọ (đạt 366,2% kế hoạch), 21.129 cây tre các loại (đạt 42,4% kế hoạch)¹. Năm 1977, các hợp tác xã đã thu mua được 7.739kg thực phẩm, hoàn thành

1. Báo cáo số 63/BC-UB của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa về việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 1977. Tư liệu lưu trữ tại Chi cục Văn thư lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, Cặp 178, Hồ sơ 2191.

chỉ tiêu được giao, trong đó Hợp tác xã Kim Tiến được tỉnh khen tặng. Năm 1979, xã hoàn thành chỉ tiêu với 70 tấn thóc và thu mua lợn được 3.400kg¹. Với những thành tích đạt được, từ năm 1976 đến năm 1980, xã Kim Sơn nhận được nhiều bằng khen, giấy khen của cấp trên².

Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán nhằm phục vụ ngày một tốt hơn cho sản xuất và đời sống nhân dân. Hợp tác xã mua bán thực hiện tốt chức năng nhận hàng ở công ty thương nghiệp về phân phối cho xã viên và nhân dân trong xã; ngoài ra còn mua thêm một số mặt hàng để phục vụ nhân dân được tốt hơn. Đảng bộ xã lãnh đạo hợp tác xã phân phối đúng chính sách, đủ định lượng, đúng đối tượng, đảm bảo công bằng hợp lý. Hợp tác xã mua bán Kim Sơn là một trong những đơn vị khá nhất huyện trong việc phát triển cổ phần của xã viên, lưu thông, phân phối hàng hóa tốt³, thực sự trở thành người “nội trợ” của nhân dân.

Hợp tác xã tín dụng thường xuyên vận động nhân dân gửi tiền tiết kiệm, tích lũy vốn đầu tư cho sản xuất. Hằng năm, nguồn vốn thường xuyên của hợp tác xã luôn có hàng chục nghìn đồng. Các khâu từ đối tượng cho vay, nội dung

1. Báo cáo ngày 1/9/1979 của Đảng ủy xã Kim Sơn gửi Huyện ủy Định Hóa. Tài liệu lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

2. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.138-155 (xem thêm ở phần Phụ lục).

3. Báo cáo số 63/BC-UB của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa về việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 1977, tr.6. Tư liệu lưu trữ tại Chi cục Văn thư lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, Cặp 178, Hồ sơ 2191.

sử dụng cho đến quản lý tiền mặt đều đảm bảo đúng thể lệ, chính sách và đúng đối tượng. Trong 2 năm (1976 - 1977), cán bộ và nhân dân xã được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua gửi tiền tiết kiệm (tại Quyết định số 118/QĐ-UB ngày 8/4/1977 và Quyết định số 454/QĐ-UB ngày 14/9/1978).

Công tác giáo dục của xã được củng cố và không ngừng mở rộng hệ thống trường lớp. Năm 1975, Trường Phổ thông cấp I - II Kim Sơn được thành lập, do thầy giáo Nguyễn Thế Tân làm Hiệu trưởng. Từ đây, học sinh của Kim Sơn không phải đi học ở các xã lân cận. Cấp ủy, chính quyền và các Hợp tác xã Kim Tân, Kim Tiến đầu tư xây dựng thêm phòng học (mỗi khối 2 lớp), đóng bàn ghế chắc chắn để các em có điều kiện học tập tốt. Hoạt động giáo dục chú trọng tới chất lượng giảng dạy và bồi dưỡng về trí thức cũng như phẩm chất đạo đức nhằm góp phần hoàn thiện con người mới xã hội chủ nghĩa. Giáo viên và học sinh tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Hai tốt". Nhờ đó, tỷ lệ chuyển cấp và chuyển lớp ngày càng tăng lên. Tuy nhiên, do chưa chú ý đảm bảo chất lượng giảng dạy nên năm học 1977 - 1978, tỷ lệ học sinh thi đỗ tốt nghiệp cấp II của Kim Sơn chỉ đạt 25%¹. Công tác bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì nhưng hiệu quả chưa cao.

Bên cạnh bậc học phổ thông, xã còn quan tâm tới phát triển hệ thống nhà trẻ. Các nhà trẻ xây dựng theo quy mô

1. Báo cáo số 168/BC-HU ngày 10/8/1978 về Công tác 6 tháng đầu năm 1978 của Huyện ủy Định Hóa.

hợp tác xã, liên đội sản xuất, giúp các bậc cha mẹ yên tâm lao động sản xuất. Hợp tác xã Kim Tân và Hợp tác xã Kim Tiến cử một số nữ xã viên làm cô nuôi dạy trẻ, trả công điểm đầy đủ. Năm 1978, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen cho nhà trẻ Liên đội sản xuất 1 - 2 - 3 Hợp tác xã Kim Tiến về thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng nhà trẻ năm 1977 (Quyết định số 74/QĐ-UB, ngày 6/3/1978). Năm 1980, tổ Mẫu giáo xã Kim Sơn được thành lập do cô giáo Đàm Thị Hát làm Tổ trưởng. Nhờ đó, các bậc phụ huynh đã yên tâm gửi gắm con em của mình, tích cực hăng hái thi đua lao động sản xuất, xây dựng quê hương.

Công tác y tế có những bước phát triển nhất định. Xã khuyến khích các hộ gia đình xây dựng các công trình như giếng nước, hố tiêu nhằm đẩy mạnh phong trào 3 sạch (ăn sạch, uống sạch, ở sạch). Trạm xá tăng cường trang bị cơ sở vật chất, đảm bảo việc khám chữa bệnh bước đầu cho nhân dân, trồng thêm vườn thuốc nam với nhiều loại cây có tác dụng chữa bệnh hiệu quả. Nhờ thực hiện tốt các phong trào "*sạch làng tốt ruộng*", an toàn vệ sinh phòng bệnh nên trong xã hầu như không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa có nhiều chuyển biến tích cực. Với tinh thần "*Khỏe để bảo vệ Tổ quốc*", hoạt động thể dục, thể thao đã thu hút đông đảo nhân dân tham gia, đặc biệt là thanh niên. Các chi đoàn, đội văn nghệ hợp tác xã thường xuyên tổ chức biểu diễn văn nghệ vào dịp lễ, tết, ngày kỷ

niệm, ngày trọng đại. Hoạt động văn hóa, văn nghệ có tác dụng tạo lập môi trường sống lành mạnh, góp phần đẩy lùi tệ nạn xã hội, hủ tục, mê tín dị đoan.

Thực hiện chính sách hậu phương quân đội, Đảng ủy tiến hành sắp xếp công việc cho một số thương binh và bộ đội phục viên, xuất ngũ. Các hợp tác xã ưu tiên điều hòa lương thực cho những gia đình bộ đội, thương binh, gia đình liệt sỹ. Đảng bộ, chính quyền, các chi bộ, chi đoàn, Mặt trận và các đoàn thể trong xã có những kế hoạch giúp đỡ cụ thể các gia đình liệt sỹ để họ từng bước ổn định cuộc sống. Hằng năm, cấp ủy đều tổ chức thăm hỏi các gia đình liệt sỹ, đồng thời lãnh đạo tốt việc ổn định tư tưởng nhân dân sau ngày giải phóng đất nước.

Trong những năm 1975 - 1980, mặc dù đất nước hòa bình, thống nhất nhưng các thế lực phản động trong và ngoài nước vẫn tìm cách chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta.

Thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy, Ban Công an xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến tình hình, vạch rõ âm mưu của địch, giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, quyết tâm bảo vệ độc lập và chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ. Cấp ủy giao cho Ban Công an xã theo dõi chặt chẽ các đối tượng, tăng cường quản lý hộ tịch, hộ khẩu, kịp thời trấn áp các đối tượng lợi dụng tình hình đất nước khó khăn để gây rối an ninh trật tự ở địa phương. Xã đã huy động hơn 3.000 ngày công của dân quân

và xã viên để đào hào, đắp công sự và 2 trận địa phòng thủ: một trận địa ở khu đèo So đề phòng địch từ Bắc Cạn tràn xuống; một trận địa ở đồi Bãi Chặt (dốc Đổ). Chấp hành nghiêm sự chỉ đạo của cấp ủy, các gia đình đều đào hầm trú ẩn.

Kim Sơn là một trong những địa bàn trọng điểm, xung yếu của huyện Định Hóa nên công tác tăng cường luyện tập, kế hoạch phòng thủ và tổ chức tuần tra, canh gác, bảo vệ được thực hiện nghiêm ngặt. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng được thực hiện tốt nhằm nâng cao cảnh giác cách mạng, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, quyết tâm giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Các đơn vị dân quân, tự vệ, đặc biệt là các đơn vị dân quân tự vệ cơ động chiến đấu tăng cường học tập chính trị, huấn luyện quân sự theo các phương án tác chiến đã đề ra, sẵn sàng làm nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ địa bàn. Lực lượng dân quân, tự vệ xã tăng nhanh, bằng 15% dân số toàn xã, biên chế thành 4 trung đội: Trung đội hỏa lực (thường gọi là Trung đội 12 ly 7) do đồng chí Nguyễn Quang Tuyên làm Trung đội trưởng; Trung đội trinh sát do đồng chí Lý Văn Hình làm Trung đội trưởng; 2 trung đội bộ binh do đồng chí Nguyễn Đa Kỳ và Lương Ngọc Thụ làm Trung đội trưởng. Với những đóng góp của mình, năm 1976, lực lượng dân quân, tự vệ xã Kim Sơn được Bộ Quốc phòng tặng danh hiệu Đơn vị Quyết thắng vì có nhiều thành tích

xuất sắc trong phong trào Thi đua Quyết thắng năm 1975 theo Quyết định số 49/QĐ-QP ngày 5/4/1976. Năm 1977, tổng kết phong trào Thi đua Quyết thắng, lực lượng dân quân tự vệ xã Kim Sơn tiếp tục được tặng danh hiệu Đơn vị Quyết thắng. Năm 1979, xã tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ với 192 người tham gia, trong đó có 29 cụ Bạch đầu quân. Kết quả học tập về binh khí đạt 75%, về lựu đạn đạt 80%, về xạ kích khá và giỏi đạt 63%¹.

Ngoài ra, xã Kim Sơn còn huy động một lực lượng tham gia tiểu đoàn bán tập trung của huyện Định Hóa, sẵn sàng lên đường chiến đấu trong trường hợp cần thiết. Các cơ quan, đơn vị, trường học mỗi ngày làm 10 giờ, ngoài 8 giờ theo quy định còn 2 giờ tập luyện quân sự. nếp sống quân sự được xây dựng và duy trì, đảm bảo chủ động, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống xảy ra.

Từ năm 1977 đến năm 1979, tình hình biên giới phía Tây Nam và phía Bắc hết sức căng thẳng. Ngày 17/2/1979, Trung Quốc nổ súng tấn công trên toàn tuyến biên giới nước ta, chiến tranh biên giới phía Bắc bùng nổ. Trước tình hình đó, nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ đất nước, giữ vững tình hình an ninh địa phương được đặt lên hàng đầu.

Trước những hành động xâm lược trắng trợn của nhà cầm quyền Trung Quốc, ngày 4/3/1979, Trung ương Đảng

1. Báo cáo ngày 1/9/1979 của Đảng ủy xã Kim Sơn gửi Huyện ủy Định Hóa. Tài liệu lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

đã ra Lời kêu gọi và ngày 5/3/1979, Chủ tịch nước ký Sắc lệnh số 29-LCT phát lệnh Tổng động viên toàn quân, toàn dân kháng chiến chống xâm lược bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện Lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước và chỉ tiêu của huyện, trong 2 năm (1979 - 1980), công tác tuyển quân của xã Kim Sơn đều hoàn thành chỉ tiêu. Nhân dân địa phương cũng tích cực ủng hộ lương thực, thực phẩm cho các tỉnh biên giới phía Bắc, nhất là tỉnh Cao Bằng.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái và Huyện ủy Định Hóa, Đảng bộ xã Kim Sơn đã xây dựng kế hoạch chuyển hướng hoạt động trong trường hợp cần thiết nhằm sẵn sàng đối phó với âm mưu chiến tranh của bọn phản động. Đảng ủy xác định rõ cần triển khai công tác giáo dục tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, làm tốt nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Đảng ủy ra các nghị quyết chuyên đề về công tác quốc phòng - an ninh, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Trong thời gian này, theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, 6 hộ gia đình người Hoa ở Kim Sơn đã chuyển đi vùng khác xây dựng kinh tế. Một số phần tử xấu trong cộng đồng người Hoa đã lừa gạt, dọa dẫm, xúi giục, cưỡng ép người Hoa rời khỏi Việt Nam. Đồng bào người Hoa ở đây gắn bó với đồng bào các dân tộc khác trong cộng đồng người Việt và được hưởng nhiều chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước, tuy nhiên khi bị kích động, xúi giục, hoặc do nhẹ dạ, nhiều

người đã tin lời kẻ xấu, bỏ lại ruộng vườn, nhà cửa, có 2 hộ người Hoa tâm lý dao động, sợ hãi đã kéo nhau về Trung Quốc; những người Hoa ở lại địa bàn xã cũng sống trong tình trạng hoang mang, căng thẳng. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái và Huyện ủy Định Hóa, Đảng bộ và chính quyền xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân địa phương và lực lượng công an theo dõi, phát hiện, xử lý kịp thời những hành động tuyên truyền xuyên tạc, phá hoại đường lối, chính sách đoàn kết dân tộc của Đảng; đồng thời tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền, giải thích, động viên đồng bào người Hoa yên tâm ở lại làm ăn sinh sống.

Để tăng cường sức chiến đấu của Đảng, hoàn thành nhiệm vụ chính trị, xuất phát từ tình hình thực tế của địa phương, những năm 1976 - 1980, Đảng bộ xã Kim Sơn đã triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết các cấp. Thực hiện Thông tri 22 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy triển khai cho toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ và phát động quần chúng nhân dân tham gia công tác xây dựng Đảng. Đồng thời, chỉ đạo đảng viên nâng cao tinh thần dân chủ, tự phê bình và phê bình. Các đảng viên tự liên hệ bản thân, đơn vị, những mặt yếu, mặt mạnh để có hướng khắc phục và sửa chữa kịp thời.

Đảng ủy tăng cường công tác kiểm tra, giữ gìn kỷ luật Đảng. Với tinh thần tự phê bình và phê bình thẳng thắn, dân chủ, Đảng bộ đã biểu dương những đồng chí chấp hành

tốt kỷ luật và kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hóa, biến chất. Đảng ủy chú trọng việc bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới, nhiều đoàn viên, hội viên ưu tú tham gia các lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng và được xét kết nạp vào Đảng. Các đồng chí đảng viên mới phát huy năng lực, phẩm chất, xứng đáng là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua lao động sản xuất và bảo vệ Tổ quốc.

Từ đầu năm 1980, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Đảng bộ tiến hành học tập, nghiên cứu và thực hiện Chỉ thị số 83-CT/TW ngày 26/11/1979 của Ban Bí thư (khóa IV) "*Về việc phát triển đảng viên*". Đảng ủy tổ chức cho đảng viên học tập những nội dung cơ bản của chỉ thị, cách thức, phương pháp tiến hành tự phê bình và phê bình theo quy định của Điều lệ Đảng. Cùng với đó, Đảng ủy tiến hành rà soát, phân loại đảng viên và làm thủ tục đề nghị Huyện ủy phát triển. Đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có ý nghĩa lớn lao, góp phần thúc đẩy đảng viên nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tự giác nâng cao trình độ lý luận chính trị và tiêu chuẩn đảng viên. Năm 1981, Đảng bộ xã đã tiến hành phát triển Đảng cho những đảng viên đủ tiêu chuẩn, qua 3 đợt đã phát triển cho 60% số đảng viên của Đảng bộ.

Bên cạnh nhiệm vụ xây dựng Đảng, Đảng bộ xã Kim Sơn còn quan tâm đến việc củng cố chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể, coi trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, từng bước nâng cao vai trò quản lý của chính quyền về mọi mặt.

Thực hiện Quyết định số 71-CP ngày 14/3/1977 của Hội đồng Chính phủ về việc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, tháng 5/1977, đồng đảo cử tri xã Kim Sơn tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân đã bầu các chức danh của Ủy ban nhân dân xã. Trong đó đồng chí Đàm Đức Soan được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Tiếp đó, năm 1979, căn cứ theo Quyết định số 03-QĐ/CP ngày 6/1/1979 của Hội đồng Chính phủ về bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp huyện và xã, Đảng bộ xã Kim Sơn đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp huyện và xã. Hội đồng nhân dân đã nhất trí bầu các chức danh chủ chốt của Ủy ban nhân dân, trong đó đồng chí Hoàng Văn Long được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong giai đoạn này, Hội đồng nhân dân xã Kim Sơn luôn thực hiện tốt các quy chế làm việc và chương trình hoạt động toàn khóa. Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã, làm tròn vai trò quản lý xã hội, được nhân dân tín nhiệm.

Trong giai đoạn 1976 - 1980, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tập trung đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị. Mặt trận Tổ quốc phát huy vai trò tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, vận động hội viên, đoàn viên của các đoàn thể và nhân dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Trên cơ sở xác định rõ nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới,

Mặt trận Tổ quốc đã tập hợp, tổ chức, động viên nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Trong kỳ bầu cử năm 1977 và năm 1979, Mặt trận Tổ quốc đã giúp cấp ủy làm tốt công tác chuẩn bị từ hiệp thương, giới thiệu đại biểu ứng cử đảm bảo đúng độ tuổi, cơ cấu. Năm 1979, khi toàn tuyến biên giới bị tấn công, Mặt trận Tổ quốc xã đã mở "*Hội nghị Diên Hồng*", "*Hội nghị toàn dân bàn việc nước*", khơi dậy trong nhân dân tinh thần yêu nước và bảo vệ độc lập dân tộc...

Đoàn Thanh niên xã đã tập hợp đông đảo thanh niên tham gia phong trào "*Ba xung kích làm chủ tập thể*"¹, học tập các anh hùng hy sinh vì Tổ quốc. Ban Chấp hành Đoàn xã xây dựng chương trình hành động cụ thể, thông qua các phong trào đã động viên thanh niên trở thành lực lượng xung kích trong lao động sản xuất, thực hiện nghĩa vụ quân sự, phát huy vai trò đi đầu trong việc thực hiện kế hoạch Nhà nước gắn với các phong trào như "*Lao động tình nguyện vượt mức kế hoạch Nhà nước*", làm thủy lợi, củng cố hợp tác xã, chiến dịch vụ mùa quyết thắng, xây dựng ao cá Bác Hồ... Năm 1978, thực hiện chủ trương xây dựng nghĩa trang tập trung của huyện, Đoàn Thanh niên xã Kim Sơn đã quy tập 21 hài cốt liệt sỹ về nghĩa trang Bãi Cát (xóm 7 Kim Tân ngày nay).

1. "*Ba xung kích làm chủ tập thể*": xung kích trong chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu; xung kích trong lao động sản xuất dựng xây đất nước; xung kích trong học tập, rèn luyện, xây dựng cuộc sống mới.

Tiếp tục phát huy truyền thống đảm đang, từ năm 1978, Hội Phụ nữ xã Kim Sơn hưởng ứng phong trào *“Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”* do Trung ương Hội phát động, động viên chị em thi đua khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất và thực hành tiết kiệm, động viên chồng con đi bộ đội, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội... Trên cơ sở đó, mỗi hội viên phụ nữ xã tự xây dựng mục tiêu phấn đấu để thực hiện tốt cuộc vận động và tham gia phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Trong thời gian này, hàng chục phụ nữ xã Kim Sơn đạt danh hiệu *“Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*.

Sau 5 năm phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (1976 - 1980), Đảng bộ và nhân dân xã Kim Sơn đã đạt được những thành quả quan trọng về nhiều mặt: Bước đầu phát huy thế mạnh về lao động, đất đai, phát triển sản xuất nông nghiệp, mở rộng diện tích gieo trồng; hoàn thành tốt nghĩa vụ lương thực, thực phẩm; từng bước xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật; bảo đảm giữ vững trật tự an toàn xã hội; phong trào cách mạng của quần chúng được phát động sôi nổi. Trên các mặt kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xã đều được Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa đánh giá là đơn vị đạt loại khá, tốt. Tuy vẫn còn một số hạn chế còn tồn tại, song những kết quả trên là nền tảng vững chắc để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Kim Sơn bước vào thực hiện nhiệm vụ mới trong giai đoạn tiếp theo.

II. Lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1986)

Bước vào những năm 80 của thế kỷ XX, tình hình kinh tế - xã hội của đất nước có nhiều khó khăn trong khi các thế lực thù địch không ngừng gia tăng hoạt động chống phá. Các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới lâm vào tình trạng khủng hoảng, suy thoái kinh tế, nguồn viện trợ hầu như không còn. Những khó khăn chung của cả nước đã ảnh hưởng lớn tới xã Kim Sơn.

Đối với địa phương, tình hình sản xuất, đời sống nhân dân chưa thực sự ổn định. Một bộ phận cán bộ, đảng viên và xã viên hợp tác xã có tư tưởng, suy nghĩ lệch lạc, ngại khó, ngại khổ, chán nản sản xuất và công tác... Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng ủy tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng để cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng về tình hình đất nước, thực trạng địa phương, những thuận lợi và khó khăn, qua đó nêu cao tinh thần tự lực tự cường, phấn đấu thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Đồng thời, Đảng ủy cũng tăng cường lãnh đạo, lấy xây dựng Đảng làm then chốt nhằm làm cho tổ chức Đảng có đủ sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo, tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, trước mắt là trên mặt trận sản xuất nông nghiệp.

Ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW (gọi tắt là Khoán 100) về "Cải tiến

công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp. Đây là một hình thức quản lý mới, theo đó quản lý và trả công lao động có gắn trách nhiệm và quyền lợi của người lao động với sản phẩm cuối cùng một cách trực tiếp. Khoán 100 được coi là “chìa khóa” mở ra con đường mới cho sản xuất nông nghiệp, được nông dân phấn khởi đón nhận.

Căn cứ vào Chỉ thị số 100-CT/TW và các chỉ thị, nghị quyết, văn bản hướng dẫn của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy tổ chức học tập triển khai từ Đảng bộ đến các đoàn thể quần chúng và xã viên. Sau khi quán triệt nội dung chỉ thị, Đảng bộ xã chủ trương chọn Hợp tác xã Kim Tiến thực hiện thí điểm, sau đó mở rộng ra Hợp tác xã Kim Tân. Theo đó, Hợp tác xã Kim Tiến thực hiện Khoán 100 từ vụ mùa năm 1981; từ vụ đông xuân năm 1981 - 1982 triển khai thực hiện ở Hợp tác xã Kim Tân.

Trước tiên, hợp tác xã xác định chất đất từng vùng, từng loại ruộng trên cơ sở đó tiến hành phân định sản lượng, phân loại lao động cho đúng, sát, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trước khi khoán. Theo đó, ruộng đất chia thành 6 hạng, trung bình mỗi lao động nhận 2 - 2,5 sào. Mức khoán sản lượng nộp cho hợp tác xã đối với ruộng hạng cao nhất (hạng 1) là 97 kg/sào, hạng thấp nhất (hạng 6) là 70 kg/sào. Trên tinh thần Khoán 100, hợp tác xã điều hành 5 khâu là: giống, làm đất, thủy lợi, phân bón, phòng trừ sâu bệnh. Người nhận khoán chịu trách nhiệm 3 khâu là: cấy, chăm sóc và thu hoạch cho tới khi giao nộp sản phẩm.

Người lao động được giao khoán hằng say lao động, tự giác sản xuất. Tình trạng *“rong công, phóng điểm”* được hạn chế tối đa. Tiềm năng đất đai, sức lao động được tận dụng triệt để. Những vụ đầu tiên thu hoạch trên phần ruộng khoán, năng suất cao hơn, nhiều hộ gia đình có năng suất vượt khoán, góp phần ổn định đời sống. Nhờ năng suất tăng, xã luôn hoàn thành sớm và vượt kế hoạch Nhà nước giao về chỉ tiêu đóng góp lương thực, nhất là vụ hạ năm 1981 (chỉ tiêu giao 50 tấn, xã thực hiện được 78 tấn 45kg)¹. Cùng với đó, công tác thu mua thực phẩm, làm nghĩa vụ lợn tập thể gia công của xã cũng đạt kết quả tốt.

Tuy nhiên, trong thời gian đầu triển khai Khoán 100 ở xã Kim Sơn cũng gặp phải một số khó khăn: Một số lao động còn hoài nghi về hiệu quả của phương thức sản xuất mới nên không nhận ruộng khoán; một số cán bộ, đảng viên còn thiếu tiên phong, gương mẫu; tình trạng buông lỏng, khoán trắng xảy ra. Trước tình hình đó, Đảng ủy đã quán triệt tới cán bộ, đảng viên và chỉ đạo các hợp tác xã phổ biến cho xã viên Chỉ thị số 68/CT-HU ngày 18/5/1982 của Huyện ủy Định Hóa *“Về việc uốn nắn những sai sót trong việc thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã sản xuất nông nghiệp”*.

1. Báo cáo số 395/BC ngày 2/12/1981 về tình hình thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch Nhà nước năm 1981 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, tr.9. Tư liệu lưu trữ tại Chi cục Văn thư lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, Cặp 252, Hồ sơ 3051.

Qua đó, những sai sót trên được hạn chế, tình hình sản xuất nông nghiệp đạt được kết quả khá tốt.

Trong giai đoạn này, năm 1981 và 1983, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1981 - 1983) và lần thứ IV (nhiệm kỳ 1983 - 1985). Sau khi đánh giá kết quả đạt được và chưa đạt được, chỉ ra nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm, các Đại hội đề ra nhiệm vụ: Đẩy mạnh sản xuất lương thực để giải quyết đời sống nhân dân; hoàn thành tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước; tăng cường quốc phòng - an ninh... Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Đàm Đức Soan giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Ngọc Chung giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí Nguyễn Đăng Viễn làm Ủy viên Thường vụ. Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV được bầu gồm 7 đồng chí. Trong đó đồng chí Đàm Đức Soan giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Ngọc Chung giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Đăng Viễn làm Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhờ quán triệt và thực hiện tốt Khoán 100 nên sản xuất nông nghiệp ở địa phương vượt qua khó khăn, đạt được một số kết quả đáng khích lệ, động viên tư tưởng xã viên, ngày công lao động nâng lên. Trong các năm 1983 và 1984, mặc dù sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn về thời tiết và sâu bệnh phá hoại song sản lượng lương thực vẫn đảm bảo.

Năm 1985 là năm cuối cùng thực hiện kế hoạch 5 năm (1981 - 1985) song tình hình sản xuất của xã gặp nhiều khó khăn. Đêm ngày 11, rạng sáng ngày 12/4/1985, gió xoáy kèm theo mưa đá lớn với mật độ dày đổ xuống các xã phía bắc huyện Định Hóa, trong đó có xã Kim Sơn, gây thiệt hại lớn về lúa và hoa màu. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, các đoàn thể, hợp tác xã nhanh chóng tổ chức cho nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định đời sống và tiếp tục sản xuất. Cũng trong năm 1985, hồ Kim Sơn xây dựng hoàn thành và được đưa vào sử dụng¹.

Tháng 4/1985, Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ V (nhiệm kỳ 1985 - 1986) được tổ chức. Đại hội đánh giá quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV; đề ra phương hướng cho nhiệm kỳ mới, trong đó nhiệm vụ trước mắt của xã là hoàn thành các chỉ tiêu của năm cuối cùng thực hiện kế hoạch 5 năm (1981 - 1985). Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Trong đó đồng chí Đàm Đức Soan giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Ngọc Chung giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Trọng Chu làm Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy².

1. Báo cáo số 11-UB/BC của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa về tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 1985 và phương hướng, nhiệm vụ của kế hoạch kinh tế - xã hội năm 1986. Tư liệu lưu trữ tại Chi cục Văn thư lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

2. Quyết định số 74/QĐ-HU ngày 16/4/1985 của Ban Thường vụ Huyện ủy Định Hóa. Tư liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Xã Kim Sơn có diện tích rừng và đất rừng tương đối lớn, vì thế ngay từ năm 1981, Đảng ủy xã đã lãnh đạo nhân dân phát triển nghề rừng để tăng nguồn thu, tăng cường công tác bảo vệ rừng. Tuy nhiên, trong thời gian này, hiện tượng phá rừng diễn ra phổ biến, diện tích rừng suy giảm nghiêm trọng. Quán triệt Chỉ thị số 56-CT/TW ngày 29/1/1985 của Ban Bí thư Trung ương *"về giao đất, giao rừng cho các hộ nông dân"*, ngày 3/5/1985, Ban Thường vụ Huyện ủy ra Chỉ thị số 03-CT/TV về việc *"khẩn trương giao đất, giao rừng năm 1985"*. Thực hiện các chỉ thị trên, Đảng ủy xã Kim Sơn đã lãnh đạo triển khai công tác giao đất, giao rừng. Nhờ đó, việc chặt phá rừng đã giảm, nhân dân từng bước đầu tư vào diện tích rừng được nhận.

Thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư, người nông dân được chủ động hơn trên đồng ruộng, nhu cầu về sức kéo phục vụ sản xuất ngày càng tăng, do đó, đàn trâu được chú trọng hơn. Do chính sách thu mua của Nhà nước ngày càng tốt hơn, nên các hợp tác xã còn chủ động đầu tư phát triển đàn lợn. Đàn gia cầm duy trì ở mức bình quân mỗi hộ nuôi 15 - 20 con. Trong 6 tháng đầu năm 1985, thực phẩm thu mua cho Nhà nước đạt 1.500kg¹.

Trong giai đoạn này, hoạt động của hợp tác xã tín dụng tiếp tục phát triển, việc huy động được thực hiện tốt, nhờ đó số dư tiết kiệm tăng lên. Năm 1984, hợp tác xã tín dụng

1. *Biên bản họp Thường vụ Đảng ủy xã mở rộng ngày 13/8/1985 tại Văn phòng Đảng ủy xã Kim Sơn*, tr.3. Tài liệu lưu tại Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Kim Sơn là một trong những đơn vị vận động tốt nhất, bình quân số dư mỗi người trong xã là 500 đồng¹. Năm 1985, toàn huyện có 2 xã đạt số dư tiết kiệm 100 nghìn đồng trở lên, trong đó có xã Kim Sơn².

Hợp tác xã mua bán đã có một số mặt được nâng lên, song bên cạnh đó còn một số mặt yếu như: giờ giấc bán hàng chưa đảm bảo, mua bán của nhân dân chưa thanh toán kịp thời, trong Ban Quản lý chưa thống nhất, công tác thu nợ chưa hoàn thành³.

Về giáo dục, mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn, nhưng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Kim Sơn đã có nhiều cố gắng trong việc xây dựng, tu sửa các phòng học nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu dạy và học cho giáo viên và học sinh. Trường phổ thông đẩy mạnh phong trào thi đua “*Dạy tốt, học tốt*”, phát động học sinh tham gia phong trào “*Kế hoạch nhỏ*”... Tỷ lệ học sinh lên lớp hằng năm đều đạt trên 90%. Đầu năm 1985, Trường Mẫu giáo Kim Sơn được thành lập, với 5 lớp học nằm rải rác ở các xóm, trung tâm của trường nằm tại xóm 6 Kim Tân, do cô giáo Đàm Thị Hát làm Hiệu trưởng. Thời gian đầu mới thành lập, các lớp phải học nhờ nhà kho của hợp tác xã. Tuy còn nhiều khó khăn

1. Báo cáo số 07-BC/HU ngày 20/3/1985 về Công tác xây dựng Đảng năm 1984 của Đảng bộ huyện Định Hóa.

2. Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 1985, tr.16. Tư liệu lưu trữ tại Chi cục Văn thư lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên, Cặp 307, Hồ sơ 3749.

3. Biên bản họp Thường vụ Đảng ủy xã mở rộng ngày 13/8/1985 tại Văn phòng Đảng ủy xã Kim Sơn, tr.2.

nhưng nhà trường từng bước khắc phục, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Năm học 1984 - 1985, số học sinh Trường Phổ thông cấp I - II Kim Sơn thi đỗ chuyển cấp đạt 100%, đây là năm thứ ba trường đạt được thành tích này.

Từ năm 1980 đến năm 1985, Trạm xá xã thường xuyên củng cố tổ chức và duy trì hoạt động theo đúng quy định của ngành; mỗi năm khám chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người, tổ chức các đợt tiêm phòng, tiêm chủng cho trẻ em trong độ tuổi quy định, đồng thời tích cực vận động nhân dân ăn uống hợp vệ sinh, phòng chống dịch bệnh và thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Trạm xá biên chế 3 cán bộ gồm 1 y sỹ, 1 y tá và 1 nữ hộ sinh; đội ngũ cán bộ y tế thôn, bản cũng được tăng cường. Tuy nhiên, cơ sở vật chất của trạm còn nghèo nàn, còn thiếu người phục vụ.

Theo Quyết định số 114/QĐ-BNV ngày 20/12/1981 của Bộ Nội vụ về quy định tổ chức, quyền hạn của công an xã, Đảng bộ xã Kim Sơn chỉ đạo việc kiện toàn Ban Công an xã, đồng thời duy trì chế độ hoạt động theo quy định. Thực hiện các nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện về công tác an ninh trật tự, Đảng bộ xã đã phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; giao cho công an xã nắm chắc và quản lý tốt đối tượng 4 (đối tượng có tiền án, tiền sự).

Công tác xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ xã luôn giữ vững; xây dựng và quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên, mỗi khi có lệnh tập trung của huyện, các đồng chí đều có mặt đầy đủ, đúng thời gian. Trong những năm 1981 - 1985, xã

Kim Sơn đều hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân huyện giao. Các đợt giao quân đều đảm bảo chất lượng, đúng chính sách. Xã thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, làm tốt việc tiếp nhận quân nhân hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương, giải quyết đầy đủ chế độ đối với các gia đình chính sách.

Trong giai đoạn 1981 - 1985, thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 19/12/1983 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc "*xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh*", Đảng ủy tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, trước hết là củng cố, kiện toàn các chi bộ, duy trì nền nếp sinh hoạt Đảng. Đảng bộ xã duy trì 3 tháng sinh hoạt 1 lần, các chi bộ sinh hoạt mỗi tháng 1 kỳ vào đầu tháng. Đồng thời chú trọng công tác phát triển Đảng, đảm bảo chất lượng và tiếp tục cử một số đồng chí đi học trường Đảng của huyện để chuẩn bị nguồn kế cận.

Thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TW ngày 20/2/1984 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh tra, với tinh thần "*Lãnh đạo có kiểm tra, lãnh đạo không kiểm tra coi như không có lãnh đạo*", các chi bộ đều đăng ký chương trình lãnh đạo có kiểm tra của mình, tập trung vào nội dung kiểm tra việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết và Điều lệ Đảng. Vì vậy, chất lượng lãnh đạo ở Đảng bộ và các chi bộ được nâng cao. Cùng với đó, việc học tập các chỉ thị, nghị quyết được Đảng bộ quan tâm thường xuyên nên tỷ lệ đảng viên tham gia học tập năm 1985 đạt 96%. Qua đánh giá, phân loại 6 tháng đầu

năm 1985, Chi bộ Kim Tân đạt trong sạch vững mạnh, Chi bộ Kim Tiến đạt khá; Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh¹.

Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn đã phát huy hiệu lực trên lĩnh vực quản lý kinh tế, quản lý xã hội, chăm lo đời sống nhân dân, thực hiện cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân lao động làm chủ”. Hằng năm, Ủy ban nhân dân xã tiến hành đánh giá, rà xét việc sử dụng cán bộ, đảm bảo bộ máy hoạt động có hiệu quả. Bộ máy chính quyền xã luôn được tăng cường, bố trí cán bộ trẻ, có trình độ văn hóa, có năng lực chuyên môn. Chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể được phân định rõ ràng, tránh chồng chéo.

Trong giai đoạn 1981 - 1985, Đảng ủy Kim Sơn đã lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi các cuộc bầu cử Quốc hội khóa VII và Hội đồng nhân dân các cấp. Cuộc bầu cử Quốc hội năm 1981 thu hút 100% cử tri tham gia bỏ phiếu. Thực hiện Chỉ thị số 114-CT/TW ngày 31/7/1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, cuối năm 1981, xã Kim Sơn tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Trong nhiệm kỳ 1981 - 1984, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Hoàng Ngọc Chung giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Thực hiện Quyết định số 19-QĐ/HĐBT ngày 7/2/1984 của Hội đồng Bộ trưởng, tháng 4/1984, đông đảo cử tri xã Kim

1. Biên bản họp Thường vụ Đảng ủy xã mở rộng ngày 13/8/1985 tại Văn phòng Đảng ủy xã Kim Sơn, tr.3. Tài liệu lưu tại Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Sơn đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Với tinh thần trách nhiệm cao, nhân dân địa phương đã bầu 19 đại biểu vào Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ 1984 - 1987. Sau khi họp kỳ thứ nhất, Hội đồng nhân dân nhất trí bầu đồng chí Hoàng Ngọc Chung tiếp tục giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân¹.

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TW ngày 18/4/1983 của Ban Bí thư về *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới"* và Chỉ thị số 53/CT-TW ngày 28/11/1984 về *"Tăng cường công tác quần chúng của Đảng"*, Đảng bộ xã Kim Sơn đã củng cố, kiện toàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức quần chúng, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ. Vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong xã từng bước khẳng định thông qua việc tham gia vào các lĩnh vực hoạt động trong đời sống, chính trị - xã hội ở địa phương. Mặt trận Tổ quốc xã thực hiện tốt chức năng tập hợp đoàn kết toàn dân, tham gia xây dựng, củng cố chính quyền, thực hành tiết kiệm...

Đoàn Thanh niên phát huy tinh thần làm chủ tập thể, phát triển kinh tế và bảo vệ Tổ quốc, luôn giữ vững là lực lượng xung kích, nòng cốt trong lao động, nhất là công tác thủy lợi, phòng trừ sâu bệnh, làm phân bón, xây dựng lực lượng dân quân, làm tốt công tác cho thanh niên nhập ngũ.

1. Đồng chí Hoàng Ngọc Chung giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân đến hết năm 1986 thì bàn giao công tác cho đồng chí Hà Văn Ngọc.

Giai đoạn 1981 - 1985, đoàn viên, thanh niên địa phương tham gia nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng với nội dung *"Tuổi trẻ với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa"*, tìm hiểu về Đảng, về Chủ tịch Hồ Chí Minh...

Hội Phụ nữ xã đã đạt nhiều thành tích trong phong trào *"Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*. Chị em phụ nữ tích cực tham gia lao động sản xuất, thi đua thực hành tiết kiệm, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, vận động chị em thực hiện chính sách sinh đẻ có kế hoạch, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, thực hiện nếp sống mới, xây dựng gia đình hạnh phúc...

Thành tựu phát triển kinh tế - xã hội ở Kim Sơn trong những năm 1981 - 1985 đã khẳng định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy. Trước những khó khăn về kinh tế và những diễn biến phức tạp về tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đa số đảng viên trong Đảng bộ đều thể hiện lập trường, quan điểm vững vàng, kiên định, tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng, chủ động tìm biện pháp khắc phục nhằm giảm bớt khó khăn trên từng lĩnh vực để ổn định đời sống nhân dân.

Tuy vậy, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã Kim Sơn còn tồn tại nhiều hạn chế, cần khắc phục đó là: Công tác tư tưởng chưa được quán triệt sâu rộng nên chưa đẩy mạnh được phong trào hành động cách mạng của quần chúng; lề lối làm việc, phương pháp công tác chậm đổi mới, thiếu sâu sát; một số chi bộ còn mất đoàn kết, đấu tranh phê bình

mang tính chất chiếu lệ; một số đảng viên chưa phát huy vai trò tiên phong gương mẫu...

Mười năm sau ngày đất nước giải phóng (1975 - 1985), mặc dù gặp phải nhiều khó khăn, song dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Kim Sơn đã quyết tâm hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Từ khi triển khai thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng trong sản xuất nông nghiệp, đời sống của nhân dân các dân tộc trong xã được ổn định và từng bước cải thiện. Kinh tế hộ gia đình xã viên các hợp tác xã nông nghiệp phát triển đã mang lại hiệu quả kinh tế cao, cung cấp nhiều sản phẩm hàng hóa cho xã hội và nâng cao đời sống của người dân trên địa bàn. Đây là những thuận lợi cơ bản, là tiền đề quan trọng để Đảng bộ Kim Sơn lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng trong giai đoạn tiếp theo.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ KIM SƠN

TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC

(GIAI ĐOẠN 1986 - 2000)

I. Lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế trong những năm đầu đổi mới (1986 - 1990)

Trải qua 10 năm (1975 - 1985) tiến hành sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhân dân ta giành được nhiều thắng lợi mang ý nghĩa quan trọng trên các mặt kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội ngày càng trầm trọng, việc điều chỉnh giá - lương - tiền trong năm 1985 khiến lạm phát tăng cao; vật tư, hàng hóa khan hiếm, giá cả tăng nhanh, sản xuất nông nghiệp sa sút. Quan hệ sản xuất thay đổi nhưng cơ chế quản lý tập trung, quan liêu, bao cấp vẫn duy trì làm kìm chế sự phát triển của sản xuất, đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn... Trong khi đó, các thế lực thù địch tiến hành phá hoại nhiều mặt bằng chiến tranh tâm lý, gián điệp, bao vây về kinh tế... nhằm chống phá sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Nằm trong bối cảnh chung của đất nước, từ tình hình thực tế của địa phương, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ xã Kim Sơn vừa tập trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất để ổn định đời sống, vừa tổ chức cho cán

bộ, đảng viên học tập Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương về việc tổ chức đợt tự phê bình và phê bình. Đảng ủy đã quán triệt mục đích, nội dung, yêu cầu của Chỉ thị đến toàn đảng viên đồng thời tổ chức hội nghị mở rộng đến các ban ngành, đoàn thể và các hợp tác xã. Để nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữa tháng 4/1986, Đảng ủy tổ chức kiểm điểm tập thể Ban Chấp hành và các đồng chí trong cấp ủy. Với tinh thần xây dựng, đấu tranh tự phê bình và phê bình, Đảng ủy đã đánh giá, kết luận những ưu điểm, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của tập thể và mỗi cá nhân, biểu dương những đảng viên có thành tích tốt đồng thời có kế hoạch sửa chữa và khắc phục những khuyết điểm còn tồn tại.

Thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đại hội Đảng bộ các cấp, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Định Hóa, tháng 9/1986, Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 1986 - 1988). Đại hội đánh giá, kiểm điểm công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ trước, trên cơ sở đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu đến năm 1988, đó là: Phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, động viên toàn dân thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; nêu cao tinh thần chủ động, khai thác các tiềm năng về đất đai, lao động, kinh nghiệm của nhân dân. Trước mắt, tiếp tục lấy nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, giải quyết tốt vấn đề lương thực, thực phẩm. Đại

hội cũng dành thời gian thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện Đảng các cấp, đặc biệt là văn kiện dự thảo trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Toàn Đảng bộ có 48 lượt ý kiến đóng góp tập trung vào các nội dung: phân tích, đánh giá những hạn chế, sai lầm trong việc thực hiện cơ chế, chính sách dẫn đến tình trạng khủng hoảng kéo dài; giải pháp về kinh tế - xã hội để đưa đất nước vượt qua khó khăn.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa VI gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Đàm Đức Soan tiếp tục giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Trọng Chu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí Hà Văn Ngọc làm Ủy viên Thường vụ¹.

Thành công của Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ VI giúp cán bộ, đảng viên nâng cao một bước trình độ nhận thức các quan điểm của Đảng, củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ. Sau Đại hội Đảng bộ xã, Đảng ủy tổ chức lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ mới, vận động quần chúng nêu cao khí thế và quyết tâm thi đua đẩy mạnh sản xuất, công tác để chào mừng Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng.

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Với quan điểm *“nhìn thẳng sự thật, nói rõ sự thật”*, Đại hội đánh giá những thành tựu mà nhân dân ta đạt được trong công cuộc xây

1. Quyết định số 42/QĐ-HU của Huyện ủy Định Hóa ngày 20/9/1986. Tư liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

dựng chủ nghĩa xã hội. Đại hội nghiêm khắc kiểm điểm, thẳng thắn chỉ ra những khuyết điểm trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đồng thời đề ra đường lối đổi mới đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.

Năm 1987 là năm đầu tiên nhân dân xã Kim Sơn thực hiện đường lối đổi mới của Đảng. Để tạo sự thống nhất trong nhận thức cán bộ, đảng viên và nhân dân, trong tháng 1/1987, Đảng ủy tổ chức cho đảng viên, cán bộ chính quyền, đại diện các đoàn thể quần chúng, cán bộ chủ chốt của 2 Hợp tác xã Kim Tân, Kim Tiến nghiên cứu, học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Kết quả, số cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt 85,8%. Cùng với đó, Đảng ủy xây dựng các chương trình, hành động cụ thể để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Thực hiện các chương trình kinh tế lớn của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Ban Chấp hành Đảng bộ tổ chức họp bàn và khẳng định cơ cấu kinh tế của địa phương vẫn là nông - lâm nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; trong đó, nông nghiệp được coi là ngành kinh tế chính. Xã cũng triển khai kế hoạch huy động lương thực của huyện, kết quả Kim Sơn là một trong những xã hoàn thành kế hoạch sớm nhất huyện (ngày 28/2/1987).

Để đạt được mục tiêu trên, Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn (tháng 3/1987) xác định: Phấn đấu thâm canh, mở rộng diện tích canh tác, tăng cường kinh tế tập thể, khuyến khích phát triển kinh tế gia đình. Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo các Hợp tác xã Kim Tân, Kim Tiến

đưa nhanh các giống lúa cho năng suất cao, ngắn ngày như CR203, PN8, L3 vào sản xuất đại trà, tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong canh tác. Bên cạnh trồng lúa, các hợp tác xã còn trồng thêm các loại cây màu như ngô, khoai, sắn... Xác định thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong sản xuất nông nghiệp, xã Kim Sơn xây dựng và củng cố hàng chục công trình thủy lợi nhỏ. Công tác phòng, chống bão lũ được chú ý để hạn chế các thiệt hại, bảo vệ tốt tính mạng và tài sản của nhân dân. Để thâm canh tăng năng suất, các hợp tác xã cũng chú trọng tới việc bón phân cho cây trồng; các nguồn phân hữu cơ, vôi... đều được sử dụng. Nhờ sử dụng đồng bộ và tích cực các biện pháp trên, vụ chiêm năm 1988, sản xuất nông nghiệp của cả 2 Hợp tác xã Kim Tân và Kim Tiến đều đạt những kết quả tốt, năng suất đạt 45 tạ/ha. Bình quân lương thực đầu người đạt 14 kg/người/tháng.

Bên cạnh trồng trọt, địa phương đẩy mạnh chăn nuôi, đặc biệt là chăn nuôi trâu để đảm bảo sức kéo, đồng thời khuyến khích chăn nuôi hộ gia đình. Các khâu thức ăn và phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được giải quyết tốt. Đến năm 1988, toàn xã có 302 con trâu, trên 850 con lợn và 1.220 con gia cầm.

Để tiếp tục đẩy mạnh quá trình chuyển đổi cơ chế trong sản xuất nông nghiệp và thực hiện thắng lợi 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng (lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu), ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ban

hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp (gọi tắt là Khoán 10). Khoán 10 nêu lên các định hướng cơ bản là: Khoán sản phẩm cuối cùng đến hộ xã viên, hộ xã viên là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, xóa bỏ chế độ công điểm; bỏ nghĩa vụ thu mua lương thực theo giá thấp, thực hiện cơ chế một giá, lưu thông lương thực tự do. Khoán 10 được xem như “luồng gió mới” thổi vào nông thôn thúc đẩy sự phát triển sản xuất. Cuộc sống của người nông dân đã dần khấm khá, bức tranh thời đổi mới cũng khởi sắc hơn và nông nghiệp phát triển theo hướng hàng hóa, tiếp cận dần với cơ chế thị trường thời hội nhập.

Quán triệt chủ trương của Đảng và Nhà nước, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, sang đầu năm 1989, Hợp tác xã Kim Tân và Kim Tiến thực hiện giao khoán ruộng đất cho các hộ xã viên. Các Ban Quản trị tiến hành kiểm kê, đo đạc ruộng đất sau đó chia bình quân cho số nhân khẩu trong hợp tác xã theo nguyên tắc “*có tốt, có xấu, có xa, có gần*”. Đồng thời, hợp tác xã chuyển nhượng, bán hóa giá đàn trâu bò của tập thể cho các hộ gia đình xã viên quản lý.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Khoán 10, trên địa bàn xã Kim Sơn cũng như nhiều địa phương khác của huyện Định Hóa đã nảy sinh vấn đề tranh chấp ruộng đất, chủ yếu là đòi lại ruộng trước khi vào hợp tác xã. Thực chất, đây là sự tranh chấp giữa những hộ bản địa và những hộ từ miền xuôi lên xây dựng kinh tế mới, giữa những hộ có nhiều ruộng với những hộ có ít ruộng trước khi vào hợp tác

xã. Ở Hợp tác xã Kim Tiến có 38/54 hộ xã viên đứng đơn chung xin ra hợp tác xã để đòi “ruộng đầu đơn”. Có nhiều trường hợp (trong đó có cả cán bộ về hưu) lấn chiếm ruộng đất, gây nên tình trạng xô xát, đánh nhau, thậm chí có cả hành động phá hoại sản xuất như chặt chân trâu, phá công trình thủy lợi, làm ảnh hưởng tới tình hình trị an của địa phương và sự đoàn kết trong nội bộ nông dân¹.

Trước tình trạng này, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái và Huyện ủy Định Hóa, Đảng ủy xã Kim Sơn đã kiên trì vận động, giải thích cho nhân dân hiểu rõ: Ruộng đất là tư liệu sản xuất đặc biệt thuộc quyền sở hữu toàn dân, không có khái niệm đất cũ, đất của ông cha, không cá nhân nào được phép xác lập chế độ sở hữu của riêng mình. Mọi hành vi đòi ruộng ông cha đều là vi phạm pháp luật. Đảng bộ, chính quyền đã có biện pháp giáo dục, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, đặc biệt là cán bộ, đảng viên liên quan. Đảng ủy đề ra những giải pháp đúng đắn, có tình có lý, vận động nhân dân phát huy tình làng nghĩa xóm, đoàn kết, giúp đỡ nhau đẩy mạnh sản xuất, xây dựng nông thôn. Nhờ đó, tình hình địa phương từng bước ổn định.

Kim Sơn có diện tích rừng tương đối lớn, vì thế cấp ủy và chính quyền xã quan tâm tới bảo vệ và khai thác nguồn lợi từ rừng. Chủ trương của xã là bảo vệ vốn rừng hiện có, vận động nhân dân trồng rừng, cải tạo một phần rừng tự nhiên thành

1. Theo “Báo cáo về tình trạng tranh chấp đất đai ở huyện Định Hóa”, Hồ sơ số 171, Phòng số 2, Mục 06, Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

rừng kinh tế. Năm 1988, Kim Sơn là xã đầu tiên của huyện Định Hóa tổ chức vận động nhân dân trồng rừng, phủ xanh đất trống đồi trọc theo Chương trình PAM-3352 của Chính phủ, mở đầu cho phong trào trồng rừng của huyện sau này.

Đảng bộ xã thường xuyên quan tâm củng cố hợp tác xã mua bán. Hợp tác xã mua bán làm nhiệm vụ đem hàng hóa của Nhà nước về phục vụ nhân dân và mua hàng của xã viên bán cho Nhà nước. Tuy nhiên, do tiền vốn ít, từ sau năm 1986 lại theo cơ chế lưu thông hàng hóa, vì vậy việc mua bán, kinh doanh gặp khó khăn, trở ngại lớn, hoạt động của hợp tác xã dần đi xuống.

Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo công tác củng cố hợp tác xã tín dụng. Trong giai đoạn 1986 - 1990, hợp tác xã tín dụng tích cực vận động phong trào tiết kiệm, nâng cao số dư làm nguồn cho các gia đình vay vốn kinh doanh, sản xuất; hoàn thành nhiệm vụ thanh - quyết toán đối với người gửi tiền tiết kiệm. Hợp tác xã tín dụng phối hợp cùng Ban vận động mua công trái nhằm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Năm 1986, hợp tác xã tín dụng xã Kim Sơn được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen về thành tích xây dựng và củng cố hợp tác xã tín dụng ở nông thôn (theo Quyết định số 240/QĐ-UB ngày 15/7/1986)¹.

Đảng bộ và chính quyền xã Kim Sơn cũng rất quan tâm đến các mặt giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội. Về giáo dục, xã

1. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.188.

đầu tư ngân sách xây dựng thêm cơ sở vật chất cho trường học. Năm 1987, Trường Phổ thông cấp I - II Kim Sơn đổi tên thành Trường Phổ thông cơ sở Kim Sơn, do thầy giáo Bàn Văn Ba làm Hiệu trưởng. Tuy nhiên, đây là giai đoạn khó khăn của giáo dục địa phương, nhiều học sinh bỏ học vì gia đình không đủ điều kiện, đời sống của giáo viên không được đảm bảo, chất lượng dạy và học giảm sút. Mặc dù cơ sở vật chất của trạm xá còn thiếu nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, các cán bộ y tế đã không quản ngại khó khăn, tận tâm khám, chữa bệnh cho nhân dân. Trạm xá xã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch, hướng dẫn nhân dân phòng chống dịch bệnh, sửa chữa các công trình vệ sinh.

Đảng bộ và chính quyền xã chú trọng đến các hoạt động thông tin, văn hóa - văn nghệ. Cán bộ thông tin văn hóa là nòng cốt trong các phong trào văn hóa văn nghệ ở địa phương. Công tác truyền thanh, kẻ vẽ khẩu hiệu và tranh cổ động được triển khai, phục vụ tốt các hội nghị, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực hiện chính sách hậu phương quân đội, Ủy ban nhân dân xã tổ chức họp mặt với thương binh, thân nhân liệt sỹ nhân ngày 27/7, thực hiện chế độ chi trả kịp thời cho các đối tượng, giúp gia đình có công với cách mạng ổn định cuộc sống. Tháng 2/1987, nhân dịp tết Đinh Mão, nhân dân xã Kim Sơn hăng hái đóng góp tiền, gạo, chè để gửi cho các chiến sỹ đang làm nhiệm vụ biên giới ăn Tết và đóng góp tiền, thóc cho Quỹ biên giới của tỉnh.

Trong giai đoạn 1986 - 1990, Đảng ủy bố trí lại cán bộ, sắp xếp và củng cố lực lượng an ninh. Tuy nhiên, thời gian này, an ninh trật tự ở địa phương diễn biến phức tạp do tranh chấp ruộng đất, phải đến đầu những năm 90 mới giải quyết xong. Việc phá án cũng ít hiệu quả, chưa thường xuyên giáo dục nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, còn có tư tưởng ỷ lại, đội ngũ công an viên hăng hái thực hiện nhiệm vụ nhưng chưa được bồi dưỡng chu đáo về chuyên môn nghiệp vụ...

Công tác quân sự địa phương được thực hiện theo đúng yêu cầu trong tình hình mới. Lực lượng dân quân, tự vệ, dự bị động viên duy trì theo quy định. Ban Chỉ huy quân sự xã luôn làm tốt công tác giáo dục quốc phòng, tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự. Trong 5 năm (1986 - 1990), xã Kim Sơn hoàn thành tốt chỉ tiêu tuyển quân và giao quân, hàng chục thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ.

Năm 1989, Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1989 - 1992). Đại hội đã tổng kết thực hiện Khoản 10 trên địa bàn và đưa ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa VII gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Trong đó đồng chí Nguyễn Văn Ân giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Văn Ngọc giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí Nguyễn Trọng Chu làm Ủy viên Thường vụ.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã chú trọng cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đối với công tác giáo

dục chính trị tư tưởng, thông qua các buổi sinh hoạt nội bộ, Đảng ủy quán triệt tới đảng viên tinh thần chỉ thị, nghị quyết Đảng các cấp như Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 6, 7, 9, 11, Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy về đổi mới cơ chế khoán trong nông nghiệp... Công tác giáo dục chính trị tư tưởng giúp cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ hiểu sâu sắc và toàn diện hơn các quan điểm và đường lối cơ bản của Đảng trong việc lãnh đạo cách mạng nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu các chỉ thị, nghị quyết, công tác tư tưởng còn tập trung vào những sự kiện trọng tâm mà không có sự toàn diện. Tại các chi bộ, công tác quản lý hoạt động và tư tưởng đảng viên còn buông lỏng. Đối với đảng viên, việc tự phê bình và phê bình chưa được coi trọng, một số đảng viên có lối sống buông thả, ý thức tổ chức kỷ luật kém, không chăm lo tu dưỡng rèn luyện bản thân, thờ ơ và thiếu trách nhiệm trong công tác.

Trong 2 năm 1987 và 1989, Đảng ủy đã chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp trên tinh thần dân chủ, an toàn, đúng luật. Trong giai đoạn này, đồng chí Hà Văn Ngọc được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Sau các kỳ Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VI, lần thứ VII và các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân, Đảng ủy đã thảo luận dân chủ tập thể để củng cố, kiện toàn Ủy ban nhân

dân xã, hợp tác xã và các ban ngành, đoàn thể. Đảng ủy bố trí sắp xếp, điều động đội ngũ cán bộ cho phù hợp với công tác, đồng thời cử một số đồng chí đi học lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ theo các lớp bồi dưỡng của tỉnh và huyện. Tuy nhiên, công tác tổ chức cán bộ còn yếu, việc đào tạo và sử dụng cán bộ chưa có quy hoạch lâu dài, việc bồi dưỡng, đào tạo cán bộ chưa thường xuyên. Công tác kết nạp đảng viên mới còn hạn chế. Trong công tác phát triển Đảng, từ năm 1976 đến năm 1986, Đảng bộ kết nạp được 17 quần chúng ưu tú vào Đảng. Đến năm 1986, Đảng bộ Kim Sơn có 69 đảng viên.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, bộ máy chính quyền được sắp xếp, củng cố. Về tổ chức cán bộ, Đảng ủy tăng cường cấp ủy sang lãnh đạo chính quyền, tạo điều kiện cho cán bộ đi học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; bồi dưỡng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế hoạt động cho thành viên Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã. Thông qua việc học tập và cải tiến chất lượng các kỳ họp Hội đồng, cán bộ chính quyền hiểu rõ hơn chức năng, nhiệm vụ của mình.

Hội đồng nhân dân xã đã phát huy vai trò trong việc đưa Nghị quyết của Đảng vào đời sống, quyết định những vấn đề quan trọng trong đời sống dân sinh, kinh tế ở địa phương bằng các nội quy, quy chế và nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh. Ủy ban nhân dân xã thực hiện chức năng quản lý

Nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi các nghị quyết do Đảng ủy và Hội đồng nhân dân ban hành.

Cùng với kiện toàn bộ máy chính quyền, Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo các đoàn thể củng cố, kiện toàn tổ chức, phân công cấp ủy và Ủy viên Ban Chấp hành lãnh đạo các đoàn thể và làm nòng cốt trong các phong trào. Hằng tháng, các đoàn thể phản ánh, báo cáo kết quả hoạt động với Ban Thường vụ Đảng ủy. Các đoàn thể quần chúng bám sát nhiệm vụ chính trị, vận động hội viên, đoàn viên hăng hái tham gia các phong trào của địa phương.

II. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, ổn định và nâng cao đời sống nhân dân (1991 - 1995)

Sau 5 năm đổi mới, nền kinh tế Việt Nam đã có những bước chuyển đáng kể nhưng nhìn chung đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Trên thế giới, Liên Xô khủng hoảng nghiêm trọng, một số nước Đông Âu tan rã, các thế lực thù địch lợi dụng cơ hội ra sức phá hoại nước ta đã tác động tiêu cực đến tư tưởng, tình cảm của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Bọn phản động và cơ hội trong nước lợi dụng để tuyên truyền chống phá cách mạng nhằm âm mưu xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Sự nghiệp đổi mới phải đối diện với nhiều thách thức...

Tháng 6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng được tổ chức nhằm tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội VI, đề ra phương hướng, mục tiêu và các nhiệm vụ

chủ yếu cho 5 năm tới là: “Vượt qua khó khăn thử thách, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường ổn định chính trị, đẩy lùi tiêu cực và bất công xã hội, đưa nước ta cơ bản ra khỏi tình trạng khủng hoảng hiện nay”. Phương hướng thực hiện mục tiêu đó là: “Đoàn kết và động viên lực lượng của mọi tầng lớp nhân dân tiến hành hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ các thành quả cách mạng; tiếp tục bổ sung, hoàn chỉnh đường lối đổi mới và thực hiện nó một cách đồng bộ, nhất quán và có hiệu quả hơn, phát huy những ưu điểm và thành tựu, khắc phục những tiêu cực và khó khăn, cố hạn chế những lệch lạc mới có thể phát sinh”¹. Đại hội đã đề ra một số nhiệm vụ cần tập trung giải quyết. Trong đó có nhiệm vụ quan trọng nhất, vừa cơ bản vừa cấp bách là ra sức đẩy mạnh sản xuất. Đại hội lần thứ VII của Đảng cũng thông qua “Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và “Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”.

Trong giai đoạn này, tình trạng tranh chấp ruộng đất diễn ra khá gay gắt ở hầu hết các xã trong huyện. Ở xã Kim Sơn, tình hình diễn biến hết sức phức tạp. Tình trạng này là do một ổ nhóm hoạt động có tổ chức lợi dụng tình hình ruộng đất để gây rối, kích động bà con, gây mất đoàn kết và gây hận thù giữa các dân tộc. Điển hình là vụ đốt nhà mẫu giáo cạnh nơi có nhiều dân cư. Đêm 27/11/1991, chúng

1. Văn kiện Đảng toàn tập, tập 51, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.

đã đốt nhà trường, nơi ở và làm việc của giáo viên, song vụ cháy đã được cứu chữa kịp thời. Tiếp đó, ngày 6/12/1991, do tranh chấp ruộng đất nên tại địa bàn xã đã xảy ra vụ xô xát gây thương tích giữa 4 người (dân tộc Kinh và Tày). Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã có những biện pháp ngăn chặn, giải quyết kịp thời và có hiệu quả để chấm dứt tình trạng này. Tuy nhiên, do sự điều hành của chính quyền còn chậm và thiếu dứt điểm nên đã dẫn đến mất ổn định tình hình chính trị địa phương¹.

Do tranh chấp đất đai nên nhiều hộ nông dân không còn đất canh tác, trong các ngày từ 18 đến 22/12/1991, nông dân nhiều xã - đông nhất là các xã Kim Sơn, Kim Phượng, Thanh Định đã kéo lên trụ sở Huyện ủy - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa khiếu kiện, đòi giải quyết tranh chấp ruộng đất ở cơ sở. Một số người dân do quá bức xúc, thiếu kiềm chế đã gây ra tình trạng mất trật tự trị an trong khu vực. Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh phải cử nhiều đoàn cán bộ lên giúp huyện giải quyết tình hình².

Ngày 3/4/1992, Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1992 - 1994) được tổ chức. Đại hội tổng kết, đánh giá những thành tựu đã đạt được, thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế, yếu kém còn tồn tại trong nhiệm kỳ trước,

1. Báo cáo số 36/BC-ĐU ngày 7/12/1991 của Đảng ủy xã Kim Sơn. Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Định Hóa.

2. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử Biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013, tr.207.

đồng thời nghiên cứu, thảo luận và thông qua những mục tiêu, phương hướng trong nhiệm kỳ 1992 - 1994: Tập trung khắc phục khó khăn, phát triển kinh tế - xã hội nhằm ổn định và cải thiện một bước đời sống nhân dân; đảm bảo trật tự an toàn xã hội; giữ vững ổn định chính trị, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Trong đó đồng chí Nguyễn Văn Ân giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Văn Ngọc giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Văn Noãn làm Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy¹.

Trước tình hình ruộng đất diễn biến phức tạp trên địa bàn toàn huyện nói chung và xã Kim Sơn nói riêng, trên địa bàn xã đã xảy ra các vụ tranh chấp ruộng đất gây ra tình hình rất căng thẳng trong nội bộ nông dân. Để ổn định tình hình, trong 2 năm (1992 - 1993), Đảng ủy xã Kim Sơn đã tổ chức nhiều cuộc họp và ra một số nghị quyết quan trọng như:

- Ruộng đất đã ổn định không được tranh chấp, chỉ điều chỉnh những trường hợp bất hợp lý.

- Thành lập ban điều chỉnh và tiến hành kiểm kê toàn bộ quỹ đất của hợp tác xã.

1. Quyết định số 51/QĐ-HU ngày 7/4/1992 của Ban Thường vụ Huyện ủy Định Hóa. Tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

- Các hợp tác xã có trách nhiệm cân đối toàn bộ ruộng đất cho nhân khẩu hoặc lao động quy đổi, đồng thời giải quyết thỏa đáng cho bà con có ruộng đất công hữu vào hợp tác xã theo tinh thần Quyết định số 427/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái.

- Triển khai công tác điều chỉnh ruộng đất và thực hiện nghiêm Luật Đất đai (ban hành năm 1993).

- Đối với mức tối thiểu, hộ không có ruộng phải có 1 sào/nhân khẩu, trong đó ruộng 2 vụ là 70% diện tích. Mức tối đa hộ có ruộng công hữu là 2 sào/nhân khẩu, nếu còn đủ thì ưu tiên cho thêm 20%.

- Cấp giấy chứng nhận sử dụng đất có 2 loại: loại ổn định cấp quyền sử dụng 10 năm, loại chưa ổn định cấp tạm thời 2 năm¹.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy xã, một số ý kiến không chấp thuận sự điều hành của Ban Quản trị hợp tác xã dẫn đến công việc bị đình lại, gây ra mâu thuẫn trong nội bộ nông thôn. Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, mọi vướng mắc của cán bộ, đảng viên và nhân dân được giải quyết có lý, có tình, giữ vững mối đoàn kết giữa các dân tộc. Khi điều chỉnh cần quan tâm đầy đủ các gia đình thuộc đối tượng chính sách mà Nhà nước đã có chính sách ưu tiên, ưu đãi, mặt

1. Báo cáo số 04/BC-ĐU ngày 4/12/1992 về kế hoạch điều chỉnh ruộng đất xã Kim Sơn vụ chiêm xuân năm 1992 - 1993.

khác phải đảm bảo 70% ruộng 2 vụ cho hộ được hưởng mức tối thiểu nhằm đảm bảo đời sống nhân dân¹...

Thực hiện Chỉ thị số 09-CT/HU ngày 25/5/1993 của Huyện ủy Định Hóa và tiếp thu các văn bản chỉ đạo của huyện, ngày 5/7/1993, Đảng ủy xã Kim Sơn đã tổ chức Hội nghị họp bàn vấn đề giao đất, quyền sử dụng đất đai cho các hộ gia đình xã viên. Đảng ủy giao cho Ban Chỉ đạo cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của xã giúp Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã lập kế hoạch cụ thể triển khai đến từng hộ gia đình, yêu cầu Ban Chỉ đạo phải có số liệu chính xác, cần phải điều tra khảo sát tình hình thực trạng và tiến hành hết sức thận trọng, tỉ mỉ. Những chủ trương đúng đắn này đã đảm bảo quyền hợp pháp của người dân gắn với lợi ích trên mảnh đất họ nhận được; đồng thời động viên nhân dân trong xã phát huy mọi tiềm năng tạo ra sự chuyển biến tích cực, góp phần đẩy mạnh công cuộc đổi mới và làm ổn định tình hình trên địa bàn.

Năm 1992, Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII đề ra Nghị quyết về *"Một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng"*. Nghị quyết nêu rõ: *"Đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng và cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đối với vận mệnh của chế độ ta và Đảng ta"*. Mục tiêu của đổi mới và chỉnh đốn Đảng nhằm nâng cao năng

1. Kết luận số 01/KL-ĐU-UB của Đảng ủy - Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn họp ngày 2/12/1992.

lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, phù hợp với yêu cầu khách quan của cách mạng trong tình hình mới, làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên đảm bảo thực hiện có kết quả các nhiệm vụ chính trị do Đại hội VII đã đề ra. Đảng bộ xã Kim Sơn đã tổ chức quán triệt những nội dung cơ bản của Nghị quyết đến các đảng viên trong Đảng bộ, đồng thời xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, phù hợp với tình hình hoạt động của Đảng bộ. Trong đó chú trọng đảng viên phải nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng, củng cố khối đại đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy đã có nhiều chuyển biến tốt, song vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn còn vướng mắc, nhất là vấn đề thực hiện Luật Đất đai. Năm 1993, Đảng bộ có 62 đảng viên (chính thức 60 đồng chí, dự bị 2 đồng chí), trong đó miễn sinh hoạt là 13 đồng chí. Qua phân loại và đánh giá, có 40 đảng viên xếp loại 1, loại 2 có 6 đảng viên, loại 3 có 3 đảng viên, không có đảng viên xếp loại 4. Trong năm 1993, đã lựa chọn được 5 quần chúng ưu tú để bồi dưỡng kết nạp Đảng¹.

Ngày 8/6/1994, Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ IX (nhiệm kỳ 1994 - 1996) được tổ chức. Sau khi đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII, Đại hội đề ra phương hướng cho nhiệm kỳ mới, trong đó nhấn mạnh: **Đẩy mạnh sản xuất nông - lâm nghiệp, bố trí lại cơ**

1. Báo cáo ngày 8/11/1993 của Đảng ủy xã Kim Sơn về Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới chính đốn Đảng.

cầu cây trồng, vật nuôi, khắc phục tình trạng chỉ chú trọng sản xuất lương thực.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IX gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Vũ Văn Noãn giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hứa Ngọc Lâm giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đặng Thái Dũng làm Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy¹.

Thực hiện Nghị quyết các Đại hội, Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế nông nghiệp với mục tiêu trước mắt là ổn định lương thực, từng bước phá thế độc canh cây lúa. Trong những năm 1991 - 1995, sản xuất nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do sâu bệnh, thời tiết diễn biến bất thường, thiên tai, hạn hán kéo dài... nhưng nhân dân Kim Sơn đã cố gắng vượt qua khó khăn, kết hợp thay đổi cơ cấu giống, đưa các giống có năng suất cao vào gieo cấy, đồng thời đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Đặc biệt, có xóm tự góp tiền mời cán bộ khuyến nông về hướng dẫn quy trình kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho người dân (xóm 5 Kim Tiến). Được sự quan tâm của huyện, xã Kim Sơn đã mở lớp IPM (chương trình quản lý dịch hại tổng hợp) cho 30 cán bộ và nhân dân theo học để áp dụng vào canh tác. Khóa học được đánh giá tốt, phục vụ đắc lực cho sản xuất nông nghiệp. Sau đó, những học

1. Quyết định số 65/QĐ-HU ngày 15/6/1994 của Ban Thường vụ Huyện ủy Định Hóa. Tài liệu lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

viên tham gia khóa học này đều là những cộng tác viên trong công tác tuyên truyền, phổ biến khoa học kỹ thuật cho nông dân địa phương. Nhờ đó, năng suất vụ mùa năm 1995 đạt 45 tạ/ha.

Cùng với cây lúa, nhân dân còn trồng thêm nhiều loại cây hoa màu. Những năm trước, diện tích hoa màu bị giảm do trồng xen canh với cây công nghiệp. Trong giai đoạn này, nhân dân tận dụng đất bờ bãi để trồng các loại ngô, khoai, sắn, rau màu... hằng năm cung cấp cho thị trường hàng trăm tấn để cải thiện cuộc sống và phục vụ cho chăn nuôi.

Bên cạnh đó, nghề rừng cũng phát triển tương đối khá, xã đã tranh thủ mọi nguồn vốn đầu tư để phủ xanh đất trống, đồi trọc. Thông qua thực hiện Dự án 3352, nhân dân xã Kim Sơn đã trồng 60ha cây keo và bạch đàn. Đối với khu vực vùng cao, thực hiện các Dự án 3352, 327, nhân dân đã trồng 44,66ha cây quế.

Năm 1992, được sự quan tâm của Hạt Kiểm lâm huyện Định Hóa, ông Nguyễn Văn Năm - Chủ nhiệm Hợp tác xã Kim Tân và ông Bàn Tài Hình - trưởng xóm 4 Kim Tân đã vận động nhân dân trong xóm trồng thành công hơn 20ha quế, là xóm đầu tiên của huyện Định Hóa đưa cây quế có hiệu quả kinh tế cao vào trồng rừng, sau này phát triển thành phong trào trồng quế của huyện.

Ngoài ra, còn 20ha chè, gần 30ha lát, mố, keo, bạch đàn... cũng được bảo vệ và chăm sóc tốt. Không chỉ trồng cây công

nghiệp, xã còn mở rộng diện tích trồng cây ăn quả mang lại hiệu quả kinh tế cao như mơ, vải, hồng xiêm, táo... trong đó có trên 22ha mơ.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển, số lượng trâu, bò, lợn, gia cầm cũng tăng qua các năm. Tuy nhiên, ngành chăn nuôi vẫn còn một số yếu kém: Việc cải tiến giống để nâng cao chất lượng thực phẩm còn hạn chế; công tác phòng trừ dịch bệnh chưa được quan tâm đúng mức.

Thời gian này, các hợp tác xã hoạt động yếu, không còn phát huy tác dụng như những giai đoạn trước nên đến năm 1992, các Hợp tác xã Kim Tân và Kim Tiến tự giải thể. Tuy nhiên, Ban Quản trị vẫn duy trì đến năm 1994 để thanh toán nợ nần.

Qua 10 năm thực hiện đổi mới, đời sống vật chất của nhân dân trong xã có nhiều cải thiện, nhiều hộ gia đình vươn lên khá giả nhờ biết tính toán, suy nghĩ làm giàu bằng cách xây dựng mô hình kinh tế tổng hợp VACR (vườn - ao - chuồng - rừng), phát triển dịch vụ. Đến năm 1995, có 18/448 hộ có nhà xây kiên cố, 78 hộ có nhà xây bán kiên cố, 85 hộ được sử dụng lưới điện quốc gia, toàn xã có 39 xe máy, 175 ti vi, 6 máy làm đất, 29 máy xát. Có hộ có tài sản cố định trị giá hàng trăm triệu đồng. Xã có 1 hộ giàu, 236 hộ khá, 198 hộ nghèo, chỉ còn 13 hộ đói.

Thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa và chính sách xã hội, trong 5 năm, Đảng ủy và các ban ngành hướng dẫn

những người có công trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ làm hồ sơ đề nghị Nhà nước khen thưởng theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 18/3/1994 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Đến năm 1995, xã Kim Sơn đã hoàn chỉnh hồ sơ cho các trường hợp đề nghị Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Đảng ủy, chính quyền và các đoàn thể tổ chức tốt các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, tặng quà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm. Nhân các dịp lễ lớn, lãnh đạo xã tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách.

Trong những năm 1991 - 1995, công tác giáo dục trên địa bàn xã Kim Sơn đạt nhiều thành tích. Cơ sở vật chất của trường học đã được khắc phục sửa chữa, lớp học được sắp đặt hợp lý. Chính quyền xã, nhà trường và phụ huynh có nhiều cố gắng tạo cho các em học sinh đủ lớp, đủ bàn để học 2 ca, làm mới 2 lớp học, đóng mới 30 bộ bàn ghế, tu sửa lại số bàn ghế hỏng. Đội ngũ giáo viên có nhiều cố gắng, tỷ lệ học sinh lên lớp vào loại khá của huyện. Năm học 1994 - 1995, tỷ lệ lên lớp cấp I là 100%, cấp II là 97%.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe ban đầu cho nhân dân có nhiều cố gắng. Trạm Y tế xã đã xuống cấp, chưa có điều kiện tu sửa nên cán bộ y tế chủ yếu khám, chữa bệnh, chăm sóc bệnh nhân tại nhà. Chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng và chống các bệnh xã hội được triển khai có hiệu quả. Đến năm 1995, tỷ lệ gia tăng dân số của xã là 1,53%.

Đảng bộ và chính quyền xã Kim Sơn đã có nhiều cố gắng trong việc đẩy mạnh hoạt động văn hóa, thông tin. Hệ thống truyền thanh hoạt động thường xuyên. Phong trào xây dựng làng, xã, gia đình văn hóa diễn ra rộng khắp, từ đó tạo lập môi trường văn hóa, văn nghệ lành mạnh, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

Từ cuối thập niên 80, tình hình thế giới có nhiều biến động sâu sắc và phức tạp đã tác động trực tiếp đến nước ta. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch, phản động ra sức thực hiện âm mưu “*Diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ chống phá các nước xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam. Trước tình hình an ninh trật tự diễn biến phức tạp, Đảng ủy tập trung chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao cảnh giác cách mạng, chống âm mưu “*Diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch; tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, thực hiện khẩu hiệu “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”. Ban Công an xã làm tốt công tác nắm tình hình và phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện phương châm phòng ngừa tội phạm, kiên quyết đấu tranh chống các tệ nạn xã hội, đồng thời có kế hoạch ngăn ngừa một số vụ việc có thể xảy ra. Đảng ủy thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của các cấp nhằm đảm bảo an ninh trật tự như: Quyết định số 114/TTg ngày 21/11/1992 của Thủ tướng Chính phủ về những biện pháp cấp bách nhằm ngăn chặn và bài trừ tệ tham nhũng, buôn lậu; Chỉ

thị số 406/CT-TTg ngày 8/8/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấm sản xuất, buôn bán và đốt pháo...

Thực hiện các nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, Đảng bộ và chính quyền xã Kim Sơn thường xuyên giáo dục ý thức quốc phòng toàn dân bằng nhiều hình thức và biện pháp có hiệu quả, đồng thời triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng đường lối chiến tranh nhân dân và thế trận quốc phòng toàn dân, xây dựng phương án bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể đã nhận thức đúng cơ chế *“Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự tham mưu, các ngành, đoàn thể cùng phối hợp thực hiện”*. Lực lượng dân quân, tự vệ được xây dựng theo hướng tinh gọn, chất lượng, sẵn sàng nhận nhiệm vụ. Ban Chỉ huy quân sự xã cũng hoàn thành công tác tuyển quân, luôn coi trọng chất lượng, đổi mới quy trình giao nhận quân để hạn chế tiêu cực, thực hiện công bằng trong nghĩa vụ quân sự, nghiêm khắc xử lý những trường hợp bỏ ngũ, đào ngũ. Trong giai đoạn này, xã Kim Sơn luôn đạt và vượt chỉ tiêu tuyển quân huyện giao.

Việc phát huy dân chủ, đổi mới hoạt động của chính quyền và các đoàn thể quần chúng có những chuyển biến tích cực. Bộ máy hành chính được sắp xếp lại theo đúng quy định của Nhà nước, thực hiện có kết quả việc tinh giản biên chế, từng bước tiêu chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức. Nội dung và phương thức hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tập trung vào việc nâng cao chất lượng nghị quyết

các kỳ họp, chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân, khả năng quản lý của Ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tổ chức tốt việc tiếp dân, mở hội nghị sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên giao đảm bảo thời gian và hiệu quả, duy trì các quy chế và điều hành các công việc hiệu quả. Hằng năm, Hội đồng nhân dân xây dựng nhiều nghị quyết chuyên đề, chuẩn bị và tổ chức tốt các kỳ họp, tăng cường công tác kiểm tra, giải quyết triệt để đơn thư khiếu nại, bức xúc của cử tri. Vai trò quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân có tiến bộ, thể hiện rõ nét trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của tỉnh, huyện, Đảng ủy và Hội đồng nhân dân xã, đặc biệt là chỉ đạo các mặt sản xuất, phát triển nông nghiệp, tạo việc làm cho nhân dân, đẩy mạnh các mặt giáo dục, y tế, văn hóa...

Thực hiện Chỉ thị số 407-CT/TTg ngày 8/8/1994 của Thủ tướng Chính phủ, ngày 20/11/1994, Đảng bộ xã đã lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999. Hội đồng nhân dân xã được bầu gồm 17 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Hứa Ngọc Lâm giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đổi mới và hoàn thiện các đoàn thể nhân dân theo hướng mở rộng dân chủ, tập hợp và phát huy sức mạnh củng cố khối đoàn kết toàn dân, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và nhân dân được xác định là công tác

quan trọng nhằm củng cố hệ thống chính trị. Nhận thức về vai trò quần chúng và công tác vận động quần chúng trong tình hình mới của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể nhân dân được nâng lên một bước. Đảng ủy ban hành các nghị quyết, chủ trương cụ thể đối với các chuyên đề, các nhiệm vụ quan trọng để lãnh đạo các đoàn thể hoạt động đúng hướng, có hiệu quả; thực hiện khá đều đặn chế độ giao ban với các đoàn thể. Chính quyền thường xuyên chăm lo bảo đảm các điều kiện vật chất cần thiết cho các đoàn thể tiến hành các hoạt động, quan tâm thiết thực đến đời sống của đội ngũ cán bộ làm công tác quần chúng; tăng cường thông tin để đảm bảo kịp thời chỉ đạo việc thực hiện chương trình công tác của các đoàn thể, đáp ứng tốt hơn các yêu cầu, nguyện vọng và giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của nhân dân.

Việc kiện toàn các đoàn thể quần chúng được thực hiện với phương châm nâng cao chất lượng, nhất là chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt của các ban chấp hành hội, đoàn thể theo nguyên tắc gọn nhẹ, hiệu quả. Bằng việc đa dạng hóa các hình thức hoạt động, các đoàn thể xã tích cực phát huy tinh thần dân chủ, chăm lo đáp ứng các lợi ích thiết thực của quần chúng, đảm bảo hài hòa các lợi ích, thống nhất giữa quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi thành viên.

Mặt trận Tổ quốc tích cực tham gia xây dựng chính quyền; động viên các tầng lớp nhân dân tham gia các chương trình xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa; tổ chức gặp mặt các

cụ phụ lão từ 70 tuổi trở lên, góp phần thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong toàn xã.

Đoàn Thanh niên thời kỳ này hoạt động đi xuống, nhiều chi đoàn không hoạt động. Hoạt động nổi bật hầu như chỉ có công tác Đội diễn ra tại các trường học.

Trong những năm 1991 - 1995, Hội Phụ nữ đã tổ chức hội thi cán bộ hội giỏi, "*Kiến thức mẹ, sức khỏe con*"... Đồng thời, tổ chức tập huấn cho 557 lượt người về kiến thức khoa học kỹ thuật, giúp đỡ nhau làm kinh tế gia đình, tham gia chống các tệ nạn xã hội, nuôi dạy con cái, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, đóng góp quỹ để bồi dưỡng cho các cháu suy dinh dưỡng, thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Với nhiều hoạt động phong phú, trong giai đoạn 1991 - 1995, Hội Phụ nữ xã Kim Sơn được chọn đi báo cáo điển hình ở Trung ương.

Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy, chính quyền xã, Hội Nông dân xã và các chi hội được kiện toàn. Công tác hội tập trung vận động hội viên tham gia phong trào lao động sản xuất, đẩy mạnh mô hình kinh tế tổng hợp. Nhiều hội viên đã xây dựng mô hình VACR mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Hội Cựu chiến binh xã được thành lập năm 1992, do đồng chí Nguyễn Đăng Viễn làm Chủ tịch. Phát huy phẩm chất "*Bộ đội Cụ Hồ*", các hội viên Hội Cựu chiến binh đã tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa. Đồng

thời chăm lo, giúp đỡ cựu chiến binh nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, phát triển kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo, làm giàu hợp pháp; tổ chức hoạt động tình nghĩa để cựu chiến binh tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống...

Qua 10 năm (1986 - 1995) tiến hành đổi mới, tình hình chính trị, kinh tế, xã hội trên địa bàn xã Kim Sơn có nhiều khởi sắc. Những kết quả đạt được trong giai đoạn 1986 - 1995 là minh chứng cho việc đường lối đổi mới của Đảng đã đi vào cuộc sống. Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ, Đảng bộ xã Kim Sơn nhận thức sâu sắc việc xây dựng tổ chức cơ sở Đảng vững mạnh, đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Đảng, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nâng cao năng lực, phẩm chất chính trị của đội ngũ cán bộ.

Bên cạnh những thành tích đạt được, Đảng ủy xã nghiêm túc nhìn nhận những thiếu sót trong quá trình thực hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động ở địa phương. Từ thực tiễn lãnh đạo trong 10 năm tiến hành đổi mới, Đảng bộ xã rút ra một số bài học: Kiên định mục tiêu lý tưởng của Đảng, sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo; sự lãnh đạo của Đảng trên tất cả các mặt kinh tế - xã hội không chỉ đảm bảo tính định hướng mà phải có quy chế kiểm tra đôn đốc thường xuyên; phải xây dựng Đảng vững mạnh về mọi mặt (tư tưởng, chính trị, tổ chức), nâng cao chất lượng đảng viên và phát triển Đảng; nội bộ Ban Chấp hành Đảng bộ phải đoàn kết, nhất trí; phải làm tốt công

tác tư tưởng, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trong nhân dân, động viên phát huy quyền làm chủ của nhân dân đi đôi với việc quản lý chặt chẽ theo hệ thống chính sách và luật pháp; đánh giá cán bộ và bồi dưỡng cán bộ là việc làm thường xuyên, liên tục, cần được quan tâm.

Phát huy những kết quả đạt được trong 10 năm đầu thực hiện đổi mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Kim Sơn tiếp tục bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

III. Lãnh đạo thực hiện đổi mới toàn diện cơ chế quản lý kinh tế - xã hội (1996 - 2000)

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Kim Sơn, sau 10 năm đổi mới, cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương đã đoàn kết phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn, giành được những thành tích quan trọng. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Định Hóa, từ đầu năm 1996, Đảng bộ tập trung xây dựng các văn kiện chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ xã.

Trong 2 ngày 20 và 21/1/1996, Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ X (nhiệm kỳ 1996 - 2000) được tổ chức với sự tham gia của 57 đảng viên. Đại hội tập trung đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX, những thiếu sót cần phải khắc phục trong nhiệm kỳ mới. Trên cơ sở những thành tựu và hạn chế của nhiệm kỳ trước, dựa vào quan điểm, chủ trương của Trung ương và Đảng bộ cấp trên, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu

trong 5 năm (1996 - 2000): Phải ổn định tình hình chính trị, tập trung phát triển kinh tế, thực hiện tốt chính sách xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước ở cấp xã, phát huy quyền lực của Hội đồng nhân dân, củng cố xây dựng Đảng. Đại hội bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Trong đó đồng chí Vũ Văn Noãn giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hứa Ngọc Lâm giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đặng Thái Dũng làm Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy¹.

Ngay sau Đại hội, Đảng bộ xã khẩn trương triển khai các nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X đề ra, vận dụng sáng tạo và cụ thể hóa vào tình hình thực tiễn của địa phương. Để đưa Nghị quyết của Đảng bộ vào cuộc sống, Đảng ủy đã xây dựng chương trình hành động, chỉ đạo các cơ sở, ban ngành tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ X khẳng định: Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, một trong những nhiệm vụ then chốt, có tính chất quyết định là không ngừng củng cố, đổi mới, xây dựng Đảng bộ về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Xuất phát từ quan điểm đó, trong những năm 1996 - 2000, công tác xây dựng Đảng tập trung vào

1. Quyết định số 103/QĐ-HU ngày 10/2/1996 của Huyện ủy Định Hóa về Chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở.

các nội dung: nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; củng cố, sắp xếp các chi bộ; tăng cường công tác kiểm tra...

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế, đặc biệt là âm mưu “*Diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, những tác động từ mặt trái của cơ chế thị trường... Đảng ủy chú trọng tới công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên thông qua việc triển khai học tập đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy các cấp, chính sách, pháp luật của Nhà nước như: Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, các Nghị quyết Trung ương 2, 3, 4, 5 và Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII về “*Một số vấn đề cơ bản và cấp bách về công tác xây dựng Đảng hiện nay*”. Các đợt học tập có sự đổi mới về quy trình tổ chức, quán triệt cũng như xây dựng chương trình hành động. Tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt trên 80%. Qua đó, cán bộ, đảng viên có nhận thức đúng đắn về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, vững vàng, tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng, làm tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Tuy nhiên, công tác giáo dục chính trị tư tưởng chưa được triển khai một cách có hệ thống, toàn diện, chưa kịp thời... dẫn đến tình trạng thiếu thông tin, đảng viên nhận thức chưa theo kịp biến động xã hội.

Một trong những điểm nhấn trong xây dựng Đảng bộ xã Kim Sơn thời gian này là triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII về “*Một số vấn đề cơ bản và*

cấp bách về công tác xây dựng Đảng hiện nay” nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta. Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy và Huyện ủy, từ đầu tháng 4/1999, Đảng ủy tổ chức cho đảng viên trong toàn Đảng bộ học tập Nghị quyết, tỷ lệ đảng viên tham gia học tập đạt gần 90%. Đảng ủy xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức sinh hoạt tự phê bình và phê bình trong cấp ủy, ở các tổ chức cơ sở Đảng và đối với đảng viên trong toàn Đảng bộ. Các nội dung xây dựng, chỉnh đốn Đảng được cấp ủy tiến hành đồng bộ trên các lĩnh vực tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống và những vấn đề tổ chức. Công tác giáo dục đạo đức và lối sống của cán bộ, đảng viên được tiến hành thường xuyên. Công tác đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí được đẩy mạnh. Vấn đề đoàn kết nội bộ trên cơ sở thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, đấu tranh tự phê bình và phê bình, thực hiện dân chủ trong sinh hoạt nội bộ Đảng được cấp ủy quan tâm xây dựng.

Sau đợt tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, ý thức sinh hoạt trong cấp ủy và các chi bộ có nhiều đổi mới, tác phong, lề lối làm việc của từng đảng viên có tiến bộ hơn. Đảng ủy tập trung chỉ đạo khắc phục kịp thời những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở địa phương. Đa số cán bộ, đảng viên xã Kim Sơn có chuyển biến tích cực trong nhận thức, tư tưởng và hành động; thấy rõ hơn trách nhiệm của mình qua việc tự kiểm điểm, đánh

giá về những mặt còn hạn chế, yếu kém, ngày càng phát huy tính chủ động, năng động, sáng tạo. Mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân lao động được củng cố, quần chúng ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Nhờ thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị - tư tưởng nên đại đa số cán bộ, đảng viên luôn gương mẫu đi đầu trong thực hiện nếp sống văn minh, có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, liên hệ mật thiết gắn bó với nhân dân, sống tiết kiệm, không lãng phí trong công tác và cuộc sống sinh hoạt của bản thân, gia đình. Tuy nhiên, vẫn còn một số hiện tượng phát ngôn chưa chuẩn mực hoặc rệu rã... ảnh hưởng đến tư cách đảng viên.

Các chi bộ phần lớn sinh hoạt đúng kỳ, có nội dung phong phú, đa dạng. Tuy nhiên, cũng còn có một vài chi bộ ít sinh hoạt, dẫn đến sự yếu kém về ý thức, tổ chức. Đảng bộ duy trì sinh hoạt đúng kỳ, Ban Thường vụ Đảng ủy họp trung bình 1 - 2 lần/tháng bảo đảm đủ thông tin và có biện pháp kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động ở địa phương. Việc thu nộp Đảng phí đúng và đủ theo quy định, chi đủ cho các hoạt động chính trị như phục vụ công tác Đảng và trợ giúp một số hoạt động của Đoàn Thanh niên nhằm thúc đẩy phong trào thanh niên đi lên.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, trong những năm 1996 - 2000, các chi bộ trực thuộc đều tổ chức Đại hội đúng nhiệm kỳ, bầu ra đội ngũ cán bộ có đủ đức, đủ tài để hoàn thành tốt nhiệm

vụ được giao. Các đồng chí bí thư chi bộ đều được cử đi học bồi dưỡng tại Trung tâm Chính trị huyện. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy cử 5 đồng chí đi học lý luận chính trị, 1 đồng chí học sơ cấp quản lý nhà nước, nhiều đồng chí được tập huấn về chuyên môn; một số đồng chí được tạo điều kiện đi học trung cấp, cao đẳng và đại học để nâng cao kiến thức.

Trong 5 năm (1996 - 2000), Đảng bộ xã Kim Sơn đã cử 20 quần chúng ưu tú, có nhiều đóng góp với các phong trào ở địa phương tham gia lớp tìm hiểu về Đảng, đã kết nạp được 19 quần chúng vào Đảng. Phần lớn các chi bộ đều phát triển được đảng viên mới, tuy nhiên trong nhiệm kỳ vẫn có chi bộ không kết nạp được đảng viên. Nguyên nhân dẫn tới tình trạng này là do một số chi bộ chưa thực sự quan tâm giao nhiệm vụ cho các đối tượng đã đi học về để rèn luyện, bồi dưỡng thêm, chưa tạo điều kiện cho các đồng chí có cơ hội phấn đấu; chậm trễ trong việc làm thủ tục và họp xét để gửi Đảng ủy; còn sơ suất trong việc giới thiệu người đi học đối tượng cảm tình Đảng...

Về tổ chức Đảng, đến năm 2000, do số lượng đảng viên còn ít, có xóm chỉ có 1 - 2 đảng viên, nên toàn xã vẫn còn 6 chi bộ ghép liên xóm. Tuy có chuyển biến tốt trong việc sinh hoạt chi bộ, chất lượng đảng viên được nâng lên nhưng vẫn còn một số đảng viên sinh hoạt chưa đều, ý thức chưa cao, hay bỏ họp giữa chừng.

Công tác kiểm tra được duy trì thường xuyên dưới hình thức kết hợp kiểm tra, nhắc nhở... Việc chấp hành Điều lệ

Đảng, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong các chi bộ, đảng viên được coi trọng, không xảy ra vi phạm lớn. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã điều tra làm rõ, ngăn ngừa, giải quyết hàng chục vụ; trong 5 năm, xử lý 1 đảng viên bằng hình thức cảnh cáo. Tuy nhiên, có lúc Ủy ban Kiểm tra làm việc còn ít họp bàn, chưa kiểm tra và ngăn chặn kịp thời một số vụ việc. Qua kiểm tra, đánh giá, phân loại, từ năm 1996 đến năm 2000, có 3 năm Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh và 1 năm đạt loại khá.

Quán triệt Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Đảng ủy đã xây dựng chương trình hành động nhằm nâng cao hiệu lực quản lý, hiệu quả hoạt động để chính quyền xã thực sự là *"của dân, do dân và vì dân"*.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân đã chứng tỏ được chức năng của cơ quan quyền lực, cơ quan đại diện của nhân dân ở địa phương, giám sát hoạt động của chính quyền, cũng như cùng kết hợp vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã bảo đảm theo luật định; có nhiều tiến bộ trong việc giám sát việc chấp hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân và pháp luật của Nhà nước. Việc tiếp xúc cử tri được tiến hành thường xuyên, có sự đổi mới về phương pháp. Hội đồng nhân dân xã tiếp thu và giải quyết có hiệu quả những nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Ủy ban nhân dân thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương, kịp thời cụ thể hóa các nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng nhân dân thành các chương trình, kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Ủy ban nhân dân xã từng bước tiến hành cải cách hành chính đồng thời triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo có những bước tiến bộ đáng kể. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế tồn đọng như sự chậm trễ trong việc thể chế hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; công tác lập kế hoạch, dự án và biện pháp thực hiện cụ thể chưa chủ động, sáng tạo, còn trông chờ, ỷ lại.

Tháng 11/1999, Đảng ủy lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004 đảm bảo dân chủ, đúng luật. Cử tri địa phương đã bầu các đại biểu vào Hội đồng nhân dân xã. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Đặng Thái Dũng giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân và đồng chí Hứa Ngọc Lâm giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã Kim Sơn hoạt động mạnh mẽ và đạt được nhiều kết quả tốt. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tích cực động viên nhân dân tham gia, thực hiện có hiệu quả cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư"*, phong trào thể dục thể thao (bóng đá, cầu lông), phong trào

văn hóa văn nghệ, phong trào tìm hiểu “*Những điều cần cho sự sống*”, phong trào “*Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền*”... Mặt trận Tổ quốc xã còn đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, ý thức chấp hành các nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong các tầng lớp nhân dân; tham gia giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; động viên nhân dân xây dựng và củng cố chính quyền...

Là lực lượng hậu bị của Đảng, Đoàn Thanh niên xã càng ý thức hơn vai trò của tuổi trẻ trước những thời cơ, vận hội và thách thức mà công cuộc đổi mới đặt ra. Trên cơ sở đó, Đoàn Thanh niên hướng trọng tâm hoạt động vào việc huy động đoàn viên, thanh niên tham gia các phong trào thi đua thiết thực như “*Thanh niên lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ giữ nước*”, “*Thanh niên làm kinh tế giỏi*”. Thông qua các phong trào thi đua, Đoàn Thanh niên xã phát hiện và bồi dưỡng những thanh niên ưu tú, tạo nguồn cho công tác phát triển Đảng.

Từ năm 1996 đến năm 2000, Hội Phụ nữ xã nêu cao truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam, hưởng ứng tích cực 5 chương trình công tác và 2 phong trào lớn do Trung ương Hội phát động. Hội đã đứng ra tín chấp với ngân hàng để giúp hội viên vay vốn phát triển kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo...

Hội Nông dân xã khẳng định vai trò trong việc huy động hội viên thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Hội phối hợp mở các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật; chú trọng xây dựng và phát triển mô hình trồng

quế, trồng cây ăn quả, chăn nuôi; tạo điều kiện cho hội viên vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ xã, Hội Cựu chiến binh tích cực vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Hội chủ động cải tiến nội dung sinh hoạt, tăng cường công tác quản lý, giáo dục hội viên nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, giữ gìn và phát huy phẩm chất tốt đẹp "*Bộ đội Cụ Hồ*", tích cực tham gia công tác bảo vệ an ninh, trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội...

Dù có nhiều cố gắng và tiến bộ nhưng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể còn tồn tại nhiều hạn chế. Một số phong trào hoạt động chưa đi vào chiều sâu, ít tổ chức họp giao ban giữa các đoàn thể, việc lãnh đạo của cấp ủy đối với các đoàn thể đôi khi chưa được chặt chẽ.

Nhờ thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị, chỉnh đốn Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn thể, Đảng bộ xã luôn đảm bảo vai trò lãnh đạo nhân dân địa phương thực hiện thắng lợi các mục tiêu Đại hội Đảng bộ lần thứ X đề ra.

Trong 5 năm (1996 - 2000), tình hình thời tiết diễn biến phức tạp không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, sâu bệnh, chuột bọ phát triển nhanh gây hại cho cây trồng. Đa số nhân dân sống bằng nghề nông, nhưng sản xuất nông nghiệp vẫn phải phụ thuộc vào thiên nhiên, đất đai manh mún, công cụ sản xuất còn thô sơ. Hệ thống thủy lợi chưa

phát triển, không đáp ứng được nhu cầu nước tưới cho nhiều khu ruộng. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền xã, từ năm 1996 đến năm 2000, nhân dân địa phương đã tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Để không ngừng nâng cao hiểu biết cung cách làm ăn cho nhân dân, Đảng bộ và chính quyền xã kết hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức 3 lớp IPM¹. Ngoài ra, mỗi năm xã còn mở từ 2 - 3 lớp kỹ thuật chăn nuôi lợn, gà, trồng cây ăn quả, kỹ thuật về trồng lúa và hoa màu. Trong giai đoạn này, công tác thủy lợi được quan tâm. Hệ thống mương, phai, ao, hồ được nạo vét, tu sửa, nâng cấp để thuận tiện cho việc tưới tiêu. Để nhân dân yên tâm sản xuất, xã đề nghị và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâu dài cho hàng trăm hộ nông dân.

Nhờ sự cố gắng của Đảng bộ và nhân dân, sản xuất nông nghiệp của xã đạt được những kết quả khả quan. Năm 1996, năng suất lúa đạt 37 tạ/ha. Năm 2000, năng suất lúa vụ chiêm đạt 39 tạ/ha, tổng sản lượng màu quy thóc đạt 103 tấn (so với năm 1996 đạt 151%), bình quân đầu người đạt 470 kg/người/năm².

Đối với chăn nuôi, trong những năm 1996 - 2000, địa phương chủ trương phát triển chăn nuôi lợn và gia cầm. Do

1. IPM là Chương trình Quản lý dịch hại tổng hợp.

2. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn khóa X trình Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn khóa XI, ngày 2/8/2000.

đó, số lợn và gia cầm tăng mạnh. Năm 2000, toàn xã có 1.250 con lợn (đạt 156% so với năm 1996), 12.200 con gia cầm (đạt 122% so với năm 1996). Đàn trâu, bò có 450 con¹.

Chính quyền xã phân công quản lý tốt diện tích ao, hồ hiện có của địa phương để bảo quản nguồn nước dự trữ cho đồng ruộng và tiến hành cho đấu thầu một số diện tích mặt nước, khuyến khích nhân dân chăn vịt, thả cá để tăng nguồn thu nhập. Trong giai đoạn này, xã bắt đầu đón nhận và phát triển dự án ong Đan Mạch, từ 10 hội viên với 20 đàn ong ban đầu, đến năm 2000 đã phát triển lên 20 hội viên với 40 đàn ong.

Công tác trồng rừng, trồng chè phát triển mạnh. Xã tiến hành giao đất rừng cho nhân dân để các hộ có điều kiện phát triển kinh tế đồi rừng, định hướng phát triển sản xuất lâm nghiệp, tạo vùng hàng hóa tập trung gắn với khoanh nuôi rừng tái sinh và chăm sóc, bảo vệ rừng. Thông qua Dự án 3352 và Dự án 327, trong nhiệm kỳ, xã đã trồng mới 161,18ha rừng và khoanh nuôi bảo vệ 30ha. Trong 5 năm, nhân dân xã Kim Sơn trồng mới 13ha chè, cải tạo toàn bộ diện tích chè hiện có.

Tiếp tục thực hiện chương trình trồng quế, được Nhà nước cung cấp giống và hỗ trợ tiền chăm sóc, năm 1996 diện tích quế của xóm 4 Kim Tân tăng lên gần 100ha với 40 hộ tham gia. Xóm 4 Kim Tân trở thành vùng quế nguyên liệu lớn

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn khóa X trình Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn khóa XI, ngày 2/8/2000.

nhất của huyện Định Hóa. Tuy nhiên, đến năm 2000, do bị sâu hại trên diện rộng 16ha, diện tích trồng quế giảm chỉ còn 55ha¹.

Cùng với cây quế, nhân dân còn tích cực tìm kiếm và đưa các giống cây ăn quả cho giá trị kinh tế cao về trồng tại địa phương như hồng, vải thiều, nhãn. Năm 1997, theo chương trình trồng cây ăn quả của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Định Hóa, nhiều hộ gia đình trong xã đã đầu tư phát triển cây ăn quả. Đến năm 2000, toàn xã có 36ha cây ăn quả.

Tuy có nhiều cố gắng nhưng sản xuất nông nghiệp ở Kim Sơn vẫn có những hạn chế như: việc phá thế độc canh cây lúa còn diễn ra chậm, diện tích cấy lúa cao sản chưa nhiều, chưa phát triển phong trào thâm canh tăng vụ. Nhiều nơi còn có hiện tượng bỏ phí đất canh tác. Chăn nuôi phát triển mạnh, một số gia đình biết cách chăn nuôi lợn, gà theo quy mô lớn nhưng chưa thành phong trào rộng rãi. Nhân dân chưa mạnh dạn đầu tư để phát triển sản xuất...

Trong giai đoạn này, người dân đã làm quen với cơ chế thị trường. Một số hộ nhanh nhạy nắm bắt được cơ hội đã tiến hành chuyển dịch cơ cấu kinh tế gia đình từ nông nghiệp kết hợp với dịch vụ làm đất, bơm nước, làm mộc, xay xát, bán hàng hóa... Xã còn có 1 lò gạch sản xuất 20 vạn

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn khóa X trình Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn khóa XI, ngày 2/8/2000.

viên mỗi năm và 3 lò rèn. Tuy vậy, thời gian nông nhàn của nhân dân chưa được sử dụng triệt để, ngành nghề phụ chưa thực sự phát triển.

Kinh tế phát triển một bước, đời sống của nhân dân được cải thiện và nâng lên rõ rệt. Năm 1996, xã Kim Sơn có 13 hộ đói, 224 hộ nghèo, 191 hộ trung bình khá, đến năm 2000 xã có 476 hộ khá và trung bình, chỉ còn 20 hộ nghèo, 7 hộ đói (theo chuẩn cũ). Bình quân lương thực đầu người năm 2000 đạt 470 kg/người. So với năm 1996, đến năm 2000, số nhà xây tăng 40%, xe máy tăng 70%, máy xay xát tăng 11%, máy làm đất tăng 350%, xe công nông đầu ngang tăng 200%, ti vi tăng 58% và có 4 xe ô tô¹.

Mặc dù còn nhiều khó khăn về nguồn vốn đầu tư nhưng nhận thức rõ vai trò, tính quan trọng của cơ sở hạ tầng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Đảng ủy xã định hướng, chỉ đạo Ủy ban nhân dân ưu tiên, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Với phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*", hằng năm, xã huy động được sự đóng góp về vật chất và ngày công lao động của nhân dân để cải tạo, nâng cấp cầu cống, các tuyến đường liên xóm. Được sự quan tâm của Nhà nước, năm 1998, xã Kim Sơn hoàn thành công trình đường giao thông ở xóm 3, xóm 4 Kim Tân. Đến năm 2000, từ nguồn vốn hỗ trợ của một số dự án, xã đầu tư làm các công trình như: nước sạch nông

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn khóa X trình Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn khóa XI, ngày 2/8/2000.

thôn, chương trình cứng hóa kênh mương nội đồng, xây dựng đường điện và trạm biến áp...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng cơ sở vật chất của địa phương vẫn còn bộc lộ một số điểm yếu như: Chưa có sự bàn bạc, nhất trí cao về các vị trí xây dựng nên hiệu quả sử dụng và tính mỹ thuật trong tổng thể quy hoạch bị hạn chế; chưa có biện pháp cụ thể, chưa kiên quyết trong lãnh đạo, chỉ đạo để giải quyết dứt điểm những khúc mắc, tồn tại về ao hồ nhằm quản lý tốt và chủ động hơn về nguồn nước; việc lập kế hoạch xây dựng, tu bổ nâng cấp đường giao thông thôn, xóm, hệ thống mương, phai, cầu cống và huy động lao động công ích giữa chính quyền và các xóm chưa chặt chẽ, cụ thể chi tiết nên hiệu quả đạt được chưa cao, chưa có biện pháp xử lý những trường hợp vi phạm; mạng lưới điện do dân tự kéo mới chỉ phục vụ được 195 hộ gia đình, còn nhiều hộ chưa được sử dụng điện lưới quốc gia; việc quản lý nhà nước về điện chưa được quan tâm đúng mức dẫn đến giá điện cao, những tiêu cực về đường điện giải quyết không thực sự hiệu quả...

Công tác thu chi ngân sách hằng năm xã đều đạt chỉ tiêu, kế hoạch huyện giao. Tuy nhiên, là một xã nghèo, ít mô hình kinh tế nên nguồn thu của địa phương còn hạn hẹp, chủ yếu trông chờ vào nguồn thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế nhà đất, một vài loại phí và lệ phí. Xã chưa tự cân đối được ngân sách, còn phụ thuộc nhiều vào huyện.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, Đảng bộ xã Kim Sơn không ngừng quan tâm đến nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội. Nhờ đó, công tác văn hóa - giáo dục trên địa bàn từng bước được xã hội hóa. Cấp ủy và chính quyền xã đã liên hệ thực trạng giáo dục ở địa phương từ năm 1991 đến năm 1997, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, xác định biện pháp cụ thể để phát huy những thành tích đạt được, khắc phục những yếu kém để tạo ra những chuyển biến tích cực trong công tác giáo dục từ năm 1997 đến năm 2000 và những năm tiếp theo.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) ngày 24/12/1996 về định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000, Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ đạo quán triệt tới Đảng bộ, chính quyền và cán bộ, giáo viên Trường Phổ thông cơ sở Kim Sơn, tuyên truyền tới nhân dân qua hội nghị phụ huynh học sinh. Từ đó, ý thức cộng đồng trong việc chăm lo cho giáo dục được nâng lên. Với sự đóng góp của nhân dân và đầu tư của Nhà nước, xã Kim Sơn xây mới 2 phòng học, ngói hóa 4 phòng học, làm thêm 4 phòng học với trị giá hàng trăm triệu đồng.

Năm 1996, Trường Mầm non Kim Sơn được thành lập, do cô giáo Đàm Thị Hát làm Hiệu trưởng. Theo Quyết định số 255/TCCB ngày 3/9/1999 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên, Trường Phổ thông cơ sở Kim Sơn tách thành 2 trường Tiểu học và Trung học cơ sở. Trường

Tiểu học Kim Sơn do cô giáo Nguyễn Thị Văn làm Hiệu trưởng. Trường Trung học cơ sở Kim Sơn do thầy giáo Bàn Văn Ba làm Hiệu trưởng. Khi mới thành lập, cơ sở vật chất của các trường còn thiếu thốn, chủ yếu là nhà cấp 4 đã xuống cấp, bàn ghế chưa phù hợp với các đối tượng học sinh, còn thiếu phòng làm việc của cán bộ, giáo viên. Vượt qua khó khăn, thầy và trò các nhà trường đã cố gắng nâng cao chất lượng dạy và học. Chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý không ngừng nâng lên. Giáo viên các nhà trường đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ để đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện và cơ sở; 100% các cháu trong độ tuổi được tiếp nhận vào học, số học sinh bỏ học giảm. Hằng năm, số học sinh cấp tiểu học thi tốt nghiệp đều đạt 100%, cấp trung học cơ sở đạt từ 96 - 97%. Số học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi các cấp ngày càng tăng.

Cấp ủy và chính quyền thường xuyên quan tâm, chỉ đạo công tác y tế, tăng cường củng cố cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị. Được sự quan tâm của Nhà nước, xã xây dựng 1 nhà dân số - kế hoạch hóa gia đình kết hợp Trạm Y tế xã. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được thực hiện thường xuyên. Các đợt tiêm chủng mở rộng, tiêm vắc-xin phòng bệnh, uống vitamin A được thực hiện đúng kế hoạch chỉ đạo của ngành y tế.

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm đúng mức, có cán bộ chuyên trách và mạng lưới cộng tác viên, tuyên truyền viên hoạt động tích cực, đạt hiệu quả tốt. Năm

1996, cả xã có 448 hộ (2.156 nhân khẩu), đến năm 2000 có 503 hộ (2.181 nhân khẩu). Tỷ lệ tăng dân số bình quân mỗi năm là 1,2% (đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra dưới 1,5%).

Công tác văn hóa thông tin luôn duy trì nhằm kịp thời truyền đạt chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, chủ trương của Đảng bộ và chính quyền xã tới các xóm, các chi bộ và nhân dân. Đoàn Thanh niên xã đã kết hợp với Ban văn hóa đẩy mạnh phong trào văn nghệ, thể thao. Hằng năm, xã tổ chức đêm hái hoa dân chủ đón giao thừa, cùng các nhà trường tổ chức đêm giao lưu văn nghệ với các xã bạn, phong trào cầu lông, bóng đá được duy trì.

Từ năm 1996 đến năm 2000, địa phương thực hiện Pháp lệnh khen thưởng và Nghị định số 28/CP của Chính phủ về việc chăm lo đời sống của các đối tượng hưởng chính sách xã hội như các gia đình liệt sỹ, thương binh. Xã đã xây dựng và duy trì quỹ “*Đền ơn đáp nghĩa*”, phát động phong trào “*Áo lụa tặng bà*” trong học sinh. Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể xã và các cơ sở luôn quan tâm, động viên, thăm hỏi kịp thời các đối tượng chính sách, hằng năm tổ chức kỷ niệm ngày Thương binh liệt sỹ 27/7 và ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 để tri ân những người có công với nước.

Về quốc phòng, hằng năm xã tổ chức huấn luyện dân quân, tự vệ kết hợp tổ chức diễn tập theo kế hoạch A2 đạt kết quả tốt. Việc tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân được coi trọng. Việc sơ tuyển nghĩa vụ quân sự được tổ chức chu đáo,

đạt chỉ tiêu giao quân hằng năm. Thực hiện chương trình quốc gia về phòng chống tệ nạn xã hội, Đảng bộ và nhân dân xã Kim Sơn làm tốt công tác xóa bỏ tệ nghiện hút; nạn cờ bạc và trộm cắp giảm hẳn. Tuy nhiên, xã chưa có chế độ, chính sách hợp lý để kịp thời động viên khuyến khích những chiến sỹ và công dân có nhiều công lao đóng góp cho công tác này; chưa xây dựng được quỹ quốc phòng - an ninh để phục vụ cho hoạt động.

Sau 15 năm đổi mới (1986 - 2000), Đảng bộ Kim Sơn đã lãnh đạo nhân dân giành được nhiều kết quả quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, từng bước xóa đói giảm nghèo và cải thiện đời sống nhân dân. Những thành tựu đó là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Kim Sơn đoàn kết, phấn đấu vươn lên, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nông thôn mới trong những năm tiếp theo.

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ KIM SƠN TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (GIAI ĐOẠN 2000 - 2016)

I. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội (2000 - 2005)

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW của Bộ Chính trị về tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, năm 2000, Đảng bộ xã Kim Sơn tiến hành Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 2000 - 2005). Với tinh thần dân chủ và trách nhiệm cao, Đại hội đã đánh giá, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X; quyết định phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới: *"Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, nâng cao sản lượng lương thực, tăng cường chuyển dịch cơ cấu kinh tế; đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng; thực hiện triệt để tiết kiệm, quản lý tốt nguồn thu - chi ngân sách; giảm tỷ lệ phát triển dân số; phát triển giáo dục, y tế; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; quyết tâm nâng cao hơn nữa mức sống cả về vật chất và tinh thần của nhân dân"*¹. Đại hội cũng thảo luận và tham gia vào Dự thảo các văn kiện của Ban Chấp

1. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ XI (nhiệm kỳ 2000 - 2005).

hành Trung ương khóa VIII chuẩn bị trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XI gồm 8 đồng chí. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Trong đó, đồng chí Đặng Thái Dũng giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hứa Ngọc Lâm giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí Nguyễn Thị Xê làm Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ XI thể hiện tinh thần đoàn kết, dân chủ, trí tuệ và đổi mới. Đại hội có ý nghĩa quan trọng, là Đại hội mở đầu của Đảng bộ xã trong thế kỷ XXI. Đảng bộ xã có trọng trách tiếp tục lãnh đạo nhân dân Kim Sơn bước vào thiên niên kỷ mới, vững bước trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện mục tiêu *“Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”*, trong những năm 2000 - 2005, địa phương tiếp tục phá thế độc canh cây lúa, thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; đưa những giống cây có giá trị kinh tế cao, có ưu thế trên thị trường tiêu thụ vào sản xuất rộng rãi. Nhân dân địa phương tăng cường thâm canh, tăng vụ, sử dụng triệt để mọi nguồn lực về đất để đảm bảo an toàn lương thực trên địa bàn. Xã động viên, khuyến khích nhân dân đầu tư máy móc, tăng cường các biện pháp kỹ thuật, phòng trừ sâu bệnh, mở rộng diện tích trồng màu. Để phục vụ tốt khâu tưới tiêu cho sản xuất, xã có

phương án quản lý, phục hồi các ao, hồ chứa nước; đồng thời có kế hoạch đầu tư xây dựng và tu bổ các đập, cứng hóa hệ thống mương, phai. Năm 2005, diện tích cấy lúa cả năm đạt 238,9ha; sản lượng lúa cả năm đạt 1.085 tấn. Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản 6,4ha; hệ thống kênh mương cứng hóa được 2.657m.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục phát triển, nhiều hộ gia đình mạnh dạn đầu tư vốn xây dựng các trang trại chăn nuôi nhỏ, đạt hiệu quả kinh tế cao. Trong đó, xã chú trọng đến phát triển đàn lợn, trâu, bò và gia cầm. Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm được quan tâm thường xuyên, nhất là trong đợt dịch cúm gia cầm nhằm ngăn chặn dịch bệnh xảy ra trên địa bàn xã.

Trong những năm 2000 - 2005, xã đẩy mạnh tăng diện tích trồng chè. Nhân dân thực hiện chương trình xóa bỏ vườn tạp để tăng diện tích trồng chè, đồng thời chăm sóc tốt số chè hiện có, từng bước đưa cây chè trở thành cây thế mạnh theo định hướng chung của huyện. Năm 2005, xã Kim Sơn có diện tích trồng chè 62ha. Ngoài cây chè, xã mở rộng diện tích trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế cao trên đất đồi rừng. Nhân dân cũng thực hiện tốt việc khoanh nuôi, bảo vệ rừng, đặc biệt là rừng đầu nguồn, tích cực trồng rừng để tăng độ che phủ cho đất.

Ngành tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ được quan tâm, chính quyền xã khuyến khích, động viên nhân dân mở rộng các hình thức phát triển kinh tế hộ gia đình, đặc biệt là

mở mang ngành nghề, phát triển nghề thích hợp với địa phương. Các hoạt động sản xuất và khai thác vật liệu xây dựng, dịch vụ làm đất, bơm nước... được đẩy mạnh.

Chương trình 135 là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo với quyết tâm cao đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn ở những địa bàn đặc biệt khó khăn, giải quyết các yêu cầu bức xúc của nhân dân về sản xuất, đi lại, điện nước, học hành, chăm sóc sức khỏe... tạo điều kiện giúp người dân vươn lên thoát nghèo, do vậy đã nhận được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân. Nhờ sự hỗ trợ từ Chương trình 135, đời sống của đồng bào dân tộc xã Kim Sơn đã được cải thiện rõ rệt, cơ sở hạ tầng của xã như trường học, các công trình điện lưới quốc gia, công trình nước sạch, công trình thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương... được đầu tư, xây dựng, đã làm thay đổi đáng kể bộ mặt nông thôn. Do đặc thù là xã miền núi, kinh tế gặp nhiều khó khăn, trình độ canh tác lạc hậu, thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, hệ thống giao thông nông thôn chưa đồng bộ... nên tỷ lệ hộ nghèo của xã vẫn còn ở mức cao. Thực hiện Quyết định số 163/2006/QĐ-TTg ngày 11/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn hoàn thành cơ bản mục tiêu chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc miền núi, biên giới và vùng sâu, vùng xa (Chương trình 135 giai đoạn 1999 - 2005), đến năm 2005, toàn huyện Định Hóa có 6 xã đã hoàn thành cơ bản Chương

trình 135 giai đoạn 1999 - 2005, trong đó có xã Kim Sơn¹.

Công tác giáo dục - đào tạo của xã cũng có bước phát triển đáng kể. Thời gian này, xã chủ trương đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Cơ sở vật chất của 3 nhà trường luôn được cấp ủy, chính quyền quan tâm đầu tư, tu bổ, đảm bảo cho việc dạy và học của thầy và trò. Mạng lưới nhà trẻ, lớp học mầm non được mở rộng. Chính quyền xã và các trường quan tâm, kịp thời khen thưởng, khích lệ giáo viên và học sinh giỏi.

Công tác y tế, dân số, gia đình và trẻ em được thực hiện tốt. Trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế ngày càng nâng lên, công tác khám chữa bệnh chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân đạt hiệu quả cao. Trong giai đoạn này, xã không có dịch bệnh lớn xảy ra, 100% trẻ em được tiêm chủng vắc-xin. Trạm Y tế xã duy trì khám chữa bệnh cho người dân đạt kết quả tốt; hàng năm phối kết hợp với ngành dọc của tỉnh và huyện mở lớp tập huấn chăm sóc sức khỏe cho chị em phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ. Tỷ lệ phát triển dân số giảm đáng kể.

Các hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền được tăng cường nhằm kịp thời phổ biến những chỉ thị, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước tới quần chúng nhân dân; kiên quyết ngăn chặn các tập tục lạc hậu và tệ nạn xã hội;

1. Báo cáo số 38-BC/HU ngày 6/11/2006 về Công tác 9 tháng năm 2006 và phương hướng, nhiệm vụ công tác 3 tháng cuối năm 2006 của Huyện ủy Định Hóa.

giữ vững và phát huy nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Phương án xây dựng hệ thống loa truyền thanh tự hành trên địa bàn huyện đã triển khai thực hiện giai đoạn 1 đối với 6 xã, thị trấn, trong đó có xã Kim Sơn, đảm bảo hoạt động tốt¹. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa có chuyển biến tích cực. Các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ quần chúng, phong trào thể dục, thể thao dần đi vào nền nếp. Hằng năm, lãnh đạo xã và cơ sở thôn tổ chức thăm hỏi tặng quà các gia đình chính sách trong những dịp lễ, tết Nguyên đán...

Xác định công tác quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, hằng năm, cấp ủy và chính quyền quán triệt nghiêm túc đường lối của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân, đẩy mạnh tuyên truyền để các tầng lớp nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng. Trong thời gian này, Đảng ủy xã chỉ đạo Ban Công an xã quán triệt triển khai Nghị quyết 08 của Bộ Chính trị về chiến lược an ninh quốc gia, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật ở các tổ chức và trong nhân dân. Công an xã duy trì tốt lịch trực, tuần tra canh gác; ngăn chặn, xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm pháp luật, duy trì thực hiện tốt phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tệ nạn xã hội, góp phần ổn định an

1. Báo cáo số 42-BC/HU ngày 19/12/2006 về Tổng kết công tác năm 2006 của Huyện ủy Định Hóa.



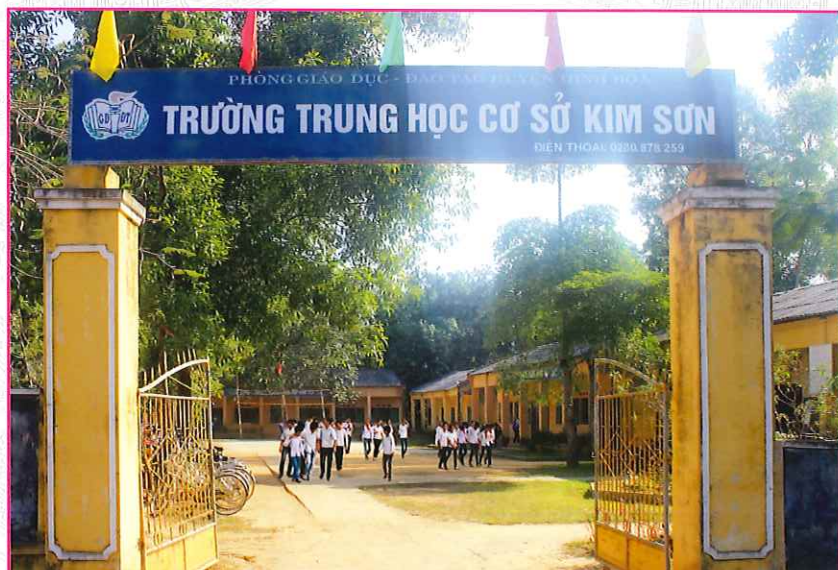
Đài tưởng niệm liệt sỹ xã (năm 2016)



Trường Mầm non xã Kim Sơn được công nhận chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2008 (năm 2016)



Trường Tiểu học xã Kim Sơn được công nhận chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2008 (năm 2016)



Trường Trung học cơ sở xã Kim Sơn (năm 2016)



Trạm y tế Kim Sơn - xã được công nhận chuẩn quốc gia về y tế năm 2013 (năm 2016)



Theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đường giao thông trên địa bàn xã từng bước được cứng hóa (năm 2016)



Mô hình trồng chè (năm 2016)



Mô hình nuôi lợn (năm 2016)

ninh trật tự trên địa bàn, đảm bảo tốt an ninh trật tự trong những ngày lễ, tết, ngày bầu cử Quốc hội, ngày bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp và những ngày lễ lớn khác.

Đảng ủy thường xuyên củng cố, xây dựng lực lượng quốc phòng toàn dân, coi trọng huấn luyện lực lượng dân quân, tự vệ và lực lượng dự bị động viên. Trong 5 năm (2000 - 2005), xã tổ chức huấn luyện cho hàng trăm lượt người trong độ tuổi và lực lượng dự bị động viên, tổ chức diễn tập theo phương án A2 và A4 cho các đồng chí lãnh đạo xã, trưởng ban ngành, đoàn thể và lãnh đạo khu dân cư, đồng thời tiến hành kiểm tra thực hiện Nghị định số 19/CP của Chính phủ về công tác quân sự địa phương. Công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ được thực hiện đúng luật, đảm bảo chất lượng và số lượng.

Quán triệt sâu sắc quan điểm *“Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt”*, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn tích cực chăm lo, xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tăng cường phổ biến quán triệt các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Việc triển khai thực hiện luôn được cụ thể hóa bằng các chương trình hành động gắn liền với thực tiễn của địa phương, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền để đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, từ đó tạo sự thống nhất cao về tư tưởng hành động, sự đồng thuận trong nhân dân, góp phần thực hiện thắng

lợi mục tiêu Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn khóa XI và Đại hội Đảng bộ các cấp đã đề ra.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) về *“Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”*, đảm bảo giữ vững vai trò của tổ chức Đảng, phát huy dân chủ, nâng cao vai trò của cán bộ, đảng viên, đồng thời chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ. Chế độ giao ban hằng tháng đối với bí thư chi bộ và chất lượng sinh hoạt ở các chi bộ duy trì đều đặn, nội dung sinh hoạt tập trung vào việc tổ chức lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ tổ chức Đại hội kiện toàn đúng nhiệm kỳ, theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, bên cạnh công tác Đảng, Đảng ủy còn chú trọng xây dựng bộ máy chính quyền. Năm 2002, Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI. Năm 2004, Đảng ủy tập trung lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã khóa mới được bầu đúng theo luật định, đủ số lượng, cơ cấu thành phần, đủ sức lãnh đạo nhân dân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Hoàng Minh Tuấn làm Chủ tịch Hội đồng nhân

dân, đồng chí Nguyễn Văn Năm giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong những năm 2000 - 2005, Hội đồng nhân dân xã làm tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, đại diện cho ý chí nguyện vọng của nhân dân. Hằng năm, các kỳ họp Hội đồng nhân dân ra nghị quyết sát thực tiễn, phù hợp với tình hình của địa phương. Công tác điều hành tại các kỳ họp thường xuyên được đổi mới, các đại biểu phát huy trí tuệ dân chủ, tích cực tham gia ý kiến xây dựng nghị quyết, thực hiện chức năng chất vấn, trả lời chất vấn đi thẳng vào các vấn đề cử tri quan tâm. Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ động xây dựng chương trình hoạt động, giám sát Ủy ban nhân dân xã thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân, chuẩn bị tốt nội dung các kỳ họp và những vấn đề phát sinh giữa các kỳ họp.

Căn cứ vào nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và chỉ thị, nghị quyết của tỉnh và huyện, Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, nhất là nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng cơ sở hạ tầng. Hằng tháng duy trì chế độ giao ban báo cáo, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại của nhân dân. Công tác phát hành các văn bản đảm bảo về thể thức và nội dung theo quy định của pháp luật. Duy trì và thực hiện tốt mối quan hệ giữa Ủy ban nhân dân xã với Ban Chấp hành Đảng bộ, Thường trực Hội đồng nhân dân, Mặt

trận Tổ quốc và các đoàn thể, đảm bảo cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, điều hành, nhân dân làm chủ.

Được sự quan tâm, lãnh đạo thường xuyên của cấp ủy, hoạt động của các đoàn thể đạt hiệu quả tốt. Mặt trận Tổ quốc thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân phối hợp với cấp ủy, chính quyền tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân 3 cấp, hằng năm thực hiện tốt công tác xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh, duy trì tốt phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*, phong trào *"Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con trung hiếu, cháu thảo hiền"*, tổ chức nhiều hoạt động bổ ích cho người cao tuổi.

Đoàn Thanh niên xã Kim Sơn thể hiện vai trò xung kích của mình trên nhiều lĩnh vực. Đoàn đã phát động đoàn viên, thanh niên tham gia tích cực phong trào *"Thanh niên lập nghiệp"*, *"Tuổi trẻ giữ nước"*, *"Thanh niên tình nguyện"*... tham gia nhiều hoạt động xã hội, góp công lao động ủng hộ xây dựng nhà đại đoàn kết, chăm sóc giáo dục thiếu niên, nhi đồng. Hằng năm, Đoàn Thanh niên xã tổ chức hoạt động hè cho thanh thiếu niên với nội dung phong phú, bổ ích. Ngoài ra, Ban Chấp hành Đoàn xã lựa chọn, giới thiệu nhiều đoàn viên ưu tú với cấp ủy để bồi dưỡng cảm tình Đảng.

Hội Phụ nữ xã thu hút đông đảo hội viên tham gia các phong trào thi đua yêu nước như *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"*, *"Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế"* và 6 chương trình trọng tâm

của Hội; tham gia tích cực vào công tác từ thiện, đi đầu trong phong trào dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Trong 5 năm (2000 - 2005), Hội tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội cho hội viên vay vốn để sản xuất, góp phần vào công tác xóa đói giảm nghèo. Ban Chấp hành Hội từng bước đổi mới về nội dung, phương pháp hoạt động đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của phụ nữ, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Hội Nông dân xã tích cực tham gia sản xuất, đẩy mạnh có hiệu quả phong trào xóa đói giảm nghèo, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội để giúp các hội viên phát triển sản xuất kinh doanh. Hội kết hợp với Hội Phụ nữ mở nhiều lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật về sản xuất và chăn nuôi. Nhiều hộ áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất chăn nuôi đạt hiệu quả cao.

Hội Cựu chiến binh phát huy truyền thống "*Bộ đội Cụ Hồ*" chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, là chỗ dựa vững chắc, tin cậy của Đảng bộ, chính quyền xã. Trong 5 năm (2000 - 2005), Hội đã phối kết hợp với nhà trường, Ban Công an, Đoàn Thanh niên và các đoàn thể khác tham gia tích cực vào phong trào giáo dục truyền thống yêu nước, phòng chống tội phạm giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

II. Lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (2005 - 2010)

Ngày 27/8/2005, Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ XII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) được tiến hành. Đại hội tập trung đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI, đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu nhiệm kỳ 2005 - 2010. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Trong đó đồng chí Triệu Thanh Bình giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Năm giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí Hoàng Minh Tuấn làm Ủy viên Thường vụ - Thường trực Đảng ủy.

Sau Đại hội, với tinh thần đoàn kết thống nhất, phát huy thành tựu và kinh nghiệm của những nhiệm kỳ trước, Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội và đạt được những kết quả tốt. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao, nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng bộ.

Trong những năm 2005 - 2010, xác định được những lợi thế để phát triển nền kinh tế đa dạng, với nền tảng là sản xuất nông - lâm nghiệp, chế biến và dịch vụ, Đảng ủy triển khai nhiều chương trình, dự án phát triển nông - lâm nghiệp, chính sách khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, chuyển giao khoa học kỹ thuật, phát triển ngành nghề. Từ năm 2005 đến năm 2009, xã tổ chức 46 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, hướng dẫn cách làm ăn, kinh nghiệm sản xuất,

tổ chức tham quan hội thảo cho 2.303 lượt người tham dự, mở 3 lớp đào tạo nghề chăn nuôi, thú y, trồng trọt cho 90 học viên là người nghèo và các hộ cận nghèo tại xã. Đồng thời, xã tăng cường cán bộ khuyến nông bám sát cơ sở để theo dõi, hướng dẫn giúp nhân dân nắm bắt được kỹ thuật, cách phòng trừ sâu bệnh. Cán bộ nông nghiệp xã thường xuyên kiểm tra đồng ruộng và kịp thời thông báo tình hình sâu bệnh để nhân dân có biện pháp phòng trừ.

Đặc biệt, từ năm 2007 đến năm 2009, Ủy ban nhân dân xã triển khai dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cho hộ nghèo thông qua nhiều chương trình. Năm 2007, Đề án chăn nuôi bò sinh sản và Chương trình 135 hỗ trợ 79 triệu đồng vốn cho 30 hộ nghèo mua 30 con bò sinh sản. Cũng trong năm 2007, 9 hộ được hỗ trợ kinh phí từ Chương trình 134 để xây dựng chuồng trại, mua máy sao chè. Năm 2008, chương trình hỗ trợ hộ nghèo được thực hiện tại 3 xóm với tổng nguồn vốn 90 triệu đồng; trong đó hỗ trợ 12 hộ nuôi 12 con trâu cái sinh sản với số vốn 39 triệu đồng, hỗ trợ 21 hộ nuôi 21 con lợn nái sinh sản với số vốn 51 triệu đồng. Bằng nguồn vốn từ Chương trình 135, trong năm 2009, xã hỗ trợ cho 29 hộ của 3 xóm đặc biệt khó khăn với tổng số vốn 90 triệu đồng để chăn nuôi trâu, lợn nái sinh sản, mua công cụ, máy móc sản xuất.

Nhờ những biện pháp đó, tình hình sản xuất nông nghiệp của xã luôn giữ vững. Tổng diện tích gieo trồng lúa từ năm 2006 đến năm 2009 như sau: năm 2006 đạt 241,1ha; năm 2007 đạt 242,6ha; năm 2008 đạt 236,8ha và

năm 2009 đạt 243ha. Năng suất lúa bình quân năm 2006 đạt 41 tạ/ha, đến năm 2009 tăng lên 49 tạ/ha. Sản lượng lúa năm 2006 là 1.025 tấn, năm 2009 là 1.187,4 tấn. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.124 tấn (năm 2006) và tăng lên 1.158 tấn (năm 2010)¹. Đối với cây ngô, ngoài sản xuất chính vụ, nhân dân địa phương còn mở rộng diện tích ngô vụ đông. Diện tích ngô gieo trồng hằng năm tăng trung bình 3ha, năng suất bình quân đạt 4 tấn/ha. Ngoài ra, nhân dân còn tận dụng đồi, bãi, soi, đất màu để trồng khoai lang, sắn, đậu đỗ và các loại rau.

Bên cạnh đó, nhân dân vẫn tiếp tục duy trì phát triển cây chè. Tuy nhiên, diện tích trồng chè giảm dần qua từng năm, năm 2006 là 62ha, đến năm 2010 giảm còn 54ha². Từ năm 2007, nhiều diện tích quế ở Kim Sơn đến tuổi khai thác. Nhưng thời gian này, giá thành sản phẩm rẻ và liên tục giảm sút, nguồn tiêu thụ hạn hẹp, hiệu quả kinh tế không cao, xã cũng không có chương trình hay chính sách hỗ trợ cho nhà nông lẫn cơ sở thu mua quế. Do đó, nhân dân đã chặt bỏ cây quế, trồng thay thế vào đó bằng các cây trồng khác có hiệu quả kinh tế hơn như cây mỗ, keo lai...

Thực hiện Đề án phát triển rừng sản xuất giai đoạn 2006 - 2010, địa phương trồng mới được 79,2ha rừng (đạt 167% chỉ tiêu Đại hội đề ra). Thu nhập bình quân từ sản

1. Cục Thống kê Thái Nguyên - Phòng Thống kê Định Hóa, *Niên giám thống kê huyện Định Hóa năm 2010*, tháng 5/2011.

2. Cục Thống kê Thái Nguyên - Phòng Thống kê Định Hóa, *Niên giám thống kê huyện Định Hóa năm 2010*, tháng 5/2011.

xuất lâm nghiệp đạt trên 2,2 tỷ đồng/năm, giải quyết cho trên 200 lao động có việc làm thường xuyên. Công tác quản lý rừng được chỉ đạo chặt chẽ; Ban Chỉ đạo xã, tổ quần chúng bảo vệ phòng chống cháy rừng ở các xóm được kiện toàn và hoạt động tốt.

Tình hình chăn nuôi tương đối ổn định, nhân dân chăm sóc tốt đàn gia súc, gia cầm. Mô hình chăn nuôi trang trại nhỏ như chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi lợn nái và lợn thịt được một số hộ gia đình đầu tư áp dụng. Công tác tiêm phòng thú y được chỉ đạo thường xuyên. Tuy nhiên, tỷ lệ tiêm phòng còn thấp, đàn trâu, bò chỉ đạt 65%, đàn lợn đạt 25%, đàn gia cầm đạt 75%. Bên cạnh đó, công tác nuôi trồng thủy sản cũng được quan tâm với 6,4ha năm 2006, đến năm 2009 tăng lên 7,2ha¹.

Xã Kim Sơn nằm cận kề trung tâm huyện, có tuyến đường 268 chạy qua. Do vậy, hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ có điều kiện để phát triển. Trong 5 năm (2005 - 2010), sản xuất tiểu thủ công nghiệp chiếm tỷ lệ 15,5% cơ cấu kinh tế và chiếm 30% tổng thu nhập trên địa bàn xã, giúp hơn 200 lao động tại địa phương có thu nhập ổn định.

Với số vốn gần 4,5 tỷ đồng từ nhiều nguồn khác nhau, xã đã đầu tư xây dựng 15 công trình. Trong đó nguồn vốn hỗ

1. Cục Thống kê Thái Nguyên - Phòng Thống kê Định Hóa, *Niên giám thống kê huyện Định Hóa năm 2010*, tháng 5/2011.

trợ của Nhà nước thông qua các Chương trình 134, 135... là 3,58 tỷ đồng, ngân sách địa phương và nhân dân đóng góp là 894 triệu đồng. Năm 2006, sân vận động và hội trường Ủy ban nhân dân xã được xây dựng. Một số công trình phụ trợ, lớp học của Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở được đầu tư xây dựng trong 2 năm 2007 - 2008. Năm 2008, xã tập trung xây dựng Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ. Trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã được xây dựng năm 2009. Ngoài ra, xã cũng đầu tư kiên cố hóa kênh mương và đường bê tông nông thôn, cụ thể là đường bê tông ở xóm 4 Kim Tân, xóm 6 Kim Tân, xóm 3 Kim Tiến, mở mạng lưới nước sạch ở các xóm Kim Tiến, xây dựng công trình nước sinh hoạt ở xóm 4 Kim Tân, cải tạo kênh mương sau hồ Nà Đâu, kiên cố hóa 1km kênh mương ở 3 xóm 3 - 4 - 5 Kim Tân. Tính đến hết tháng 12/2010, chiều dài kênh mương nội đồng đã được kiên cố hóa là 3,767km¹.

Triển khai chương trình mục tiêu giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010 của Chính phủ, Đảng bộ xã Kim Sơn gắn với mục tiêu *"Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm từ 5% trở lên"* theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII đề ra. Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, chương trình mục tiêu giảm nghèo ở địa phương đã đạt những kết quả khả quan: Từ 243 hộ nghèo năm 2006 giảm xuống còn

1. Cục Thống kê Thái Nguyên - Phòng Thống kê Định Hóa, *Niên giám thống kê huyện Định Hóa năm 2010*, tháng 5/2011.

182 hộ năm 2009 (theo chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2006 - 2010); 89 hộ nghèo trong xã được hỗ trợ kinh phí cải thiện nhà ở theo các Chương trình 134, 135, 167, nhà đại đoàn kết; 35 hộ nghèo thuộc diện dân tộc thiểu số được hỗ trợ dùng nước sạch. Đến đầu năm 2010, tỷ lệ các hộ trong xã được sử dụng điện lưới quốc gia là 99,7% và 70% hộ được sử dụng nước sạch từ công trình nước sạch tập trung. Hơn 500 lượt hộ nghèo được vay vốn ưu đãi để phát triển kinh tế, 92 hộ nghèo dân tộc thiểu số được hỗ trợ trong chăn nuôi, 2.715 lượt người được cấp thẻ bảo hiểm y tế, 1.799 lượt người nghèo được khám, cấp thuốc miễn phí tại Trạm Y tế, 31 em học sinh thuộc hộ nghèo dân tộc thiểu số được hỗ trợ ăn học bán trú, 1.029 lượt hộ nghèo được học tập pháp luật và trợ giúp pháp lý miễn phí¹... Công tác giảm nghèo được thực hiện tốt đã củng cố lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong những năm 2005 - 2010, công tác văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của xã có bước phát triển khá, bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn và phát triển. Tại các xóm thường xuyên diễn ra hoạt động văn nghệ. Phong trào thể thao thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Đến năm 2010, toàn xã có 15 câu lạc bộ, trong đó có 5 câu lạc bộ cầu lông, 7 câu lạc bộ cờ tướng, 2 câu lạc bộ bóng đá và 1 câu lạc bộ

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn khóa XII (nhiệm kỳ 2005 - 2010) trình Đại hội Đảng bộ xã khóa XIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015), ngày 25/2/2010.

bóng bàn với 275 người tham gia luyện tập thường xuyên. Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu văn hóa cấp xã bình quân hằng năm đạt 53,4%.

Giai đoạn 2005 - 2010, cơ sở vật chất các trường học được quan tâm xây dựng đầu tư khang trang. Tỷ lệ học sinh giỏi ở các trường hằng năm đều tăng, 100% học sinh trong độ tuổi được đến trường. Ngày 31/7/2006, tại Hội nghị toàn quốc của ngành giáo dục, cuộc vận động *“Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”* được phát động. Các trường học trên địa bàn đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 8/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ *“về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục”*. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, các trường trên địa bàn xã đã bước đầu cụ thể hóa và tích cực đổi mới trong hoạt động giảng dạy và học tập, đem lại kết quả thực chất ngày càng cao. Năm 2008, Trường Mầm non và Trường Tiểu học xã Kim Sơn được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Trạm Y tế xã tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, khám và cấp thuốc cho các đối tượng chính sách, triển khai công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường. Tổ chức tốt chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép với dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình.

Đảng bộ và chính quyền xã Kim Sơn đặc biệt chú trọng tới nhiệm vụ xây dựng lực lượng bán vũ trang địa phương. Xã chủ động xây dựng khu vực phòng thủ, cụm chiến đấu; thường xuyên giáo dục nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đập tan âm mưu “*Diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Công tác đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương luôn giữ vững. Tệ nạn xã hội trên địa bàn xã từng bước được đẩy lùi. Trong 5 năm (2005 - 2010), trên địa bàn xã không xảy ra tội phạm nghiêm trọng.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương luôn được củng cố vững chắc thông qua huấn luyện quân sự và diễn tập phòng thủ. Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm, chú trọng xây dựng lực lượng bán vũ trang địa phương, xây dựng khu vực phòng thủ, cụm chiến đấu, xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ và dự bị động viên không ngừng lớn mạnh, sẵn sàng hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Công tác tuyển quân qua các năm đều đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Hằng năm, xã tổ chức diễn tập xây dựng khu vực phòng thủ kết hợp quốc phòng, an ninh và kinh tế.

Với phương châm “*Xây dựng Đảng là then chốt*”, trong những năm 2005 - 2010, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn tập trung lãnh đạo thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Cán bộ, đảng viên đều có quan điểm, lập trường vững vàng, xác định

rõ nhiệm vụ được giao, gương mẫu trong mọi lĩnh vực công tác, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, chấp hành mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt hương ước, quy ước thôn xóm, đi đầu trong việc xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa.

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*, theo các kế hoạch, hướng dẫn của Tỉnh ủy và Huyện ủy, Đảng ủy đã tổ chức có hiệu quả từ việc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, tổ chức học tập và triển khai thực hiện. Kết quả, đa số đảng viên trong Đảng bộ tham gia học tập với tinh thần tự giác cao, các đảng viên tham gia học tập đều có bản thu hoạch và xây dựng kế hoạch phấn đấu rèn luyện cá nhân theo gương Bác. Đảng ủy cũng tổ chức Hội thi kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ở xã và tham gia hội thi của huyện. Hằng năm, Đảng ủy tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả học tập, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

Từ ngày 17 đến ngày 24/9/2007, Ban Chỉ đạo cuộc vận động của huyện giao cho Ban Tuyên giáo Huyện ủy tiến hành kiểm tra, đôn đốc công tác triển khai cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* ở cơ sở (theo Kế hoạch số 135-KH/TG ngày 4/9/2007) tại 23 tổ chức cơ sở Đảng, trong đó có Đảng bộ xã Kim Sơn. Qua đợt kiểm tra, Đảng bộ xã Kim Sơn được Huyện ủy đánh giá là

một trong những đơn vị triển khai tốt. Nhìn chung, nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức được nâng lên rõ rệt, thể hiện qua hành động, việc làm hằng ngày như: chấp hành giờ giấc, tác phong sinh hoạt, làm việc, giao tiếp¹...

Năm 2009, qua sơ kết 2 năm thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*, Đảng bộ Kim Sơn được Huyện ủy đánh giá là đơn vị triển khai và tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động². Sau khi sơ kết 2 năm thực hiện, cuộc vận động trên địa bàn đã đi vào chiều sâu, trở thành nội dung quan trọng trong mọi hoạt động của cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể trong toàn xã. Nhiệm vụ của Đảng ủy xã là tập trung chỉ đạo thực hiện làm chuyển biến căn bản các quy định về cải cách thủ tục hành chính, trong đó chú ý vào các lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản, quản lý đất đai và thực hiện quy hoạch, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hướng dẫn nông dân giảm nghèo và làm giàu. Tăng cường hơn nữa trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, các ban ngành, cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện cuộc vận động. Tiếp tục đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và huy động các nguồn lực để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó tập

1. Báo cáo số 03-BC/BCĐ-HU ngày 24/9/2007 về Kết quả kiểm tra việc triển khai thực hiện cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* của Ban Chỉ đạo cuộc vận động Huyện ủy Định Hóa.

2. Báo cáo số 01-BC/BCĐ ngày 6/2/2009 về Sơ kết 2 năm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* của Ban Chỉ đạo cuộc vận động Huyện ủy Định Hóa.

trung vào chỉ đạo thực hiện và làm chuyển biến căn bản về thực hành tiết kiệm trong chi tiêu ngân sách nhà nước, tiết kiệm chi phí trong sản xuất, sử dụng hiệu quả thời gian làm việc. Thực hành tiết kiệm, thực hiện nếp sống văn hóa theo tinh thần Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị khóa VIII *“Về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội”* và Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 15/5/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên *“Về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nếp sống văn hóa và phòng chống tệ nạn xã hội”*. Đến năm 2010, qua 4 năm thực hiện, cuộc vận động đã tạo sự chuyển biến sâu sắc trong tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Toàn Đảng bộ xã đã đẩy lên phong trào thi đua học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Thông qua học tập, viết thu hoạch liên hệ bản thân, các cơ quan, đơn vị, công chức, cán bộ, đảng viên đã nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, hiểu sâu sắc hơn ý nghĩa của cuộc vận động và đóng góp ý kiến, phê bình, tự phê bình, thực hành tiết kiệm, rèn luyện đạo đức, lối sống, góp phần xây dựng chi, Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng ở xã, phường, thị trấn”*, Đảng bộ đặc biệt quan tâm tới công tác tổ chức. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã tiến hành 3 đợt chia tách và thành lập chi bộ mới. Đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ có 10 cơ sở trực thuộc, đến đầu năm 2010 có 17 chi bộ, trong đó có 13 chi

bộ nông thôn, 3 chi bộ trường học, 1 chi bộ cơ quan xã. Cấp ủy thường xuyên chú trọng công tác cán bộ, đặc biệt là quy hoạch, đào tạo và sắp xếp cán bộ, đảm bảo hợp lý, có tính kế thừa và phát triển.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy tạo điều kiện cho 172 cán bộ, đảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị; trong đó trung cấp lý luận chính trị là 7 đồng chí, sơ cấp lý luận chính trị là 28 đồng chí... 100% cán bộ chủ chốt của xã đều có trình độ trung cấp lý luận chính trị, 100% cán bộ, đảng viên giữ chức vụ từ trưởng xóm, bí thư chi bộ, trưởng, phó các ban ngành, đoàn thể và đều có trình độ sơ cấp lý luận chính trị. Đảng ủy cũng xem xét, bồi dưỡng cảm tình Đảng cho 36 đối tượng, kết nạp được 27 quần chúng ưu tú. Đến tháng 2/2010, tổng số đảng viên trong Đảng bộ là 132 đồng chí.

Hàng năm, Đảng bộ đều tiến hành công tác phân loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên. Năm 2005, có 2/10 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 8/10 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ, 67/109 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 42 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ. Năm 2009, có 14/17 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 3/17 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ, 114/123 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 7 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ và 2 đảng viên vi phạm tư cách. Hàng năm, Đảng bộ đều xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó năm 2007 đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh, năm 2008 và 2009 đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Thực hiện quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ đề ra từ đầu khóa, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ xã thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo chương trình, kế hoạch cụ thể. Tổng số cuộc kiểm tra, giám sát là 33 cuộc, trong đó có 17 cuộc kiểm tra của cấp ủy, 14 cuộc kiểm tra của xã và 2 cuộc của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Nội dung kiểm tra bao gồm việc triển khai và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp, việc thực hiện cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*, việc thi hành Điều lệ Đảng, kiểm tra tài chính Đảng và các loại quỹ do nhân dân đóng góp...

Thông qua các cuộc kiểm tra, phát hiện 7 cán bộ, đảng viên có dấu hiệu vi phạm kỷ luật. Đảng ủy giao cho Ủy ban Kiểm tra tiến hành xác minh, làm rõ dấu hiệu vi phạm của từng trường hợp. Căn cứ vào mức độ vi phạm, Đảng ủy đã ra quyết định thi hành kỷ luật đối với 5 đảng viên, trong đó khiển trách 4 đồng chí, cảnh cáo 1 đồng chí. Đồng thời, qua việc kiểm tra, đã chỉ ra những ưu điểm để phát huy, nhân điển hình những việc làm tốt; phát hiện những hạn chế, tồn tại để kịp thời có biện pháp khắc phục sửa chữa, ngăn ngừa những sai phạm, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ; nâng cao vai trò, trách nhiệm cá nhân, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng.

Xác định rõ dân vận là một trong những công tác cơ bản của Đảng, có ý nghĩa chiến lược trong mọi thời kỳ cách mạng, Đảng bộ xã Kim Sơn tăng cường công tác dân vận

ngay từ đầu nhiệm kỳ. Cấp ủy phân công khối dân vận xã xây dựng quy chế làm việc, quy định rõ về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của khối dân vận các thành viên. Khối dân vận xã thường xuyên theo dõi tình hình diễn biến nảy sinh ở cơ sở để báo cáo, phản ánh kịp thời, đầy đủ những biểu hiện tư tưởng của quần chúng nhân dân để cấp ủy có những biện pháp điều chỉnh phương thức lãnh đạo.

Việc xây dựng và củng cố bộ máy chính quyền được Ban Chấp hành Đảng bộ quan tâm, lãnh đạo, nhất là việc bố trí, sắp xếp, luân chuyển cán bộ đúng quy định. Xã xây dựng quy định trách nhiệm của mỗi cán bộ công chức, viên chức một cách rõ ràng, nhất là cán bộ làm việc tại bộ phận “một cửa”; cải cách phương thức làm việc, chế độ thông tin, báo cáo; tăng cường công tác tiếp dân; tiến hành cải cách tài chính công, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí...

Giai đoạn 2005 - 2010, hoạt động của Hội đồng nhân dân xã có nhiều chuyển biến tích cực, duy trì tốt quy chế hoạt động, phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc tổ chức 12 cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, trong đó có 2 cuộc tiếp xúc cử tri với đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên. Hội đồng nhân dân cũng tổ chức tốt 13 kỳ họp định kỳ, 2 kỳ họp chuyên đề.

Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh mà Nghị

quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra, đặc biệt là lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Công tác cải cách hành chính có tiến bộ rõ rệt, hoạt động của bộ phận “một cửa” thực hiện nhanh gọn. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo kịp thời, hợp lòng dân. Công tác xóa đói giảm nghèo, thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi đối với gia đình chính sách, đồng bào đặc biệt khó khăn luôn được Ủy ban nhân dân xã quan tâm. Tình hình an ninh chính trị luôn ổn định, các tệ nạn xã hội từng bước được đẩy lùi. Với những cố gắng trong công tác, năm 2008, xã Kim Sơn được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Cờ “Đơn vị thi đua xuất sắc”.

Giai đoạn 2005 - 2010, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai, tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, tham mưu cho cấp ủy trong công tác vận động quần chúng, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, phản ánh kịp thời cho cấp ủy, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị của địa phương.

Mặt trận Tổ quốc thể hiện được vai trò trung tâm của khối đại đoàn kết, là cầu nối liên nhân dân với Đảng. Mặt trận Tổ quốc triển khai tốt cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”*, duy trì ngày hội *“Đại đoàn kết toàn dân tộc”* ở 13/13 khu dân cư, vận động quyên góp quỹ *“Vì người nghèo”*.

Với phong trào *“Phát huy truyền thống Bộ đội Cụ Hồ”*, Hội Cựu chiến binh tích cực tham gia giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, đẩy mạnh phong trào xây dựng chi, tổ hội trong sạch vững mạnh. Hội Nông dân có phong trào *“Sản xuất kinh doanh giỏi”*, tích cực động viên hội viên giúp nhau xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng, thực hiện tốt phong trào xây dựng gia đình văn hóa. Hội Phụ nữ triển khai phong trào *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”*, giúp đỡ hội viên phát triển kinh tế, đóng vai trò quan trọng trong việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho bà mẹ và trẻ em, thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình. Đoàn Thanh niên thực hiện 2 phong trào lớn là *“Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”* và *“Bốn đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”*.

III. Lãnh đạo đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới (2010 - 2016)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 20/5/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về *“thực hiện thí điểm chủ trương Đại hội Đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư”*, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xem xét nhiều phương án lựa chọn, sau khi thảo luận dân chủ và nghiêm túc, Ban Thường vụ đã thống nhất chọn Đảng bộ xã Kim Sơn để thực hiện

thí điểm chủ trương Đại hội Đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư¹. Đây là điểm nhấn quan trọng của Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Từ cuối năm 2009, công tác chuẩn bị cho Đại hội được Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn thực hiện khẩn trương. Thực hiện Kế hoạch số 73-KH/HU và Hướng dẫn số 09-HD/HU ngày 14/7/2009 của Huyện ủy Định Hóa, Đảng bộ xã tổ chức hội nghị toàn Đảng bộ, hội nghị Ban Chấp hành (nội bộ và mở rộng), hội nghị chi bộ để rà soát, quy hoạch, phát hiện và giới thiệu nhân sự cho cấp ủy khóa mới.

Trong 2 ngày 25 và 26/2/2010, Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015) được tổ chức. Sau khi thảo luận, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII, Đại hội xác định: Nhiệm kỳ 2010 - 2015 là giai đoạn tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Đảng ta từ năm 2010 đến năm 2020. Chính vì vậy, đây là giai đoạn cực kỳ quan trọng, tạo đà phát triển cho công cuộc đổi mới, thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Định hướng chung cho Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới là: *"Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; tăng cường chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng, vật nuôi; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, tiếp tục quan tâm đầu tư*

1. Kết luận số 44-KL/HU ngày 14/7/2009 của Ban Thường vụ Huyện ủy Định Hóa.

cơ sở hạ tầng nông thôn; thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng và các đối tượng chính sách; quan tâm đầu tư xây dựng sự nghiệp giáo dục đào tạo của xã; quản lý và thực hiện tốt công tác thu chi ngân sách trên địa bàn; tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; tiếp tục “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng ở xã, phường, thị trấn”; phát huy mọi nguồn lực quyết tâm xây dựng Đảng bộ luôn trong sạch vững mạnh”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XIII gồm 11 đồng chí. Theo chủ trương Đại hội bầu trực tiếp Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư, Đại hội đã bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Triệu Thanh Bình được Đại hội tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Năm giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và đồng chí Hoàng Minh Tuấn giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

Sau Đại hội, Đảng ủy khẩn trương lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ đã đề ra, trước hết là trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Trong những năm 2010 - 2015, Đảng ủy xã tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo vận động nhân dân mạnh dạn chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi, đầu tư máy móc để giải phóng sức lao động, tăng hiệu quả kinh tế. Nhân dân đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, mở rộng mô hình kinh tế trang trại vừa và nhỏ. Được sự hỗ trợ của các tổ chức, các cấp lãnh đạo, nhân dân trong xã được tham

gia một số lớp tập huấn, tiếp cận với kỹ thuật canh tác lúa mới, giảm đầu tư, tăng năng suất... Đặc biệt, năm 2011, đại diện lãnh đạo, cán bộ và nông dân xã Kim Sơn được tham dự lớp tập huấn nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường thông qua việc áp dụng hệ thống canh tác lúa cải tiến - SRI, tham quan vùng sản xuất lúa theo kỹ thuật SRI ở huyện Phú Bình. Bên cạnh trồng lúa, địa phương còn trồng ngô (nhất là ngô vụ đông) và hoa màu để đảm bảo an ninh lương thực. Nhờ đó, kết quả sản xuất lương thực ổn định. Năm 2014, tổng diện tích gieo cấy lúa là 235ha, cho năng suất bình quân 49 tạ/ha; diện tích trồng ngô là 38,1ha, cho năng suất đạt 40,7ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt đến cuối năm 2014 là 1.314 tấn. Giá trị sản xuất bình quân trên 1ha đạt 58,8 triệu đồng/năm.

Đàn gia súc, gia cầm được chăm sóc tốt. Công tác tiêm phòng, thú y (tiêm phòng lở mồm long móng, tụ huyết trùng) cho đàn gia súc, gia cầm ở các xóm được triển khai kịp thời. Đến hết năm 2014, toàn xã có 245 con trâu, 16 con bò, 1.505 con lợn, 94 con dê và 16.106 con gia cầm. Cũng tính đến thời điểm này, ở Kim Sơn có 1 mô hình trang trại và 2 mô hình gia trại được công nhận. Ngoài ra, xã còn nhân rộng 2 mô hình chăn nuôi gia trại với quy mô 100 con lợn thịt và mô hình vịt bầu cổ xanh sinh sản với 4 hộ (quy mô 300 con). Do điều kiện nguồn nước còn hạn chế nên sản lượng thủy sản không cao. Mỗi năm, diện tích nuôi trồng thủy sản 8ha, cho thu hoạch 7,7 tấn cá, tôm.

Về lâm nghiệp, trong 5 năm, xã thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc, trồng, bảo vệ và phòng chống cháy rừng. Tổng diện tích rừng trồng mới sau khi khai thác từ năm 2010 - 2014 đạt 230ha. Đến cuối năm 2014, tỷ lệ che phủ rừng đạt 60%. Công tác quản lý cấp phép khai thác lâm sản được thực hiện đúng quy định. Trong 4 năm (2010 - 2014), xã đã cấp phép khai thác theo thẩm quyền được 3.720m³ (thuộc nhóm gỗ keo là chủ yếu). Giá trị sản xuất bình quân trên 1ha rừng đạt 35 triệu đồng.

Bên cạnh trồng rừng, xã còn quan tâm tới cây chè. Diện tích chè cành trồng mới là 3ha (đạt 150% chỉ tiêu đề ra). Tổng diện tích trồng chè trên địa bàn tính đến tháng 8/2015 là 13,3ha, trong đó có 12,9ha chè kinh doanh. Trung bình sản lượng chè búp tươi đạt 80 tạ/ha. Tuy nhiên, việc sản xuất và chế biến chè của xã còn mang tính thủ công, nhỏ lẻ.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã chủ yếu là chế biến lâm sản. Đến tháng 12/2014, toàn xã có 29 cơ sở, doanh nghiệp, hộ cá thể hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp với 66 lao động, chủ yếu thuộc ngành nghề chế biến lâm sản, đồ mộc, làm mỳ gạo, xay sát, sản xuất gạch xây dựng. Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp đến năm 2015 đạt 3,5 tỷ đồng (đạt 175% so với chỉ tiêu đề ra).

Ngày 4/1/2013, Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa tổ chức lễ công bố quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp Kim Sơn. Đây là một trong 3 cụm công nghiệp tập trung của huyện Định Hóa với diện tích 20ha, tập trung phát triển

sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến lâm sản, dịch vụ công nghiệp và kho bãi... Cụm công nghiệp Kim Sơn mở ra điều kiện thuận lợi cho việc kêu gọi, thu hút đầu tư, phát triển sản xuất công nghiệp. Tuy nhiên, đến năm 2015, huyện chưa đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho cụm công nghiệp nên việc thu hút nhà đầu tư còn rất khó khăn, chưa tạo ra được bước chuyển biến mới cho nền kinh tế địa phương.

Hoạt động kinh doanh thương mại - dịch vụ gặp nhiều khó khăn, số cơ sở kinh doanh giảm từ 76 cơ sở xuống 66 cơ sở. Số cơ sở này đáp ứng việc làm cho 83 lao động. Tổng doanh thu từ hoạt động dịch vụ, thương mại đạt 10,5 tỷ đồng.

Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy đã thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý chương trình, xây dựng Đề án quy hoạch xây dựng nông thôn mới của xã giai đoạn 2011 - 2020.

Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Chỉ đạo chương trình xây dựng nông thôn mới đã tổ chức nhiều cuộc họp bàn nhằm xác định phương hướng thực hiện hiệu quả. Xã đã tập trung xây dựng đề án quy hoạch nông thôn mới; tuyên truyền, vận động tới nhân dân thông qua các đoàn thể, các hội nghị của xã và xóm, trên hệ thống loa truyền thanh để giới thiệu các nội dung, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới. Để thực hiện chương trình có hiệu quả, Đảng ủy và Ban Chỉ đạo đã lựa chọn các tiêu chí có thể hoàn thành sớm để ưu tiên làm trước, đồng thời triển khai thực hiện các tiêu chí

còn lại với mục tiêu hoàn thành vào các năm tiếp theo. Đến hết năm 2014, xã Kim Sơn đã đạt 9/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới là: trường học, chợ, điện, y tế, hệ thống chính trị, an ninh trật tự, quy hoạch, việc làm, bưu điện.

Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, cấp ủy, chính quyền tập trung chỉ đạo, rà soát, lựa chọn các công trình theo thứ tự ưu tiên như: Kiên cố hóa đường giao thông nông thôn và hệ thống thủy lợi, xây dựng Trạm Y tế đạt chuẩn, nâng cấp cơ sở vật chất Trường Mầm non và Trường Tiểu học. Trong 5 năm (2010 - 2015), tổng số vốn đầu tư cho hoạt động này là 19,8 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước là 16,9 tỷ đồng, còn lại là nguồn vốn do nhân dân đóng góp.

Công tác thông tin, tuyên truyền các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được đẩy mạnh, tập trung vào các nội dung tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp (nhiệm kỳ 2010 - 2015), bầu cử Quốc hội khóa XIII và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị *“về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* và các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* được cấp ủy và chính quyền quan tâm chỉ đạo. Công tác xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, cơ quan văn hóa thu được kết quả tích cực. Hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc,

tạo nên không khí vui tươi, phấn khởi, thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Đại hội thể dục thể thao xã Kim Sơn lần thứ IV (năm 2013) với nhiều môn thi đấu như cầu lông, bóng bàn, bóng đá, cờ tướng, kéo co, đẩy gậy, điền kinh... kết thúc thành công tốt đẹp, nhận được sự cổ vũ của nhiều người dân trong xã. Ngoài ra, tính đến năm 2015, toàn xã có 4 câu lạc bộ thể thao, gồm 2 câu lạc bộ bóng bàn, 1 câu lạc bộ cầu lông, 1 câu lạc bộ thể dục dưỡng sinh.

Về giáo dục, các nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học và công tác phổ cập giáo dục; thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, tích cực thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động và đề án nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhờ đó, chất lượng giáo dục luôn đảm bảo. Tỷ lệ huy động nhóm mẫu giáo (từ 3 đến 5 tuổi) đến trường đạt 100%, nhóm nhà trẻ (dưới 3 tuổi) đạt 35%. Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Hằng năm, 100% học sinh lớp 9 đủ điều kiện xét tốt nghiệp. Trường Mầm non và Trường Tiểu học Kim Sơn giữ vững chuẩn quốc gia mức độ 1. Từ tháng 2/2010, Trường Mầm non Kim Sơn do cô giáo Tô Thị Khang làm Hiệu trưởng. Từ tháng 2/2010 đến tháng 6/2011, Trường Tiểu học Kim Sơn do cô giáo Trần Thị Nga làm Hiệu trưởng; từ tháng 7/2011 đến tháng 11/2011, do thầy giáo Lê Văn Đĩnh giữ quyền Hiệu trưởng; từ tháng 12/2011, do cô giáo Nguyễn Thị Thu Hương làm Hiệu trưởng.

Nhờ sự quan tâm của cấp ủy và chính quyền, đội ngũ cán bộ y tế được tạo điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn.

Cùng với đó, công tác xây dựng xã chuẩn quốc gia về y tế được quan tâm, chỉ đạo sát sao. Trạm Y tế xã thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân; trung bình mỗi năm có 1.620 lượt người được khám cấp thuốc tại Trạm Y tế, trong đó có hơn 1.000 lượt người có thẻ bảo hiểm y tế. Nhờ thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, chủ động phòng chống các loại dịch bệnh nên trong 5 năm (2010 - 2015), trên địa bàn xã không phát sinh dịch bệnh, không có hiện tượng ngộ độc thực phẩm. Chất lượng các dịch vụ về dân số - kế hoạch hóa gia đình được nâng cao. Trạm Y tế phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ thực hiện tốt các hoạt động truyền thông, chăm sóc sức khỏe sinh sản, giới tính, kế hoạch hóa gia đình, phòng chống HIV/AIDS... Năm 2011, Trạm Y tế xã được xây dựng quy mô 2 tầng 10 phòng do tổ chức phi chính phủ Atlantic tài trợ với trị giá trên 4 tỷ đồng và cán bộ, nhân dân đóng góp trên 300 triệu đồng xây dựng công trình phụ trợ. Năm 2013, xã Kim Sơn được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế. Đây là điều kiện thuận lợi để xã tiếp tục quan tâm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đồng thời phấn đấu đạt các tiêu chí xã nông thôn mới trong những năm tiếp theo.

Đảng bộ và chính quyền thường xuyên quan tâm thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và người già cả cô đơn...; chỉ đạo cán bộ thương binh - xã hội quản lý, chi trả chế độ cho

các đối tượng chính sách đảm bảo đúng quy định của Nhà nước. Trong các dịp lễ, Tết, lãnh đạo địa phương tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình chính sách. Xã cũng tổ chức lễ thấp nển tri ân trang trọng nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh liệt sỹ 27/7 hằng năm. Trong 5 năm, xã rà soát, lập danh sách đề nghị Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt 34 hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở cho đối tượng người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, trong đó có 10 gia đình người có công được hỗ trợ 100% kinh phí. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân đóng góp quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được thực hiện tốt. Trong 5 năm, xã huy động được gần 31 triệu đồng; đồng thời tiếp nhận nguồn kinh phí của huyện và các tổ chức hỗ trợ xây dựng được 5 nhà với tổng kinh phí 145 triệu đồng, trong đó có 3 nhà đại đoàn kết, 2 nhà hỗ trợ cho cựu thanh niên xung phong.

Bên cạnh đó, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã còn tổ chức rà soát đánh giá hộ nghèo, phục vụ việc thực hiện chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2011 - 2015. Xã làm thủ tục đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, thẻ bảo hiểm y tế tự nguyện... đảm bảo kịp thời, đúng chính sách và quy định của Nhà nước; thường xuyên quan tâm thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động, chính sách vay vốn hộ nghèo, đẩy mạnh thực hiện các chương trình giảm nghèo. Năm 2010, tỷ lệ hộ nghèo của xã là 27% (theo chuẩn nghèo của giai đoạn 2005 - 2010); đến đầu năm 2015 giảm xuống còn

21,94% (theo chuẩn nghèo của giai đoạn 2011 - 2015), trung bình mỗi năm giảm 3,5%. Trong những năm 2010 - 2015, xã giải quyết việc làm cho 325 lượt lao động địa phương làm việc trong các khu công nghiệp trong nước và xuất khẩu lao động. Công tác đào tạo, dạy nghề được quan tâm, tỷ lệ lao động qua đào tạo đến cuối năm 2014 là 25%, đào tạo nghề là 15%, tập trung ở một số nghề như sửa chữa cơ khí, kỹ thuật trồng trọt, khuyến nông...

Công tác xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ, quản lý quân dự bị động viên luôn được cấp ủy và chính quyền quan tâm. Hằng năm, xã tổ chức huấn luyện dân quân, tự vệ và diễn tập phòng thủ theo kế hoạch của huyện, phúc tra quân dự bị động viên. Riêng năm 2014, xã tổ chức 1 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho 78 đồng chí thuộc đối tượng 5. Ban Chỉ huy quân sự xã chủ động thực hiện nhiệm vụ thường trực sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện diễn tập, tuyển quân; phối hợp với Ban Công an xã tuần tra, canh gác giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động nắm bắt tình hình trong nhân dân để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền nắm được và kịp thời xử lý. Công tác tuyển quân hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao. Trong 5 năm (2010 - 2015), toàn xã có 23 thanh niên lên đường nhập ngũ.

Ban Công an xã chủ động tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân ban hành các nghị quyết về công tác giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn; tăng cường công tác tuyên truyền,

vận động nhân dân tham gia bảo vệ an ninh trật tự, thực hiện chương trình quốc gia phòng chống tội phạm ma túy. Đồng thời tích cực phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, quản lý, giám sát và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Phong trào *"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"* được triển khai rộng khắp toàn xã, trong đó có 6 xóm được chọn xây dựng mô hình điểm. Từ năm 2010 đến năm 2015, trên địa bàn xã xảy ra 43 vụ việc, trong đó chuyển công an huyện giải quyết 8 vụ, công an xã thụ lý giải quyết 35 vụ thuộc thẩm quyền.

Thực hiện phương châm đổi mới và nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện, ngay từ đầu nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ xác định phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Ngay sau Đại hội, cấp ủy khẩn trương xây dựng và ban hành quy chế làm việc, chương trình công tác trọng tâm trong nhiệm kỳ 2010 - 2015; cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội thành các nghị quyết lãnh đạo hằng năm và nghị quyết chuyên đề. Cùng với đó, Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các chi bộ trực thuộc phối hợp tổ chức, thực hiện hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy ban hành 27 nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Công tác chính trị tư tưởng luôn được quan tâm thông qua việc triển khai tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kim Sơn khóa XIII
(nhiệm kỳ 2015 - 2020)



Lễ trao tặng huy hiệu 70 năm, 55 năm, 30 năm tuổi Đảng (năm 2016)



Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh cùng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên về tiếp xúc cử tri tại xã Kim Sơn (tháng 5/2007)



Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (tháng 11/2013)



Buổi huấn luyện dân quân (năm 2016)



Hội thảo “*Lịch sử Đảng bộ xã Kim Sơn (1946 - 2016)*”



Ban Chỉ đạo, Ban Sưu tầm
“Lịch sử Đảng bộ xã Kim Sơn (1946 - 2016)”



Hội nghị thẩm định ***“Lịch sử Đảng bộ xã Kim Sơn (1946 - 2016)”***
 (ngày 12/01/2018) tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trọng tâm tuyên truyền là những dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước (ngày kỷ niệm thành lập Đảng, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, Quốc khánh...), chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tình hình diễn biến biển Đông...

Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ xã Kim Sơn triển khai Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị, Đề án số 09-ĐA/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên *“về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*. Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân trong xã theo hướng dẫn chuyên đề.

Đảng ủy lãnh đạo tổ chức triển khai, thực hiện tốt nội dung Chỉ thị số 03, Đề án số 09 theo các văn bản, hướng dẫn của tỉnh và huyện với các chủ đề khác nhau. Chủ đề năm 2012 là *“Suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân; đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị”*; 3 tác phẩm *“Đường cách mệnh”*, *“Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”* và *“Di chúc”* của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chủ đề năm 2013 là *“Phong cách quần chúng, dân*

chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp". Năm 2014, nội dung học tập là "Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm"... Nội dung học tập được lồng ghép trong các đợt sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Đảng ủy chọn đơn vị làm điểm để các đơn vị khác giao lưu, học hỏi kinh nghiệm về cách thức tổ chức sinh hoạt.

Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã đi vào chiều sâu. Các chi bộ đã thực hiện nghiêm túc bằng cách phát huy gương người tốt, việc tốt trong cuộc vận động như Chi bộ Trường Trung học cơ sở, Chi bộ Trường Tiểu học và Chi bộ Suối Hưng; 100% chi bộ, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức xã Kim Sơn xây dựng kế hoạch, chương trình hành động phù hợp với chuyên môn, với chức trách, nhiệm vụ được giao. Qua học tập, cán bộ, viên chức Trạm Y tế và các trường học nâng cao hơn nữa tinh thần, ý thức quan tâm tới bệnh nhân, học sinh. Các chi bộ nông thôn có nhiều cách làm hay trong việc ra nghị quyết lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn...

Đảng ủy giao cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng kế hoạch, kiểm tra các chi bộ với nội dung chính là triển khai học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra, đánh giá 18 chi bộ trực thuộc cho thấy, hầu hết các chi bộ đều gắn nội dung học tập và làm theo tấm gương

đạo đức Hồ Chí Minh vào các buổi sinh hoạt. Tuy nhiên, một số chi bộ mới chỉ dừng lại ở việc tổ chức cho đảng viên học tập chứ chưa mở rộng cho các hội viên, đoàn viên và nhân dân; chưa gắn kết việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với các nội dung khác.

Sau khi triển khai học tập, Đảng ủy tổ chức viết bài thu hoạch, tổ chức hội nghị lấy ý kiến đóng góp của quần chúng và tiếp thu ý kiến của quần chúng. Đảng ủy tổ chức cuộc thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và cuộc thi viết về chủ đề *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* thu hút 156 lượt người tham gia.

Do thường xuyên làm tốt công tác chính trị tư tưởng kết hợp với công tác kiểm tra nên nhận thức của đại đa số cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong toàn xã về ý nghĩa, tầm quan trọng trong việc tiếp tục học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ngày một nâng lên, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi những suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Sự chuyển biến về nhận thức được thể hiện rất rõ ở việc Đảng bộ và các chi bộ đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc do thực tiễn đặt ra, niềm tin của nhân dân đối với Đảng ngày một củng cố và tăng cường.

Thực hiện Công văn số 323-CV/HU ngày 24/4/2012 của Ban Thường vụ Huyện ủy Định Hóa về việc chia tách và

thành lập chi bộ, ngày 1/6/2012, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Kim Sơn ra quyết định thành lập mới Chi bộ Trạm Y tế. Đến năm 2015, Đảng bộ có 18 chi bộ, trong đó có 13 chi bộ nông thôn, 3 chi bộ trường học, 1 chi bộ cơ quan xã và 1 Chi bộ Trạm Y tế, không có chi bộ sinh hoạt ghép.

Công tác quy hoạch, đào tạo và sắp xếp cán bộ luôn được cấp ủy quan tâm, chú trọng, đảm bảo tính kế thừa và phát triển. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng ủy tổ chức rà soát quy hoạch cán bộ từ A1 đến A3 đảm bảo đúng theo quy trình hướng dẫn của huyện. Đảng ủy cũng chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các chi bộ tổ chức quy hoạch cán bộ giai đoạn 2013 - 2018 đúng theo kế hoạch.

Từ năm 2010 đến năm 2015, Đảng ủy cử 362 lượt cán bộ và đảng viên tham gia học các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị; trong đó có 3 đồng chí học trung cấp lý luận chính trị, 14 đồng chí học sơ cấp lý luận chính trị, 293 lượt đồng chí được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Đến năm 2015, 100% cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã và trưởng các ban ngành, đoàn thể có trình độ chuyên môn và lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; 90% cán bộ, đảng viên giữ chức vụ trưởng xóm, bí thư chi bộ và phó các ban ngành, đoàn thể có trình độ sơ cấp lý luận chính trị.

Đảng bộ chú trọng đến công tác phát triển Đảng và quản lý đảng viên. Trong nhiệm kỳ (2010 - 2015), Đảng bộ xã quan tâm, bồi dưỡng cho 52 đối tượng Đảng, kết nạp được

28 quần chúng ưu tú vào Đảng. Đến hết tháng 5/2015, tổng số đảng viên trong Đảng bộ là 161 đồng chí.

Công tác kiểm tra, giám sát đã bám sát các yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương; cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ động xây dựng kiểm tra chương trình giám sát của cấp ủy và của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát tương đối toàn diện các chương trình đề ra, góp phần quan trọng vào việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng và chỉnh đốn Đảng, xây dựng chi bộ, Đảng bộ trong sạch vững mạnh, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên. Trong nhiệm kỳ đã có 23 cuộc kiểm tra, giám sát; trong đó cấp ủy tự kiểm tra 17 cuộc, giám sát 2 cuộc, cấp huyện kiểm tra 3 cuộc, giám sát 1 cuộc. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc triển khai và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết Đảng các cấp, thi hành Điều lệ Đảng, kết quả triển khai tổ chức thực hiện việc *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*, kiểm tra tài chính Đảng và các loại quỹ do nhân dân đóng góp. Qua kiểm tra, phát hiện 6 đảng viên có dấu hiệu vi phạm. Sau khi tiến hành xác minh, làm rõ dấu hiệu vi phạm của từng đồng chí, căn cứ vào mức độ vi phạm, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ra quyết định khai trừ 1 đồng chí; Đảng ủy ra quyết định thi hành kỷ luật 4 đồng chí, chi bộ ra quyết định kỷ luật 1 đồng chí.

Công tác dân vận là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy tổ chức thực hiện

tốt Đề án số 08-ĐA/TU ngày 28/8/2011 của Tỉnh ủy về “*Nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở*” giai đoạn 2011 - 2015 và Đề án số 01-ĐA/HU ngày 21/7/2011 của Huyện ủy về “*Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể*” giai đoạn 2011 - 2015. Ban Dân vận thường xuyên phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng nhân dân và các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn xã, phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân lao động sản xuất, tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua do Đảng và Nhà nước phát động. Trong 5 năm (2010 - 2015), Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức 3 cuộc thi gồm: Hội thi chương trình xây dựng nông thôn mới; Hội thi Bí thư Chi bộ giỏi và Hội thi dân vận khéo; chỉ đạo 13 chi bộ nông thôn xây dựng mô hình dân vận khéo, tuyên truyền, vận động 3 hộ gia đình từ bỏ không theo những tín ngưỡng trái pháp luật.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, bộ máy chính quyền được kiện toàn, củng cố, ngày càng nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động. Hội đồng nhân dân xã thực hiện tốt quy chế hoạt động, phối kết hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Hoàng Minh Tuấn giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nguyễn Văn Năm giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn.

Trong 5 năm (2010 - 2015), Hội đồng nhân dân xã tổ chức 16 cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, trong đó có 2 cuộc tiếp xúc cử tri với đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên; 9 kỳ họp Hội đồng nhân dân xã theo định kỳ, 6 cuộc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân cấp xã; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân xã bầu.

Ủy ban nhân dân xã không ngừng nêu cao vai trò trách nhiệm cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Công tác cải cách hành chính trong tiếp nhận giải quyết đơn thư, công tác quản lý, điều hành có nhiều tiến bộ, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ được chấn chỉnh. Với những thành tích đạt được, năm 2014, xã Kim Sơn được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Cờ "Đơn vị thi đua xuất sắc". Ngày 15/1/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ra Quyết định số 153/QĐ-UBND xếp hạng Di tích lịch sử cấp tỉnh tại khu vực xóm Bản Cải (xóm Kim Tiến 4 ngày nay) - nơi có 22 chiến sỹ hy sinh năm 1952.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân đã bám sát sự chỉ đạo của Đảng ủy và nhiệm vụ của tổ chức,

tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng các mặt công tác; tích cực tham mưu cho cấp ủy triển khai thực hiện tốt công tác vận động quần chúng. Trong những năm 2010 - 2015, Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*. Hằng năm, 13/13 khu dân cư đều tổ chức tốt ngày hội Đại đoàn kết toàn dân...

Hội Phụ nữ xã tham mưu cho cấp ủy bám sát nhiệm vụ chính trị tại địa phương, tăng cường tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hăng hái thi đua phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo bền vững. Hội tiếp tục vận động chị em phụ nữ đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới như huy động vốn đối ứng làm đường giao thông, duy trì hoạt động vay vốn giúp hội viên phát triển kinh tế hộ gia đình.

Đoàn Thanh niên tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức lối sống cho thế hệ trẻ địa phương thông qua các chương trình hành động *"Tuổi trẻ Định Hóa phát huy truyền thống quê hương cách mạng, thi đua học tập rèn luyện, lao động, sáng tạo, xung kích tình nguyện xây dựng quê hương Định Hóa ngày càng giàu đẹp"*, *"Huyện đoàn Định Hóa chung tay xây dựng nông thôn mới"*, tổ chức hoạt động *"Thanh niên tham gia bảo vệ môi trường, bảo vệ dòng sông quê hương"*... Các phong trào *"Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và*

bảo vệ Tổ quốc”, “Bốn đồng hành cùng thanh niên lập thân, lập nghiệp”, cuộc vận động “Vì nghĩa tình biên giới, hải đảo”, “Vì Trường Sa thân yêu”... được đông đảo đoàn viên, thanh niên Kim Sơn hưởng ứng.

Trong những năm 2010 - 2015, Hội Nông dân xã đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, vận động nhân dân thi đua lao động sản xuất, tích cực vận động nhân dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Hội Nông dân xã Kim Sơn phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Định Hóa chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất; cùng Ngân hàng Chính sách xã hội tạo điều kiện cho hộ nông dân vay vốn phát triển sản xuất và Trạm Vật tư cho vay phân bón trả chậm...

Hội Cựu chiến binh thường xuyên quan tâm công tác xây dựng Hội, vận động hội viên tích cực thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế. Hội đẩy mạnh phong trào cựu chiến binh gương mẫu, góp phần tích cực trong công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ. Công tác phát triển hội viên được duy trì thường xuyên.

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Kế hoạch số 83-KH/HU ngày 24/10/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy Định Hóa, trong 2 ngày 24 và 25/6/2015, Đại hội Đảng bộ xã Kim Sơn lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2015 - 2020) được tổ chức với chủ

đề “Nâng cao năng lực lãnh đạo của toàn Đảng bộ, phát huy dân chủ, đoàn kết toàn dân quyết tâm xây dựng nông thôn mới”. Tham dự Đại hội có 154 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII, trên cơ sở đó đề ra phương hướng cho nhiệm kỳ mới: “*Thường xuyên chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; nâng cao trách nhiệm, hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền địa phương; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; huy động sức mạnh toàn dân, tích cực chủ động khai thác mọi tiềm năng, lợi thế và các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tập trung đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến năm 2020 xã Kim Sơn cơ bản hoàn thành các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới*”.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí. Trong đó đồng chí Nguyễn Văn Năm giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Minh Tuấn giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Chi giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Văn Quang và Nguyễn Thị Thu Hường làm Ủy viên Thường vụ.

Sau 1 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV, kinh tế xã có những bước phát triển mới. Năm 2016,

diện tích gieo cấy lúa toàn xã là 238,95ha (đạt 103,8% kế hoạch); năng suất bình quân đạt 50,5 tạ/ha; sản lượng đạt 1.206 tấn (đạt 103% kế hoạch, tăng 2,7% so với năm 2015). Sản lượng lương thực có hạt năm 2016 đạt 1.372,4 tấn (tăng 13,4 tấn so với năm 2015).

Trong chăn nuôi, nhờ làm tốt công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm nên địa bàn không xảy ra dịch bệnh. Tổng số đàn trâu toàn xã có 253 con, bò có 21 con, lợn có 1.891 con, gia cầm có 19.839 con, dê có 195 con. Diện tích nuôi trồng thủy sản 8ha¹.

Công tác trồng mới rừng sau khai thác được 41,5ha (đạt 113,6% kế hoạch); trong đó cây keo 22,3ha, quế 19,2ha. Công tác quản lý, cấp phép khai thác được thực hiện đúng quy định; đồng thời chỉ đạo kiện toàn các tổ quản lý bảo vệ phòng chống cháy rừng nên địa bàn xã không có đối tượng vận chuyển gỗ trái phép và không có cháy rừng xảy ra.

Năm 2016, Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với cán bộ Trạm Khuyến nông và Ban Quản lý rừng ATK Định Hóa tổ chức mở 3 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 130 lượt người tham gia. Các chương trình 135, 102 và 755 của Chính phủ được thực hiện tốt, với tổng nguồn vốn hỗ trợ trên 700 triệu đồng. Đến hết năm 2016, xã đã đạt 10/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới gồm các tiêu chí: trường

1. Báo cáo số 353/BC-UBND ngày 24/12/2016 của Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn về Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2017, tr.1-2.

học, chợ, điện, Trạm Y tế, hệ thống chính trị, an ninh trật tự, quy hoạch, việc làm, bưu điện, giáo dục.

Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp năm 2016 đạt 3,5 tỷ đồng (đạt 87,5% kế hoạch). Do biến động về giá nguyên liệu, sản phẩm sản xuất ra tồn đọng và khó tiêu thụ, nên các cơ sở sản xuất cầm chừng. Doanh thu thương mại - dịch vụ đạt 13,3 tỷ đồng (đạt 93% kế hoạch).

Về công tác xây dựng cơ bản, đường liên xóm - trục xóm có tổng chiều dài 13,5km, chiều rộng từ 1 - 3m, đã bê tông hóa được 6,76km (chiếm 50,07%). Tuy nhiên, đường ngõ xóm chưa được cứng hóa đồng bộ nên thường bị lầy lội vào mùa mưa. Hệ thống thủy lợi của xã chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất, tổng chiều dài kênh mương là 20,72km; trong đó kênh mương đã được kiên cố hóa là 6,442km (đạt 31,06%).

Trong công tác giáo dục, các trường học thực hiện tốt công tác chuyên môn và thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động của ngành. Năm học 2015 - 2016, Trường Mầm non Kim Sơn có 6 nhóm lớp, với 179 học sinh, tỷ lệ trẻ đi mẫu giáo đạt 100%. Trường Tiểu học có 7 lớp, với 149 học sinh, tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%, duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1. Trường Trung học cơ sở có tổng số 90 học sinh, tỷ lệ học sinh giỏi đạt 12,9%, khá đạt 38,7%; số lượng học sinh giỏi và giáo viên dạy giỏi được duy trì, học sinh giỏi quốc gia có 1 em, học sinh giỏi cấp huyện 8 em (13 giải), học sinh giỏi toàn diện 17 em, học sinh lớp 9 đủ điều kiện xét tốt nghiệp.

Năm 2016, tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa là 63% (đạt 84% kế hoạch), xóm văn hóa đạt 8/13 xóm (đạt 100% kế hoạch).

Trạm Y tế tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, khám cấp thuốc cho 2.292 lượt người. Trong đó, người dân đến khám 1.627 lượt; trẻ em dưới 6 tuổi 245 lượt. Thực hiện tốt các chương trình tiêm chủng mở rộng. Tỷ lệ phụ nữ đến tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai đạt 65%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 17,6%; tỷ lệ sinh con thứ 3 là 6,8%¹.

Xã thực hiện thường xuyên và đầy đủ việc chi trả chế độ chính sách cho thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công và công tác bảo trợ xã hội theo quy định. Toàn xã có 47 đối tượng hưởng chế độ chính sách, với tổng số tiền chi trả hàng tháng trên 84 triệu đồng; số đối tượng bảo trợ xã hội là 126 đối tượng, với tổng số tiền bảo trợ mỗi tháng 40 triệu đồng. Xã cũng hướng dẫn lập hồ sơ cho 60 đối tượng được Chủ tịch nước và Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen có thành tích trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Đầu năm 2016, tổng số hộ nghèo trên địa bàn xã là 169/681 hộ (chiếm 24,8%); hộ cận nghèo 123/681 hộ (chiếm 18%). Đến ngày 14/11/2016, Ban Chỉ đạo giảm nghèo của xã đã tổ chức rà soát, kết quả hộ nghèo còn 145 hộ (chiếm

1. Báo cáo số 353/BC-UBND ngày 24/12/2016 của Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn về Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2017, tr.5.

21,2%), giảm so với đầu năm là 3,6% (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020).

Trong công tác quốc phòng - an ninh, Ban Chỉ huy quân sự xã thực hiện rà soát, quản lý tốt lực lượng dân quân và quân dự bị động viên, lực lượng thôn đội trưởng. Số nhập ngũ vào quân đội là 7/7 (đạt 100% chỉ tiêu), công an nghĩa vụ là 1/1 (đạt 100%). Chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai và công tác phòng chống cháy rừng, phối hợp với lực lượng công an tuần tra, bảo đảm an ninh trật tự và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp... Ban Công an xã đã triển khai và thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Công an xã đã tập trung tấn công truy quét tệ nạn xã hội, tuần tra, kiểm soát duy trì an ninh trật tự trên địa bàn.

Trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, năm 2016, Đảng ủy đã cử 65 đồng chí cán bộ, đảng viên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị tư tưởng; về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Thông qua các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, góp phần hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết quả cho thấy nhận thức và trình độ năng lực của cán bộ, đảng viên ngày càng được nâng lên rõ rệt, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Về công tác phát triển Đảng, năm 2016, Đảng ủy cử

9 đối tượng đi học cảm tình Đảng, trong đó kết nạp được 6 quần chúng ưu tú vào Đảng.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc. Qua đánh giá phân loại, năm 2016, Đảng bộ có 18 chi bộ trực thuộc, trong đó 9 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh gồm các chi bộ: Trường Trung học cơ sở, Suối Hưng, Bản Cải, Cơ quan, Trường Tiểu học, Trường Mầm non, Hin Tắc, Trạm Y tế, Tổng Kệt. Trong đó có 2 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu là Chi bộ Trường Tiểu học và Chi bộ Tổng Kệt. Đảng bộ đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016. Tính đến ngày 30/12/2016, Đảng bộ Kim Sơn có 174 đảng viên, trong đó đảng viên dự bị có 13 đồng chí, đảng viên được miễn sinh hoạt Đảng là 4 đồng chí.

Năm 2016, Đảng ủy xã đã lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Hội đồng nhân dân đã bầu được 22 đại biểu đủ tiêu chuẩn. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Năm giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hoàng Văn Chi được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn.

Hệ thống chính trị được Đảng bộ thường xuyên xây dựng, củng cố, đảm bảo tăng cường sự lãnh đạo toàn diện, phát huy sức chiến đấu của Đảng, hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền. Đảng bộ đã tập hợp, giáo dục quần chúng, tạo phong trào lớn mạnh để quần chúng tích cực thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân hoạt động tích cực, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Mặt trận Tổ quốc phối hợp thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri, tổ chức tuyên truyền pháp luật cho nhân dân với 247 lượt người tham gia. Đoàn Thanh niên tích cực trong các phong trào của Đoàn, Đội, đặc biệt là huy động đoàn viên, thanh niên hoạt động tình nguyện giúp đỡ các gia đình chính sách, tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục thanh thiếu nhi... Đến năm 2016, Đoàn Thanh niên xã Kim Sơn thu hút 88 đoàn viên, thanh niên tham gia sinh hoạt tại 17 chi đoàn, trong đó có 61 đoàn viên. Hội Phụ nữ xã tiếp tục duy trì và tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội, đặc biệt là câu lạc bộ “5 không, 3 sạch”. Hội Phụ nữ có tổng số 395 hội viên, sinh hoạt tại 14 chi hội. Hội Nông dân xã có 431 hội viên, sinh hoạt tại 13 chi hội. Hội thường xuyên phối hợp với cán bộ phụ trách nông nghiệp tổ chức thăm đồng ruộng và chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân. Hội Cựu chiến binh có 239 hội viên, sinh hoạt tại 13 chi hội. Phát huy phẩm chất “*Bộ đội Cụ Hồ*”, Hội luôn chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên, động viên hội viên tham gia phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “*Cựu chiến binh gương mẫu*”...

Phát huy những thành tích đạt được, với tinh thần trách nhiệm cao, Đảng bộ Kim Sơn tích cực lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết

Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV đã đề ra. Chặng đường trước mắt còn nhiều khó khăn, thử thách nhưng với quyết tâm và nỗ lực, Đảng bộ và nhân dân xã Kim Sơn tiếp tục hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 2015 - 2020, đặc biệt là phấn đấu hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, góp phần phát triển quê hương ngày càng giàu mạnh, văn minh.

KẾT LUẬN

Kim Sơn là xã được thành lập từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945. Tuy nhiên, do tình hình nhiệm vụ cách mạng và đặc điểm địa lý, Kim Sơn được sáp nhập vào xã An Lạc tháng 7/1948. Đầu năm 1954, xã An Lạc chia tách thành 3 xã: Quy Kỳ, Linh Thông và Kim Phượng, lúc này Kim Sơn thuộc xã Kim Phượng. Tháng 2/1965, xã Kim Phượng tách thành 2 xã Kim Phượng và Kim Sơn.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Kim Sơn đã vùng lên đấu tranh giành chính quyền từ rất sớm (tháng 3/1945). Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, từ thân phận nô lệ, người dân Kim Sơn đã trở thành công dân nước Việt Nam độc lập, tự do, bước vào kỷ nguyên mới, xây dựng quê hương, đất nước theo con đường mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn.

Đất nước hưởng nền độc lập chưa được bao lâu thì thực dân Pháp gây hấn trở lại, hòng cướp nước ta lần nữa. Nghe theo tiếng gọi của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Kim Sơn đã đứng lên chiến đấu với tinh thần *“Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”*.

Trong những năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, đồng bào các dân tộc ở Kim Sơn đã vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân vững mạnh. Kim Sơn trở thành nơi đóng

quân của các cơ quan, đơn vị như: Nhà in Báo Sự Thật, Tiểu đoàn 72 của Trung đoàn Thủ đô, một bộ phận của Cục Quân nhu, một bộ phận của Tổng cục Cung cấp, Cục Chính trị Quân đội... Nhân dân địa phương tạo điều kiện tối đa giúp đỡ, che chở và bảo vệ an toàn tuyệt đối để các cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ. Đồng thời, xã cũng tích cực chi viện sức người, sức của để góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ *"lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu"* của toàn dân tộc.

Hòa bình lập lại ở miền Bắc (năm 1954), cán bộ, đảng viên và nhân dân Kim Sơn (lúc này thuộc xã Kim Phượng) chuyển sang giai đoạn cách mạng mới, nhiệm vụ trước mắt là xây dựng chủ nghĩa xã hội và chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Chính thức được tái lập trong những năm đất nước còn chia cắt, miền Bắc tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội (năm 1965), cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Kim Sơn phải đối diện với rất nhiều khó khăn: cơ sở vật chất còn thiếu thốn, hệ thống đường giao thông chưa được xây dựng, nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, phương thức sản xuất còn lạc hậu... Vượt qua những khó khăn, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Kim Sơn tích cực sản xuất, xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, chiến đấu chống các cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời chi viện cho tiền tuyến lớn, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Các Hợp tác xã Kim Tân, Kim Tiến

luôn là những hợp tác xã tiêu biểu của huyện Định Hóa, thường xuyên được tỉnh, huyện biểu dương, khen thưởng.

Đại thắng mùa xuân năm 1975 với đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, ngày 30/4/1975, Sài Gòn giải phóng, kết thúc 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Từ đây, non sông thu về một mối, Nam - Bắc sum họp một nhà. Trong niềm vui chung cùng dân tộc, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Kim Sơn phấn khởi bước vào thời kỳ mới - xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trải qua các cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và bảo vệ Tổ quốc, Chi bộ - Đảng bộ Kim Sơn đã lãnh đạo nhân dân trong xã vượt qua mọi gian khổ, khó khăn, hăng hái thi đua lao động sản xuất, tích cực đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến để giành lại độc lập, tự do cho quê hương, đất nước. Toàn xã có hàng trăm thanh niên đã lên đường nhập ngũ, tham gia chiến đấu, nhân dân trong xã đã đóng góp hàng nghìn ngày công phục vụ các chiến dịch và tích cực chi viện hàng chục tấn lương thực, thực phẩm để gửi ra tiền tuyến... Xã Kim Sơn có 7 cán bộ lão thành cách mạng, 5 cán bộ tiền khởi nghĩa, 15 gia đình có công với nước, 7 gia đình được tặng Bằng vàng danh dự và 23 liệt sỹ đã ngã xuống để bảo vệ độc lập, tự do cho Tổ quốc. Ghi nhận những đóng góp của cán bộ, đảng viên và nhân dân Kim Sơn, Đảng và Nhà nước đã tặng nhiều phần thưởng, huân, huy chương, bằng khen, giấy khen cho tập thể và cá nhân.

Từ năm 1986, nhất là sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, thực hiện công cuộc đổi mới, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Kim Sơn phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh địa phương, từng bước đổi mới về tư duy phát triển kinh tế. Từ một xã miền núi nghèo, đến nay Kim Sơn ngày càng “thay da đổi thịt”. Nhất là từ khi tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, nhân dân có cuộc sống ổn định hơn, góp phần xóa đói giảm nghèo, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2016 đạt 16 triệu đồng/năm. Cơ sở vật chất từng bước được tăng cường, phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân. Mạng lưới viễn thông được đầu tư đã đưa công nghệ thông tin về xã, góp phần nâng cao dân trí và phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu sinh hoạt của nhân dân.

Qua 70 năm (1946 - 2016) đấu tranh cách mạng, lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, xây dựng và bảo vệ quê hương, Chi bộ - Đảng bộ Kim Sơn đã chứng tỏ sự vững vàng, từng bước trưởng thành về mọi mặt. Từ khi thành lập tổ Đảng năm 1946 chỉ có 3 đảng viên, cuối năm 1976, Chi bộ Kim Sơn được Huyện ủy chuẩn y thành Đảng bộ và đến năm 2016, Đảng bộ Kim Sơn đã trưởng thành lớn mạnh với 174 đảng viên, sinh hoạt trong 18 chi bộ. Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ đã trải qua 14 kỳ Đại hội, mỗi kỳ Đại hội là một mốc son lịch sử đưa Kim Sơn vững bước đi lên trong chặng đường cách mạng tiếp theo. Đảng bộ Kim Sơn nhiều năm được Huyện ủy công nhận là Chi bộ, Đảng bộ “Bốn tốt”, Đảng bộ trong sạch

vững mạnh. Nhìn lại chặng đường lịch sử đã qua, Đảng bộ xã Kim Sơn rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu.

Thứ nhất, sự lãnh đạo của Đảng bộ là nhân tố quyết định trực tiếp đến thắng lợi của phong trào cách mạng ở địa phương, do đó cần phải nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, từ đó vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh, đặc điểm, tình hình thực tế nhằm phát huy cao độ tiềm năng, lợi thế của địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội.

Trong mọi giai đoạn cách mạng, điều quan trọng là Đảng bộ phải thấm nhuần sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, coi đó là kim chỉ nam cho mọi hoạt động. Chủ trương của Đảng xuất phát từ hoàn cảnh, yêu cầu của cách mạng cả nước nhưng mang tính khái quát chung và được cụ thể hóa vào hoàn cảnh thực tế của địa phương. Đảng bộ cần xác định được nhiệm vụ trọng tâm, đề ra những chương trình, nội dung cụ thể, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, tránh rập khuôn, máy móc.

Thứ hai, Đảng bộ thường xuyên chăm lo đến công tác xây dựng Đảng vững mạnh về cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, củng cố khối đoàn kết nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Quá trình phát triển ở địa phương luôn gắn liền với sự trưởng thành và lớn mạnh của tổ chức Đảng. Trải qua các kỳ Đại hội, Đảng bộ luôn coi trọng kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực, trí tuệ, chất lượng đảng viên. Trong bất cứ

giai đoạn nào, Đảng bộ cũng phải làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tăng cường công tác kiểm tra, làm cho đảng viên tin tưởng tuyệt đối và giữ vững lập trường theo sự lãnh đạo của Đảng. Để nâng cao năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, kiện toàn và củng cố tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu, Đảng bộ cần có kế hoạch tạo nguồn trước mắt cũng như lâu dài, lựa chọn, bồi dưỡng những đảng viên có phẩm chất chính trị và năng lực. Đồng thời giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng bộ, là cơ sở cho khối đại đoàn kết toàn dân.

Thứ ba, phải lấy dân làm gốc, chú trọng bồi dưỡng sức dân, phát huy cao độ quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng đã chỉ ra rằng, chỉ khi nào Đảng bộ gắn với dân, được dân tin tưởng, ủng hộ thì sẽ giành thắng lợi. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, vì vậy phải lấy dân làm gốc, mọi chủ trương, chính sách phải lấy lợi ích của nhân dân làm hàng đầu. Đảng bộ phải lắng nghe ý kiến, đáp ứng những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; phải quan tâm chăm lo, giải quyết những vấn đề thiết thực trong đời sống nhân dân.

Thứ tư, phải tăng cường hiệu quả quản lý của chính quyền, đẩy mạnh xây dựng, củng cố Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng.

Trong hệ thống chính trị, Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt, tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa

chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng. Với chức năng là cơ quan quản lý, điều hành thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, chính quyền phải thường xuyên đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Sự phát triển của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng luôn gắn liền với những thắng lợi của các phong trào cách mạng ở địa phương.

Phát huy truyền thống lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Kim Sơn đã góp phần xứng đáng vào truyền thống vẻ vang của lịch sử Đảng bộ huyện Định Hóa. Những bài học kinh nghiệm trên được Đảng bộ xã Kim Sơn tiếp tục vận dụng để lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã thực hiện nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nông thôn mới, góp phần xây dựng huyện Định Hóa từng bước phát triển giàu mạnh, văn minh.

PHỤ LỤC

BIÊN NIÊN NHỮNG SỰ KIỆN LỊCH SỬ TIÊU BIỂU XÃ KIM SƠN

<i>Thời gian</i>	<i>Sự kiện</i>
Trước năm 1945	Kim Sơn là địa bàn của xã Nghĩa Trang và thôn Nà Mò (xã Quy Triều) thuộc tổng Phụng Vỹ Hạ, châu Định Hóa
Sau tháng 3/1945	Thôn Nà Mò tách khỏi xã Quy Triều, cùng với xã Nghĩa Trang sáp nhập thành xã Kim Sơn
Ngày 28/3/1945	Nhân dân Kim Sơn cùng nhân dân các xã ở Định Hóa mang theo bằng, cờ, biểu ngữ tập trung về đình Quán Đế dự mít tinh
Ngày 18/4/1945	Hơn 130 đại biểu của 30 xã và 2 làng người Dao thay mặt cho hơn 15.000 đồng bào các dân tộc Định Hóa về bản Lác, xã An Lạc (nay là xã Kim Phượng) dự Hội nghị thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời châu Định Hóa
Tháng 11/1945	Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời xã Kim Sơn được thành lập
Ngày 28/12/1946	Tổ Đảng tại Kim Sơn được thành lập gồm 3 đồng chí: Hà Văn Quế, Sầm Thị Văn, Triệu Văn Hồng; trong đó đồng chí Triệu Văn Hồng được chỉ định làm Tổ trưởng Đảng
Đầu năm 1947	Thành lập Ủy ban Bảo vệ xã Kim Sơn
Tháng 6/1947	Nhà in Báo Sự Thật đóng tại xóm Bản Lằng

Tháng 7/1947	Tiểu đoàn 72 thuộc Trung đoàn Thủ đô đến đóng tại xóm Bản Lằng
Ngày 27/11/1947	Thực dân Pháp cho quân càn quét vào địa bàn thôn Kim Sơn, xã An Lạc
Tháng 7/1948	Xã Kim Sơn sáp nhập vào xã An Lạc, tổ Đảng Kim Sơn cũng được sáp nhập vào Chi bộ An Lạc
Năm 1948	Một bộ phận của Cục Quân nhu đóng quân tại xóm Bản Lằng
Năm 1949	Một bộ phận của Tổng cục Cung cấp đóng quân tại xóm Bản Cải
Từ tháng 3/1951	Tổng cục Chính trị xây dựng nhà Hội trường 8 mái tại xóm Khuổi Hưng
Tháng 2/1952	Thực dân Pháp dùng máy bay Đa-cô-ta ném bom xuống Hìn Tắc, Nà Khén, Bản Cải, làm chết 6 người dân ở Hìn Tắc và 22 chiến sỹ hy sinh tại kho thóc Bản Cải
Đầu năm 1954	Xã An Lạc chia tách thành các xã: An Lạc (nay là xã Quy Kỳ), Kim Phượng (gồm Kim Sơn và Kim Phượng ngày nay) và Linh Thông.
Năm 1954	Trường toàn cấp (cấp I - II) tại Phượng Vũ Hạ được chuyển về đặt tại thôn Kim Sơn
Năm 1959	Thành lập 2 hợp tác xã nông nghiệp Kim Tân và Kim Tiến
Năm 1963	Kim Sơn đón 20 hộ gia đình từ tỉnh Thái Bình lên xây dựng kinh tế mới
Tháng 2/1965	Theo Quyết định số 46/NV ngày 17/2/1965 của Bộ Nội vụ, xã Kim Phượng tách thành 2 xã: Kim Phượng và Kim Sơn
Ngày 7/4/1965	Chi bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1965 - 1966
Năm 1965	Trường Phổ thông cấp I Kim Sơn được thành lập

Năm 1966	Chi bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1966 - 1968
Năm 1966	Thành lập hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng
Ngày 10/5/1966	Ban Thi đua - Khen thưởng huyện đã họp xét, công nhận Hợp tác xã Kim Sơn đạt tiêu chuẩn hợp tác xã tiên tiến và xã viên của hợp tác xã là bà Trần Thị Túc đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua năm 1965.
Ngày 31/8/1966	Cán bộ, nhân dân và xã viên các hợp tác xã ở Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh ra Quyết định số 1014/QĐ-UB tặng Bằng khen về thành tích thực hiện vượt mức và đảm bảo tốt nghĩa vụ "Ba thu" cùng một số công tác khác trong vụ hạ năm 1966.
Ngày 28/9/1966	Cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái tặng Giấy khen về các thành tích xuất sắc trong chiến dịch làm đường giao thông vận tải nông thôn đầu năm 1966 (theo Quyết định số 1130/TĐ)
Ngày 27/7/1967	Cán bộ, xã viên các hợp tác xã ở Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh ra Quyết định số 78/QĐ tặng Bằng khen về thành tích sản xuất vụ đông xuân 1966 - 1967
Tháng 8/1967	Máy bay Mỹ ném bom tại cầu Vật Tư làm 1 người chết, 2 người bị thương (trong đó có 1 người xã Kim Sơn)
Ngày 10/12/1967	Cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 109/QĐ tặng Bằng khen về công tác tuyển quân trong 3 năm (1965 - 1967)

Năm 1967	Trạm xá xã Kim Sơn được thành lập
Năm 1968	Chi bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1968 - 1970
Ngày 15/7/1968	Hợp tác xã tín dụng Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 45/QĐ tặng Cờ thi đua và Giấy khen về thành tích là lá cờ đầu trong các hợp tác xã tín dụng huyện Định Hóa năm 1967
Ngày 1/11/1969	Hợp tác xã Kim Tân được Ủy ban Hành chính tỉnh ra Quyết định số 88/QĐ-UB tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua chống Mỹ cứu nước năm 1968
Năm 1970	Chi bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1970 - 1972
Ngày 19/12/1970	Cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 387/QĐ-UB tặng Bằng khen về thành tích bảo vệ rừng trong 10 năm thực hiện Tết trồng cây làm theo lời Bác (1960 - 1970) và 2 năm bảo vệ rừng (1969 - 1970)
Năm 1972	Chi bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1972 - 1974
Ngày 2/9/1973	Hợp tác xã Kim Tiến được Ủy ban Hành chính Khu Tự trị Việt Bắc tặng Bằng khen theo Quyết định số 71/QĐ-UB
Năm 1974	Chi bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1974 - 1976
Ngày 24/5/1974	Hợp tác xã Kim Tân được Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái đề nghị Chính phủ tặng Bằng khen về các thành tích xuất sắc, toàn diện trong phong trào thi đua sản xuất nông nghiệp năm 1973 (theo Công văn số 205/TĐ-KT)

Ngày 25/4/1975	Cán bộ, nhân dân xã Kim Sơn và cá nhân đồng chí Chung Văn Hoi - Kế toán hợp tác xã tín dụng xã Kim Sơn được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong phong trào vận động gửi tiền tiết kiệm năm 1974 (theo Quyết định số 13/QĐ-UB)
Ngày 2/6/1975	Hợp tác xã Kim Tân được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Bằng khen về thành tích hoàn thành tốt nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước năm 1974 (theo Quyết định số 14/QĐ-UB)
Ngày 23/6/1975	Cán bộ và xã viên Hợp tác xã Kim Tiến được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Bằng khen về thành tích thi đua phát triển sản xuất, nâng cao đời sống và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước năm 1974 (theo Quyết định số 306/QĐ-UB)
Năm học 1975 - 1976	Trường Phổ thông cấp I - II Kim Sơn được thành lập
Ngày 28/10/1975	Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái tặng cô giáo Lương Thị Huệ - Phó Hiệu trưởng Trường Phổ thông cấp I Kim Sơn danh hiệu Lao động tiên tiến 5 năm liền (1970 - 1975)
Ngày 26/12/1975	Cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn, xã viên Hợp tác xã Kim Tân, Kim Tiến được Ủy ban Hành chính tỉnh tặng Bằng khen về thành tích hoàn thành nghĩa vụ lương thực năm 1975 trước thời hạn (theo Quyết định số 51/QĐ-UB)
Năm 1976	Thành lập Đảng bộ xã Kim Sơn
Năm 1976	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ nhất (nhiệm kỳ 1976 - 1978)

Ngày 5/4/1976	Lực lượng dân quân, tự vệ xã Kim Sơn được Bộ Quốc phòng tặng danh hiệu Đơn vị Quyết thắng vì có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua Quyết thắng năm 1975 (theo Quyết định số 49/QĐ-QP)
Ngày 14/1/1977	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen và thưởng hiện vật cho cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn về thành tích giữ vững và phát triển sản xuất, hoàn thành tốt nghĩa vụ lương thực và thực phẩm năm 1976 (theo Quyết định số 24/QĐ-UB)
Ngày 8/4/1977	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen cho cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua gửi tiền tiết kiệm năm 1976 (theo Quyết định số 118/QĐ-UB)
Ngày 19/5/1977	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen, kèm theo hiện vật trị giá 200 đồng cho Hợp tác xã Kim Tân về thành tích phong trào sản xuất nông nghiệp, thực hiện tốt nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước (theo Quyết định số 271/QĐ-UB)
Ngày 14/9/1978	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen cho cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua gửi tiền tiết kiệm năm 1977 (theo Quyết định số 454/QĐ-UB)
Ngày 13/10/1978	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen cho cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn về thành tích phát triển sản xuất, hoàn thành tốt nghĩa vụ lương thực chiêm xuân năm 1977 - 1978 (theo Quyết định số 476/QĐ-UB)

Ngày 5/6/1979	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1979 - 1981)
Ngày 16/8/1979	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen cho cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn về thành tích phát triển sản xuất trồng trọt và chăn nuôi, hoàn thành và hoàn thành vượt mức nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước năm 1978 (theo Quyết định số 562/QĐ-UB)
Ngày 9/10/1979	Cán bộ và nhân dân xã Kim Sơn được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen vì có nhiều cố gắng trong phát triển sản xuất và hoàn thành tốt nghĩa vụ lương thực vụ đông - xuân 1978 - 1979 (theo Quyết định số 650/QĐ-UB)
Ngày 13/6/1980	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen cho cán bộ và xã viên Hợp tác xã Kim Tiến vì có thành tích xuất sắc trong chiến dịch vụ mùa quyết thắng và khai thác lâm sản năm 1979 do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động (theo Quyết định số 151/QĐ-UB)
Ngày 29/8/1980	Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái tặng Bằng khen cho các Hợp tác xã Kim Tân và Kim Tiến về thành tích hoàn thành và hoàn thành vượt mức nghĩa vụ lương thực vụ hè - thu năm 1980 (theo Quyết định số 276/QĐ-UB)
Năm 1980	Tổ Mẫu giáo xã Kim Sơn được thành lập
Năm 1981	Thực hiện Khoán 100
Năm 1981	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1981 - 1983)

Năm 1983	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1983 - 1985)
Đầu năm 1985	Trường Mẫu giáo xã Kim Sơn được thành lập
Tháng 4/1985	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 1985 - 1986)
Ngày 15/7/1986	Hợp tác xã tín dụng xã Kim Sơn được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen về thành tích xây dựng và củng cố hợp tác xã tín dụng ở nông thôn (theo Quyết định số 240/QĐ-UB)
Tháng 9/1986	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 1986 - 1988)
Năm 1987	Trường Phổ thông cấp I - II Kim Sơn đổi tên thành Trường Phổ thông cơ sở Kim Sơn
Năm 1989	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1989 - 1992)
Năm 1989	Thực hiện Khoán 10
Ngày 3/4/1992	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1992 - 1994)
Năm 1992	Hợp tác xã Kim Tân và Kim Tiến giải thể
Ngày 8/6/1994	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ IX (nhiệm kỳ 1994 - 1996)
Tháng 1/1996	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ X (nhiệm kỳ 1996 - 2000)
Năm 1996	Trường Mầm non Kim Sơn được thành lập
Ngày 3/9/1999	Trường Phổ thông cơ sở Kim Sơn tách thành 2 trường Tiểu học và Trung học cơ sở

Năm 2000	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 2000 - 2005)
Ngày 27/8/2005	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ XII (nhiệm kỳ 2005 - 2010)
Năm 2008	Trường Mầm non và Trường Tiểu học Kim Sơn được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1
Năm 2008	Xã Kim Sơn được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Cờ “Đơn vị thi đua xuất sắc”
Tháng 2/2010	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Đây là Đại hội thực hiện thí điểm trực tiếp bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư
Ngày 4/1/2013	Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa tổ chức lễ công bố quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp Kim Sơn
Năm 2013	Xã Kim Sơn đạt chuẩn quốc gia về y tế
Năm 2014	Xã Kim Sơn được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Cờ “Đơn vị thi đua xuất sắc”
Ngày 15/1/2015	Khu vực 22 chiến sỹ hy sinh ở xóm Bản Cải (xóm Kim Tiến 4 ngày nay) được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên cấp bằng Di tích lịch sử cấp tỉnh tại Quyết định số 153/QĐ-UBND
Tháng 6/2015	Đảng bộ xã Kim Sơn tổ chức Đại hội lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Địa chỉ</i>
1	Lý Văn Thái	1904	Xóm 4 Kim Tân
2	Dương Văn Thông	1906	Xóm 4 Kim Tân
3	Lý Văn Tề (Lý Văn Vân)	1913	Xóm 4 Kim Tân
4	Lý Văn Quyết	1921	Xóm 4 Kim Tân
5	Triệu Hồng Thắng	1921	Xóm 4 Kim Tân
6	Triệu Văn Ninh	1925	Xóm 4 Kim Tân
7	Lý Quang Minh	1928	Xóm 4 Kim Tân

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Địa chỉ</i>
1	Hoàng Đình Ái	1903	Xóm 3 Kim Tân
2	Nguyễn Văn Tuyên	1912	Xóm 5 Kim Tiến
3	Lý An Sinh	1917	Xóm 6 Kim Tân
4	Đặng Văn Vinh	1925	Xóm 1 Kim Tiến
5	Sầm Thị Văn	1926	Xóm 1 Kim Tiến

DANH SÁCH GIA ĐÌNH CÓ CÔNG VỚI NƯỚC

(Giai đoạn trước Cách mạng tháng Tám năm 1945)

Stt	Gia đình ông, bà	Địa chỉ
1	Bàn Văn Đức	Xóm 8 Kim Tân
2	Lý Văn Hai	Xóm 4 Kim Tân
3	Triệu Thị Huệ	Xóm 4 Kim Tân
4	Bàn Văn Lâm	Xóm 2 Kim Tân
5	Lý Văn Lâm	Xóm 7 Kim Tân
6	Lý Quang Minh	Xóm 4 Kim Tân
7	Triệu Văn Ninh	Xóm 5 Kim Tân
8	Đặng Sinh Vượng	Xóm 4 Kim Tân
9	Lý Văn Quyết	Xóm 4 Kim Tân
10	Lý Văn Tề	Xóm 4 Kim Tân
11	Lý Văn Thái	Xóm 4 Kim Tân
12	Triệu Hồng Thắng	Xóm 4 Kim Tân
13	Dương Văn Thông	Xóm 4 Kim Tân
14	Triệu Thị Thu	Xóm 4 Kim Tân
15	Bàn Thị Xuân	Xóm 4 Kim Tân

DANH SÁCH CÁC GIA ĐÌNH ĐƯỢC TẶNG BẢNG VÀNG DANH DỰ

Stt	Gia đình ông, bà	Quân nhân
1	Đàm Tiến Thanh Dương Thị Khánh	Đàm Tiến Hùng Đàm Tiến Ca Đàm Thị Dũng
2	Nguyễn Văn Phúc Hoàng Thị Sâm	Nguyễn Văn Quế Nguyễn Văn Thái Nguyễn Văn Chi
3	Đàm Đức Nam Phùng Thị Cải	Đàm Đức Thiện Đàm Đức Lý Đàm Đức Năm

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ QUÁ CÁC THỜI KỲ

Stt	Họ và tên	Địa chỉ	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh
Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp					
1	Phạm Tiểu	Xóm 3 Kim Tân			
2	Nguyễn Văn Đăng	Xóm 4 Kim Tiến			1941
3	Hoàng Ngọc Thanh	Xóm 5 Kim Tân			
4	Đặng Tắc Chấn	Xóm 2 Kim Tân			1944
5	Chung Văn Vinh	Xóm 6 Kim Tân	1931	1948	1953
Thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ					
1	Nguyễn Thiên Quyền	Xóm 8 Kim Tân	1923		1955
2	Trương Bách Hàn	Xóm 7 Kim Tân			1956
3	Triệu Văn Sáng	Xóm 2 Kim Tiến	1938	1966	1967
4	Trần Văn Dậu	Xóm 3 Kim Tân	1946	1966	1968
5	Tống Đình Kế	Xóm 2 Kim Tiến	1949	1966	1968
6	Nguyễn Hữu An	Xóm 4 Kim Tiến	1949	1967	1969
7	Nguyễn Thế Thành	Xóm 7 Kim Tân	1947	1968	1969
8	Nguyễn Hữu Vượng	Xóm 8 Kim Tân	1944	1967	1970
9	Trương Văn Đào	Xóm 7 Kim Tân	1948	1968	1971
10	Lê Thanh Mai	Xóm 5 Kim Tân	1948	1970	1971
11	Vũ Ngọc Tuy	Xóm 3 Kim Tiến	1951		1972
12	Phạm Ngọc Quỳ	Xóm 2 Kim Tiến	1950	1967	1974
13	Ma Quang Khải	Xóm 5 Kim Tân			

Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc sau năm 1975					
1	Đinh Phúc Tạ	Xóm 5 Kim Tân	1959	1977	1977
2	Trần Trọng Thiên	Xóm 2 Kim Tân	1953	1972	1979
3	Nguyễn Văn Thái	Xóm 5 Kim Tân	1956	1974	1979
4	Phạm Thái Hữu	Xóm 6 Kim Tân	1960	1978	1979
5	Triệu Tiến Thái	Xóm 4 Kim Tân	1960	1978	1979

DANH SÁCH CHI ỦY - BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ QUÁ CÁC NHIỆM KỲ¹

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
<i>Chi ủy nhiệm kỳ 1965 - 1966</i>		
1	Lý Văn Quyết	Bí thư Chi bộ
2	Hà Văn Quế	Phó Bí thư Chi bộ
3	Bế Tòng Kim	Thường vụ Chi ủy
<i>Chi ủy nhiệm kỳ 1966 - 1968</i>		
1	Lý Văn Quyết	Bí thư Chi bộ
2	Bế Tòng Kim	Phó Bí thư Chi bộ
3	Hà Văn Quế	Thường vụ Chi ủy
<i>Chi ủy nhiệm kỳ 1968 - 1970</i>		
1	Lý Văn Quyết	Bí thư Chi bộ
2	Bế Tòng Kim	Phó Bí thư Chi bộ
3	Hà Văn Quế	Thường vụ Chi ủy
<i>Chi ủy nhiệm kỳ 1970 - 1972</i>		
1	Lý Văn Quyết	Bí thư Chi bộ
2	Hà Văn Quế	Phó Bí thư Chi bộ
<i>Chi ủy nhiệm kỳ 1972 - 1974</i>		
1	Lý Văn Quyết	Bí thư Chi bộ
2	Lê Văn Sáng	Phó Bí thư Chi bộ
3	Nguyễn Đăng Viễn	Thường vụ Chi ủy

1. Do tư liệu lưu trữ không còn, nên Ban Biên soạn chưa sưu tầm được đầy đủ danh sách Chi ủy các thời kỳ.

Chi ủy nhiệm kỳ 1974 - 1976		
1	Lý Văn Quyết	Bí thư Chi bộ
2	Lê Văn Sáng	Phó Bí thư Chi bộ
3	Nguyễn Đăng Viễn	Thường vụ Chi ủy
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I (1976 - 1979)		
1	Lê Văn Sáng	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Đăng Viễn	PBT Thường trực Đảng ủy
3	Đàm Đức Soan	Ủy viên Thường vụ
4	Hoàng Văn Long	Đảng ủy viên
5	Phùng Văn Quý	Đảng ủy viên
6	Lý Văn Tính	Đảng ủy viên
7	Hà Văn Ngọc	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II (1979 - 1981)		
1	Đàm Đức Soan	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Văn Long	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Hà Văn Ngọc	Ủy viên Thường vụ
4	Nguyễn Đăng Viễn	Thường trực Đảng
5	Nguyễn Trọng Chu	Đảng ủy viên
6	Triệu Thị Mạnh	Đảng ủy viên
7	Hứa Ngọc Lâm	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III (1981 - 1983)		
1	Đàm Đức Soan	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Ngọc Chung	Phó Bí thư Đảng ủy

3	Nguyễn Đăng Viễn	UVTV - Thường trực ĐU
4	Hà Văn Ngọc	Đảng ủy viên
5	Nguyễn Trọng Chu	Đảng ủy viên
6	Triệu Thị Mạnh	Đảng ủy viên
7	Hứa Ngọc Lâm	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV (1983 - 1985)		
1	Đàm Đức Soan	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Ngọc Chung	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Đăng Viễn	UVTV - Thường trực ĐU
4	Nguyễn Trọng Chu	Đảng ủy viên
5	Triệu Thị Mạnh	Đảng ủy viên
6	Hứa Ngọc Lâm	Đảng ủy viên
7	Vũ Quý Thái	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V (1985 - 1986)		
1	Đàm Đức Soan	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Ngọc Chung	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Trọng Chu	UVTV - Thường trực ĐU
4	Hứa Ngọc Lâm	Đảng ủy viên
5	Nguyễn Đăng Viễn	Đảng ủy viên
6	Vũ Quý Thái	Đảng ủy viên
7	Triệu Thị Mạnh	Đảng ủy viên
8	Vũ Văn Noãn	Đảng ủy viên
9	Lê Công Oánh	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VI (1986 - 1988)		
1	Đàm Đức Soan	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Trọng Chu	Phó Bí thư Đảng ủy

3	Hà Văn Ngọc	Ủy viên Thường vụ
4	Hứa Ngọc Lâm	Đảng ủy viên
5	Nguyễn Thị Xê	Đảng ủy viên
6	Vũ Văn Noãn	Đảng ủy viên
7	Lê Công Oánh	Đảng ủy viên
8	Triệu Thị Mạnh	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Văn Năm	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII (1989 - 1992)		
1	Nguyễn Văn Ân	Bí thư Đảng ủy
2	Hà Văn Ngọc	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Trọng Chu	Ủy viên Thường vụ
4	Hứa Ngọc Lâm	Đảng ủy viên
5	Nguyễn Thị Xê	Đảng ủy viên
6	Vũ Văn Noãn	Đảng ủy viên
7	Lý Văn Tần	Đảng ủy viên
8	Nguyễn Quang Tuyên	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Văn Năm	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII (1992 - 1994)		
1	Nguyễn Văn Ân	Bí thư Đảng ủy
2	Hà Văn Ngọc	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Vũ Văn Noãn	UVTV - Thường trực ĐU
4	Hứa Ngọc Lâm	Đảng ủy viên
5	Nguyễn Thị Xê	Đảng ủy viên
6	Hoàng Đình Cầu	Đảng ủy viên
7	Nguyễn Văn Năm	Đảng ủy viên
8	Lý Văn Tần	Đảng ủy viên
9	Ma Đình Hồng	Đảng ủy viên

Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IX (1994 - 1996)		
1	Vũ Văn Noãn	Bí thư Đảng ủy
2	Hứa Ngọc Lâm	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Đặng Thái Dũng	UVTV - Thường trực ĐU
4	Nguyễn Thị Xê	Đảng ủy viên
5	Triệu Thanh Xuân	Đảng ủy viên
6	Bàn Văn Ba	Đảng ủy viên
7	Hoàng Đình Cầu	Đảng ủy viên
8	Ma Đình Hồng	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Văn Năm	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa X (1996 - 2000)		
1	Vũ Văn Noãn	Bí thư Đảng ủy
2	Hứa Ngọc Lâm	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Đặng Thái Dũng	UVTV - Thường trực ĐU
4	Ma Đình Hồng	Đảng ủy viên
5	Triệu Thanh Xuân	Đảng ủy viên
6	Nguyễn Thị Xê	Đảng ủy viên
7	Bàn Văn Ba	Đảng ủy viên
8	Trịnh Việt Hòa	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Văn Năm	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XI (2000 - 2005)		
1	Đặng Thái Dũng	Bí thư Đảng ủy
2	Hứa Ngọc Lâm	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Thị Xê	UVTV - Thường trực ĐU
4	Triệu Thanh Xuân	Đảng ủy viên
5	Ma Đình Hồng	Đảng ủy viên
6	Lý Văn Tần	Đảng ủy viên

7	Nguyễn Thị Văn	Đảng ủy viên
8	Hà Văn Quang	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XII (2005 - 2010)		
1	Triệu Thanh Bình	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Năm	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Hoàng Minh Tuấn	UVTV - Thường trực ĐU
4	Triệu Thanh Xuân	Đảng ủy viên
5	Nguyễn Thị Văn	Đảng ủy viên
6	Ma Văn Sùi	Đảng ủy viên
7	Hoàng Thị Tý	Đảng ủy viên
8	Đặng Thái Dũng	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Thị Dần	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIII (2010 - 2015)		
1	Triệu Thanh Bình	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Năm	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Hoàng Minh Tuấn	PBT Thường trực Đảng ủy
4	Hoàng Văn Chi	Đảng ủy viên
5	Hà Văn Quang	Đảng ủy viên
6	Nguyễn Văn Chinh	Đảng ủy viên
7	Trương Anh Tú	Đảng ủy viên
8	Nguyễn Hữu Hải	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Thị Dần	Đảng ủy viên
10	Trà Đức Văn	Đảng ủy viên
11	Bàn Thị Minh	Đảng ủy viên
Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV (2015 - 2020)		
1	Nguyễn Văn Năm	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Minh Tuấn	PBT Thường trực Đảng ủy

3	Hoàng Văn Chi	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Hà Văn Quang	Ủy viên Thường vụ
5	Nguyễn Thị Thu Hương	Ủy viên Thường vụ
6	Trương Anh Tú	Đảng ủy viên
7	Lý Văn Tính	Đảng ủy viên
8	Nguyễn Văn Chinh	Đảng ủy viên
9	Lý Văn Dũng	Đảng ủy viên
10	Nguyễn Hữu Hải	Đảng ủy viên
11	Nguyễn Thị Hương Oanh	Đảng ủy viên
12	Lưu Ngọc Hiến	Đảng ủy viên
13	Nguyễn Thị Thu Hương	Đảng ủy viên
14	Triệu Thanh Bình	Đảng ủy viên
15	Lương Thị Tâm	Đảng ủy viên

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ QUA CÁC THỜI KỲ¹

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Lý Văn Quyết	1965 - 1976	Bí thư Chi bộ
2	Lê Văn Sáng	1976 - 1979	Bí thư Đảng ủy
3	Đàm Đức Soan	1979 - 1988	Bí thư Đảng ủy
4	Nguyễn Văn Ân	1989 - 1994	Bí thư Đảng ủy
5	Vũ Văn Noãn	1994 - 2000	Bí thư Đảng ủy
6	Đặng Thái Dũng	2000 - 2005	Bí thư Đảng ủy
7	Triệu Thanh Bình	2005 - 2015	Bí thư Đảng ủy
8	Nguyễn Văn Năm	Từ năm 2015	Bí thư Đảng ủy

DANH SÁCH THƯ KÝ - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Nguyễn Quang Tuyên	1989 - 1994	Thư ký HĐND
2	Đặng Thái Dũng	1995 - 2004	Chủ tịch HĐND
3	Hoàng Minh Tuấn	2004 - 2016	Chủ tịch HĐND
4	Nguyễn Văn Năm	Từ năm 2016	Chủ tịch HĐND

1. Từ tháng 7/1948 đến tháng 2/1965, tổ chức Đảng của Kim Sơn nằm trong Chi bộ xã An Lạc và Kim Phượng nên Ban Biên soạn thống nhất chỉ đưa danh sách các đồng chí Bí thư từ thời điểm chia tách Chi bộ xã Kim Sơn năm 1965.

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ,
BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ KIM SƠN QUA CÁC THỜI KỲ**



Đồng chí
LÝ VĂN QUYẾT

Bí thư Chi bộ
1965 - 1976



Đồng chí
LÊ VĂN SÁNG

Bí thư Đảng ủy
1976 - 1979



Đồng chí
ĐÀM ĐỨC SOAN

Bí thư Đảng ủy
1979 - 1988



Đồng chí
NGUYỄN VĂN AN

Bí thư Đảng ủy
1989 - 1994

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ,
BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ KIM SƠN QUA CÁC THỜI KỲ**



Đồng chí
VŨ VĂN NOÃN

Bí thư Đảng ủy
1994 - 2000



Đồng chí
ĐẶNG THÁI DŨNG

Bí thư Đảng ủy
2000 - 2005



Đồng chí
TRIỆU THANH BÌNH

Bí thư Đảng ủy
2005 - 2015



Đồng chí
NGUYỄN VĂN NĂM

Bí thư Đảng ủy
Từ năm 2015

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBNDCMLT, UBHC, UBND XÃ KIM SƠN QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí

HOÀNG VĂN TỈNH

Chủ tịch UBNDCMLT - UBHC

1945 - 1947



Đồng chí

BẾ TÔNG KIM

Chủ tịch UBHC

1965 - 1969



Đồng chí

HÀ VĂN QUẾ

Chủ tịch UBHC

1969 - 1971



Đồng chí

LÊ VĂN SÁNG

Chủ tịch UBHC - UBND

1971 - 1977



Đồng chí

ĐÀM ĐỨC SOAN

Chủ tịch UBND

1977 - 1979



Đồng chí

HOÀNG VĂN LONG

Chủ tịch UBND

1979 - 1981

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBND CMLT,
UBHC, UBND XÃ KIM SƠN QUA CÁC THỜI KỲ**



Đồng chí
HOÀNG NGỌC CHUNG

Chủ tịch UBND
1982 - 1986



Đồng chí
HÀ VĂN NGỌC

Chủ tịch UBND
1987 - 1994



Đồng chí
HỮA NGỌC LÂM

Chủ tịch UBND
1994 - 2004



Đồng chí
NGUYỄN VĂN NĂM

Chủ tịch UBND
2004 - 2015



Đồng chí
HOÀNG VĂN CHI

Chủ tịch UBND
Từ năm 2016

DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBND CMLT, UBHC, UBND XÃ QUA CÁC THỜI KỲ¹

Stt	Họ và tên	Thời gian công tác	Chức vụ
1	Hoàng Văn Tĩnh	1945 - 1947	Chủ tịch UBND CMLT Chủ tịch UBHC
2	Bế Tông Kim	1965 - 1969	Chủ tịch UBHC
3	Hà Văn Quế	1969 - 1971	Chủ tịch UBHC
4	Lê Văn Sáng	1971 - 1976 1976 - 1977	Chủ tịch UBHC Chủ tịch UBND
5	Đàm Đức Soan	1977 - 1979	Chủ tịch UBND
6	Hoàng Văn Long	1979 - 1981	Chủ tịch UBND
7	Hoàng Ngọc Chung	1982 - 1986	Chủ tịch UBND
8	Hà Văn Ngọc	1987 - 1994	Chủ tịch UBND
9	Hứa Ngọc Lâm	1994 - 2004	Chủ tịch UBND
10	Nguyễn Văn Năm	2004 - 2015	Chủ tịch UBND
11	Hoàng Văn Chi	Từ năm 2016	Chủ tịch UBND

1. Từ tháng 7/1948 đến tháng 2/1965, xã Kim Sơn nằm trong xã An Lạc và Kim Phượng nên Ban Biên soạn thống nhất chỉ đưa danh sách các đồng chí Chủ tịch của xã Kim Sơn.

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG
(Tính đến năm 2017)

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
<i>Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng</i>				
1	Sầm Thị Văn	Phai Đá	1926	1946
<i>Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng</i>				
1	Lý Quang Minh*	Suối Hưng	1928	1959
2	Đàm Đức Thiện	Bản Cải	1933	1961
<i>Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng</i>				
1	Lý An Sinh*	Hìn Tắc	1917	1946
2	Lý Văn Quyết*	Suối Hưng	1921	1946
3	Triệu Văn Ninh*	Suối Hưng	1925	1946
4	Nguyễn Đăng Viễn*	Nà Nát	1930	1950
5	Nguyễn Xuân Chất*	Bản Lằng	1919	1956
6	Đàm Đức Soan*	Bản Cải	1932	1959
7	Nguyễn Thị Xê	Nà Điểm	1947	1966
<i>Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng</i>				
1	Phùng Viết Quý	Bản Trang	1941	1968
2	Nguyễn Văn Định	Tông Khun	1946	1968
3	Hứa Ngọc Lâm	Phai Đá	1946	1968
4	Triệu Thị Lượng	Phai Đá	1946	1968
5	Bế Viết Tưu	Bản Cải	1947	1968
6	Đặng Thị Tư	Suối Hưng	1943	1969

7	Lê Văn Khánh	Bản Trang	1944	1969
8	Nguyễn Quang Tuyên	Tổng Kệt	1950	1969
9	Lương Xuân Biển	Nà Nát	1949	1970
10	Lý Văn Sinh	Suối Hưng	1945	1971
<i>Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng</i>				
1	Dương Văn Thông*	Suối Hưng	1906	1946
2	Nguyễn Văn Tuyên	Nà Diễm	1912	1946
3	Lý Văn Vân*	Suối Hưng	1913	1946
4	Triệu Hồng Thắng*	Suối Hưng	1921	1946
5	Hoàng Đình Ái*	Bản Lằng	1903	1947
6	Hoàng Văn Định*	Bản Trang	1912	1947
7	Lường Thị Sinh	Tổng Kệt	1912	1947
8	Đàm Tiến Thanh*	Phai Đá	1927	1948
9	Phạm Đình Cung*	Tổng Kệt	1930	1948
10	Sầm Tiến Sáng*	Phai Đá	1930	1949
11	Hà Văn Ngọc*	Nà Diễm	1933	1963
12	Lý Văn Toàn*	Suối Hưng	1939	1963
13	Vũ Quý Thái	Bản Cải	1948	1972
14	Đàm Đức Chư	Bản Cải		
15	Lý Phúc Huyền*	Suối Hưng		
16	Nguyễn Văn Khương	Nà Diễm		
17	Triệu Thị Mạnh*	Suối Hưng		
18	Lý Văn Đặng	Hin Tắc	1943	1974

19	Hoàng Thanh Hải	Nà Điem		
20	Nguyễn Trọng Chu	Cốc Ca	1952	1975
21	Chung Văn Hiệp	Hin Tắc	1955	1976
<i>Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng</i>				
1	Bàn Văn Phụng*	Suối Hưng	1923	1949
2	Đinh Phúc Xuân*	Nà Pài	1919	1953
3	Trần Văn Hánh*	Suối Hưng	1933	1960
4	Trương Văn Lợi*	Bản Trang	1918	1961
5	Lê Văn Sáng*	Bản Lằng	1932	1961
6	Mã Văn Lâm*	Cốc Ca	1925	1963
7	Trương Văn Chu*	Hin Tắc	1929	1966
8	Hoàng Ngọc Chung*	Bản Lằng	1936	1967
9	Lý Văn Tính*	Bản Lằng	1945	1970
10	Vũ Văn Noãn	Phai Đá	1953	1979
11	Nguyễn Xuân Chiu	Bản Lằng	1954	1980
12	Đàm Tiến Hùng	Phai Đá	1952	1981
13	Nguyễn Thị Thi	Hin Tắc	1956	1981
14	Vũ Đức Thía	Nà Nát	1957	1981
15	Lê Công Oánh	Nà Pài	1957	1982
16	Lý Văn Tần	Hin Tắc	1961	1982
17	Nông Văn An	Bản Lằng	1962	1983
18	Lương Văn Thành	Bản Cải	1954	1984
19	Nguyễn Văn Năm	Cơ quan	1962	1984

20	Trần Xuân Bách	Phai Đá		
21	Lê Xuân Đỉnh	Tiểu học		
22	Hoàng Đức Vinh*	Ao Sen		
23	Triệu Chí Tài*	Suối Hưng		
24	Triệu Văn Hà	Nà Pài	1953	1986
25	Đặng Thái Dũng	Phai Đá	1959	1986
26	Hoàng Minh Tuấn	Bản Lằng	1962	1986
27	Ma Đình Hồng	Cốc Ca	1963	1987

* Đảng viên đã qua đời.

**DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG, CHỈ HUY TRƯỞNG
BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Đàm Thanh	1965 - 1976
2	Nguyễn Đăng Viễn	1976 - 1977
3	Vũ Quý Thái	1977 - 1979
4	Hứa Ngọc Lâm	1979 - 1981
5	Phùng Viết Quý	1982
6	Vũ Quý Thái	1983 - 1987
7	Vũ Văn Noãn	1987 - 1992
8	Nguyễn Văn Năm	1992 - 1994
9	Triệu Thanh Xuân	1995 - 1999
10	Lý Văn Tần	2000 - 2007
11	Nguyễn Hữu Hải	2007 - đến nay

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Nguyễn Khắc Thành	1965 - 1971
2	Hoàng Văn Long	1972 - 1979
3	Nguyễn Trọng Chu	1979 - 1984
4	Hứa Ngọc Lâm	1984 - 1994
5	Ma Đình Hồng	1995 - 1999
6	Triệu Thanh Xuân	2000 - 2004
7	Ma Văn Sùi	2004 - 2009
8	Nguyễn Văn Năm	1/2010 - 6/2011
9	Nguyễn Văn Chinh	7/2011 - đến nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Hoàng Đình Ái	1965 - 1970
2	Lý An Sinh	1971 - 1975
3	Sầm Thị Văn	1976 - 1977
4	Nguyễn Đăng Viễn	1978 - 1981
5	Mã Văn Lâm	1982 - 1987
6	Nguyễn Quang Tuyên	1988 - 6/1992
7	Hoàng Đình Cầu	7/1992 - 6/1998
8	Nguyễn Quang Tuyên	7/1998 - 11/2003
9	Hoàng Minh Tuấn	12/2003 - 7/2005
10	Hoàng Văn Chi	8/2005 - 7/2011
11	Nguyễn Thị Dần	8/2011 - 3/2013
12	Hà Văn Quang	4/2013 - 12/2013
13	Lý Văn Tính	2014 - đến nay

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Trần Văn Dậu	1965 - 1966
2	Nguyễn Thị Huệ	1966 - 1972
3	Chung Văn Hợi	1972 - 1974
4	Nguyễn Hữu Bưởi	1974 - 1977
5	Nguyễn Trọng Chu	1977 - 1982
6	Hoàng Văn Bộ	1982 - 1984
7	Nguyễn Văn Năm	1984 - 1989
8	Lý Văn Tần	1990 - 1997
9	Nguyễn Đăng Trường	1997 - 2000
10	Triệu Thanh Bình	2000 - 2005
11	Nguyễn Hữu Hải	2005 - 2007
12	Hoàng Đức Hậu	2007 - 2012
13	Lưu Ngọc Hiến	2012 - đến nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Lường Thị Sinh	1965 - 1967
2	Nguyễn Thị Oanh	1968 - 1970
3	Triệu Thị Mạnh	1970 - 1989
4	Nguyễn Thị Xê	1990 - 2000
5	Hoàng Thị Tý	2000 - 2013
6	Nguyễn Thị Dân	2013 - 2016
7	Lường Thị Tâm	2016 - đến nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Nguyễn Đăng Viễn	1990
2	Nguyễn Trọng Chu	1990 - 1992
3	Vũ Văn Noãn	1992 - 1994
4	Nguyễn Trọng Chu	1994 - 2007
5	Nguyễn Thị Dân	2007 - 2011
6	Lý Văn Dũng	2011 - đến nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Nguyễn Đăng Viễn	1992 - 2001
2	Lý Ngọc Thân	2001 - 2006
3	Vũ Đức Thía	2006 - 5/2017
4	Ma Văn Lập	6/2017 - đến nay

DANH SÁCH CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP KIM TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Hà Văn Quế	Xóm 4 Kim Tiến	1959 - 1965
2	Đàm Đức Soan	Xóm 4 Kim Tiến	1965 - 1967
3	Hà Văn Ngọc	Xóm 5 Kim Tiến	1968 - 1982
4	Hứa Ngọc Lâm	Xóm 1 Kim Tiến	1982 - 1984
5	Hà Văn Ngọc	Xóm 5 Kim Tiến	1984 - 1986
6	Vũ Kim Chung	Xóm 4 Kim Tiến	1986 - 1992

DANH SÁCH CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP KIM TÂN QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Bế Tòng Kim	Xóm 5 Kim Tân	1959 - 1963
2	Lê Văn Sáng	Xóm 3 Kim Tân	1963 - 1965
3	Nguyễn Đăng Viễn	Xóm 7 Kim Tân	1966 - 1974
4	Bế Tòng Kim	Xóm 5 Kim Tân	1974 - 1977
5	Lý Văn Tính	Xóm 3 Kim Tân	1977 - 1981
6	Lê Văn Sáng	Xóm 3 Kim Tân	1982 - 1985
7	Lý Văn Tính	Xóm 3 Kim Tân	1985 - 1987
8	Nguyễn Thị Nụ	Xóm 7 Kim Tân	1987 - 1989
9	Nguyễn Văn Năm	Xóm 5 Kim Tân	1989 - 1992

DANH SÁCH CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ MUA BÁN QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Đàm Đức Soan	Xóm 4 Kim Tiến	1966 - 1973
2	Hoàng Ngọc Chung	Xóm 3 Kim Tân	1973 - 1982
3	Hà Văn Ngọc	Xóm 5 Kim Tiến	1982 - 1984
4	Nguyễn Đăng Viễn	Xóm 7 Kim Tân	1984 - 1988
5	Nguyễn Hữu Bưởi	Xóm 3 Kim Tiến	1988 - 1992

DANH SÁCH CHỦ NHIỆM HỢP TÁC XÃ TÍN DỤNG QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Hoàng Văn Định	Xóm 3 Kim Tiến	1966 - 1977
2	Lý Văn Quyết	Xóm 4 Kim Tân	1977 - 1992
3	Nguyễn Văn Hợi	Xóm 6 Kim Tân	1992 - 1995

DANH SÁCH TRƯỞNG TRẠM Y TẾ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Nguyễn Khắc Thành	Xóm 7 Kim Tân	1967 - 1971
2	Hà Ngọc Sinh	Xóm 5 Kim Tiến	1972 - 1980
3	Nguyễn Văn Trình	Xóm 5 Kim Tân	1980 - 2002
4	Đàm Đức Hồng	Xóm 5 Kim Tiến	2002 - 2007
5	Nguyễn Văn Trình	Xóm 5 Kim Tân	2007 - 2009
6	Hoàng Thị Mơ	Thị trấn Chợ Chu	2009 - 2017
7	Ma Thị Thảo	Xã Đồng Thịnh	2017 - đến nay

**DANH SÁCH HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON
KIM SƠN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Đơn vị</i>
1	Đàm Thị Hát	9/1980 - 12/1984	Tổ mẫu giáo xã Kim Sơn
2	Đàm Thị Hát	1/1985 - 1/2010	Trường Mẫu giáo Kim Sơn
3	Tô Thị Khang	2/2010 - 3/2017	Trường Mầm non Kim Sơn

**DANH SÁCH HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC
KIM SƠN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Đơn vị</i>
1	Hoàng Đình Mai	1965 - 1975	Trường Phổ thông cấp I Kim Sơn
2	Nguyễn Thị Văn	9/1999 - 1/2010	Trường Tiểu học Kim Sơn
3	Trần Thị Nga	2/2010 - 6/2011	Trường Tiểu học Kim Sơn
4	Lê Văn Đĩnh	7/2011 - 11/2011	Trường Tiểu học Kim Sơn
5	Nguyễn T.Thu Hương	12/2011 - đến nay	Trường Tiểu học Kim Sơn

**DANH SÁCH HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ KIM SƠN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Đơn vị</i>
1	Nguyễn Thế Tân	1976 - 1986	Trường Phổ thông cấp I - II Kim Sơn
2	Bàn Văn Ba	1987 - 8/1999	Trường PTCS Kim Sơn
3	Bàn Văn Ba	9/1999 - 2000	Trường THCS Kim Sơn
4	Trà Đức Văn	2001 - đến nay	Trường THCS Kim Sơn

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NGƯỜI CAO TUỔI XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Đặng Văn Vinh	1995 - 2004
2	Hoàng Đức Vinh	2004 - 12/2006
3	Lý Văn Sinh	2007 - 2008
4	Bàn Tài Hình	2008 - đến nay

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NẠN NHÂN
CHẤT ĐỘC DA CAM XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Đàm Đức Thiện	2006 - 2007
2	Vũ Quý Thái	2007 - đến nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CHỮ THẬP ĐỎ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Nguyễn Quang Tuyên	1995 - 9/2005
2	Lý Văn Tĩnh	10/2005 - 5/2016
3	Nguyễn Thị Dần	6/2016 - đến nay

DANH SÁCH MỘT SỐ NGƯỜI CON TIÊU BIỂU VÀ THÀNH ĐẠT

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
<i>Khối dân sự</i>		
1	Triệu Hồng Thắng	Phó Chủ tịch Khu Tự trị Việt Bắc
2	Lý An Sinh	Trưởng ban Nông nghiệp Tỉnh ủy Bắc Thái
3	Sầm Thị Văn	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bắc Thái
4	Triệu Văn Ninh	Trưởng ban Nông nghiệp, Trưởng Công an huyện Định Hóa
5	Nguyễn Văn Tuyên	Giám đốc Nhà máy Gỗ Bắc Kạn
6	Lý Phúc Huyền	Phó Giám đốc Nhà máy Chè huyện Định Hóa
7	Lý Quang Minh	Bí thư Huyện đoàn Định Hóa
8	Triệu Văn Hà	Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy Định Hóa
9	Vũ Ngọc Luân	Phó Chủ tịch UBND huyện Định Hóa
10	Hoàng Đức Khánh	Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên

11	Phạm Kim Tùng	Phó Giám đốc Trung tâm 05-06 Thái Nguyên
12	Đàm Tiến Niên	Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Định Hóa
13	Triệu Thị Tâm	Phó ban Bảo vệ sức khỏe cán bộ Tỉnh ủy Thái Nguyên
14	Nguyễn Văn Thắng	Trưởng phòng NN&PTNT huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ
15	Nông Thị Phương Sao	Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Định Hóa
16	Triệu Thị Tình	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Định Hóa

Khối lực lượng vũ trang

1	Đặng Văn Hùng	Đại tá - Phó HT trưởng Thiếu sinh quân, Quân khu 1
2	Chung Văn Hiệp	Đại tá - Phó trưởng Công an huyện Định Hóa
3	Mã Huy Hùng	Đại tá - Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng
4	Nguyễn Duy Luân	Thượng tá - Lữ đoàn 210 Quân khu 1
5	Nông Thị Ninh	Thượng tá - Thanh tra Công an tỉnh Thái Nguyên
6	Đặng Thành Chung	Thượng tá - Phó trưởng Công an huyện Định Hóa
7	Nguyễn Kim Bảng	Thượng tá - Công an Thành phố Hồ Chí Minh
8	Lý Minh Tiệp	Trung tá - Chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn 677, Quân khu 1
9	Hứa Đức Chính	Thiếu tá - Phó phòng CS BV - CĐ Công an tỉnh Thái Nguyên
10	Nông Thị Bích Đào	Trung tá - Phó phòng Hậu cần Công an tỉnh Thái Nguyên
11	Trần Trọng Vạn	Trung tá - Chỉ huy trưởng BCHQS huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Bác Hồ với Thái Nguyên - Thái Nguyên với Bác Hồ*, Nxb. Thời đại, Hà Nội, 2014.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Định Hóa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Định Hóa (1930 - 2000)*, Thái Nguyên, 2000.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên - tập I (1936 - 1965)*, Thái Nguyên, 2003.
4. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên - tập II (1965 - 2000)*, Thái Nguyên, 2005.
5. Công an huyện Định Hóa, *Lịch sử Công an huyện Định Hóa (1947 - 2007)*, Nxb. Công an nhân dân, 2010.
6. *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 4), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
8. Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, *Lịch sử Biên niên huyện Định Hóa (1438 - 2010)*, Thái Nguyên, 2013.
9. Tỉnh ủy Thái Nguyên - Ban Tuyên giáo, *Từ điển Thái Nguyên*, Nxb. Văn học, 2017.
10. *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 51, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.

11. Các tài liệu, văn bản lưu trữ tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

12. Các tài liệu, văn bản lưu trữ tại Chi cục Văn thư lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

13. Các tài liệu, văn bản lưu trữ tại Huyện ủy Định Hóa.

14. Các tài liệu, văn bản lưu trữ tại Văn phòng Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn.

15. Các tài liệu, văn bản lưu trữ tại Văn phòng Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Quy Kỳ và Kim Phượng.

16. Hồi ký của các đồng chí cán bộ tiền khởi nghĩa và lý lịch của một số đảng viên.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu.....	5
Mở đầu: Quê hương, con người và truyền thống	9
I. Quê hương.....	9
II. Con người và truyền thống.....	14
Chương I: Cơ sở Đảng xã Kim Sơn trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (giai đoạn 1946 - 1954).....	43
I. Tổ Đảng xã Kim Sơn ra đời, lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc An toàn khu Định Hóa (1946 - 1949).....	43
II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1950 - 1954).....	60
Chương II: Chi bộ xã Kim Sơn trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975).....	75
I. Lãnh đạo phát triển kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954 - 1960).....	75
II. Lãnh đạo thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).....	85
III. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến	

tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện tiền tuyến miền Nam, đấu tranh thống nhất đất nước (1965 - 1975)..... 97

Chương III: Đảng bộ xã Kim Sơn trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (giai đoạn 1975 - 1986)..... 127

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội và chi viện bảo vệ biên giới (1975 - 1980)..... 127

II. Lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1986)..... 150

Chương IV: Đảng bộ xã Kim Sơn trong thời kỳ đổi mới đất nước (giai đoạn 1986 - 2000)..... 163

I. Lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế trong những năm đầu đổi mới (1986 - 1990)..... 163

II. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, ổn định và nâng cao đời sống nhân dân (1991 - 1995)... 175

III. Lãnh đạo thực hiện đổi mới toàn diện cơ chế quản lý kinh tế - xã hội (1996 - 2000)..... 192

Chương V: Đảng bộ xã Kim Sơn trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (giai đoạn 2000 - 2016)..... 211

I. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội (2000 - 2005)..... 211

II. Lãnh đạo đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (2005 - 2010)..... 222

III. Lãnh đạo đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới (2010 - 2016).....	237
Kết luận	267
Phụ lục	275
Tài liệu tham khảo	314

Đơn vị nghiên cứu, biên soạn



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT

Văn phòng số 1: Tầng 9 - tháp A - Tòa nhà đa năng số 197 Trần Phú - Hà Đông - Hà Nội

Văn phòng số 2: Số 64 - B1 Nguyễn Công Trứ - Hai Bà Trưng - Hà Nội *ĐT: 024.62974455

Website: truyenthongvanhoaviet.vn

*Email: vhvmedia@gmail.com

Điều hành

- | | |
|----------------------------------|---------------------------|
| Lê Văn Quỳnh | - Giám đốc Công ty |
| Nhà báo Nguyễn Công Huyền | - PGĐ Chuyên môn |
| Nguyễn Thị Thuấn | - PGĐ Điều hành |

Biên soạn

Đỗ Thanh Huyền

Biên tập

Bùi Văn Đạt

Nguyễn Diệu Linh

Thiết kế, chế bản

Đỗ Văn Thành

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc: **BÙI VIỆT BẮC**

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập: **LÝ BÁ TOÀN**

Biên tập: **LƯU XUÂN LÝ**

In 300 cuốn, khổ 14.5 x 20.5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt

*Số xác nhận ĐKXB: 942-2018/CXBIPH/78 -16/HĐ. Số QĐXB của NXB: 315/QĐ-NXBHD
cấp ngày 02 tháng 5 năm 2018*

In xong và nộp lưu chiểu năm 2018.